

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM

Số/No: /PTSC-BTK
V/v Công bố thông tin Báo cáo thường niên 2025/
Re: Information disclosure of the 2025 Annual
Report.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2026
Ho Chi Minh City, April 10, 2026

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;/
The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội,/
Ha Noi Stock Exchange,

1. Tên Công ty/ *Name of company*: Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam/ *PetroVietnam Technical Services Corporation (PTSC)*

2. Mã chứng khoán/ *Stock code*: **PVS**

3. Trụ sở chính/ *Head Office*: Lầu 5, Số 1-5 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh/ *5th Floor, 1-5 Le Duan Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City*

4. Điện thoại/ *Tel*: 028.3910 2828 Fax: 028.3910 2929

5. Người thực hiện công bố thông tin/ *The person responsible for disclosure*: Nguyễn Đức Thủy

6. Nội dung của thông tin công bố/ *Contents of disclosure*:

Báo cáo thường niên 2025 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, được lập theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung./ *Annual Report 2025 of PetroVietnam Technical Services Corporation, prepared in accordance with Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 issued by the Ministry of Finance and its amendments and supplements.*

7. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 10/4/2026 tại đường dẫn: www.ptsc.com.vn/ This information was published on the PTSC's website on April 10, 2026 as in the link [www.ptsc.com.vn.](http://www.ptsc.com.vn/)



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Trân trọng./ *Sincerely.*

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ *As mentioned above;*
- HĐQT, BKS/ *BOD, BOS* (b/cáo/ *for reporting*);
- Ông Tổng Giám đốc (b/cáo)/ *President & CEO of PTSC* (*for reporting*);
- PTGD Nguyễn Xuân Cường (b/cáo)/ *Mr. Nguyen Xuan Cuong – Vice President of PTSC* (*for reporting*);
- Website: www.ptsc.com.vn;
- Lưu/ *Archive: VT, BTK/ DC, SEC.*

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN/
PERSON AUTHORIZED TO
DISCLOSE INFORMATION**

Nguyễn Đức Thủy

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

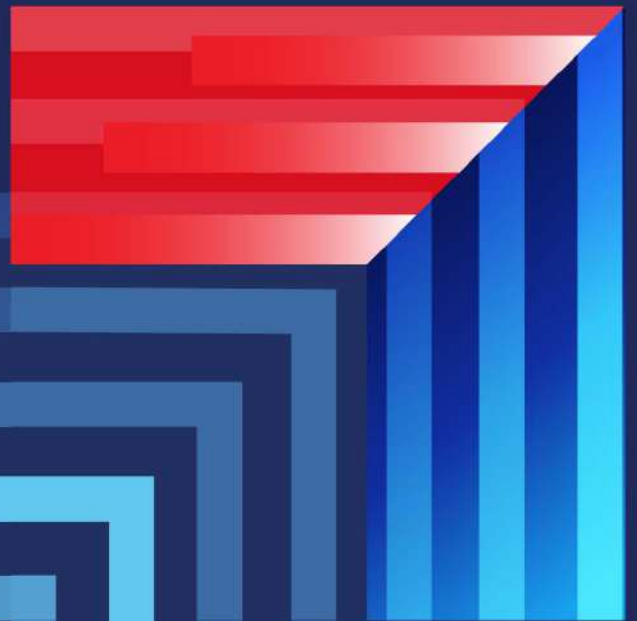
- Báo cáo thường niên 2025/ *Annual Report 2025.*



PTSC

A member of PETROVIETNAM

CHUYỂN MÌNH BỨT PHÁ



Báo cáo
thường niên 2025

Văn bản được tải lên hệ thống eoffice.ptsc.com.vn. Với số định danh: 50/CV-TK/2026



DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
BKS	Ban Kiểm soát
TGD	Tổng Giám đốc
SXKD	Sản xuất kinh doanh
KHCN	Khoa học Công nghệ
NLĐ	Người lao động
PETROVIETNAM	Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam
NLTT	Năng lượng tái tạo
NLTTNK	Năng lượng tái tạo ngoài khơi
ĐGNK	Điện gió ngoài khơi
QTRR	Quản trị rủi ro
PTBV	Phát triển bền vững



MỤC LỤC

I PHẦN MỞ ĐẦU

THÔNG điệp CỦA LÃNH ĐẠO

- 06 Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị
- 08 Thông điệp của Tổng Giám đốc

- 10 PTSC - NHỮNG ĐIỀU ẤN NỔI BẬT VÀ TIÊU BIỂU NĂM 2025

II GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

- 18 Thông tin khái quát
- 20 Ngành nghề kinh doanh
- 22 Quá trình hình thành và phát triển

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

- 28 Sơ đồ tổ chức
- 30 Giới thiệu HĐQT, Ban TGD, BKS và Kế toán trưởng
- 40 Mạng lưới hoạt động
- 46 Cơ sở vật chất
- 54 Nguồn nhân lực
- 56 Tâm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
- 58 Chiến lược phát triển và định hướng triển khai

GIẢI THƯỞNG 2025

- 62 Các giải thưởng tiêu biểu năm 2025

III BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG 2025

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 66 Kết quả SXKD năm 2025
- 68 Đánh giá về chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận
- 69 Hoạt động đầu tư
- 70 Tình hình thực hiện dịch vụ cốt lõi
- 78 Công tác quản trị và chính sách nhân sự
- 80 Tình hình tài chính
- 88 Kế hoạch SXKD năm 2026

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 94 Kết quả hoạt động của HĐQT
- 102 Đánh giá hoạt động của Ban TGD
- 104 Kế hoạch công tác năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

- 108 Kết quả hoạt động của BKS
- 114 Đánh giá hoạt động của HĐQT, TGD và người điều hành
- 116 Kế hoạch công tác năm 2026

IV QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

- 120 TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG QUẢN TRỊ CỦA PTSC

- 122 CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 124 THÙ LAO, CÁC LỢI ÍCH KHÁC VÀ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU PVS CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

- 128 QUẢN TRỊ RỦI RO

- 136 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

V CHỨNG KHOÁN PVS

- 144 THÔNG TIN CƠ BẢN

- 145 CỔ ĐÔNG

- 146 QUAN HỆ CỔ ĐÔNG

- 150 ĐÁNH GIÁ CỔ PHIẾU PVS

- 153 LỊCH SỬ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

- 153 LỊCH SỬ CHI TRẢ CỔ TỨC

VI BÁO CÁO TÀI CHÍNH



THÔNG điệp CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính gửi Quý vị Cổ đông,

Khép lại Năm 2025 tiếp tục khẳng định một thực tế - biến động đã trở thành "bình thường mới". Thị trường năng lượng thế giới tiếp tục biến động mạnh dưới tác động tổng hòa của căng thẳng thương mại, xung đột địa chính trị, quân sự và điều chỉnh chính sách năng lượng, thuế, thương mại ở nhiều khu vực. Các phân tích quốc tế ghi nhận 2025 là một năm "đầy biến động", khi bất định kinh tế toàn cầu ảnh hưởng tăng trưởng nhu cầu dầu mỏ và quyết định điều chỉnh nguồn cung của OPEC+ tác động đáng kể đến giá dầu. Ngành công nghiệp dầu khí toàn cầu và trong nước đã phải đối mặt với những biến động chưa từng có - từ đứt gãy chuỗi cung ứng, xung đột địa chính trị, quân sự kéo dài, cho đến áp lực chuyển dịch năng lượng toàn cầu diễn ra vô cùng mạnh mẽ.

HĐQT XÁC ĐỊNH NĂM 2026 - NĂM BẢN LỀ ĐỂ CHUYỂN TỪ "NHẬN DIỆN CƠ HỘI" SANG "NĂNG LỰC THỰC THI QUY MÔ", VỪA PHẢI BỨT TỐC NẮM BẮT CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG, VỪA PHẢI XÂY NỀN QUẢN TRỊ, NĂNG LỰC CHO CHU KỲ TĂNG TRƯỞNG DÀI HẠN 2026-2030

Thế nhưng, chính trong bối cảnh "lửa thử vàng" khắc nghiệt đó, bản lĩnh của PTSC đã được khẳng định thực chứng. Thay vì lùi bước, PTSC lựa chọn cách tiếp cận nhất quán "giữ vững kỳ cương - nâng cao năng lực - phát triển thị trường", chủ động chuyển mình, mạnh dạn vươn ra biển lớn và tiên phong thâm nhập vào lĩnh vực NLTTNK. Bằng sự nỗ lực không ngừng nghỉ của cả một tập thể hơn tám ngàn NLD, PTSC đã kết thúc Giai đoạn 5 năm 2021-2025 với năng lực "vượt bão" được kiểm chứng, các chỉ tiêu hợp nhất giai đoạn 2021-2025 hoàn thành vượt mức nhiều mục tiêu trọng yếu - tổng doanh thu hợp nhất ước đạt 112,3 nghìn tỷ đồng (đạt 132% Kế hoạch 5 năm), lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 7,2 nghìn tỷ đồng (đạt 160,7% Kế hoạch 5 năm). Từ vị thế một nhà thầu dầu khí nội địa, PTSC nay đã khẳng định tầm vóc của một thương hiệu quốc tế, trúng thầu các dự án ĐGNK quy mô lớn tại Châu Âu, Đài Loan và mở rộng mạnh mẽ tại thị trường Trung Đông, Ấn Độ... Điều quan trọng hơn các con số là năng lực "quản trị thực hiện dự án, QTRR theo chuẩn quốc tế và khả năng chuyển dịch sang chuỗi giá trị NLTTNK" đã hình thành rõ nét.

Bước sang Năm 2026 - năm khởi đầu cho Chiến lược phát triển giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050, nền kinh tế thế giới được dự báo sẽ tiếp tục đối mặt với sự phục hồi không đồng đều, bị chi phối bởi các chính sách bảo hộ thương mại, thuế quan và cạnh tranh KHCN khốc liệt, triển vọng thị trường dầu khí cho thấy tăng trưởng nhu cầu ở mức vừa phải, trong khi nguồn cung dự kiến tăng nhanh hơn - hàm ý thị trường có thể tiếp tục giằng co giữa cơ hội và thách thức về biên lợi nhuận, tiến độ dự án và kỷ luật đầu tư. Ở chiều chuyển dịch năng lượng, ĐGNK vẫn là một trong những trụ cột dài hạn của điện sạch, nhưng ngành đang đối mặt đồng thời với "gió ngược" về chi phí vốn, thiết kế cơ chế đấu thầu, rủi ro

chuỗi cung ứng và tính ổn định chính sách. Tại Việt Nam, Quy hoạch Điện VIII và các dự án nhà máy, công trình công nghiệp, siêu dự án dầu khí như Lô B - Ô Môn, Lạc Đà Vàng, Sư Tử Trắng đang được đẩy mạnh triển khai, tạo ra dư địa tăng trưởng đáng kể cho các dịch vụ kỹ thuật chất lượng cao.

Tổng công ty - PTSC tiếp tục được Tập đoàn giao Kế hoạch 5 năm 2026-2030 với các mục tiêu kỷ lục, tăng trưởng tổng doanh thu hợp nhất bình quân 10%/năm. HĐQT xác định Năm 2026 - năm bản lề để chuyển từ "nhận diện cơ hội" sang "năng lực thực thi quy mô", vừa phải bứt tốc nắm bắt cơ hội thị trường, vừa phải xây nền quản trị, năng lực cho chu kỳ tăng trưởng dài hạn 2026-2030, đi kèm mục tiêu là một chương trình nhiệm vụ điều hành xuyên suốt:

1. Quản trị minh bạch, siết kỷ luật rủi ro và dòng tiền; lựa chọn dự án theo nguyên tắc hiệu quả - an toàn - tuân thủ;
2. Bứt phá thị trường quốc tế và nâng tầm năng lực tổng thầu, tổng hợp dịch vụ, phát triển dịch vụ mới (ĐGNK, LNG, hydrogen...), hướng tới duy trì tỷ lệ doanh thu dịch vụ tại thị trường nước ngoài trên 40% trong giai đoạn 2026-2030;
3. Đầu tư có trọng điểm cho cơ sở hạ tầng, nguồn lực, năng lực ngoài khơi, chuyển đổi số (ERP, dữ liệu) và năng suất; đồng thời coi an toàn là nguyên tắc số 1, chăm lo thu nhập - phúc lợi - phát triển nghề nghiệp để NLD yên tâm gắn bó;
4. Tái cơ cấu - tối ưu vốn, triển khai số hóa quản trị - văn hóa doanh nghiệp và siết kỷ luật kiểm tra giám sát hiệu quả vốn tại các bộ phận, Đơn vị.

PTSC hiểu rằng niềm tin của Cổ đông được đo bằng kết quả và sự nhất quán trong quản trị. Với nền tảng tài chính vững chắc, với di sản văn hóa PTSC 33

năm của những "người đi tìm lửa" và đặc biệt là với đội ngũ hơn 8.000 trí tuệ PTSC mang trong mình khát vọng vươn lên, "chuyển mình từ nội lực - bứt phá để vươn xa", HĐQT có niềm tin to lớn rằng PTSC sẽ tiếp tục kiến tạo nên những kỳ tích mới và cam kết sẽ luôn đồng hành cùng Ban Điều hành, quản trị minh bạch, quyết sách kịp thời, cơ chế giám sát hiệu quả và phân bổ nguồn lực trọng điểm - để PTSC tăng trưởng bền vững, nâng giá trị doanh nghiệp và bảo đảm hài hòa lợi ích của các Cổ đông, NLD; đồng thời không ngừng cải thiện môi trường làm việc, nâng cao thu nhập và chế độ đãi ngộ để NLD yên tâm lao động.

Thay mặt HĐQT Tổng công ty, tôi xin gửi lời tri ân sâu sắc nhất tới toàn thể NLD Tổng công ty - PTSC, các Đơn vị vì sự nỗ lực không ngừng nghỉ, đang ngày đêm hăng say lao động trên các công trường, dự án, bến cảng, trên bờ và trên biển, vì tất cả những đóng góp trong năm qua; và tới các Cơ quan quản lý Nhà nước, cấp trên, chức năng các cấp, Quý Cổ đông, Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam, Nhà đầu tư, Quý khách hàng, Đối tác đã luôn, tiếp tục đồng hành, tin tưởng, hợp tác, hỗ trợ to lớn, hiệu quả đối với Tổng công ty; Nhân dịp Xuân mới 2026, kính chúc các Quý cơ quan, Quý vị, các Anh Chị Em luôn nhiều sức khỏe, niềm vui, may mắn, thuận lợi, thành công.

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Phan Thanh Tùng

THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Với hơn 33 nghìn tỷ đồng doanh thu, 2.2 nghìn tỷ đồng lợi nhuận cùng gần 50 triệu giờ lao động an toàn, PTSC đã có một năm 2025 thành công vượt trội.

Không chỉ hoàn thành vượt mức những nhiệm vụ kế hoạch đã cam kết, lần đầu tiên Tổng công ty xác lập được nhiều kỷ lục quan trọng, nổi bật và chưa từng có trong lịch sử hoạt động, đặc biệt là các Kỷ lục về: (1) Hạ thủy và bàn giao các công trình dầu khí và NLTT; (2) Khẳng định vị thế tổng thầu công trình công nghiệp trên bờ với nhiều hợp đồng lớn được triển khai; (3) Số giờ làm việc an toàn; (4) Đầu tư - tăng trưởng đột phá; (5) Hoàn thiện hệ thống quản trị; (6) Tái cấu trúc, cải cách bộ máy nhân sự; (7) An sinh xã hội, vì cộng đồng...

Bám sát hoạt động SXKD sôi động và những dấu ấn nổi bật xuyên suốt chặng đường 2025, cuốn Báo cáo thường niên này chính là ấn bản quan trọng nhất của PTSC, phản ánh tổng thể, khái quát và toàn diện nhất hoạt động của PTSC trong năm qua. Đó không chỉ là những thông tin, hình ảnh, con số đơn thuần... mà với chúng tôi, mỗi trang báo cáo cũng chính là biểu tượng, thể hiện công sức, thành quả được kết tinh từ trí tuệ, tâm huyết, sáng tạo và trách nhiệm của đội ngũ NLD PTSC.



Bởi sau những kỷ lục nổi bật, sau gần 50 triệu giờ lao động an toàn là hàng ngàn thành tích, kỷ lục thầm lặng khác mà mỗi đơn vị, mỗi bộ phận, mỗi cá nhân trong PTSC đều góp phần cống hiến, tạo dựng để làm nên những thành công trong năm qua.

Những dấu ấn đáng tự hào ấy chính là động lực mạnh mẽ để PTSC tiếp tục vượt sóng, vươn xa trong những chặng đường tiếp theo.

Khi Quý vị cầm trên tay cuốn Báo cáo thường niên này, cũng là lúc guồng máy PTSC đã tiếp tục vận hành sang nửa đầu của năm 2026 - năm khởi đầu của Giai đoạn quan trọng 2026-2030. Với Kế hoạch trung hạn tập trung vào ba trọng tâm: (i) Dầu khí - khí LNG; (ii) NLTTNK; và (iii) Điện hạt nhân, PTSC đặt mục tiêu tổng doanh thu hợp nhất Giai đoạn 5 năm tới sẽ từ 200 đến 220 nghìn tỷ đồng, tức tăng gần gấp đôi so với Giai đoạn 2021-2025 và tăng gấp 4 lần sau 10 năm phát triển. Mục tiêu này là thách thức rất lớn đối với Tổng công ty nhưng cũng thể hiện khát vọng, thể hiện bản lĩnh và ý chí vươn lên của Tổng công ty. Vì vậy, PTSC xác định 2026 sẽ là năm bản lề vô cùng quan trọng, là "thời điểm vàng" để PTSC mở ra một chặng đường phát triển mới.

Tổng công ty xác định **Nhiệm vụ 2026 với doanh thu hợp nhất ít nhất phải đạt ngang con số "kỷ lục" hơn 33 nghìn tỷ đồng**. Đồng thời, phù hợp với yêu cầu phát triển mới, hoạt động của PTSC trong năm 2026 sẽ gắn với thông điệp hành động "Chuyển mình - Bứt phá" cùng quyết tâm chuyển đổi nội tại sâu rộng trong hệ thống quản trị. Đây cũng là khẩu hiệu và là phương châm hành động mà Tổng công ty lựa chọn cho Cam kết hành động của năm. Theo đó:

- Thứ nhất là PTSC phải Chuyển mình từ nội lực, từ tư duy, chuyển đổi hệ thống quản trị, chất lượng nguồn lực, kỷ luật thực thi, đến năng suất - hiệu quả trong từng công việc. Mỗi đơn vị, mỗi bộ phận, mỗi cá nhân trong hệ thống phải "chuyển mình" mạnh mẽ hơn, là phiên bản tốt hơn, làm việc quyết liệt và hiệu quả hơn.
- Thứ hai là PTSC phải Bứt phá để vươn xa, bứt phá về chất lượng dịch vụ, uy tín, năng lực cạnh tranh, bứt phá về đầu tư trọng điểm, về các dự án /các hợp đồng lớn, về doanh thu, lợi nhuận, về tầm vóc của tổ chức và những cơ hội mới, về mở rộng cơ hội dịch vụ và chuẩn bị tiền đề tốt cho các giai đoạn tiếp theo.

Trước những thách thức và cơ hội trong bối cảnh ngành dầu khí toàn cầu đang bước vào giai đoạn chuyển dịch năng lượng mạnh mẽ, PTSC sẽ tiếp tục thực hiện các mục tiêu chiến lược, phát triển đồng bộ, hài hòa giữa dịch vụ dầu khí truyền thống và NLTT, củng cố chuỗi giá trị và chủ động vươn xa trong chuỗi cung ứng toàn cầu. PTSC cũng sẽ chủ động mở rộng thị trường quốc tế và hoàn thành các mục tiêu trọng điểm của năm. Từ tái cấu trúc, đổi mới tư duy đến nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường đầu tư phát triển hạ tầng dịch vụ, phương tiện, trang thiết bị và khuyến khích đổi mới sáng tạo, ứng dụng KHCN, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, tự động hóa trong SXKD. Các dự án đầu tư trọng điểm cũng sẽ tiếp tục được đẩy mạnh. Bên cạnh đó, PTSC cũng chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hoàn thiện văn hóa doanh nghiệp, tối ưu hóa hiệu quả quản trị, điều hành.

Với sự đồng hành, tin tưởng và ủng hộ của Quý Cổ đông, chúng tôi cam kết luôn hành động minh bạch - chuyên nghiệp - hiệu quả, giữ vững niềm tin của cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, mang lại lợi ích, giá trị bền vững cho cổ đông, khách hàng, cộng đồng xã hội và đóng góp tích cực vào sự phát triển của ngành năng lượng.

Tổng công ty PTSC xin gửi lời tri ân sâu sắc tới tất cả Quý vị cổ đông và kính chúc quý vị nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng!

Tổng Giám đốc

Trần Hồ Bắc

HOẠT ĐỘNG CỦA PTSC NĂM 2026 SẼ GẮN VỚI THÔNGIỆP HÀNH ĐỘNG "CHUYỂN MÌNH BỨT PHÁ" CÙNG QUYẾT TÂM CHUYỂN ĐỔI NỘI TẠI SÂU RỘNG TRONG HỆ THỐNG QUẢN TRỊ



PTSC - NHỮNG DẤU ẤN NỔI BẬT VÀ TIÊU BIỂU NĂM 2025

Kỷ lục về doanh thu, lợi nhuận

DOANH THU HỢP NHẤT ĐẠT

33.790

 TỶ ĐỒNG

▲ TĂNG 35% SO VỚI CÙNG KỲ

▲ TƯƠNG ĐƯƠNG 150% KẾ HOẠCH NĂM

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ ĐẠT

2.205

 TỶ ĐỒNG

▲ TĂNG 42% SO VỚI CÙNG KỲ

▲ TƯƠNG ĐƯƠNG 220% KẾ HOẠCH NĂM

Kỷ lục về An toàn

AN TOÀN (HSE)

48,5

 TRIỆU GIỜ LÀM VIỆC AN TOÀN

▲ MỨC CAO NHẤT KỂ TỪ KHI THÀNH LẬP PTSC

▲ ~24.000 NLĐ LÀM VIỆC LIÊN TỤC MỖI NGÀY

Trong đó:

- 22,3 triệu giờ an toàn từ NLĐ PTSC.
- 26,2 triệu giờ an toàn từ lực lượng nhà thầu phụ.

Kỷ lục về đầu tư

2.550

 TỶ ĐỒNG

▲ GẤP 4 LẦN SO VỚI CÙNG KỲ

▲ TƯƠNG ĐƯƠNG 102% KẾ HOẠCH NĂM

Mức giá trị đầu tư cao nhất trong những năm gần đây.

Thực hiện đầu tư 01 FSO và 02 tàu dịch vụ:

- Góp vốn đầu tư dự án FSO Lạc Đà Vàng và Lô B với tổng giá trị 1.176 tỷ đồng.
- Đầu tư sở hữu 02 tàu dịch vụ thế hệ mới: PTSC PRIME (PSV đầu tiên) và PTSC TITAN.

Hoàn thành nâng cấp Bến số 3 – Giai đoạn 2A, Cảng Dung Quất, công trình hàng hải cấp I, góp phần gia tăng năng lực hạ tầng logistics và chế tạo.

Kỷ lục về Hạ thủy và bàn giao các công trình dầu khí và NLTT

HOÀN THÀNH, HẠ THỦY VÀ BÀN GIAO **42** CÔNG TRÌNH

TỔNG KHỐI LƯỢNG CHẾ TẠO VƯỢT

107.000

 TẤN

TỶ TRỌNG XUẤT KHẨU CHIẾM ƯU THẾ VỚI

32/42

 CÔNG TRÌNH

tiếp tục khẳng định uy tín thương hiệu PTSC trên thị trường quốc tế.

PTSC - NHỮNG DẤU ẤN NỔI BẬT VÀ TIÊU BIỂU NĂM 2025

Kỷ lục về Trúng thầu

TRÚNG THẦU VÀ TRIỂN KHAI ĐỒNG LOẠT **08** DỰ ÁN EPC MỚI

TỔNG QUY MÔ TRÊN **12.000** TỶ ĐỒNG

Kỷ lục về Hoàn thiện hệ thống quản trị

Ban hành Chiến lược phát triển PTSC đến năm 2030, tầm nhìn 2050, Chiến lược ESG và Kế hoạch SXKD giai đoạn 2026-2030.

SỐ HÓA VÀ CHUẨN HÓA HỆ THỐNG ĐIỀU HÀNH VỚI **17** VĂN BẢN QUẢN TRỊ

Bao gồm:

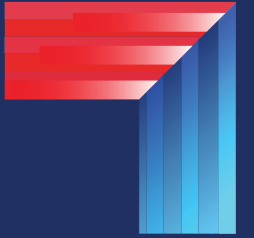
- **02** tài liệu ban hành mới về phân cấp đầu tư và an toàn thông tin.
- **15** tài liệu được rà soát, sửa đổi trong các lĩnh vực HSE, QTRR, đầu tư, pháp chế, tài chính - kế toán, thương mại, nhân sự và hành chính.

Bước ngoặt về Tái cấu trúc, cải cách nhân sự

Thành lập Ban Nghiên cứu Phát triển và Chuyển đổi số; chuẩn hóa chức năng, nhiệm vụ của 04 Ban trọng yếu.

Tinh gọn hệ thống thông qua:

- Giải thể PTSC Labuan và PTSC CGGV.
- Chuyển đổi mô hình PTSC G&S từ Công ty Trách nhiệm hữu hạn sang Chi nhánh.
- Hợp nhất các Chi nhánh PTSC tại khu vực miền Trung.



THỰC HIỆN CƠ CẤU LẠI **15** NHÂN SỰ NGƯỜI ĐẠI DIỆN/HĐQT TẠI **12** ĐƠN VỊ CHỦ CHỐT

LUÂN CHUYỂN **17** LƯỢT CÁN BỘ QUẢN LÝ TRONG TOÀN HỆ THỐNG

Kỷ lục về An sinh xã hội - Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số

TRIỂN KHAI CÁC CHƯƠNG TRÌNH AN SINH XÃ HỘI VỚI TỔNG KINH PHÍ GẦN

100 Tỷ đồng

 XÂY DỰNG **05 PHÒNG HỌC STEM** TẠI THANH HÓA VÀ QUẢNG TRỊ

 TRAO HỌC BỔNG **09** TRƯỞNG ĐẠI HỌC

 XÂY DỰNG **12** NHÀ ĐẠI ĐOÀN KẾT

Ban hành Chiến lược Chuyển đổi số đến năm 2035; chuẩn hóa hệ thống an toàn thông tin theo tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 27001:2022.

Hoàn thiện 04 nền tảng số: Dashboard, Intranet, Data Management và Cloud, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và điều hành.

PTSC - NHỮNG DẤU ẤN NỔI BẬT VÀ TIÊU BIỂU NĂM 2025

Dấu ấn Thương hiệu PTSC

PTSC TIẾP TỤC ĐƯỢC VINH DANH TẠI NHIỀU BẢNG XẾP HẠNG VÀ GIẢI THƯỞNG UY TÍN TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC.

Top 100

DOANH NGHIỆP PTBV VIỆT NAM (CSI)

Top 10

NƠI LÀM VIỆC TỐT NHẤT VIỆT NAM –
NGÀNH NĂNG LƯỢNG VÀ DẦU KHÍ

Top 50

DOANH NGHIỆP XUẤT SẮC VIỆT NAM
(VIETNAM EXCELLENCE 2025)

Top 10

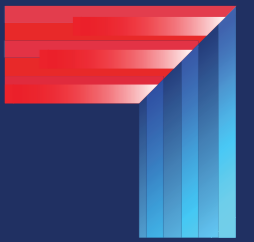
DOANH NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ KINH DOANH HIỆU QUẢ (VIE10)

DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT TRÊN HNX

THỰC HIỆN TỐT QUẢN TRỊ CÔNG TY
GIAI ĐOẠN 2024-2025

GIẢI THƯỞNG INNOVATION 2025

DO GE VERNOVA TRAO TẶNG



GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

- 18 Thông tin khái quát
- 20 Ngành nghề kinh doanh
- 22 Quá trình hình thành và phát triển

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

- 28 Sơ đồ tổ chức
- 30 Giới thiệu HĐQT, Ban TGD, BKS và Kế toán trưởng
- 40 Mạng lưới hoạt động
- 46 Cơ sở vật chất
- 54 Nguồn nhân lực
- 56 Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
- 58 Chiến lược phát triển và định hướng triển khai

GIẢI THƯỞNG 2025

- 62 Các giải thưởng tiêu biểu năm 2025



THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC), thành lập từ năm 1993, là đơn vị thành viên nòng cốt của Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam). Trải qua hơn ba thập kỷ hình thành và phát triển, PTSC khẳng định vị thế doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật dầu khí, công nghiệp và năng lượng. PTSC đã chuyên nghiệp hóa các dịch vụ mũi nhọn đạt trình độ quốc tế như EPCI công trình biển, kho nổi FSO/FPSO, tàu dịch vụ chuyên dụng và hệ thống cảng logistics chiến lược. Trong chuỗi giá trị năng lượng quốc gia, PTSC giữ vai trò mắt xích chiến lược, bảo đảm hiệu quả đầu tư và tối ưu hóa vận hành cho các dự án trọng điểm, tạo tiền đề vững chắc cho những cú bứt phá trên thị trường quốc tế.

Đứng trước bước ngoặt của kỷ nguyên chuyển dịch năng lượng toàn cầu, PTSC thực hiện cuộc chuyển mình lịch sử, tập trung vào các lĩnh vực năng lượng mới với trọng tâm là ĐGNK, năng lượng hydro xanh và các dự án năng lượng sạch.

PTSC tận dụng hệ sinh thái kỹ thuật sẵn có để giữ vai trò doanh nghiệp chủ lực trong chuỗi cung ứng nội địa cho các dự án năng lượng quy mô lớn. Việc chủ động thâm nhập vào các lĩnh vực mới này khẳng định khả năng thích ứng linh hoạt và tầm nhìn dài hạn của PTSC trong việc nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, dẫn dắt sự phát triển của công nghiệp năng lượng quốc gia.

Với nền tảng quản trị của một doanh nghiệp niêm yết minh bạch và kinh nghiệm triển khai các dự án ngoài khơi phức tạp, PTSC cam kết mang lại sự đột phá về hiệu quả cho các nhà đầu tư.

PTSC bảo đảm tuyệt đối về chất lượng, tiến độ, an toàn công trình và không ngừng tối ưu hóa lợi ích tài chính thông qua những giải pháp kỹ thuật tiên tiến. Sự bứt phá của PTSC gắn liền với mục tiêu PTBV, hài hòa lợi ích cổ đông với sự thịnh vượng của ngành năng lượng sạch.

Trong vận hội mới, PTSC tiên phong biến tiềm năng năng lượng thành giá trị tăng trưởng thực chất, khẳng định vị thế bản lĩnh trên bàn cờ năng lượng khu vực và thế giới.



Tên giao dịch	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
Tên giao dịch nước ngoài	Petrovietnam Technical Services Corporation
Tên giao dịch viết tắt	PTSC
Số chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0100150577
Địa chỉ	Tầng 5 - Tòa nhà Petrovietnam Số 1 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Liên lạc	Số điện thoại: (+84) 28.39102828 Fax: (+84) 28.39102929 Website: ptsc.com.vn

VỐN ĐIỀU LỆ

5.114

TỶ ĐỒNG

VỐN CHỦ SỞ HỮU

16.236

TỶ ĐỒNG

MÃ CHỨNG KHOÁN

PVS



PTSC
A member of PETROVIETNAM

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

1. CƠ KHÍ DẦU KHÍ
2. KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT, KHẢO SÁT SỬA CHỮA CÔNG TRÌNH NGẦM
3. TÀU DỊCH VỤ DẦU KHÍ
4. VẬN CHUYỂN, LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH & BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH BIỂN
5. NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO
6. KHO NỒI CHỨA, XỬ LÝ VÀ XUẤT DẦU THÔ (FSO/FPSO)
7. CĂN CỨ CẢNG DỊCH VỤ
8. CÔNG TRÌNH CÔNG NGHIỆP

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

HÌNH THÀNH VÀ XÂY DỰNG NỀN TẢNG

1993
|
2005

Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) được thành lập năm 1993 trên cơ sở hợp nhất Công ty Dịch vụ Dầu khí (PSC) và Công ty Địa vật lý và Dịch vụ Dầu khí (GPTS), nhằm hình thành doanh nghiệp dịch vụ kỹ thuật chuyên ngành phục vụ hoạt động thăm dò và khai thác dầu khí ngoài khơi Việt Nam.

Trong giai đoạn đầu, PTSC tập trung xây dựng năng lực nền tảng cho chuỗi dịch vụ kỹ thuật dầu khí, bao gồm vận hành đội tàu dịch vụ chuyên dụng, phát triển hệ thống căn cứ cảng và cung cấp dịch vụ hậu cần kỹ thuật ngoài khơi.

Việc đầu tư mở rộng Căn cứ dịch vụ dầu khí PTSC Vũng Tàu đã hình thành trung tâm logistics dầu khí ngoài khơi lớn nhất Việt Nam, đóng vai trò đầu mối phục vụ các dự án khai thác chủ lực tại bể Cửu Long và Nam Côn Sơn.

Song song đó, PTSC tham gia vận hành và bảo dưỡng Nhà máy xử lý khí Dinh Cố cùng hệ thống đường ống dẫn khí dài khoảng 370 km, đánh dấu bước chuyển quan trọng từ cung cấp dịch vụ hỗ trợ sang tham gia trực tiếp vào vận hành các công trình năng lượng trọng điểm quốc gia.

Giai đoạn này đặt nền móng cho các lĩnh vực kinh doanh chiến lược sau này gồm cơ khí dầu khí, vận hành bảo dưỡng công trình (O&M) và dịch vụ công trình biển.



Dự án Nhà máy xử lý Khí Dinh Cố (8/2001 – 2/2002)

CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH VÀ HÌNH THÀNH NĂNG LỰC TỔNG THẦU

2006
|
2010

Năm 2006, PTSC thực hiện cổ phần hóa và chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01/01/2007. Cổ phiếu PVS được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) ngày 20/9/2007, mở ra giai đoạn mới với mô hình công ty Mẹ - Con, vận hành hệ thống quản trị có tính minh bạch cao theo các quy định, thông lệ tốt, tăng khả năng huy động vốn trên thị trường tài chính, đảm bảo nguồn lực cho sự phát triển ổn định, bền vững. Trong giai đoạn này, PTSC

từng bước làm chủ vai trò tổng thầu EPC/EPCIC thông qua việc tham gia triển khai Dự án Biển Đông 01, với tổng khối lượng chế tạo trên 30.000 tấn kết cấu ngoài khơi và tổng giá trị hợp đồng vượt 1 tỷ USD. Đây là dự án phát triển khí nước sâu có quy mô lớn nhất Việt Nam tại thời điểm triển khai.

Song song, PTSC đưa vào vận hành các kho nổi FSO Orkid và FPSO Ruby II, đánh dấu bước phát triển từ nhà cung cấp dịch vụ kỹ thuật sang nhà đầu tư và vận hành tài sản năng lượng ngoài khơi.

Những bước phát triển trong giai đoạn này giúp PTSC hình thành năng lực cốt lõi trong thiết kế, mua sắm, chế tạo, lắp đặt và chạy thử công trình biển quy mô lớn, tạo nền tảng để Tổng công ty mở rộng thị trường và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị dầu khí khu vực trong các giai đoạn tiếp theo.



Kho nổi FSO Orkid đón dòng dầu đầu tiên vào năm 2009

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

MỞ RỘNG THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

2011
|
2015

Sau khi làm chủ năng lực tổng thầu trong nước, PTSC bắt đầu mở rộng hoạt động ra thị trường quốc tế, từng bước tham gia chuỗi cung ứng dầu khí khu vực châu Á.

Các dự án tiêu biểu giai đoạn này có thể kể đến Dự án Khối thượng tầng giàn công nghệ HRD Offshore Platform cho Tập đoàn ONGC (Ấn Độ) và Dự án Maharaja Lela South tại Brunei cho khách hàng Total E&P; đánh dấu lần đầu tiên PTSC xuất khẩu dịch vụ cơ khí dầu khí ra thị trường nước ngoài với vai trò nhà thầu chính.

Trong cùng giai đoạn, PTSC hoàn thành đầu tư, đưa vào vận hành thương mại FPSO Lam Sơn, FSO PTSC Biển Đông 01, qua đó hoàn thiện chuỗi giá trị dịch vụ FSO/FPSO từ thiết kế, đầu tư đến khai thác vận hành.

PTSC đã từng bước củng cố năng lực, tạo nền tảng phục vụ chiến lược tăng trưởng dài hạn và mở rộng thị trường quốc tế.



Khối thượng tầng giàn công nghệ HRD Offshore Platform

ĐA DẠNG HÓA SANG CÔNG TRÌNH CÔNG NGHIỆP NĂNG LƯỢNG

2016
|
2020

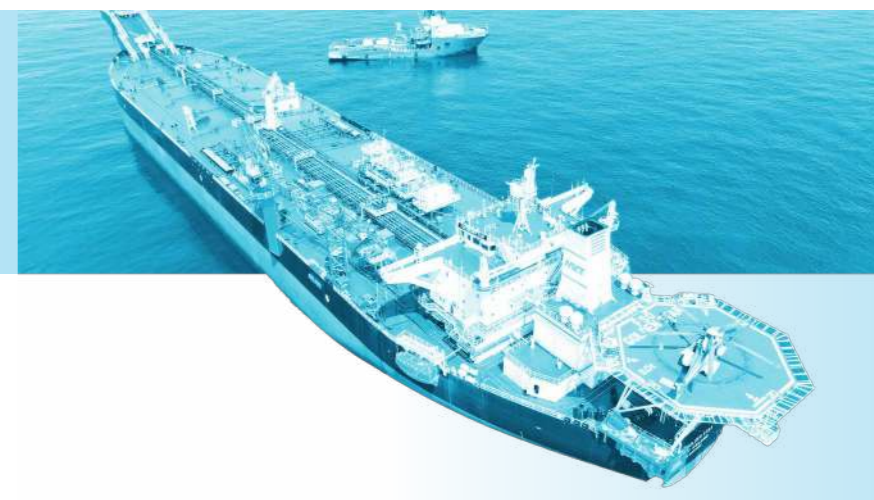
Trước biến động kéo dài của thị trường dầu khí toàn cầu, PTSC triển khai chiến lược đa dạng hóa sang các dự án năng lượng và công trình công nghiệp trên bờ nhằm giảm phụ thuộc chu kỳ giá dầu.

Các dự án tiêu biểu gồm:

- Đường ống thu gom và vận chuyển khí Sao Vàng – Đại Nguyệt; Kho chứa LNG Thị Vải;
- Tổ hợp hóa dầu miền Nam Long Sơn Petrochemical Complex (Gói A1);

- Các hạng mục xử lý khí và công trình năng lượng tại khu vực Tây Nam Bộ.
- Đặc biệt, cuối năm 2020, PTSC hoàn thành Giàn xử lý trung tâm CPP Sao Vàng và FSO Golden Star, đánh dấu việc làm chủ toàn diện chuỗi EPCIC cho dự án khí ngoài khơi quy mô lớn.

Trong bối cảnh giá dầu suy giảm và đại dịch Covid-19, PTSC không những duy trì hiệu quả hoạt động SXKD, tiếp tục củng cố năng lực tổng thầu EPCIC mà còn từng bước mở rộng sang các dự án công nghiệp năng lượng trên bờ, tạo nền tảng cho giai đoạn tăng trưởng tiếp theo.



Kho nổi FSO Golden Star đón dòng condensate đầu tiên năm 2020

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

**CHUYỂN DỊCH NĂNG LƯỢNG
VÀ TÁI ĐỊNH VỊ TĂNG TRƯỞNG**

2021 | 2025

Năm 2021, PTSC chính thức bổ sung các ngành nghề kinh doanh mới gồm sản xuất điện; truyền tải và phân phối điện; xây dựng công trình công nghiệp và NLTT, tạo cơ sở pháp lý để tham gia trực tiếp vào lĩnh vực NLTTNK. Tổng công ty đồng thời trở thành đơn vị đầu tiên trong Petrovietnam được giao chức năng đầu tư trong lĩnh vực NLTTNK. Cùng năm, PTSC tiếp tục khẳng định năng lực tổng thầu quốc tế khi được North Oil Company (Qatar) trao thầu Dự án Gallaf – Giai đoạn 3 với khối lượng chế tạo trên 19.000 tấn, vượt qua nhiều nhà thầu quốc tế lớn.

Tháng 9/2021, PTSC được các chủ đầu tư Northland Power và Yushan Energy lựa chọn thực hiện thiết kế, mua sắm và chế tạo 02 trạm biến áp ngoài khơi dự án điện gió Hải Long 2 và Hải Long 3 tại Đài Loan, đánh dấu lần đầu tiên một doanh nghiệp Việt Nam tham gia chế tạo trạm biến áp ĐGNK cho thị trường quốc tế. Đây được xem là cột mốc mở đầu cho quá trình tham gia chuỗi cung ứng ĐGNK toàn cầu của PTSC.

Năm 2022, PTSC đẩy mạnh mở rộng thị trường dịch vụ ra nước ngoài tại Trung Đông, Ấn Độ và khu vực Đông Nam Á, đưa tỷ trọng doanh thu quốc tế vượt 40% tổng doanh thu, phản ánh sự chuyển dịch cơ cấu thị trường theo hướng bền vững và giảm phụ thuộc vào chu kỳ đầu tư dầu khí trong nước.

GIẢI ĐOẠN 2021–2025 ĐƯỢC XEM LÀ BƯỚC CHUYỂN MANG TÍNH CHIẾN LƯỢC CỦA PTSC KHI MỞ RỘNG TỪ DOANH NGHIỆP DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ TRUYỀN THỐNG SANG NHÀ CUNG CẤP GIẢI PHÁP KỸ THUẬT TỔNG THỂ TRONG CHUỖI GIÁ TRỊ NLTTNK, BAO GỒM DẦU KHÍ, CÔNG NGHIỆP KHÍ VÀ NLTTNK, BẮT ĐẦU THAM GIA SÂU VÀO CHUỖI GIÁ TRỊ NĂNG LƯỢNG TOÀN CẦU.

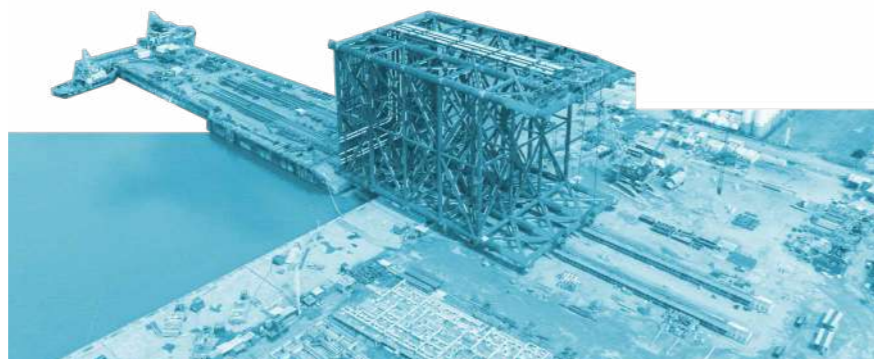
Năm 2023 ghi dấu 30 năm hình thành và phát triển PTSC; đồng thời ghi nhận việc Tổng công ty trở lại mốc doanh thu trên 20.000 tỷ đồng và khẳng định đà tăng trưởng. Trong năm, Bộ Tài nguyên và Môi trường chấp thuận cho PTSC thực hiện hoạt động khảo sát, đánh giá tài nguyên biển phục vụ dự án ĐGNK xuất khẩu sang Singapore, mở ra hướng tham gia chuỗi giá trị NLTT xuyên biên giới.

Các dự án tiêu biểu trong giai đoạn này gồm: Chế tạo 33 chân đế ĐGNK Greater Changhua 2204 (Đài Loan) cho Ørsted; Tổng thầu EPC trạm biến áp ngoài khơi Fengmiao 1 cho Copenhagen Infrastructure Partners; Triển khai các gói tổng thầu EPCI#1, EPCI#2 và SWEPC thuộc chuỗi dự án khí – điện Lô B – Ô Môn, bao gồm giàn công nghệ trung tâm (CPP), giàn nhà ở, tháp được và hệ thống giàn đầu giếng vệ tinh, đường ống dẫn khí, với quy mô lớn nhất từng được chế tạo tại Việt Nam, tiếp tục khẳng định năng lực tổng thầu EPCIC ngoài khơi của PTSC ở cấp độ khu vực.

Song song với mở rộng thị trường, PTSC đầu tư, nâng cấp, tái quy hoạch Trung tâm Công nghiệp Năng lượng và Hậu cần Kỹ thuật PTSC tại Vũng Tàu, hoàn thiện hạ tầng bãi chế tạo, cầu cảng và hệ thống thiết bị nâng hạ trọng tải lớn, cho phép triển khai đồng thời các dự án dầu khí và ĐGNK với quy mô công nghiệp.

Năm 2025, PTSC thiết lập mức tăng trưởng cao nhất kể từ khi thành lập với: Doanh thu hợp nhất đạt 33.790 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế đạt 2.205 tỷ đồng. Tổng công ty hoàn thành và bàn giao 42 công trình năng lượng (có 32 công trình xuất khẩu nước ngoài), tổng khối lượng chế tạo vượt 107.000 tấn, bao gồm các hạng mục trọng điểm của dự án khí Lô B, dự án phát triển mỏ Lạc Đà Vàng và các dự án ĐGNK tại châu Á.

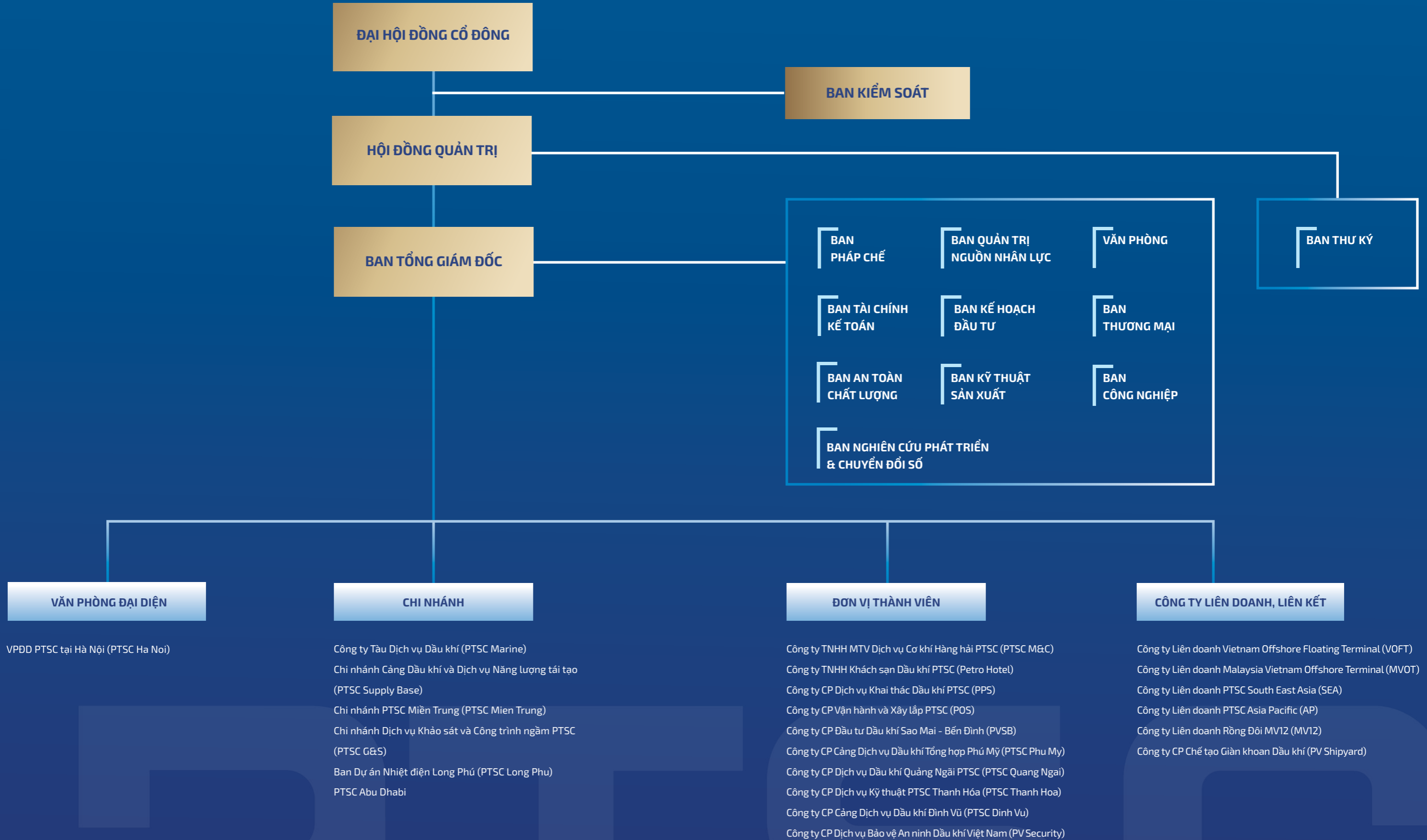
Tổng công ty đã trúng thầu và triển khai 08 dự án EPC công trình công nghiệp với tổng giá trị trên 12.000 tỷ đồng, mở rộng mạnh mẽ sang lĩnh vực hạ tầng năng lượng và công nghiệp trên bờ như hệ thống cung cấp nhiên liệu hàng không Sân bay Quốc tế Long Thành, kho chứa Ethane Long Sơn, các hạng mục tại Nhà máy Lọc dầu Nghi Sơn và Dung Quất.



Công trình chân đế giàn CPP Lô B



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



HĐQT XÁC ĐỊNH NĂM 2026 - NĂM BẢN LỀ ĐỂ CHUYỂN TỪ “NHẬN DIỆN CƠ HỘI” SANG “NĂNG LỰC THỰC THI QUY MÔ”, VỪA PHẢI BỨT TỐC NẮM BẮT CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG, VỪA PHẢI XÂY NỀN QUẢN TRỊ, NĂNG LỰC CHO CHU KỲ TĂNG TRƯỞNG DÀI HẠN 2026-2030



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ PTSC



ÔNG PHAN THANH TÙNG

Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Sinh năm: 1970 tại Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kỹ thuật sản xuất và công nghiệp, Kỹ sư Khai thác máy tàu biển, Cử nhân Quản trị kinh doanh, Cử nhân Anh Văn



ÔNG TRẦN HỒ BẮC

Thành viên Hội đồng quản trị (từ ngày 03/3/2025)

- Sinh năm: 1978 tại Ninh Bình
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp, Kỹ sư Cơ khí



ÔNG ĐỖ QUỐC HOAN

Thành viên Hội đồng quản trị

- Sinh năm: 1969 tại Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế, Kỹ sư Kinh tế vận tải biển, Kỹ sư Điều khiển tàu biển



ÔNG NGUYỄN XUÂN NGỌC

Thành viên Hội đồng quản trị

- Sinh năm: 1976 tại Ninh Bình
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí



ÔNG TRẦN NGỌC CHƯƠNG

Thành viên Hội đồng quản trị

- Sinh năm: 1978 tại Ninh Bình
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị nhân sự



ÔNG HOÀNG XUÂN QUỐC

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

- Sinh năm: 1957 tại Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Cơ khí năng lượng, Cử nhân Kinh tế



ÔNG ĐOÀN MINH Mẫn

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

- Sinh năm: 1958 tại Vĩnh Long
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán, Cử nhân Quản trị kinh doanh



GIỚI THIỆU BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



**HOẠT ĐỘNG CỦA PTSC NĂM 2026
SẼ GẮN VỚI THÔNG ĐIỆP HÀNH
ĐỘNG “CHUYỂN MÌNH BỨT PHÁ”
CÙNG QUYẾT TÂM CHUYỂN ĐỔI
NỘI TẠI SÂU RỘNG TRONG HỆ
THỐNG QUẢN TRỊ!**



BAN TỔNG GIÁM ĐỐC PTSC



ÔNG TRẦN HỒ BẮC

Tổng Giám đốc

- Sinh năm: 1978 tại Ninh Bình
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp, Kỹ sư Cơ khí



ÔNG PHẠM VĂN HÙNG

Phó Tổng Giám đốc

- Sinh năm: 1977 tại Quảng Ngãi
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản lý kinh tế



ÔNG LÊ CỰ TÂN

Phó Tổng Giám đốc

- Sinh năm: 1967 tại Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kỹ thuật tự động hóa



ÔNG NGUYỄN XUÂN CƯỜNG

Phó Tổng Giám đốc

- Sinh năm: 1977 tại Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Doanh nghiệp



ÔNG TRẦN HOÀI NAM

Phó Tổng Giám đốc

- Sinh năm: 1978 tại Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện - Điện tử; Cử nhân Kinh tế Đối ngoại



ÔNG LÊ CHIẾN THẮNG

Phó Tổng Giám đốc

- Sinh năm: 1977 tại Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư vận tải biển



ÔNG NGUYỄN TUẤN HÙNG

Phó Tổng Giám đốc (từ ngày 16/10/2025)

- Sinh năm: 1979 tại Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh



GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT



ÔNG PHẠM VĂN TIẾN

Kiểm soát viên

- Sinh năm: 1983 tại Hưng Yên
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ, Cử nhân Kinh tế

BÀ BÙI THU HÀ

Trưởng Ban Kiểm soát

- Sinh năm: 1980 tại Thái Nguyên
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán, Cử nhân Quản trị kinh doanh

ÔNG BÙI HỮU VIỆT CƯỜNG

Kiểm soát viên

- Sinh năm: 1981 tại Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Điều hành Quản trị Kinh doanh quốc tế, Kỹ sư Kinh tế vận tải biển, Cử nhân Kế toán

GIỚI THIỆU KẾ TOÁN TRƯỞNG



ÔNG NGUYỄN VĂN BẢO

Kế toán trưởng

- Sinh năm: 1977 tại Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Tín dụng



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

Malaysia



VOFT, MVOT

Singapore



SEA, AP, MV12

UAE



PTSC Abu Dhabi



5. Thanh Hóa
PTSC Thanh Hoa

6. Hải Phòng
PTSC Dinh Vu

7. Hà Nội
PTSC Ha Noi, PV Security

4. Quảng Trị
PTSC Mien Trung

3. Quảng Ngãi
PTSC Quang Ngai

2. Cần Thơ
PTSC Long Phu

1. Thành phố Hồ Chí Minh

- Trụ sở Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)
- PTSC Marine, PTSC Supply Base, PTSC M&C, PTSC G&S, Petro Hotel, PTSC Phu My, PPS, PVSb, POS, PV Shipyard

Quần đảo Hoàng Sa

Quần đảo Trường Sa



Thông tin chi tiết

CHI NHÁNH/ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

STT	TÊN CÔNG TY	VỐN ĐIỀU LỆ/ĐẦU TƯ	NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH	ĐỊA CHỈ
1	Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí (PTSC Marine)	Trực thuộc Công ty Mẹ	Quản lý khai thác và cung cấp tàu dịch vụ	73 Đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh
2	Chi nhánh Cảng Dầu khí và Dịch vụ NLTT (PTSC Supply Base)	Trực thuộc Công ty Mẹ	Quản lý, điều hành, kinh doanh, khai thác cảng	65A Đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh
3	Chi nhánh PTSC Miền Trung (PTSC Mien Trung)	Trực thuộc Công ty Mẹ	Quản lý, điều hành, kinh doanh, khai thác cảng	Cảng Hòn La, Xã Phú Trạch, Tỉnh Quảng Trị
4	Chi nhánh Dịch vụ Khảo sát và Công trình ngầm PTSC (PTSC G&S)	Trực thuộc Công ty Mẹ	Vận hành các tàu địa chấn 2D, 3D; khảo sát địa chấn, địa chất công trình, khảo sát và sửa chữa công trình ngầm bằng thiết bị ROV	Tầng 14, Khách sạn Dầu khí PTSC, số 9 Hoàng Diệu, Phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh
5	Ban Dự án Nhiệt điện Long Phú (PTSC Long Phu)	Trực thuộc Công ty Mẹ	Quản lý, tổ chức các hoạt động thiết kế, mua sắm, xây lắp, chạy thử, hoàn thiện các dự án nhà máy điện và công trình công nghiệp	Ấp Thạnh Đức, Xã Đại Ngãi, Thành phố Cần Thơ
6	Văn phòng đại diện PTSC tại Hà Nội (PTSC Ha Noi)	Trực thuộc Công ty Mẹ	Thực hiện công tác phát triển kinh doanh, các dự án sản xuất và các nhiệm vụ khác do Tổng công ty giao	142 Nguyễn Khuyến, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội
7	PTSC Abu Dhabi	Trực thuộc Công ty Mẹ	Lắp đặt và bảo dưỡng các thiết bị tại mỏ dầu và khí tự nhiên; Vận hành và bảo dưỡng các công trình khai thác dầu và khí; Dịch vụ hàng hải liên quan đến ngành công nghiệp dầu khí; Dịch vụ cho các công trình khai thác và mỏ dầu, khí trên bờ và ngoài khơi	Phòng 1721, tầng 17 The Offices World Trade Center, Central Market, Al Markaziyia, Abu Dhabi, UAE

CÔNG TY LIÊN DOANH

STT	TÊN CÔNG TY	VỐN ĐIỀU LỆ/ĐẦU TƯ	TỶ LỆ NẤM GIỮ	NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH	ĐỊA CHỈ
1	Công ty Liên doanh Vietnam Offshore Floating Terminal (VOFT)	14.640.000 USD	60%	Đầu tư và cung cấp dịch vụ kho nổi, chứa, xuất và xử lý dầu thô (FPSO)	B01-D-10-1 Level 10, Menara 2, Boutique Office 1 (Pillar 11), KL Eco City, No. 3 Jalan Bangsar, 59200 Kuala Lumpur, Malaysia
2	Công ty Liên doanh Malaysia Vietnam Offshore Terminal (MVOT)	35.222.268 USD	49%	Đầu tư và cung cấp dịch vụ kho nổi, chứa, xuất dầu thô (FSO)	B01-D-10-1 Level 10, Menara 2, Boutique Office 1 (Pillar 11), KL Eco City, No. 3 Jalan Bangsar, 59200 Kuala Lumpur, Malaysia
3	Công ty Liên doanh PTSC South East Asia (SEA)	32.000.000 USD	51%	Đầu tư và cung cấp dịch vụ kho nổi, chứa, xuất dầu thô (FSO)	600 North Bridge Road, #23-01 Parkview Square, Singapore
4	Công ty Liên doanh PTSC Asia Pacific (AP)	60.000.000 USD	51%	Đầu tư và cung cấp dịch vụ kho nổi, chứa, xuất và xử lý dầu thô (FPSO)	600 North Bridge Road, #23-01 Parkview Square, Singapore
5	Công ty Liên doanh Rồng Đồi MV12 (MV12)	20.000 USD	33%	Đầu tư và cung cấp dịch vụ kho nổi, chứa, xuất dầu thô (FSO)	9 North Buona Vista Drive #04-05, The Metropolis Tower 1, Singapore 138588
6	Công ty CP Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard)	595 tỷ đồng	28,75%	Đóng mới, sửa chữa, hoán cải giàn khoan khai thác dầu khí, tàu thủy, các phương tiện nổi	Số 65A2, Đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh



Thông tin chi tiết

CÔNG TY CON

STT	TÊN CÔNG TY	VỐN ĐIỀU LỆ/ĐẦU TƯ	TỶ LỆ NẤM GIỮ	NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH	ĐỊA CHỈ
1	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC (PTSC M&C)	628 tỷ đồng	100%	Chế tạo và xây lắp công trình dầu khí, công nghiệp	31, Đường 30/4, Phường Tam Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh
2	Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC (Petro Hotel)	20 tỷ đồng	100%	Kinh doanh du lịch và dịch vụ sinh hoạt cho các công ty dầu khí trong và ngoài nước	9-11 Hoàng Diệu, Phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh
3	Công ty CP Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC (PPS)	200 tỷ đồng	51%	Quản lý, khai thác, vận hành và bảo dưỡng các kho nổi chứa dầu thô (FSO), kho nổi chứa và xử lý dầu thô (FPSO), cung ứng lao động chuyên ngành dầu khí	Tầng 16, Khách sạn Dầu khí, số 9-11 Hoàng Diệu, Phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh
4	Công ty CP Vận hành và Xây lắp PTSC (POS)	400 tỷ đồng	84,95%	Vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, chạy thử, vận hành, sửa chữa và bảo dưỡng, di dời, thu dọn các công trình dầu khí và công nghiệp	Cảng hạ lưu PTSC, 65A Đường 30/04, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh
5	Công ty CP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình (PVSĐ)	500 tỷ đồng	51%	Quản lý, điều hành, kinh doanh, khai thác cảng tổng hợp	65A3 Đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh
6	Công ty CP Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp Phú Mỹ (PTSC Phú Mỹ)	350 tỷ đồng	59,61%	Quản lý, điều hành, kinh doanh, khai thác cảng tổng hợp	Đường số 3, Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh
7	Công ty CP Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC (PTSC Quang Ngãi)	300 tỷ đồng	95,19%	Quản lý, khai thác và cung cấp các tàu dịch vụ; Quản lý, điều hành, kinh doanh, khai thác cảng tổng hợp; Chế tạo, xây lắp, sửa chữa và bảo dưỡng các công trình dầu khí và công nghiệp	Lô 4H, Đường Tôn Đức Thắng, Phường Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi
8	Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa (PTSC Thanh Hoa)	400 tỷ đồng	54,69%	Quản lý, điều hành, kinh doanh khai thác cảng tổng hợp; Chế tạo, xây lắp, sửa chữa và bảo dưỡng các công trình dầu khí và công nghiệp; Dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; Cung cấp dịch vụ lặn, khảo sát và thi công các công trình ngầm dưới nước; Tải chế phế liệu (Phá hủy tàu); Xây dựng công trình thủy (đường thủy, cảng và các công trình trên sông)	Số 268 Trần Nhật Duật, Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa
9	Công ty CP Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ (PTSC Đình Vũ)	400 tỷ đồng	51%	Quản lý, điều hành, kinh doanh, khai thác cảng tổng hợp và cảng container	Khu Công Nghiệp Đình Vũ, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng
10	Công ty CP Dịch vụ Bảo vệ An ninh Dầu khí Việt Nam (PV Security)	30 tỷ đồng	51%	Kinh doanh dịch vụ bảo vệ	Tầng G3 tháp 21 tầng, B4 Kim Liên, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội



CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. ĐỘI TÀU DỊCH VỤ CỦA PTSC

PTSC hiện đang sở hữu và quản lý đội tàu dịch vụ dầu khí gồm 24 tàu, đa dạng về chủng loại và công suất, bao gồm: tàu kéo – thả neo – vận chuyển, tàu định vị động học (DP), tàu hỗ trợ lặn và khảo sát, tàu chống cháy, tàu trực mỏ, tàu bảo vệ... Toàn bộ đội tàu được vận hành bởi đội ngũ thuyền viên Việt Nam có năng lực chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, an toàn của các dự án trong nước và quốc tế.

- AHTS (Anchor Handling Tug Supply): Tàu dịch vụ đa năng (lai dất, thả neo, vận chuyển hàng hóa, hỗ trợ công trình ngoài khơi).
- PSV (Platform Supply Vessel): Tàu dịch vụ hậu cần, vận chuyển nhiên liệu, nước, hóa chất, vật tư, thiết bị và nhân sự từ bờ ra các công trình dầu khí ngoài khơi và ngược lại.
- Utility towing, Tug: Tàu lai dất, tàu kéo.
- DP1: Tàu được trang bị hệ thống định vị động học cấp DP1.
- DP2: Tàu được trang bị hệ thống định vị động học cấp DP2 (độ an toàn và độ dự phòng cao).

STT	TÊN TÀU
1	Tàu PTSC Sao Vàng (AHTS DP2)
2	Tàu Phong Nha (AHTS DP1)
3	Tàu Bình An (AHTS DP2)
4	Tàu PTSC Vũng Tàu (AHTS DP1)
5	Tàu PTSC Hải Phòng (AHTS DP1)
6	Tàu PTSC Thái Bình (AHTS DP2)
7	Tàu PTSC Thăng Long (AHTS DP2)
8	Tàu PTSC Tiên Phong (AHTS DP2)
9	Tàu PTSC Sài Gòn (AHTS DP2)
10	Tàu PTSC Hải An (AHTS DP1)
11	Tàu PTSC Crescent (AHTS DP2)
12	Tàu PTSC Prime (PSV, DP2)
13	Tàu PTSC Titan (AHTS, DP2)
14	Tàu PTSC Ngàn năm TLHN – 02 (Utility towing)
15	Tàu PTSC Ngàn năm TLHN – 03 (Utility towing)
16	Tàu PTSC 04 (Utility towing)
17	Tàu PTSC 05 (Tug)
18	Tàu PTSC 06 (Tug)
19	Tàu PTSC 07 (Tug)
20	Tàu PTSC 08 (Tug)
21	Tàu PTSC 09 (Tug)
22	Tàu PTSC 10 (Tug)
23	Tàu PTSC 11 (Tug)
24	Tàu PTSC 12 (Service boat)

2. KHO NỔ CHỨA XỬ LÝ VÀ XUẤT CÁC SẢN PHẨM DẦU KHÍ (FSO/ FPSO/ MOPU/ MOPSU/ FSRU/ FPU...)

Dịch vụ cung cấp kho nổi chứa, xử lý và xuất sản phẩm dầu khí là một trong những dịch vụ chiến lược, có tính ổn định và dài hạn, gắn trực tiếp với hoạt động khai thác các mỏ dầu khí. Hiện nay, PTSC đang sở hữu, đồng sở hữu 06 kho nổi FSO/FPSO, đang cung cấp dịch vụ cho các mỏ dầu khí trong và ngoài nước:

STT	TÊN KHO NỔI	SỨC CHỨA	KHU VỰC HOẠT ĐỘNG
1	FSO PPS 01	300.000 thùng	Mỏ Rồng Đồi - Rồng Đồi Tây
2	FSO PTSC Bien Dong 01	350.000 thùng	Mỏ Hải Thạch và Mộc Tinh
3	FSO Orkid	745.000 thùng	Mỏ PM3 CAA
4	FSO Golden Star	800.000 thùng	Cụm Mỏ Sao Vàng - Đại Nguyệt
5	FPSO PTSC Lam Son	373.000 thùng	Mỏ Thăng Long - Đông Đô
6	FPSO Ruby II	645.000 thùng	Mỏ Hồng Ngọc

Bên cạnh đó, PTSC đang triển khai đầu tư 02 kho nổi FSO phục vụ phát triển cụm mỏ Lạc Đà Vàng (Lô 15-01/05) và phục vụ khai thác tại các Lô B&48/95 và 52/97; dự kiến đưa vào vận hành lần lượt trong các năm 2026 và 2027.



3. CĂN CỨ CẢNG PTSC

PTSC đang quản lý, vận hành và tiếp tục đầu tư mở rộng hệ thống 08 căn cứ cảng dịch vụ dầu khí trên cả ba miền Bắc – Trung – Nam, với tổng diện tích khoảng 300 ha và hơn 3.250 m cầu cảng, phục vụ hiệu quả các hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí cũng như nhu cầu dịch vụ của các thành phần kinh tế tại địa phương.

STT	TÊN CẢNG	ĐỊA ĐIỂM	KHU VỰC HOẠT ĐỘNG
1	Cảng Hạ lưu Vũng Tàu	Số 65A, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh	<p>Diện tích: 82,2 ha Số cầu bến: 09 Tổng chiều dài cầu bến: 753,7m Khả năng tiếp nhận: » Tàu 10.000 DWT » Sà lan 10.000 DWT Độ sâu thủy điện: -6,2m đến -9,3m Tuyến bến mở rộng giai đoạn III, dài ~283m, rộng 28m, kết cấu bến đảm bảo cho tàu tới 20.000 DWT</p>
2	Cảng Hòn La	Xã Phú Trạch, Tỉnh Quảng Trị	<p>Diện tích: 10,3 ha Số cầu bến: 01 Chiều dài cầu bến: 215m Khả năng tiếp nhận tàu: 29.500 DWT giảm tải Độ sâu thủy điện: -9,2m</p>
3	Cảng Sơn Trà	Đường Yết Kiêu, Phường Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng	<p>Diện tích: 7,5 ha Số cầu bến: 01 Chiều dài cầu bến: 200m Khả năng tiếp nhận tàu: 20.000 DWT giảm tải Độ sâu thủy điện: -9,5m</p>
4	Cảng Dung Quất	Xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi	<p>Diện tích: 14,5 ha Số cầu bến: 02 » Bến số 1: chiều dài 281m (210m cầu + 71m phao), khả năng tiếp nhận tàu 70.000 DWT dầm gỗ giảm tải, tàu 50.000 DWT tổng hợp, độ sâu thủy điện -11m » Bến số 3: chiều dài 245m (145m + 100m phao), khả năng tiếp nhận tàu 70.000 DWT dầm gỗ giảm tải, tàu 50.000 DWT tổng hợp, độ sâu thủy điện -13m » Bến tàu lai dắt và tàu chuyên ngành dầu khí: chiều dài 70m, khả năng tiếp nhận tàu 3.000 DWT, độ sâu thủy điện -7,0m</p>
5	Cảng PTSC Phú Mỹ	Đường số 3, Khu công nghiệp Phú Mỹ, Phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh	<p>Diện tích: 26,5 ha Số cầu bến: 04 » Bến số 1: chiều dài 384,3 m; khả năng tiếp nhận tàu 80.000 DWT, độ sâu thủy điện -14,5 m » Bến số 2: chiều dài 192,3m; khả năng tiếp nhận tàu 2.500 DWT, độ sâu thủy điện -4,8 m » Bến số 3: chiều dài 130m, khả năng tiếp nhận tàu 1.500 DWT, độ sâu thủy điện -2,7 m » Bến số 4: chiều dài 60m, khả năng tiếp nhận tàu 2.500 DWT, độ sâu thủy điện -4,8 m</p>
6	Cảng Nghi Sơn	Phường Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa	<p>Diện tích: 44,9 ha Số cầu bến: 02 » Bến số 1: chiều dài 165m, khả năng tiếp nhận tàu 30.000 DWT (giảm tải), độ sâu thủy điện -9,5m » Bến số 2: chiều dài 225m, khả năng tiếp nhận tàu 70.000 DWT (giảm tải), độ sâu thủy điện -12m</p>
7	Cảng PTSC Đình Vũ	Khu công nghiệp Đình Vũ, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng	<p>Diện tích: 15,28 ha Số cầu bến: 01 Chiều dài cầu bến: 330m Khả năng tiếp nhận tàu: 20.000 DWT Độ sâu thủy điện: -8,0m</p>
8	Cảng Sao Mai - Bến Đình	Số 65A3, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh	<p>Diện tích: 98,67 ha</p>



4. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ CHẾ TẠO, ĐÓNG MÓI CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ, NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

Lĩnh vực dịch vụ cơ khí chế tạo, đóng mới công trình dầu khí, NLTT là một trong những mảng dịch vụ chủ lực, đóng góp tỷ trọng lớn vào doanh thu của PTSC. Để đáp ứng yêu cầu triển khai các dự án dầu khí và năng lượng ngoài khơi quy mô lớn, PTSC hiện sở hữu và vận hành hệ thống căn cứ thi công chế tạo hiện đại tại Vũng Tàu, Quảng Ngãi và Thanh Hóa, với hạ tầng đồng bộ, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu khắt khe của khách hàng.

Hệ thống căn cứ thi công:

Công trường thi công chính tại Vũng Tàu có diện tích gần 160 ha; các bãi chế tạo tại Quảng Ngãi và Thanh Hóa có tổng diện tích trên 40 ha.

Hệ thống cầu cảng chuyên dụng:

Các cầu cảng tại Vũng Tàu, Quảng Ngãi và Thanh Hóa đáp ứng tốt nhu cầu thi công, chế tạo và hạ thủy cấu kiện dầu khí. Riêng tại Vũng Tàu, hệ thống cầu cảng dài gần 1.000 m, được thiết kế 03 đường trượt chuyên dụng cho hạ thủy cấu kiện lớn (6.000 tấn, 15.000 tấn và 25.000 tấn), với tải trọng phân bố trên khu vực mở trên 50 tấn/m².

Hệ thống nhà xưởng – kho bãi:

Bao gồm xưởng lắp ráp (150.000 m²), phân xưởng có mái che (22.000 m²), xưởng phun làm sạch (8.000 m²), xưởng sơn có mái che (3.500 m²). Đặc biệt, 06 xưởng sơn (gần 6.800 m²) hoàn thành đầu tư năm 2023, chiều cao tối đa gần 45 m, được trang bị công nghệ tiên tiến, đáp ứng yêu cầu sơn chống ăn mòn cho các cấu kiện chân đế ĐGNK.

Trang thiết bị thi công đồng bộ:

Hệ thống thiết bị tự động phục vụ thi công tiền chế tạo (prefab), cùng các phương tiện, máy móc thi công như cầu tời 50–550 tấn, 1.200 tấn, xe nâng, máy hàn, máy phát điện, máy nén khí và nhiều thiết bị chuyên dụng khác.



5. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ CÔNG TÁC VẬN CHUYỂN, ĐẤU NỐI, XÂY LẮP, BẢO DƯỠNG SỬA CHỮA, THÁO DỠ CÁC CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN

Nguồn lực cơ sở vật chất phục vụ công tác vận chuyển, đấu nối, xây lắp, bảo dưỡng, sửa chữa và tháo dỡ các công trình dầu khí biển của PTSC đã được đầu tư đồng bộ trong thời gian qua, cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai các loại hình dịch vụ.

STT	TÊN PHƯƠNG TIỆN	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT
1	Sà lan nhà ở 300 chỗ PTSC Guardian	Sà lan không tự hành, chiều dài 111,6m, chiều rộng 31,7m, chiều cao mạn 7,3m, mớn nước 4,5m, trọng tải 9.582 tấn, được trang bị một cầu lớn với sức nâng 300 tấn.
2	Sà lan 5.000 tấn PTSC Transporter	Sà lan có thể vận chuyển các giàn WHP, chân đế, các cấu kiện... lên đến 5.000 tấn phục vụ các công việc xây lắp, sửa chữa, bảo dưỡng, hoán cải ngoài khơi.
3	Xưởng cơ khí bảo dưỡng	Hệ thống Xưởng tại Vũng Tàu, Quảng Ngãi, Thanh Hóa được đầu tư phương tiện trang thiết bị hiện đại để phục vụ cho công tác bảo dưỡng sửa chữa các thiết bị có hàm lượng kỹ thuật cao như máy nén khí (Gas Compressor), máy phát điện, van, công trục dầm đôi 32T, thiết bị CNC, thiết bị trao đổi nhiệt, thiết bị bình bồn công nghệ của các công trình dầu khí và các công trình công nghiệp trên bờ.

6. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ CÁC CÔNG TÁC KHẢO SÁT

Dịch vụ khảo sát địa chấn, khảo sát địa chất công trình và khảo sát, sửa chữa công trình ngầm bằng ROV (Remote Operated Vehicle) là loại hình dịch vụ kỹ thuật cao, phức tạp, bao gồm công tác quản lý, vận hành tàu khảo sát địa chấn 2D, 3D, tàu khảo sát địa chất – địa vật lý và cung cấp, vận hành các phương tiện, thiết bị khảo sát ngầm chuyên dụng bằng ROV.

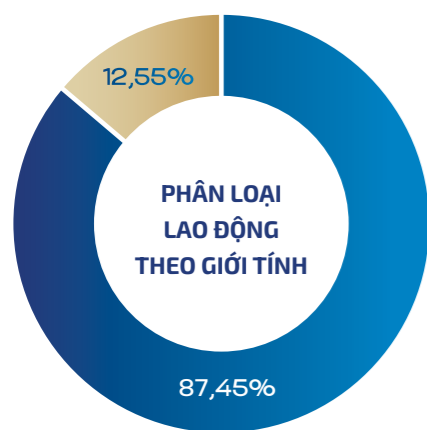
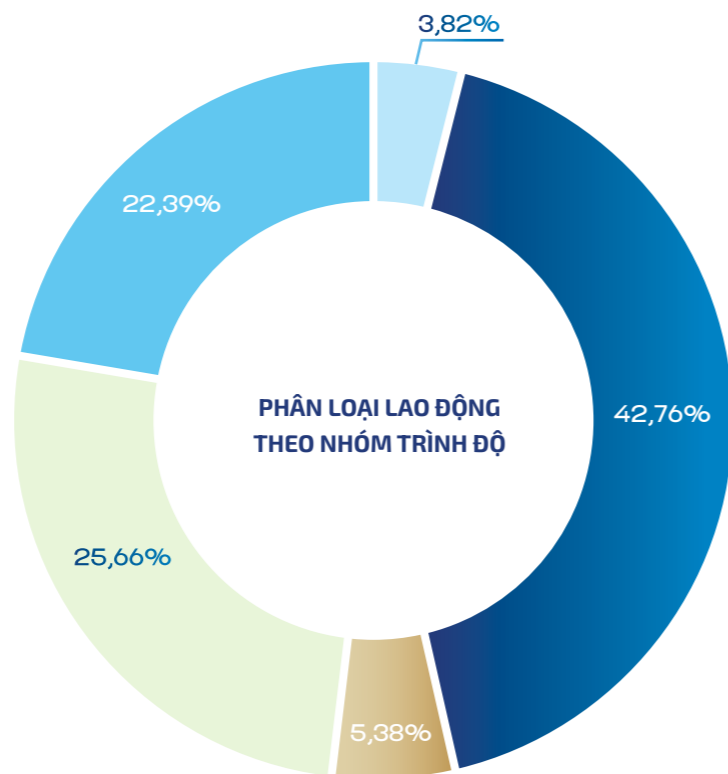
STT	TÊN PHƯƠNG TIỆN	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT
1	Tàu khảo sát địa chất Bình Minh	Tàu có hệ thống định vị động học DPI, chiều dài 61,0 m, chiều rộng 14,95 m, mớn nước 4,8 m, tổng dung tích 1624 GT; Tổng công suất máy chính 2x2753 = 5506 HP được tổ chức đăng kiểm VR-LR kiểm tra cấp giấy chứng nhận. Tàu được trang bị hệ thống khoan khảo sát địa chất công trình trên biển và hệ thống tời 4 điểm neo.
2	Tàu khảo sát địa vật lý PTSC Researcher	Chiều dài 50,3 m, chiều rộng 11,58 m, mớn nước 4,27 m, tổng dung tích 798 GT; Tổng công suất máy chính 2x1200 = 2400 HP được tổ chức đăng kiểm VR-LR kiểm tra cấp giấy chứng nhận. Tàu được trang bị hệ thống thiết bị khảo sát địa vật lý bao gồm khảo sát Analogue và địa chấn phân giải cao.
3	Thiết bị khảo sát ROV Observation (02 thiết bị)	ROV Panther Plus 911 và ROV Panther Plus 954 là thiết bị lặn điều khiển từ xa dùng khảo sát, sửa chữa các công trình ngầm dưới nước, có thể lặn sâu tới 1.000m.
4	Thiết bị khảo sát ROV WorkClass (02 thiết bị)	ROV Quasar Compact 007 và ROV II-30 là thiết bị lặn điều khiển từ xa dùng khảo sát, sửa chữa với mức độ phức tạp các công trình ngầm dưới nước, có thể lặn sâu tới 2.000m-3.000m. Trong đó, ROV II-30 vừa được đầu tư trong năm 2021, công suất 150HP thuộc loại mạnh và hiện đại.



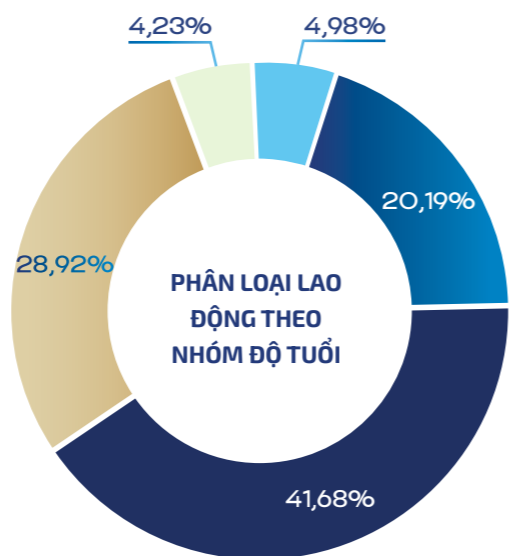
NGUỒN NHÂN LỰC

Năm 2025, PTSC tiếp tục triển khai chiến lược phát triển nguồn nhân lực linh hoạt, hài hòa giữa thu hút nhân tài trẻ, giữ chân đội ngũ giàu kinh nghiệm và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trình độ cao.

- Trên đại học (313)
- Đại học (3.507)
- Cao đẳng (441)
- CNKT hoặc tương đương (2.104)
- Lao động phổ thông (1.836)



- Nam (7.172)
- Nữ (1.029)



- Dưới 25 tuổi (347)
- Từ 25 tuổi đến 35 tuổi (1.656)
- Từ 35 tuổi đến 45 tuổi (3.418)
- Từ 45 tuổi đến 55 tuổi (2.372)
- Trên 55 tuổi

Tính đến ngày 31/12/2025

TỔNG SỐ LAO ĐỘNG CỦA PTSC

8.201

NGƯỜI LAO ĐỘNG

▲ TĂNG 9.6% SO VỚI 2024

Về chất lượng chuyên môn: năm 2025 ghi nhận sự cải thiện rõ nét về chất lượng nhân sự theo hướng tăng tỷ trọng nhân sự trình độ cao. Nhóm đại học và trên đại học chiếm khoảng 46,6% tổng số lao động, trong đó lao động trình độ đại học tăng 7,51% và trên đại học tăng 3,99% so với năm 2024. Đây là nền tảng quan trọng để PTSC đẩy mạnh chuyển đổi số, quản trị dự án theo chuẩn quốc tế và tham gia sâu hơn vào các chuỗi giá trị năng lượng mới.

Cơ cấu nhân sự chuyển dịch theo hướng tích cực, bảo đảm tính kế thừa và năng lực tăng trưởng dài hạn.

Nhóm lao động từ 35-55 tuổi: chiếm tỷ trọng chủ đạo 70,6%, tiếp tục là lực lượng nòng cốt bảo đảm năng lực chuyên môn, an toàn và chuẩn mực kỹ thuật trong các hoạt động SXKD. Trong đó, nhóm 45-55 tuổi tăng 15% (so với mức tăng chung 9,64%), cho thấy đội ngũ đang ở giai đoạn phát huy hiệu quả kinh nghiệm và đảm nhận vai trò dẫn dắt, chuyển giao.

Nhóm lao động dưới 25 tuổi: tăng 33,46%, góp phần bổ sung nguồn nhân lực mới, có khả năng thích ứng nhanh với công nghệ, chuyển đổi số và các yêu cầu đổi mới trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nhóm lao động trên 55 tuổi: duy trì ở mức dưới 5%, góp phần bảo đảm tính linh hoạt của lực lượng lao động và giảm áp lực kế hoạch thay thế, nghỉ hưu trong trung hạn.



TẦM NHÌN

TRỞ THÀNH THƯƠNG HIỆU TOÀN CẦU
TRONG LĨNH VỰC
CÔNG NGHIỆP NĂNG LƯỢNG,
TRONG TÂM LÀ DỊCH VỤ
KỸ THUẬT DẦU KHÍ VÀ
NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO NGOÀI KHƠI.

SỨ MỆNH

Cung cấp giải pháp toàn diện và tối ưu, mang lại giá trị gia tăng vượt trội hiệu quả cho khách hàng và đối tác.

Phát huy văn hóa doanh nghiệp đặc sắc PTSC, thúc đẩy sáng tạo và khơi dậy tiềm năng NLĐ.

Chủ động nắm bắt xu hướng chuyển dịch năng lượng, đóng góp cho sự PTBV của cộng đồng và xã hội.

Góp phần quan trọng thúc đẩy chuỗi giá trị của Petrovietnam, tối ưu hiệu quả kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI



P roactivity

CHỦ ĐỘNG

"Chúng tôi không chờ đợi tương lai, mà chủ động kiến tạo nó."
Tinh thần chủ động giúp chúng tôi đón đầu cơ hội, vượt qua thách thức và luôn tiến về phía trước với kế hoạch rõ ràng.

T rust

TIN CẬY

"Niềm tin là nền tảng của mọi mối quan hệ."
Chúng tôi tạo dựng uy tín và niềm tin dựa trên sự chính trực và thực thi cam kết.

S ustainability

BỀN VỮNG

"Phát triển hôm nay, bảo vệ ngày mai."
Chúng tôi cam kết xây dựng một tương lai bền vững bằng cách cân bằng lợi ích kinh tế, xã hội và môi trường.

C ollaboration

HỢP TÁC

"Cùng nhau, chúng ta sẽ tạo ra những giá trị lớn hơn."
Chúng tôi tin rằng hợp tác chặt chẽ, chia sẻ trách nhiệm và gắn kết sẽ đạt được thành công vượt trội.



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN VÀ ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI

MỤC TIÊU TỔNG QUÁT



**TRỞ THÀNH THƯƠNG HIỆU QUỐC TẾ UY TÍN
TRONG LĨNH VỰC DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ
VÀ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO NGOÀI KHƠI,
THEO HƯỚNG NÂNG CAO GIÁ TRỊ GIA TĂNG,
TĂNG TỶ LỆ NỘI ĐỊA HÓA VÀ NĂNG LỰC TỰ CHỦ,
VỚI CAM KẾT ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG.**

ĐỊNH HƯỚNG GIAI ĐOẠN



Phát triển PTSC trở thành doanh nghiệp dịch vụ kỹ thuật công nghiệp – năng lượng hàng đầu trong khu vực, với trọng tâm là dịch vụ dầu khí và NLTTNK, từng bước khẳng định vị thế thương hiệu toàn cầu. PTSC hoạt động trên cơ sở an toàn, hiệu quả, bền vững, gắn kết chặt chẽ với chiến lược phát triển của Petrovietnam và định hướng phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược năng lượng quốc gia, đồng thời thích ứng linh hoạt với xu thế chuyển dịch năng lượng, công nghệ mới và hội nhập quốc tế.



Giữ vai trò tiên phong trong cung cấp dịch vụ kỹ thuật cho chuyển dịch năng lượng tại Việt Nam, chủ động nghiên cứu, đầu tư và làm chủ công nghệ trong lĩnh vực NLTTNK, đóng góp tích cực cho mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính, phát triển kinh tế biển và góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.



Xây dựng PTSC trở thành doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, công nghệ cao và quản trị hiện đại, thúc đẩy chuyển đổi số, nâng cao năng suất lao động, phát huy tối đa nội lực và tinh thần hợp tác. Đồng thời, mở rộng hợp tác quốc tế, liên doanh liên kết với các tập đoàn hàng đầu để tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu, gia tăng năng lực cạnh tranh và đóng góp cho sự phát triển của Petrovietnam cũng như nền kinh tế quốc gia.



Nâng cao hiệu quả quản trị và hoàn thiện hệ thống tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả nhằm tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng bền vững trong bối cảnh thị trường năng lượng nhiều biến động.

2026 – 2030



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN VÀ ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI

TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

PTSC hướng đến trở thành doanh nghiệp dẫn đầu trong lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật năng lượng, mở rộng năng lực và PTBV dựa trên ba trụ cột chính:

NĂNG LƯỢNG DẦU KHÍ & LNG

PTSC tiếp tục nâng cao năng lực trong lĩnh vực năng lượng dầu khí và LNG, ứng dụng các công nghệ tiên tiến như lưu trữ và thu hồi Carbon (CCUS), nhằm tối ưu hóa khai thác tài nguyên và giảm thiểu tác động môi trường.

NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO NGOÀI KHƠI

PTSC tập trung phát triển năng lượng ĐGNK, từng bước xây dựng chuỗi giá trị bền vững cho lĩnh vực NLTT tại Việt Nam và quốc tế.

NĂNG LƯỢNG ĐIỆN HẠT NHÂN

PTSC đặt mục tiêu tham gia sâu vào chuỗi cung ứng điện hạt nhân, phấn đấu chiếm tối đa các phần công việc nội địa hóa của nhà máy điện hạt nhân đầu tiên tại Việt Nam, với trọng tâm phát triển hệ thống nước làm mát và kết cấu thép.

2050



ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC

QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC



- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị chiến lược đồng bộ từ cấp Công ty mẹ đến các Đơn vị, bảo đảm tính linh hoạt và khả năng thích ứng với biến động của thị trường dầu khí cũng như xu hướng phát triển các lĩnh vực năng lượng mới.
- Các yếu tố PTBV (ESG) được tích hợp xuyên suốt trong quá trình xây dựng và triển khai chiến lược, góp phần nâng cao uy tín, năng lực cạnh tranh và khả năng tiếp cận các nguồn vốn trung và dài hạn.
- Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong công tác quản trị nhằm nâng cao hiệu quả điều hành và chất lượng ra quyết định.

QUẢN TRỊ RỦI RO



- Từng bước hoàn thiện hệ thống QTRR theo hướng tổng thể, nâng cao khả năng nhận diện, giám sát và kiểm soát rủi ro trong toàn bộ hoạt động SXKD.
- Công tác QTRR được gắn kết chặt chẽ với chiến lược tài chính thận trọng, nâng cao năng lực ứng phó trước các biến động của thị trường, bảo đảm an toàn và ổn định cho hoạt động của toàn hệ thống.

TÁI CẤU TRÚC



- Kiện toàn mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình của các Đơn vị thành viên. Hệ thống quy chế quản trị được rà soát và chuẩn hóa nhằm nâng cao tính minh bạch, hiệu quả và phù hợp với các thông lệ quản trị tiên tiến.
- Rà soát và cơ cấu lại danh mục đầu tư, lĩnh vực kinh doanh theo hướng tập trung vào các lĩnh vực cốt lõi, có tiềm năng tăng trưởng và phù hợp với định hướng phát triển dài hạn. Việc hợp nhất, tái cấu trúc hoặc thoái vốn tại các đơn vị, dự án không còn phù hợp được thực hiện có chọn lọc nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực và tối ưu hóa cơ cấu tài sản.

VỐN VÀ ĐẦU TƯ



- Ưu tiên đầu tư phát triển các lĩnh vực dịch vụ cốt lõi, bao gồm dầu khí, NLTTNK và các lĩnh vực công nghiệp – dịch vụ hỗ trợ, nhằm mở rộng quy mô hoạt động và tạo nền tảng tăng trưởng bền vững.
- Hoạt động đầu tư được triển khai linh hoạt thông qua nhiều hình thức như đầu tư trực tiếp, M&A, liên doanh và liên kết với các đối tác chiến lược để nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường.
- Cân đối cơ cấu vốn hợp lý, tăng cường năng lực tự chủ tài chính và đa dạng hóa các kênh huy động vốn trung và dài hạn. Công tác quản lý và sử dụng vốn được tăng cường theo hướng hiệu quả, minh bạch, bảo đảm an toàn tài chính và khả năng thanh khoản của toàn hệ thống.



GIẢI THƯỞNG 2025



NĂM 2025 ĐÁNH DẤU MỘT CHẶNG ĐƯỜNG NHIỀU DẤU ẤN CỦA PTSC KHI NHỮNG NỖ LỰC KHÔNG NGỪNG TRONG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, QUẢN TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐƯỢC GHI NHẬN BẰNG HÀNG LOẠT GIẢI THƯỞNG VÀ DANH HIỆU UY TÍN CẤP QUỐC GIA.





BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG 2025

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 66 Kết quả SXKD năm 2025
- 68 Đánh giá về chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận
- 69 Hoạt động đầu tư
- 70 Tình hình thực hiện dịch vụ cốt lõi
- 78 Công tác quản trị và chính sách nhân sự
- 80 Tình hình tài chính
- 88 Kế hoạch SXKD năm 2026

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 94 Kết quả hoạt động của HĐQT
- 102 Đánh giá hoạt động của Ban TGD
- 104 Kế hoạch công tác năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

- 108 Kết quả hoạt động của BKS
- 114 Đánh giá hoạt động của HĐQT, TGD và người điều hành
- 116 Kế hoạch công tác năm 2026



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

ĐÁNH GIÁ BỐI CẢNH THỰC HIỆN

Bối cảnh thị trường Năng lượng Toàn cầu

Năm 2025, thị trường năng lượng thế giới tiếp tục chịu tác động đan xen của các yếu tố địa chính trị, biến động kinh tế vĩ mô và điều chỉnh chính sách năng lượng tại nhiều quốc gia.

Quá trình chuyển dịch năng lượng toàn cầu vẫn được duy trì, tuy nhiên tốc độ triển khai một số phân khúc có xu hướng chậm lại so với giai đoạn trước. Lĩnh vực ĐGNK chịu ảnh hưởng rõ rệt khi nhiều dự án quy mô lớn được rà soát lại hiệu quả đầu tư, điều chỉnh quy mô hoặc giãn tiến độ triển khai, dẫn đến mức độ thận trọng cao hơn trong chuỗi cung ứng.

Nhờ những giải pháp điều hành tập trung và đúng trọng tâm, hoạt động SXKD của PTSC năm 2025 duy trì được mức tăng trưởng tích cực, vững chắc, bảo đảm hoàn thành và vượt các chỉ tiêu trọng yếu đã đề ra, qua đó tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn phát triển tiếp theo của Tổng công ty.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Doanh thu hợp nhất thực hiện năm 2025 là 33.790 tỷ đồng, đạt 150% Kế hoạch năm, tăng 35% so với thực hiện năm 2024. Đây là mức doanh thu cao nhất kể từ khi Tổng công ty PTSC đi vào hoạt động.

Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2025 là 2.205 tỷ đồng, đạt 220% Kế hoạch năm, tăng 42% so với thực hiện năm 2024.

Doanh thu từ hoạt động kinh doanh quốc tế đạt 7.848 tỷ đồng, chiếm 24% tổng doanh thu hợp nhất từ hoạt động SXKD của Tổng công ty (32.718 tỷ đồng).

Bối cảnh thị trường Dầu khí và Năng lượng trong nước

Trong nước, thị trường năng lượng tiếp tục duy trì xu hướng tăng trưởng, với nhu cầu phát triển hạ tầng và sử dụng năng lượng gia tăng cùng với quá trình phục hồi và mở rộng của nền kinh tế.

Việc triển khai các dự án dầu khí và khí – điện trọng điểm, tiêu biểu như Chuỗi Dự án Lô B – Ô Môn, Dự án phát triển mỏ Lạc Đà Vàng và Dự án Su Tử Trắng – Giai đoạn 2, đã hình thành nguồn khối lượng công việc lớn và dài hạn cho thị trường dịch vụ kỹ thuật dầu khí trong nước, qua đó tạo thêm cơ hội kinh doanh cho các doanh nghiệp trong ngành như PTSC.

Trước bối cảnh thị trường nêu trên, PTSC tập trung triển khai các giải pháp điều hành và tổ chức thực hiện theo các định hướng trọng tâm sau:

- Chủ động sắp xếp, ưu tiên tập trung mọi nguồn lực và năng lực cốt lõi cho các dự án trọng điểm quốc gia, đặc biệt là các gói thầu thuộc Chuỗi Dự án Lô B – Ô Môn.
- Duy trì ổn định các lĩnh vực dịch vụ cốt lõi hiện có và tiếp tục đẩy mạnh mở rộng thị trường quốc tế để đa dạng hóa nguồn thu.
- Đẩy mạnh đầu tư vào phương tiện, thiết bị, và hạ tầng nhằm nâng cao toàn diện năng lực thực hiện dự án, dịch vụ.

Kết quả trên tạo nền tảng tài chính cho PTSC trong việc tiếp tục triển khai các định hướng chiến lược, bao gồm mở rộng hoạt động tại thị trường quốc tế và tham gia sâu hơn vào các dự án dầu khí và năng lượng quy mô lớn trong giai đoạn tiếp theo.

DOANH THU HỢP NHẤT NĂM 2025

33.790

TỶ ĐỒNG

▲ TƯƠNG ĐƯƠNG 150%
KẾ HOẠCH NĂM

▲ TĂNG 35%
SO VỚI NĂM 2024

ĐÂY LÀ MỨC DOANH THU CAO NHẤT
KỂ TỪ KHI TỔNG CÔNG TY PTSC ĐI VÀO HOẠT ĐỘNG

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ NĂM 2025

2.205

TỶ ĐỒNG

▲ TƯƠNG ĐƯƠNG 220%
KẾ HOẠCH NĂM

▲ TĂNG 42%
SO VỚI NĂM 2024

DOANH THU TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH QUỐC TẾ ĐẠT

7.848

TỶ ĐỒNG

CHIẾM KHOẢNG 24% TỔNG DOANH THU HỢP NHẤT TỪ
HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA TỔNG CÔNG TY (32.718 TỶ ĐỒNG)

ĐÁNH GIÁ VỀ CHI TIÊU DOANH THU, LỢI NHUẬN (SO SÁNH 3 NĂM)

CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH HỢP NHẤT PTSC

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Đạt % (so với KH năm)	Đạt % (so với năm trước)
1	Doanh thu hợp nhất	21.742	24.986	22.500	33.790	150,2%	135,2%
2	Lợi nhuận trước thuế	1.277	1.553	1.000	2.205	220,5%	141,9%
3	Lợi nhuận sau thuế	1.060	1.255	780	1.921	246,3%	153,1%
4	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	843	1.318	720	1.901	264,0%	144,2%

CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH CÔNG TY MẸ - PTSC

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Đạt % (so với KH năm)	Đạt % (so với năm trước)
1	Vốn điều lệ	4.780	4.780	5.114	5.114	100,0%	107,0%
2	Doanh thu	11.334	13.236	11.000	17.167	156,1%	129,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	1.287	1.672	850	1.678	197,4%	100,4%
4	Lợi nhuận sau thuế	1.123	1.455	680	1.481	217,9%	101,8%
5	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	513	626	400	593	148,2%	94,7%
6	Thực hiện đầu tư	416	627	2.509	2.550	101,6%	406,7%

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

CÔNG TÁC ĐẦU TƯ CÔNG TY MẸ - PTSC

Trong năm 2025, Công ty mẹ – PTSC tập trung triển khai các hạng mục đầu tư theo Kế hoạch đầu tư năm đã được phê duyệt. Một số dự án đầu tư quan trọng đã được thực hiện:

- Hoàn thành góp vốn đầu tư Kho nổi FSO Lạc Đà Vàng (được cấp Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài ngày 12/06/2025) và Kho nổi FSO phục vụ Dự án Lô B (được cấp Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài ngày 12/6/2025).
- Hoàn thành đầu tư hai tàu dịch vụ trong đội tàu của Tổng công ty, gồm PTSC PRIME – tàu PSV đầu tiên do PTSC sở hữu và PTSC TITAN – tàu AHTS có công suất lớn nhất trong đội tàu hiện hữu, góp phần nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ hàng hải dầu khí.

- Hoàn thành đầu tư Dự án Bến số 3 – Khu bến cảng Dung Quất I và Nhà văn phòng dự án cho PTSC M&C, bàn giao cho các đơn vị liên quan quản lý và vận hành.
- Tiếp tục triển khai các dự án đầu tư xây dựng và đầu tư phương tiện, thiết bị trọng điểm khác theo tiến độ, bao gồm: nâng cấp mở rộng Cầu cảng số 1; xây dựng Cầu cảng số 2 – Bến cảng Hòn La; đầu tư các thiết bị tự động hóa phục vụ các dự án cơ khí dầu khí và NLTTNK.

CÔNG TÁC ĐẦU TƯ CỦA CÁC CÔNG TY CON – PTSC

Công tác đầu tư của các công ty con PTSC tiếp tục được triển khai trong năm 2025, với tổng giá trị đầu tư thực hiện đạt hơn 450 tỷ đồng, tăng 53% so với năm 2024.

Nhiều hạng mục đầu tư về cơ sở hạ tầng, phương tiện thiết bị và phần mềm đã được hoàn thành và đưa vào sử dụng, góp phần nâng cao năng lực vận hành và hỗ trợ hoạt động SXKD của các Đơn vị trong năm.

TỔNG GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CỦA CÔNG TY MẸ TRONG NĂM 2025 ƯỚC ĐẠT

2.550

 TỶ ĐỒNG

▲ TĂNG 307%
SO VỚI 2024

▲ TƯƠNG ĐƯƠNG 102%
KẾ HOẠCH NĂM

Là mức đầu tư cao nhất của PTSC trong những năm gần đây. Các khoản đầu tư này góp phần tăng cường năng lực hạ tầng, phương tiện và thiết bị, phục vụ hoạt động SXKD của Tổng công ty trong giai đoạn tiếp theo.



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CỐT LÕI

DỊCH VỤ CUNG ỨNG TÀU CHUYÊN DỤNG

PTSC tiếp tục mở rộng hoạt động tại thị trường quốc tế, đưa các tàu dịch vụ tham gia cung cấp dịch vụ tại Trung Đông, Myanmar, Brunei và Thái Lan, đồng thời chủ động tiếp cận các dự án NLTTNK nhằm chuẩn bị năng lực cung cấp dịch vụ tàu trong lĩnh vực này.

Trong nước, PTSC duy trì dịch vụ tàu phục vụ trực mỏ, trực an ninh, công tác khoan và các hoạt động sản xuất dầu khí cho các nhà thầu dầu khí và khách hàng NLTT.

Tổng công ty cũng cung cấp dịch vụ trực an ninh, phòng cháy chữa cháy, an toàn và lai dắt cho Nhà máy Lọc dầu Dung Quất; đồng thời hỗ trợ tiếp nhận tàu VLCC và lai dắt tàu xuất sản phẩm cho Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn, bảo đảm hoạt động vận hành an toàn và liên tục.

DỊCH VỤ CUNG CẤP, QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, KHAI THÁC TÀU CHỨA FSO/FPSO

PTSC và các đối tác đồng sở hữu tiếp tục cung cấp dịch vụ cho thuê FSO/FPSO ổn định tại các dự án dầu khí trọng điểm, bao gồm FPSO PTSC Lam Sơn, FPSO Ruby II, FSO PTSC Biển Đông 1, FSO Orkid, FSO PPS01 và FSO Golden Star. PTSC trực tiếp đảm nhận công tác vận hành và bảo dưỡng (O&M) tại một số dự án, với tỷ lệ khai thác duy trì gần 100%, cao hơn mức quy định trong hợp đồng.

PTSC đồng thời quản lý và vận hành kho nổi LPG lạnh Viet Dragon 68, bảo đảm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và vận hành của khách hàng.

Ngày 28/07/2025, PTSC SEA (liên doanh giữa PTSC và Yinson Production Capital Pte. Ltd) đã ký kết nhận chuyển giao Hợp đồng cho thuê và vận hành FSO phục vụ Dự án phát triển mỏ khí Lô B, theo đúng chủ trương kế hoạch mà PTSC đã báo cáo tại cuộc Họp ĐHCĐ thường niên 2025.

Ngày 06/02/2026 đã tổ chức lễ hạ thủy cho kho nổi FSO PTSC LDV (Floating Storage and Offloading Lac Da Vang) phục vụ phát triển mỏ Lạc Đà Vàng tại Block 15-1/05 ngoài khơi Việt Nam.

Bên cạnh đó, PTSC tiếp tục cung cấp nguồn nhân lực kỹ thuật phục vụ vận hành và bảo dưỡng FPSO/FSO cho khách hàng trong và ngoài nước.

DOANH THU 2025

1.824 TỶ ĐỒNG

▲ TƯƠNG ĐƯƠNG 122% KẾ HOẠCH NĂM

▼ GIẢM 16% SO VỚI 2024



DOANH THU 2025

2.792 TỶ ĐỒNG

▲ TƯƠNG ĐƯƠNG 127% KẾ HOẠCH NĂM

▲ TĂNG 18% SO VỚI 2024



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CỐT LÕI

DỊCH VỤ CƠ KHÍ DẦU KHÍ, CÔNG TRÌNH CÔNG NGHIỆP VÀ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO NGOÀI KHƠI

DOANH THU CÁC DỰ ÁN
CƠ KHÍ DẦU KHÍ

11.330 TỶ ĐỒNG

DOANH THU CÁC DỰ ÁN
CÔNG TRÌNH CÔNG NGHIỆP

5.056 TỶ ĐỒNG

DOANH THU CÁC DỰ ÁN CƠ KHÍ
NLTTNK

5.418 TỶ ĐỒNG

Trong năm, PTSC đã hoàn thành và bàn giao 33 chân đế thuộc Dự án Greater Changhai 2b&4 (Đài Loan).

Đây là dự án chế tạo và cung cấp chân đế ĐGNK đầu tiên PTSC thực hiện cho thị trường quốc tế, đánh dấu bước mở rộng của PTSC sang lĩnh vực NLTTNK; tạo tiền đề cho việc hình thành Trung tâm công nghiệp năng lượng và hậu cần kỹ thuật PTSC tại phường Rạch Dừa – TP. Hồ Chí Minh, hướng tới mở rộng hoạt động và nâng cao vị thế của PTSC trong khu vực và trên thị trường quốc tế.

Dịch vụ cơ khí dầu khí

PTSC tiếp tục triển khai các dự án trọng điểm, bao gồm Chuỗi Dự án Lô B (Gói EPCI#1, EPCI#2 và SWEPC) và Dự án Lạc Đà Vàng. Trong năm 2025, một số cột mốc quan trọng đã được thực hiện, gồm:

- Khởi công hạng mục chế tạo trên bờ Giàn tiện ích và nhà ở thuộc Gói EPCI#1 – Dự án Lô B (08/08/2025);
- Hạ thủy phần chân đế và cọc của Dự án Lạc Đà Vàng với khối lượng khoảng 5.000 tấn (15/09/2025);
- Hoàn thành thi công trên bờ, hạ thủy và lắp đặt ngoài khơi 04 giàn đầu giếng (WHP) thuộc Gói EPCI#2 – Dự án Lô B (05/11/2025)
- Hoàn thành thi công trên bờ, hạ thủy và lắp đặt chân đế giàn công nghệ trung tâm (CPP) thuộc Gói EPCI#1 – Dự án Lô B.
- Tháng 9/2025, PTSC được CLJOC trao thầu Dự án Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2B, với phạm vi thiết kế, chế tạo và thi công (EPCIC) cho giàn công nghệ trung tâm (khối thượng tầng hơn 6.500 tấn, chân đế khoảng 5.000 tấn).

Dịch vụ công trình công nghiệp: PTSC triển khai các dự án gồm Hệ thống cung cấp nhiên liệu tàu bay – Cảng hàng không quốc tế Long Thành, Dự án STG#3 và hạng mục xây dựng bể chứa nguyên liệu chính cho Tổ hợp Hóa dầu Miền Nam Việt Nam thuộc Dự án LSP Enhancement.

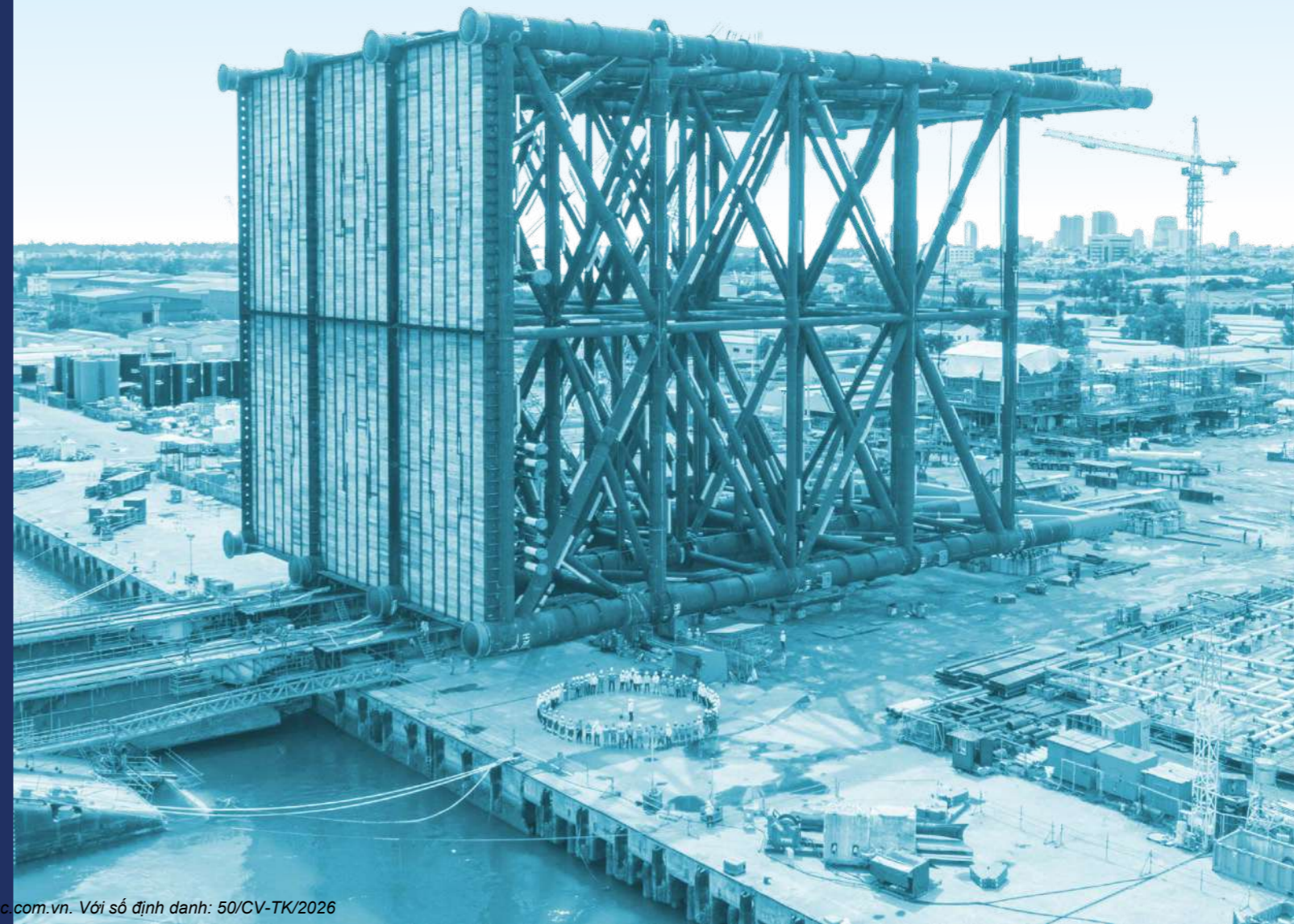
Dịch vụ cơ khí NLTT: PTSC tiếp tục triển khai các dự án Hải Long OSS, Feng Miao Offshore Windfarm, Baltica 2 và Formosa 4 OSS. Tháng 10/2025, PTSC đã hoàn thành chế tạo kết cấu các trạm biến áp ngoài khơi 01 và 02, đồng thời lắp đặt thiết bị biến áp đầu tiên của Dự án Baltica 2.

DOANH THU 2025

21.804 TỶ ĐỒNG

▲ TƯƠNG ĐƯƠNG **152%**
KẾ HOẠCH NĂM

▲ TĂNG **58%**
SO VỚI 2024



DỊCH VỤ CĂN CỨ CẢNG DẦU KHÍ

Trong năm, hoạt động SXKD tại Cảng Hạ Lưu tiếp tục được duy trì ổn định, bảo đảm cung cấp phương tiện và thiết bị phục vụ các dịch vụ nâng hạ, vận chuyển và hậu cần hàng hóa cho khách hàng. Đồng thời, PTSC chủ động mở rộng cung cấp dịch vụ ra thị trường bên ngoài nhằm tăng cường hiệu quả khai thác cảng.

Hoạt động tại các cảng trong hệ thống của PTSC, gồm Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp Phú Mỹ, Cảng Hòn La, Bến số 1 Cảng Dung Quất, Cảng Nghi Sơn và Cảng Đình Vũ, được duy trì ổn định.

Bên cạnh các dịch vụ truyền thống, một số cảng đã mở rộng thêm các dịch vụ dự án, vận hành và bảo dưỡng (O&M), dịch vụ thương mại và khai thác hàng tổng hợp, góp phần nâng cao hiệu quả khai thác và đa dạng hóa nguồn doanh thu.

DOANH THU 2025

1.994 TỶ ĐỒNG

▲ TƯƠNG ĐƯƠNG 111% KẾ HOẠCH NĂM

▲ TĂNG 29% SO VỚI 2024

DỊCH VỤ VẬN CHUYỂN, LẮP ĐẶT, ĐẦU NỐI, VẬN HÀNH, SỬA CHỮA VÀ BẢO DƯỠNG CÁC CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ

Trong năm, PTSC đã hoàn thành và bàn giao một số dự án, gồm: GLF3 Phase B1 (Engineering) và Phase B2 (Execution); OFP2 Ntokon Constructability & Brownfield Study; DUA 3P SCM Replacement; Fabrication FSO Lạc Đà Vàng Turret.

PTSC tiếp tục triển khai các dự án đang thực hiện như: Lạc Đà Vàng Pipeline; đóng hủy giếng và tháo dỡ di dời giàn Sông Đốc; CRPO-125 và CRPO-126; cung cấp dịch vụ HUC và Brownfield cho RUYA 12; Onshore Fabrication cho RUYA; Thiên Nga – Hải Âu HUC & Brownfield; HUC Block B – Package 2.

Hoạt động khai thác sà lan PTSC Transporter và PTSC Guardian được huy động cho khách hàng quốc tế thuê, tuy nhiên hiệu suất khai thác trong năm còn thấp. PTSC đang tiếp tục mở rộng tiếp thị tới các khách hàng trong và ngoài nước, bao gồm Ấn Độ, Malaysia, Thái Lan, UAE và Qatar, nhằm gia tăng thời gian khai thác và cải thiện hiệu quả sử dụng tài sản.

PTSC đồng thời tiếp tục cung cấp các dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa và cung cấp nhân lực kỹ thuật dài hạn và ngắn hạn cho các công trình dầu khí của khách hàng.

DOANH THU 2025

3.192 TỶ ĐỒNG

▲ TƯƠNG ĐƯƠNG 160% KẾ HOẠCH NĂM

▲ TĂNG 15% SO VỚI 2024



DỊCH VỤ KHẢO SÁT ĐỊA CHẤN ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH VÀ KHẢO SÁT SỬA CHỮA CÔNG TRÌNH NGẦM BẰNG ROV

Trong năm, PTSC triển khai nhiều dự án khảo sát, bao gồm: khảo sát địa vật lý (ĐVL) và địa chất công trình (ĐCCT) tại các lô 05-1b, 05-1c và PM3-CAA (khu vực chông lẩn Việt Nam – Malaysia); khảo sát ĐCCT tại các lô 16-2 và 01/10–02/10; thực hiện khảo sát ngầm (in-water survey) và cung cấp dịch vụ ROV hỗ trợ vận hành van ngầm.

Dịch vụ ROV Panther 911 và Panther 954 tiếp tục được cung cấp cho khách hàng tại thị trường Trung Đông.

Các phương tiện và thiết bị phục vụ khảo sát, gồm tàu PTSC Researcher, tàu Bình Minh và hệ thống ROV, được khai thác phục vụ công tác khảo sát địa chất và sửa chữa công trình ngầm cho khách hàng.

ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO NGOÀI KHƠI

Trong năm 2025, PTSC tiếp tục thúc đẩy hoạt động phát triển dự án và mở rộng hợp tác trong lĩnh vực NLTTNK, bao gồm tìm kiếm đối tác chiến lược, chuẩn bị các phương án đầu tư và nghiên cứu các giải pháp tài chính cho các dự án tiềm năng.

Một số hoạt động chính trong năm gồm:

- PTSC ký kết Thỏa thuận Hợp tác chung (JDA) với LSEE, thành viên của LS Cable & System, nhằm nghiên cứu đầu tư, xây dựng và vận hành Nhà máy sản xuất cáp ngầm cao thế (HVAC/HVDC) tại Việt Nam phục vụ ngành điện gió ngoài khơi.
- PTSC tham dự APAC Wind Energy Summit 2025 tại Melbourne, Australia, qua đó tăng cường trao đổi với các chủ đầu tư, nhà thầu EPC,

tổ chức tài chính và đối tác công nghệ trong lĩnh vực năng lượng gió ngoài khơi.

- PTSC tiếp tục phối hợp với các bên liên quan triển khai các bước chuẩn bị cho dự án xuất khẩu ĐGNK sang Singapore/Malaysia. Tháng 6/2025, PTSC đã lắp đặt phao đo gió ngoài khơi (FLiDAR) tại khu vực biển Vũng Tàu để thu thập dữ liệu gió và các thông số hải dương học, phục vụ đánh giá tiềm năng phát triển trang trại ĐGNK.

Trong thời gian tới, PTSC sẽ tiếp tục mở rộng hợp tác với các đối tác trong chuỗi giá trị NLTTNK, đồng thời tham gia các sự kiện và diễn đàn chuyên ngành nhằm tìm kiếm cơ hội tham gia thi công, chế tạo và phát triển các dự án ĐGNK.

DỊCH VỤ KHÁC

Các hoạt động cung cấp dịch vụ bảo vệ, dịch vụ lưu trú và các dịch vụ hậu cần khác cho các khách hàng trong và ngoài ngành dầu khí tiếp tục được củng cố phát triển.



CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

CÔNG TÁC TÁI CẤU TRÚC

Triển khai tái cấu trúc tổ chức bộ máy:

Thực hiện tái cơ cấu tập trung tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối, sắp xếp lại chức năng, nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, cụ thể:

- Kiện toàn lại chức năng, nhiệm vụ của Ban chuyên môn Tổng công ty, thành lập mới Ban Nghiên cứu phát triển và Chuyển đổi số;
- Chuyển đổi thành công PTSC G&S thành Chi nhánh Dịch vụ Khảo sát và Công trình ngầm PTSC;
- Sáp nhập PTSC Đà Nẵng và PTSC Quảng Bình thành Chi nhánh PTSC Miền Trung;
- Đổi tên chi nhánh PTSC Supply Base thành Chi nhánh Cảng Dầu khí và Dịch vụ Năng lượng tái tạo;
- Chấm dứt, giải thể Công ty liên doanh PTSC CGGV.

Tổng công ty ban hành các chính sách bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, ổn định tư tưởng cho NLD chịu tác động từ quá trình tái cơ cấu.

ÔNG TRẦN HỒ BẮC
Tổng Giám đốc

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NHÂN LỰC, ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN NHÂN TÀI

Thu hút, sử dụng và ổn định nguồn nhân lực:

PTSC tiếp tục tuyển dụng nhân lực chất lượng cao cho các lĩnh vực trọng điểm như EPCI và ĐGNK; đồng thời duy trì và phát triển lực lượng lao động đáp ứng yêu cầu SXKD. Tính đến cuối năm 2025, tổng số lao động của PTSC đạt 8.201 người.

Đẩy mạnh công tác đào tạo, phát triển chuyên môn:

PTSC triển khai các chương trình đào tạo về quản trị doanh nghiệp, ESG và các lĩnh vực năng lượng mới nhằm nâng cao năng lực quản lý và chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, nhân viên. Trong năm 2025, toàn Tổng công ty đã tổ chức 22.280 lượt cán bộ công nhân viên tham gia các khóa đào tạo, với tổng kinh phí đào tạo hơn 42 tỷ đồng.

Phát triển đội ngũ nhân tài:

PTSC có 10/60 nhân sự xuất sắc được lựa chọn trong toàn hệ thống Petrovietnam để tham gia chương trình PV-Next (Lãnh đạo tương lai) năm 2025. Chương trình PV-Next là hoạt động trọng điểm trong chiến lược quản trị nhân tài của Petrovietnam, nhằm phát hiện và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ tiềm năng cho tương lai phát triển của ngành công nghiệp - năng lượng quốc gia.



CÔNG TÁC HOÀN THIỆN KHUNG PHÁP LÝ, VĂN BẢN QUẢN TRỊ NỘI BỘ

Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ về quản trị nhân sự: PTSC ban hành Quy chế Quản lý Cán bộ và hoàn thiện cơ chế tiền lương áp dụng cho các Ban Dự án trọng điểm, qua đó tạo cơ sở thống nhất cho công tác quản lý nhân sự trong toàn Tổng công ty.

Sửa đổi Quy chế Tiền lương:

Quy chế được rà soát và điều chỉnh theo hướng tinh gọn, rõ ràng và tăng cường phân cấp, phân quyền. Các nội dung về chuyển xếp lương, lương chức danh, phụ cấp và hình thức trả lương được cập nhật; đồng thời tiếp tục hoàn thiện hệ thống thang, bảng lương nhằm nâng cao khả năng thu hút và giữ chân nhân sự có chuyên môn.

Sửa đổi chính sách khen thưởng và phân phối Quỹ tiền thưởng:

PTSC ban hành chính sách mới thay thế cơ chế áp dụng từ năm 2019. Cơ chế khen thưởng được xây dựng theo hướng gắn với kết quả SXKD và các chỉ tiêu hiệu quả chủ yếu như doanh thu, lợi nhuận, hiệu quả sử dụng vốn và công tác đầu tư.

Điều chỉnh mức trợ cấp Lễ, Tết:

PTSC thực hiện điều chỉnh tăng mức trợ cấp Lễ, Tết áp dụng từ năm 2026 theo hướng phù hợp với thời gian làm việc, mức độ đóng góp và trách nhiệm công tác của NLD.

THU NHẬP, PHÚC LỢI, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NLD

Thực hiện đầy đủ các chế độ: PTSC bảo đảm thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách về việc làm, thu nhập và phúc lợi cho NLD theo đúng quy định của Nhà nước.

Duy trì chính sách đối với NLD hưu trí:

PTSC thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với Ban Liên lạc hưu trí, với tổng số 1.162 người.

Bảo đảm việc làm và thu nhập cho NLD:

PTSC duy trì lực lượng lao động phục vụ SXKD, với số lượng NLD cuối kỳ ước đạt 8.201 người. Thu nhập của NLD được cải thiện, đặc biệt sau khi ban hành Quy chế Tiền lương mới và điều chỉnh các khoản phụ cấp. Thu nhập bình quân năm 2025 của NLD PTSC là 32.500.000 đồng/người/tháng, tăng 11% so với năm 2024 [= 29.230.000 đồng/người/tháng].

Các cải tiến trong công tác quản trị và chính sách nhân sự trong năm 2025 được triển khai đồng bộ, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật và phù hợp với định hướng tái cơ cấu, PTBV của Tổng công ty. Thông qua việc kiện toàn bộ máy tổ chức, hoàn thiện hệ thống quản trị nhân lực và điều chỉnh chính sách tiền lương, thưởng, phúc lợi, PTSC từng bước nâng cao hiệu quả quản trị, ổn định nguồn nhân lực và cải thiện đời sống NLD, góp phần hỗ trợ việc thực hiện các mục tiêu SXKD và chiến lược phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

THU NHẬP BÌNH QUÂN 2025

32,5 TRIỆU ĐỒNG/
NGƯỜI/ THÁNG

TĂNG 11% SO VỚI NĂM 2024
(=29.230.000 ĐỒNG/NGƯỜI/THÁNG)

THỰC HIỆN ĐẦY ĐỦ CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI BAN LIÊN LẠC HƯU TRÍ, TỔNG SỐ

1.162 THÀNH VIÊN

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU – SỐ LIỆU CÔNG TY MẸ NĂM 2025

A. Tình hình tài chính

STT	Chi tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	14.836	15.127	16.162	19.206	19.699
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	5.556	5.705	8.107	11.303	15.386
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	896	917	1.246	1.681	1.624
4	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	12	(10)	41	(9)	54
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	908	906	1.287	1.672	1.678
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	729	725	1.123	1.455	1.481
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	7	7	7	7	

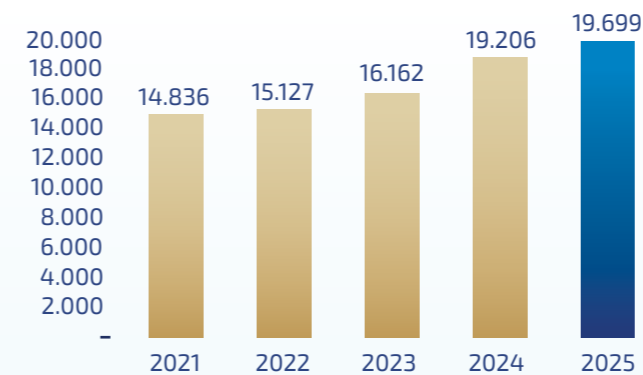
B. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chi tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán						
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,75	1,77	1,72	1,88	1,84
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,72	1,76	1,64	1,74	1,80
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn						
	Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,44	0,44	0,44	0,48	0,44
	Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	0,78	0,79	0,79	0,93	0,78
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động						
	Vòng quay hàng tồn kho	Lần	46,57	56,10	31,68	15,39	23,64
	Vòng quay Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	0,37	0,38	0,52	0,64	0,79
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời						
	Hệ số Lợi nhuận sau Thuế/ Doanh thu thuần	%	13,13	12,71	13,85	12,87	9,63
	Hệ số Lợi nhuận sau Thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	8,77	8,56	12,42	14,65	13,38
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	4,92	4,79	6,95	7,57	7,52
	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	16,13	16,07	15,37	14,87	10,55
5	Nộp Ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	299	361	513	626	593

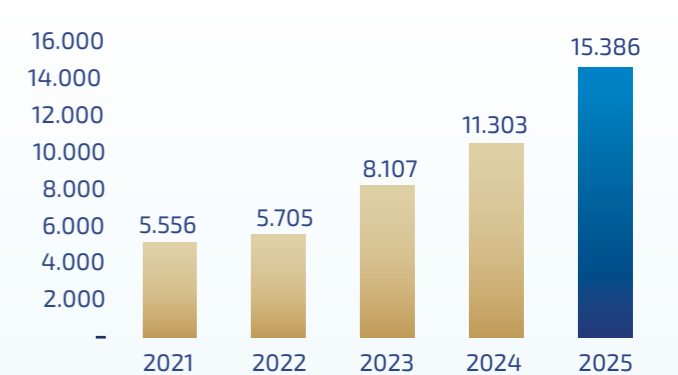
Doanh thu thuần năm 2025 tăng thêm 4.082 tỷ đồng so với năm 2024. Mức tăng trưởng này chủ yếu đến từ việc các Hợp đồng/Dự án bước vào giai đoạn thi công cao điểm, qua đó ghi nhận doanh thu tương ứng với khối lượng công việc đã hoàn thành theo tiến độ được quy định trong các Hợp đồng đã ký kết với khách hàng. Một số dự án tiêu biểu đóng góp doanh thu lớn như dự án khí Lô B EPCI#1, dự án đường ống dẫn khí Lô B – Ô Môn "SWEPC", dự án chế tạo và cung cấp chân đế ĐGNK CHW2204 (Orsted - Đà Loan).

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh năm 2025 giảm nhẹ 57 tỷ đồng so với năm 2024 chủ yếu đến từ khoản giảm trong lợi nhuận hoạt động tài chính do cổ tức và lợi nhuận được chia giảm so với cùng kỳ năm trước.

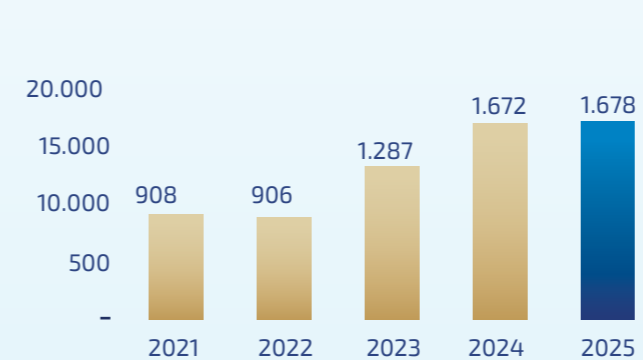
TỔNG TÀI SẢN
(ĐVT: Tỷ đồng)



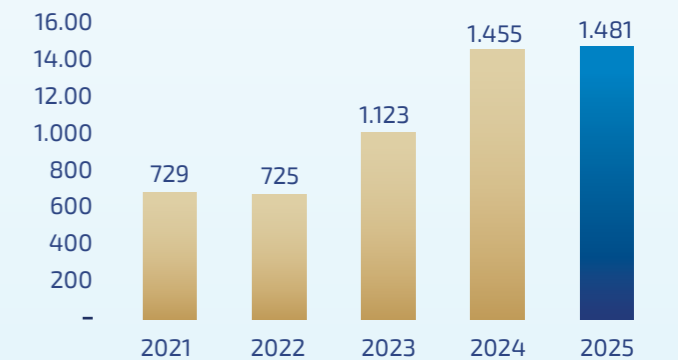
DOANH THU THUẦN
(ĐVT: Tỷ đồng)



LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
(ĐVT: Tỷ đồng)



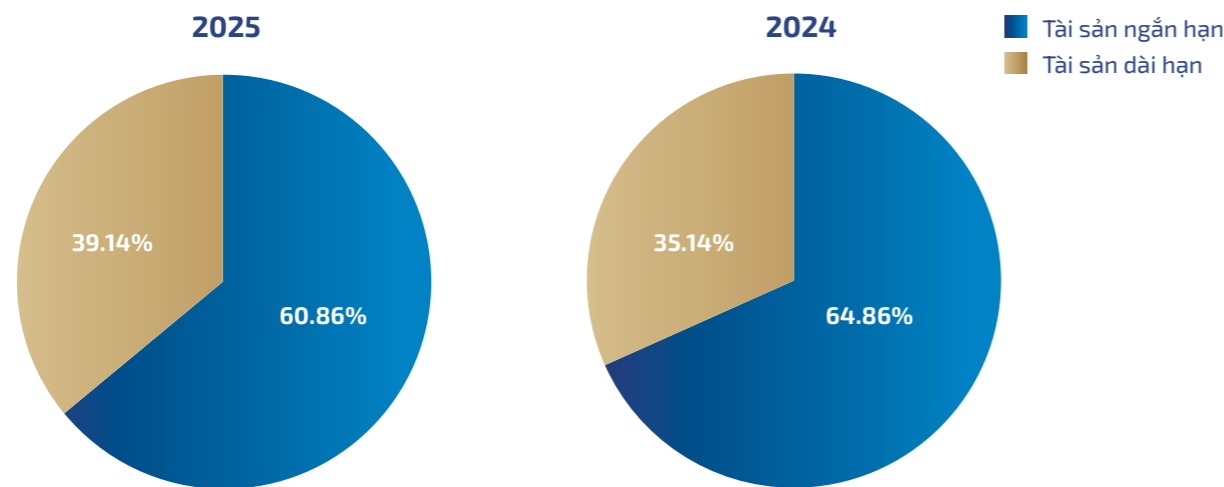
LỢI NHUẬN SAU THUẾ
(ĐVT: Tỷ đồng)



TÌNH HÌNH TÀI SẢN

C. Tổng tài sản

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	TỔNG TÀI SẢN	Tỷ đồng	14.836	15.127	16.162	19.206	19.699
2	Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	8.857	9.093	9.652	12.457	11.989
3	Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	5.979	6.035	6.510	6.749	7.710
4	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	59,7	60,1	59,7	64,9	60,9
5	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	40,3	39,9	40,3	35,1	39,1

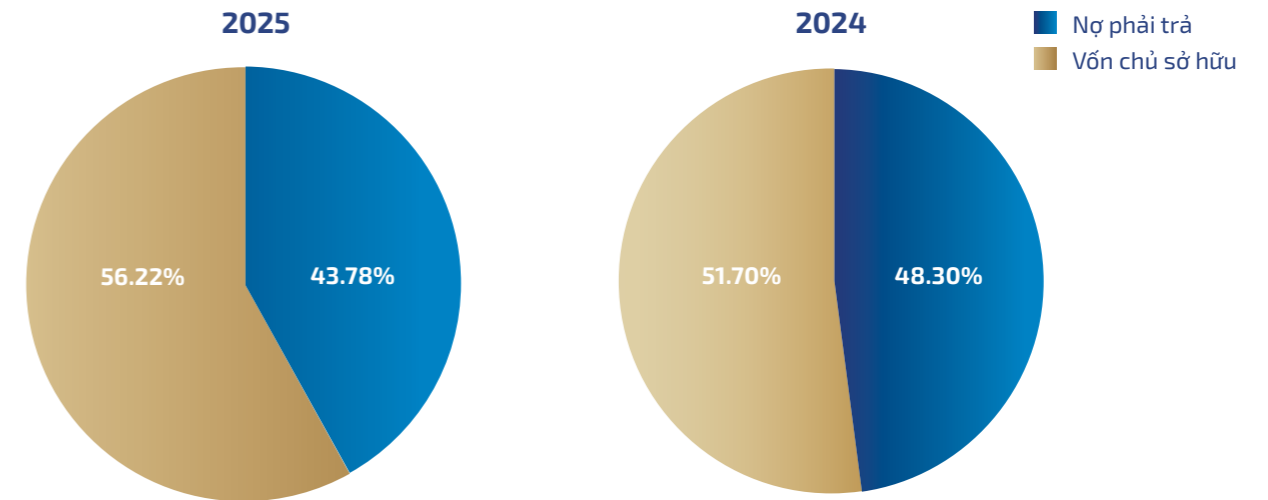


Tổng giá trị tài sản tại thời điểm 31/12/2025 của Công ty mẹ là 19.699 tỷ đồng, tăng 2,57% so với tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024. Mức tăng này chủ yếu xuất phát từ sự chuyển dịch cơ cấu tài sản theo hướng giảm tài sản ngắn hạn từ 64,86% xuống 60,86% và tăng tài sản dài hạn từ 35,14% lên 39,14%. Biến động tăng của tổng tài sản chủ yếu là do Tổng công ty hoàn thành đầu tư mua mới 2 tàu dịch vụ phục vụ cho SXKD.

TÌNH HÌNH NGUỒN VỐN

D. Nguồn vốn

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	TỔNG NGUỒN VỐN	Tỷ đồng	14.836	15.127	16.162	19.206	19.699
2	Nợ phải trả	Tỷ đồng	6.522	6.658	7.117	9.275	8.625
3	Nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	5.060	5.150	5.621	6.620	6.519
4	Nợ dài hạn	Tỷ đồng	1.462	1.507	1.496	2.655	2.109
5	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	8.314	8.469	9.045	9.930	11.074
6	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	44,0	44,0	44,0	48,3	43,8
7	Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	56,0	56,0	56,0	51,7	56,2



Tổng giá trị nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2025 của Công ty mẹ là 19.699 tỷ đồng, tăng 2,57% so với tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024. Trong đó, tỷ trọng nợ phải trả trên tổng nguồn vốn giảm từ 48,30% xuống 43,78% và tỷ trọng vốn chủ sở hữu tăng từ 51,70% lên 56,22%. Biến động tăng của nguồn vốn chủ yếu là do ghi nhận lợi nhuận từ hoạt động SXKD năm 2025 lớn hơn lợi nhuận đã thực hiện phân phối trích lập quỹ ngoài vốn chủ sở hữu theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2025 của Tổng công ty; đồng thời, Công ty mẹ tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu trả cổ tức từ nguồn LNST chưa phân phối. Vốn điều lệ Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2025 là 5.114 tỷ đồng tăng 334 tỷ đồng so với tại ngày 31/12/2024.

HIỆU QUẢ SỬ DỤNG TÀI SẢN, VỐN

E. Khả năng sinh lời

STT	Chi tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	5.556	5.705	8.107	11.303	15.386
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	908	906	1.287	1.672	1.678
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	729	725	1.123	1.455	1.481
4	Lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu thuần	%	16,34	15,89	15,88	14,79	9,63
5	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	13,13	12,71	13,85	12,87	9,63
6	Lợi nhuận ròng/ Tổng tài sản (ROA)	%	4,92	4,79	6,95	7,57	7,52
7	Lợi nhuận ròng/ VCSH (ROE)	%	8,77	8,56	12,42	14,65	13,38
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	7	7	7	7	

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu trong năm 2025 là 9,63%, giảm so với cùng kỳ năm 2024 (tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu năm 2024 là 12,87%), chủ yếu do tỷ lệ tăng trưởng của lợi nhuận sau thuế thấp hơn tỷ lệ tăng trưởng của tổng doanh thu trong năm 2025 so với cùng kỳ năm 2024. Các tỷ suất lợi nhuận sau thuế trong năm 2025 so với tổng tài sản (ROA) là 7,52% và so với vốn điều lệ (ROE) là 13,38%, đều giảm nhẹ so với cùng kỳ năm 2024.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU – SỐ LIỆU HỢP NHẤT NĂM 2025

A. Tình hình tài chính

STT	Chi tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	24.871	25.924	26.416	34.077	38.791
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	14.260	16.366	19.374	23.770	32.718
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	756	1.090	1.211	950	2.106
4	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	214	185	66	603	99
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	969	1.276	1.277	1.553	2.205
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	751	1.051	1.060	1.255	1.921
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	7	7	7	7	7

B. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

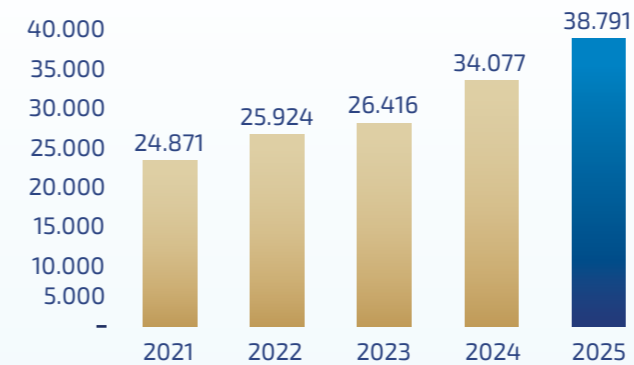
STT	Chi tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán						
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,77	1,79	1,80	1,70	1,59
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,53	1,67	1,64	1,57	1,40
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn						
	Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,49	0,50	0,49	0,57	0,58
	Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	0,97	0,99	0,95	1,31	1,39
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động						
	Vòng quay hàng tồn kho	Lần	6,36	9,62	14,32	13,76	12,18
	Vòng quay Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	0,56	0,64	0,74	0,79	0,90
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời						
	Hệ số Lợi nhuận sau Thuế/ Doanh thu thuần	%	5,26	6,42	5,47	5,28	5,87
	Hệ số Lợi nhuận sau Thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	5,95	8,05	7,83	8,51	11,83
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	3,02	4,05	4,01	3,68	4,95
	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	5,30	6,66	6,25	4,00	6,44
5	Nộp Ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	916	616	843	1.318	1.901

Doanh thu thuần đạt mức kỷ lục 32.718 tỷ đồng trong năm 2025 và tăng thêm 8.948 tỷ đồng so với năm 2024. Mức tăng trưởng này chủ yếu đến lĩnh vực cơ khí dầu khí và Công trình công nghiệp. Các Hợp đồng/Dự án bước vào giai đoạn thi công cao điểm, qua đó ghi nhận doanh thu tương ứng với khối lượng công việc đã hoàn thành theo tiến độ được quy định trong các Hợp đồng đã ký kết với khách hàng. Một số dự án tiêu biểu đóng góp doanh thu lớn như dự án chế tạo

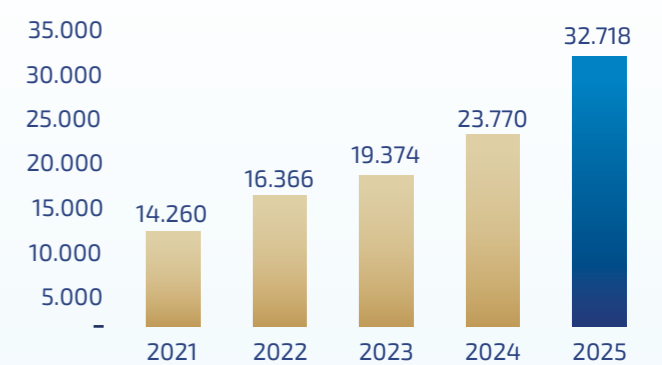
và cung cấp chân đế ĐGNK CHW2204 (Orsted - Đà Loan), dự án Lô B (Gói EPCI#1, Gói EPCI#2 và Gói SWEPC), dự án Lạc Đà Vàng, dự án Hải Long OSS, dự án Feng Miao Offshore Windfarm và dự án Baltica 2.

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh năm 2025 tăng 1.156 tỷ đồng so với năm 2024 trong đó khoản tăng từ lợi nhuận gộp là 805 tỷ đồng và khoản tăng từ hoạt động tài chính 270 tỷ đồng.

TỔNG TÀI SẢN
(ĐVT: Tỷ đồng)



DOANH THU THUẦN
(ĐVT: Tỷ đồng)



LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
(ĐVT: Tỷ đồng)



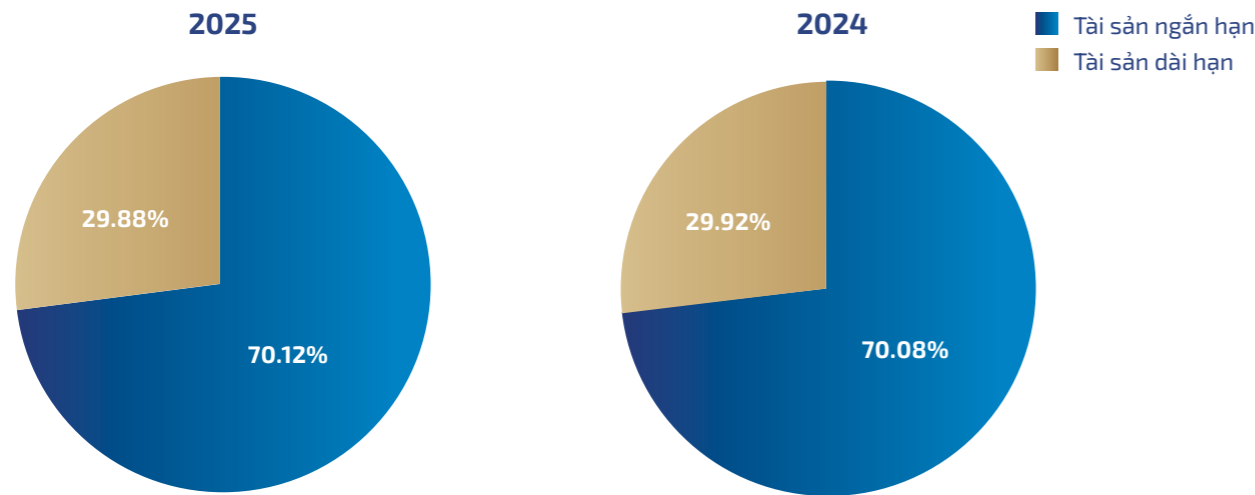
LỢI NHUẬN SAU THUẾ
(ĐVT: Tỷ đồng)



TÌNH HÌNH TÀI SẢN

C. Tổng tài sản

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	TỔNG TÀI SẢN	Tỷ đồng	24.871	25.924	26.416	34.077	38.791
2	Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	15.395	16.470	16.290	23.882	27.202
3	Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	9.476	9.454	10.126	10.195	11.589
4	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	61,9	63,5	61,7	70,1	70,1
5	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	38,1	36,5	38,3	29,9	29,9

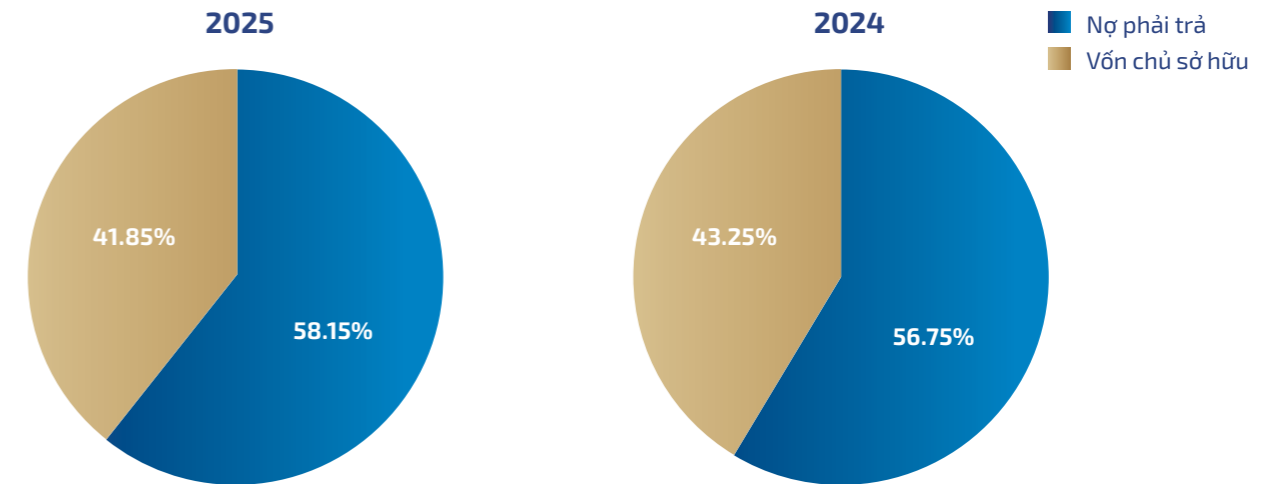


Tổng giá trị tài sản hợp nhất tại thời điểm 31/12/2025 của Tổng công ty là 38.791 tỷ đồng, tăng 13,83% so với tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024. Nguyên nhân đến từ tổng giá trị tài sản ngắn hạn tăng 3.320 tỷ đồng và tổng giá trị tài sản dài hạn tăng 1.394 tỷ đồng. Đối với tài sản ngắn hạn, sự tăng trưởng chủ yếu xuất phát từ hàng tồn kho, tăng 1.403 tỷ đồng, và các khoản phải thu ngắn hạn, tăng 1.244 tỷ đồng, phù hợp với đà tăng trưởng mạnh của doanh thu trong năm. Biến động tăng của tài sản dài hạn chủ yếu đến từ tài sản cố định do Tổng công ty đầu tư mua mới 2 tàu dịch vụ phục vụ mục đích SXKD. Nhìn chung, mặc dù tổng tài sản tăng đáng kể, tỷ trọng giữa tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn không có sự thay đổi đáng kể, cho thấy cơ cấu tài sản của Tổng công ty vẫn được duy trì ổn định so với năm trước.

TÌNH HÌNH NGUỒN VỐN

D. Nguồn vốn

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	TỔNG NGUỒN VỐN	Tỷ đồng	24.871	25.924	26.416	34.077	38.791
2	Nợ phải trả	Tỷ đồng	12.263	12.869	12.872	19.337	22.555
3	Nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	8.692	9.192	9.060	14.022	17.125
4	Nợ dài hạn	Tỷ đồng	3.571	3.678	3.812	5.315	5.430
5	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	12.608	13.055	13.544	14.740	16.236
6	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	43,9	49,6	48,7	56,7	58,1
7	Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	50,7	50,4	51,3	43,3	41,9



Tổng giá trị nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2025 của Tổng công ty là 38.791 tỷ đồng, tăng 13,83% so với tổng nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2024. Trong đó, tỷ trọng nợ phải trả trên tổng nguồn vốn tăng nhẹ từ 56,75% lên 58,15% và tỷ trọng vốn chủ sở hữu giảm nhẹ từ 43,25% xuống 41,85%. Nguyên nhân đến từ tổng giá trị nợ phải trả tăng 3.218 tỷ đồng và tổng giá trị vốn chủ sở hữu tăng 1.496 tỷ đồng. Mặc dù tỷ trọng nợ tăng nhẹ, cơ cấu giữa nợ và vốn chủ sở hữu không có biến động quá lớn, cho thấy chiến lược đầu tư của Tổng công ty vẫn được duy trì nhất quán qua các năm.

HIỆU QUẢ SỬ DỤNG TÀI SẢN, VỐN

E. Khả năng sinh lời

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	14.260	16.366	19.374	23.770	32.718
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	969	1.276	1.277	1.553	2.205
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	751	1.051	1.060	1.255	1.921
4	Lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu thuần	%	6,80%	7,80%	6,59%	6,53%	6,74%
5	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	5,26%	6,42%	5,47%	5,28%	5,87%
6	Lợi nhuận ròng/ Tổng tài sản (ROA)	%	3,02%	4,05%	4,01%	3,68%	4,95%
7	Lợi nhuận ròng/ VCSH (ROE)	%	5,95%	8,05%	7,83%	8,51%	11,83%
8	EPS		887	1.438	1.377	1.218	2.569
9	Tỷ lệ trả cổ tức	%	7%	7%	7%	7%	7%

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu năm 2025 đạt 5,87%, cao hơn mức 5,28% của năm 2024. Sự cải thiện này chủ yếu xuất phát từ việc tốc độ tăng trưởng lợi nhuận sau thuế cao hơn tốc độ tăng trưởng doanh thu trong năm 2025 so với cùng kỳ. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA) đạt 4,95% và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 11,83%, đều tăng so với năm 2024, phản ánh hiệu quả sử dụng tài sản và vốn được nâng cao.

Các chỉ tiêu đánh giá hiệu suất sinh lời của Tổng công ty trong năm 2025, bao gồm doanh thu, lợi nhuận, ROA, ROE và EPS, đều ghi nhận xu hướng tăng đồng bộ. Điều này cho thấy Tổng công ty đã quản lý chi phí hiệu quả, mở rộng quy mô hoạt động thành công và tối ưu hóa việc sử dụng nguồn lực từ tài sản và vốn chủ sở hữu.

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CHỦ YẾU

CÁC CHỈ TIÊU SXKD HỢP NHẤT PTSC

DOANH THU HỢP NHẤT

33.000 TỶ ĐỒNG

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

1.270 TỶ ĐỒNG

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

990 TỶ ĐỒNG

THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHÁT SINH PHẢI NỘP NSNN

900 TỶ ĐỒNG

CÁC CHỈ TIÊU SXKD CÔNG TY MẸ - PTSC

VỐN ĐIỀU LỆ

5.472 TỶ ĐỒNG

DOANH THU

12.000 TỶ ĐỒNG

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

900 TỶ ĐỒNG

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

750 TỶ ĐỒNG

THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHÁT SINH PHẢI NỘP NSNN

400 TỶ ĐỒNG

THỰC HIỆN ĐẦU TƯ

2.843 TỶ ĐỒNG



NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

01



Đẩy mạnh phát triển thị trường và mở rộng hoạt động quốc tế, tăng cường marketing, tham gia đấu thầu quốc tế và liên kết thương mại để mở rộng phạm vi khách hàng. Thâm nhập thị trường ngoài ngành, ngoài nước, hướng tới các dự án năng lượng lớn trên thị trường quốc tế, định vị PTSC là nhà cung cấp dịch vụ kỹ thuật dầu khí – năng lượng chất lượng cao hàng đầu trong khu vực.

02



Hoàn thiện đề án với mục tiêu trở thành Tổng thầu EPC trong toàn ngành. Tập trung nâng cao năng lực thiết kế kỹ thuật – thiết kế cơ sở; bổ sung phương pháp quản trị dự án theo chuẩn quốc tế để đủ điều kiện trở thành tổng thầu triển khai các dự án trong hệ sinh thái của Petrovietnam và các đối tác quốc tế.

03



Hoàn thiện các nguồn lực; tăng cường phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn lực hạt nhân của PTSC đáp ứng yêu cầu triển khai dịch vụ kỹ thuật mới, chuẩn hóa năng lực theo tiêu chuẩn quốc tế.

04



Hoạch định danh mục đầu tư chiến lược dài hạn, bao gồm đầu tư mới, đầu tư phát triển và danh mục dự án M&A, xây dựng danh mục đầu tư phù hợp với chuyển dịch năng lượng, tạo động lực tăng trưởng bền vững. Nghiên cứu đầu tư cơ sở hạ tầng và năng lực sản xuất đón đầu NLTT, dịch vụ mới. Phát triển cơ sở vật chất, máy móc thiết bị có trọng điểm để phục vụ ĐGNK, điện thủy triều, LNG, hydrogen, xem xét khả năng tham gia chuỗi cung ứng điện hạt nhân trong tương lai.

05



Tái cơ cấu toàn diện mô hình tổ chức trong toàn Tổng công ty, rà soát đánh giá để cấu trúc lại những đơn vị không tạo ra động lực nhằm tái tạo nguồn vốn đầu tư vào phát triển những lĩnh vực mới/động lực mới cho sự PTBV.

06



Xây dựng hệ thống QTRR, tăng cường quản lý biến động thị trường, phát triển chuỗi cung ứng đa dạng và nâng cao năng lực kiểm soát rủi ro tài chính – đầu tư – vận hành. Xây dựng hệ thống đánh giá năng suất tổng hợp trong toàn Tổng công ty để làm cơ sở xác định các giải pháp khả thi để triển khai.

07



Tổ chức quản trị hiệu quả kế hoạch hoạt động SXKD hằng năm. Tập trung kiểm soát chi phí một cách có hiệu quả, đặc biệt các chi phí lớn; giảm thiểu những thiệt hại do tác động của thị trường. Củng cố hệ thống quản trị tài chính – đầu tư theo hướng phân cấp linh hoạt hiệu quả. Tăng cường quản trị tài chính, hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền để tăng tính chủ động trong đầu tư, M&A, thoái vốn và huy động nguồn lực.

08



Đổi mới công tác quản trị theo hướng số hóa toàn diện, ứng dụng AI, dữ liệu lớn và nền tảng số trong quản lý điều hành, quản trị chi phí, giám sát dự án, quản lý hợp đồng và tối ưu năng suất lao động. Phát triển nền tảng KHCN – đổi mới sáng tạo, làm chủ công nghệ thi công ngoài khơi và công nghệ cao trong ngành năng lượng, hướng tới tiêu chuẩn quốc tế.

09



Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, nâng cao trách nhiệm đối với Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các Đơn vị thành viên, đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn của PTSC đầu tư tại doanh nghiệp khác. Đẩy mạnh công tác kiểm soát nội bộ và hỗ trợ kịp thời các đơn vị gặp khó khăn, xử lý những tồn tại vướng mắc trong hoạt động SXKD. Xử lý các khoản nợ tồn đọng, quá hạn; Cân đối dòng tiền, đảm bảo khả năng thanh toán và gia tăng hiệu quả trong hoạt động SXKD.

10



Duy trì và phát triển việc áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, an toàn sức khỏe và môi trường.

11



Thực hiện công tác An sinh xã hội, truyền thông và Văn hóa doanh nghiệp bảo đảm phù hợp với kết quả hoạt động SXKD, đồng thời gắn liền với quảng bá các lĩnh vực dịch vụ và thương hiệu của PTSC. Duy trì và bảo đảm sự PTBV của đơn vị, gắn hoạt động SXKD với bảo vệ chủ quyền an ninh Quốc gia, bảo vệ môi trường.

12



Chỉ đạo, tổ chức triển khai hoạt động SXKD đảm bảo hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2026 được giao; đảm bảo hoàn thành mục tiêu tăng trưởng về Doanh thu hợp nhất của PTSC.

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

NHÓM GIẢI PHÁP	GIẢI PHÁP	MÔ TẢ CHI TIẾT GIẢI PHÁP
THỊ TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH DOANH	Mở rộng thị trường quốc tế	Tăng cường công tác marketing và tham gia đấu thầu tại các thị trường như Trung Đông, Ấn Độ, Myanmar, Malaysia, Thái Lan, Brunei, Đài Loan để mở rộng thị phần dịch vụ tàu, kho nổi, cơ khí, cảng, khảo sát và NLTT.
	Chiến lược marketing chuyên sâu	Xây dựng chiến lược marketing, tham gia hội chợ, hội thảo chuyên ngành như Bimco, hội thảo NLTT, thiết lập quan hệ với các nhà thầu, đối tác lớn để tìm kiếm cơ hội hợp tác, phát triển kinh doanh, đảm bảo nguồn công việc ổn định.
	Hợp tác dự án trọng điểm	Phối hợp với Petrovietnam và các Đơn vị trong ngành để cung cấp dịch vụ tích hợp cho các dự án dầu khí và NLTTNK.
	Tận dụng khu kinh tế	Tận dụng vị trí chiến lược tại khu kinh tế, công nghiệp lớn như Nghi Sơn, Dung Quất, Vũng Tàu để chào thầu cơ khí, xây lắp và cung cấp dịch vụ căn cứ cảng, đáp ứng nhu cầu các dự án công nghiệp - năng lượng.
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP	Chuyển đổi số	Triển khai chuyển đổi số trong quản lý và vận hành, số hóa quy trình đấu thầu, quản lý dự án, điều độ, kiểm soát hàng hóa, kho bãi để theo dõi tiến độ theo thời gian thực và tối ưu hóa nguồn lực.
	Hệ thống ERP đồng bộ	Đẩy mạnh triển khai hệ thống ERP theo lộ trình để thống nhất dữ liệu và quy trình, đảm bảo hiệu quả vận hành và đáp ứng yêu cầu khách hàng trong và ngoài nước.
	Tái cơ cấu tổ chức	Tái cơ cấu tổng thể, tinh gọn bộ máy, giảm cấp trung gian, đảm bảo đúng người, đúng việc, đúng thu nhập để tạo động lực phát triển sản phẩm và dịch vụ.
	Kiểm tra và giám sát	Tăng cường kiểm tra, giám sát, nâng cao trách nhiệm của Người đại diện phần vốn tại đơn vị thành viên, kiểm soát nội bộ chặt chẽ, hỗ trợ đơn vị gặp khó khăn và xử lý vướng mắc SXKD.
	Duy trì tiêu chuẩn ISO	Duy trì hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, 14001:2015, 45001:2018, ISO 3834-2:2021, EN 1090, 17025, 27001:2022, áp dụng kiểm tra, giám sát hiện trường và QTRR để đảm bảo chất lượng và an toàn.
Truyền thông và văn hóa doanh nghiệp	Triển khai kế hoạch truyền thông, văn hóa doanh nghiệp, an sinh xã hội, gắn SXKD với bảo vệ chủ quyền an ninh quốc gia và môi trường.	
TIẾT GIẢM CHI PHÍ, GIẢM GIÁ THÀNH DỊCH VỤ	Quản lý tài chính chặt chẽ	Thực hiện quản lý tài chính chặt chẽ, tối ưu hóa chi phí vận hành, bảo dưỡng, kiểm soát giá thành, làm việc với đối tác và nhà thầu phụ để cắt giảm chi phí không hợp lý.

Ưu tiên dịch vụ nội bộ	Ưu tiên sử dụng dịch vụ nội bộ với giá cạnh tranh, tăng cường hợp tác song phương, đa phương giữa các Đơn vị trong PTSC và Petrovietnam để tối ưu nguồn lực.	
Kiểm soát chi phí	Triển khai kiểm soát chi phí qua tối ưu hóa vật tư, quản lý hợp đồng, thu hồi công nợ kịp thời để đảm bảo nguồn vốn cho các dự án chiến lược.	
Ứng dụng công nghệ	Ứng dụng công nghệ để dự đoán hỏng hóc, tối ưu hóa quy trình bảo trì và vận hành, giảm thời gian ngừng hoạt động và chi phí không cần thiết.	
Tuyên truyền tiết kiệm	Đẩy mạnh tuyên truyền tình hình SXKD để kêu gọi đồng thuận, đoàn kết của NLD trong thực hiện tiết kiệm và chống lãng phí.	
ĐẦU TƯ VÀ TÀI CHÍNH	Tập trung trọng điểm và nâng cao năng lực	Chỉ đạo quyết liệt, đầu tư có trọng điểm vào 08 lĩnh vực chính của PTSC, đồng thời liên tục rà soát, cập nhật nhu cầu đầu tư, đảm bảo thực chất, thống nhất, phù hợp định hướng, điều phối, quy hoạch đầu tư, tránh chồng chéo và trùng lắp, tập trung vào các dự án đầu tư nâng cao năng lực sản xuất, năng lực cạnh tranh của PTSC.
Cân đối và đa dạng hóa nguồn vốn huy động	Tăng cường vốn chủ sở hữu thông qua phát hành tăng vốn điều lệ và bổ sung từ lợi nhuận để lại, đảm bảo đủ vốn cho các dự án đầu tư lớn trong khi vẫn duy trì hệ số nợ thích hợp để đảm bảo an toàn. Đa dạng hóa sở hữu và tận dụng tối đa các nguồn tín dụng giá rẻ từ các tổ chức tài chính trong và ngoài nước, cũng như huy động vốn từ các đối tác chiến lược.	
Quản trị tài chính và vốn lưu động	Quản lý chặt chẽ, hiệu quả dòng tiền, tuân thủ quy định về công tác tài chính, kế toán, thanh toán và thu hồi nợ, thuế, hóa đơn chứng từ; tối ưu hóa hàng tồn kho, kiểm soát chi phí, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bảo toàn và phát triển vốn.	
PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC	Đào tạo chuyên sâu	Đẩy mạnh đào tạo chuyên sâu cho thuyền viên, nhân sự kho nổi, đội ngũ thiết kế, kỹ sư cơ khí, nhân sự khảo sát để đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế như ISM, ISPS, MLC 2006 và yêu cầu kỹ thuật phức tạp.
	Đào tạo công nghệ mới	Phát triển nhân sự chuyên môn cao về NLTT, công nghệ Hydrogen, CCS thông qua đào tạo chuyên sâu và hợp tác quốc tế.
	Quản lý nhân sự	Chuẩn hóa quy trình đào tạo, tăng cường quản lý thuyền viên và nhân sự vận hành để đảm bảo chất lượng dịch vụ và nâng cao uy tín trên thị trường lao động hàng hải, kỹ thuật.
	An toàn và sức khỏe	Tăng cường công tác HSE, phòng chống cháy nổ, bảo hộ lao động, chăm sóc sức khỏe NLD để tuân thủ pháp luật và hỗ trợ SXKD hiệu quả.





BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

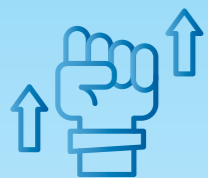
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA HĐQT

Năm 2025, bối cảnh địa chính trị và kinh tế thế giới tiếp tục có nhiều biến động, ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng năng lượng toàn cầu. Trong nước, môi trường kinh tế vĩ mô duy trì ổn định,

cùng với một số điều chỉnh quan trọng về thể chế và chính sách đã tạo thêm điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của ngành năng lượng.

Một số yếu tố nổi bật của thị trường trong năm gồm:

Trên cơ sở đánh giá các cơ hội và thách thức của thị trường, HĐQT đã định hướng và chỉ đạo triển khai ba trụ cột quản trị chiến lược, gồm:



Động lực từ thể chế, chính sách: Năm 2025 ghi nhận nhiều thay đổi trong hệ thống pháp luật và chính sách liên quan đến lĩnh vực năng lượng, bao gồm các điều chỉnh đối với Luật Dầu tu, Luật Dầu khí và Quy hoạch Điện VIII, góp phần tạo điều kiện cho việc phát triển các dự án dầu khí và năng lượng trong nước.

Thị trường dầu khí truyền thống: Nhu cầu đối với dầu khí và LNG tiếp tục duy trì vai trò quan trọng trong cơ cấu năng lượng. Việc triển khai các dự án quy mô lớn như Chuỗi Dự án Lô B – Ô Môn, Dự án phát triển mỏ Lạc Đà Vàng và Dự án Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2 đã tạo thêm khối lượng công việc cho các dịch vụ kỹ thuật dầu khí, trong đó PTSC tham gia vào các hạng mục chế tạo, lắp đặt và vận hành.

Năng lượng tái tạo ngoài khơi: Mặc dù thị trường quốc tế có những điều chỉnh về tiến độ triển khai dự án, PTSC tiếp tục tham gia chuỗi cung ứng ĐGNK thông qua các hợp đồng chế tạo và cung cấp dịch vụ kỹ thuật cho các dự án quốc tế.



Tối ưu hóa hiệu quả các loại hình dịch vụ cốt lõi dựa trên nền tảng công nghệ cao;

Mở rộng thị trường quốc tế và các lĩnh vực ngoài ngành nhằm đa dạng hóa nguồn thu;

Nâng cao năng lực cạnh tranh, thực thi QTRR chặt chẽ và tuân thủ các chuẩn mực ESG để PTBV.



HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG THƯỜNG XUYẾN CỦA HĐQT

HĐQT hoạt động trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty, bảo đảm nguyên tắc minh bạch và hướng tới lợi ích của Tổng công ty và cổ đông. Trong năm 2025, HĐQT đã ban hành kịp thời các nghị quyết và quyết định thuộc thẩm quyền, đồng thời giám sát việc triển khai thực hiện của Ban Điều hành nhằm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu và kế hoạch SXKD của Tổng công ty.

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp (định kỳ và đột xuất) và thực hiện 80 đợt lấy ý kiến bằng văn bản để xem xét, quyết nghị các vấn đề quan trọng của Tổng công ty. Tổng cộng 332 văn bản đã được ban hành, bao gồm 142 nghị quyết và quyết định.

Các cuộc họp và việc lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT được thực hiện theo đúng quy định, với sự tham gia đầy đủ của 07 thành viên HĐQT, trong đó có 02 thành viên độc lập theo quy định.

Danh sách chi tiết các cuộc họp, nghị quyết và quyết định của HĐQT trong năm 2025 đã được tổng hợp trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 đã công bố.

GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Năm 2025, Tổng công ty không phát sinh giao dịch với công ty mà Thành viên HĐQT của Tổng công ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch. Tổng công ty có giao dịch với công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với Thành viên HĐQT của Tổng công ty và những Người có liên quan của thành viên đó, chi tiết như tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 đã công bố và Báo cáo HĐQT tại kỳ họp ĐHCĐ thường niên 2026.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT NĂM 2025

Trong năm 2025, các Thành viên HĐQT đã thực hiện chức trách và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty. Hoạt động của các Thành viên HĐQT được thực hiện trên cơ sở nguyên tắc độc lập trong xét đoán, minh bạch và thận trọng, phù hợp với các chuẩn mực quản trị doanh nghiệp, cụ thể:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT theo quy định; nghiên cứu tài liệu trước cuộc họp, tham gia thảo luận và biểu quyết trên cơ sở thông tin được cung cấp.
- Thực hiện nhiệm vụ theo phân công của HĐQT, theo dõi các lĩnh vực và Đơn vị được giao; tham gia giám sát việc triển khai chiến lược phát triển, chương trình hành động, kế hoạch SXKD và các dự án trọng điểm của Tổng công ty.
- Đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò phản biện trong quá trình thảo luận các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT.
- Tuân thủ các quy định về phòng ngừa xung đột lợi ích và bảo mật thông tin, thực hiện nghĩa vụ trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích của Tổng công ty và cổ đông.

Các Thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nhiệm vụ theo quy định và được phân công trong năm 2025.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Trong năm 2025, các Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty; bảo đảm tính độc lập trong xét đoán và góp phần bảo vệ lợi ích của cổ đông. Các Thành viên HĐQT độc lập đã:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, nghiên cứu tài liệu trước cuộc họp, tham gia thảo luận và thực hiện quyền biểu quyết trên cơ sở đánh giá khách quan và độc lập.
- Đóng góp ý kiến đối với các vấn đề quan trọng của Tổng công ty, bao gồm chiến lược phát triển, kế hoạch SXKD, quản trị tài chính và QTRR.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật, chuẩn mực quản trị doanh nghiệp, cũng như việc triển khai các nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ và HĐQT.
- Xem xét và giám sát các giao dịch với người có liên quan, các giao dịch liên kết và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định.

HĐQT HOẠT ĐỘNG TRÊN CƠ SỞ TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ CỦA TỔNG CÔNG TY, BẢO ĐẢM NGUYÊN TẮC MINH BẠCH VÀ HƯỚNG TỚI LỢI ÍCH CỦA TỔNG CÔNG TY VÀ CỔ ĐÔNG.



ÔNG PHAN THANH TÙNG
Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO, GIÁM SÁT CỦA HĐQT

CHỈ ĐẠO TỔNG CÔNG TY THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ NĂM 2025

100% nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 (tại 03 kỳ họp thường niên, bất thường, lấy ý kiến bằng văn bản) đã được triển khai nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả.

Các chỉ tiêu SXKD năm 2025 hoàn thành vượt mức toàn diện.

Định hướng chiến lược phát triển lĩnh vực NLTTNK theo 02 trụ cột chính (i) nhà thầu cung cấp dịch vụ tầm quốc tế về NLTTNK bên cạnh lĩnh vực dầu khí truyền thống; (ii) nhà đầu tư, phát triển các dự án sản xuất NLTT mà bước đầu là ĐGNK tại các vùng biển Việt Nam.

Công tác tài chính, quản trị vốn, quyền lợi cổ đông và chi trả thù lao cho HĐQT, BKS được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

CHỈ ĐẠO HOÀN THIỆN CHIẾN LƯỢC, KẾ HOẠCH

HĐQT đã chỉ đạo hoàn thiện (i) Kế hoạch 05 năm giai đoạn 2026-2030 và (ii) Chiến lược phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm định hướng hoạt động SXKD của Tổng công ty trong trung và dài hạn; và cùng Ban Điều hành chỉ đạo các Đơn vị xây dựng Chiến lược phát triển, hướng đến vận hành hệ thống quản trị chiến lược đồng bộ từ Tổng công ty đến các Đơn vị, bảo đảm hiệu quả tổng thể và khả năng thích ứng trước biến động thị trường, xu hướng của ngành.

HĐQT đã phê duyệt ban hành (iii) chủ trương Chiến lược Chuyển đổi số của Tổng công ty giai đoạn 2024-2030, tầm nhìn đến năm 2035, (iv) các nội dung chính Chiến lược PTBV (ESG) của Tổng công ty, và đang chỉ đạo tiếp tục hoàn thiện (v) Chiến lược KHCN, Đổi mới sáng tạo của Tổng công ty.

HĐQT đã chỉ đạo, giám sát và phối hợp cùng Ban Điều hành triển khai thực hiện, hoàn thành vượt mức toàn diện các chỉ tiêu SXKD năm 2025, cụ thể:

DOANH THU HỢP NHẤT XÁC LẬP KỶ LỤC MỚI

33.790 TỶ ĐỒNG

TƯƠNG ĐƯƠNG 150% KẾ HOẠCH VÀ TĂNG TRƯỞNG 35% SO VỚI CÙNG KỶ

GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN

2.550 TỶ ĐỒNG

GẤP 04 LẦN SO VỚI NĂM 2024, NÂNG CAO NĂNG LỰC SẢN XUẤT QUY MÔ LỚN VÀ ĐỒNG BỘ, TẠO NỀN TẢNG VỮNG CHẮC ĐỂ SẴN SÀNG ĐÓN ĐẦU CÁC SIÊU DỰ ÁN DẦU KHÍ VÀ NLTT TRONG GIAI ĐOẠN TỚI.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ HỢP NHẤT

2.205 TỶ ĐỒNG

TƯƠNG ĐƯƠNG 220% KẾ HOẠCH VÀ TĂNG TRƯỞNG 42% SO VỚI CÙNG KỶ

CHỈ ĐẠO TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐHĐCĐ NĂM 2025 CỦA TỔNG CÔNG TY VÀ CÁC ĐƠN VỊ

HĐQT chỉ đạo công tác chuẩn bị, xây dựng tài liệu và tổ chức thành công các cuộc Họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường năm 2025 của Tổng công ty.

Đối với ĐHĐCĐ thường niên, bất thường và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản tại các Đơn vị: HĐQT chỉ đạo Người đại diện phần vốn biểu quyết theo đúng quy định, phù hợp thực tiễn và định hướng của Tổng công ty, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Tổng công ty tại các doanh nghiệp khác.

CHỈ ĐẠO HOÀN THIỆN HỆ THỐNG VĂN BẢN QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Nhằm đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, tăng cường minh bạch và hiệu quả quản trị trong mô hình Công ty mẹ – Công ty con, HĐQT đã chỉ đạo rà soát, cập nhật hệ thống văn bản quản lý nội bộ; chuẩn hóa hệ thống quy chế, quy trình và cơ chế phân cấp – phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình, phù hợp định hướng phát triển của PTSC và thông lệ quản trị tốt. Trong năm, Tổng công ty đã ban hành, cập nhật các văn bản sau đây:

- Phân công nhiệm vụ trong HĐQT;
- Quy chế Tiền lương;
- Quy chế Phân cấp đầu tư;
- Quy chế Quản lý tài chính;
- Quy định đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài;
- Quy chế Quản lý cán bộ;
- Phương án xác định Quỹ tiền thưởng Thành viên HĐQT, Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Điều

hành và Phương án xác định Quỹ Khen thưởng Phúc lợi tại các đơn vị (chính sách mới xây dựng theo nguyên tắc tuân thủ pháp luật, gắn với kết quả hoạt động và hiệu quả sử dụng vốn, qua đó tăng cường trách nhiệm và động lực của Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các Đơn vị).

- Quy trình quản lý, thực hiện đầu tư;
- Hướng dẫn cam kết, thỏa thuận bảo mật thông tin;
- Nội quy lao động.

Đồng thời, Tổng công ty đã sửa đổi, tối ưu 15 tài liệu thuộc các lĩnh vực HSEQ, QTRR, đầu tư, pháp chế, kế toán, thương mại, tài chính, nhân sự, tiền lương và hành chính. Hoạt động này hướng tới chuẩn hóa, tinh gọn hệ thống quy trình, mục tiêu giảm khoảng 50% số lượng quy trình, quy chế; tăng cường phân cấp và thúc đẩy triển khai số hóa trong quản trị và vận hành.

CÔNG TÁC TỔ CHỨC NHÂN SỰ VÀ TÁI CƠ CẤU

HĐQT cùng TGD chỉ đạo phát triển đội ngũ kế cận, luân chuyển cấp Trưởng và người đứng đầu (Trưởng Ban; Chủ tịch, Giám đốc Đơn vị); chú trọng quy hoạch, đào tạo, luân chuyển, xây dựng đội ngũ kế thừa cho các vị trí chủ chốt. Trong năm, HĐQT đã ban hành nghị quyết về Công tác cán bộ thuộc thẩm quyền, bao gồm:

- Bổ nhiệm 01 Phó TGD Tổng công ty, 01 Chánh Văn phòng, 02 Giám đốc Chi nhánh; thôi giữ chức vụ 01 Chánh Văn phòng, 01 Giám đốc Chi nhánh; bổ nhiệm lại 01 Trưởng Ban Tổng công ty, 01 Giám đốc Chi nhánh.
- Điều động, luân chuyển cán bộ để giới thiệu bầu, bầu lại 11 Thành viên HĐQT, 02 Kiểm soát viên Đơn vị, bổ nhiệm 01 Giám đốc Đơn vị, 04 Chủ tịch và 03 Thành viên HĐQT các Công ty Liên doanh; thôi giữ chức vụ 09 Thành viên

HĐQT đơn vị, 04 Chủ tịch và 03 Thành viên HĐQT các Công ty Liên doanh.

- Phê duyệt chỉnh sửa quy hoạch chức danh Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Giám đốc, Trưởng BKS, Kiểm soát viên tại các Đơn vị thành viên.

Bên cạnh đó, HĐQT đã phê duyệt ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến tái cơ cấu, phù hợp với định hướng chiến lược và thực tiễn hoạt động SXKD của Tổng công ty, bao gồm:

- Kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Tổng công ty;
- Kiện toàn, chuẩn hóa tổ chức, chức năng nhiệm vụ 04 Ban chức năng Tổng công ty;
- Thành lập Ban Nghiên cứu Phát triển và Chuyển đổi số Tổng công ty;

- Đổi tên Chi nhánh Tổng công ty – Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí thành Chi nhánh Cảng Dầu khí và Dịch vụ NLTT – Tổng công ty;
- Không gia hạn Giấy phép đăng ký kinh doanh tại UAE của Chi nhánh Tổng công ty tại Trung Đông sau ngày 21/3/2026;
- Thành lập Chi nhánh Dịch vụ Khảo sát và Công trình ngầm PTSC;
- Hoàn tất giải thể Công ty TNHH MTV Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Labuan (PTSC Labuan), Công ty TNHH Khảo sát Địa Vật lý PTSC CGGV;
- Tái cấu trúc 02 chi nhánh tại miền Trung trên cơ sở hợp nhất PTSC Đà Nẵng vào PTSC Quảng Bình và Kiện toàn, chuẩn hóa tổ chức, chức năng nhiệm vụ 04 Ban chức năng.



CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ QTRR

HDQT giám sát hoạt động của Ban TGD và đội ngũ quản lý của Tổng công ty thông qua: (i) các cuộc họp định kỳ/đột xuất của HDQT; (ii) họp giao Ban Điều hành và các cuộc làm việc chuyên đề; và (iii) hệ thống báo cáo quản trị, (báo cáo tài chính, báo cáo SXKD định kỳ, báo cáo kiểm tra, giám sát của Công ty mẹ và các Đơn vị).

HDQT giám sát việc triển khai nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HDQT; đồng thời giám sát tình hình thực hiện chiến lược và công tác QTRR (chiến lược, tài chính, vận hành, tuân thủ, an ninh, an toàn, bảo vệ môi trường và bảo toàn, phát triển vốn).

HDQT đã tổ chức chương trình giám sát tại 03 Đơn vị (PTSC Thanh Hóa, POS và PVSJ) nhằm rà soát hoạt động SXKD, quản trị, đầu tư, tài chính và tổ chức nhân sự, qua đó đưa ra các định

hướng, giải pháp tháo gỡ khó khăn, cải thiện hiệu quả hoạt động và tăng cường QTRR; đồng thời nâng cao trách nhiệm của Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các Đơn vị.

HDQT đã phê duyệt và triển khai Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2025 với 9 cuộc kiểm toán tại các Đơn vị; qua đó, góp phần củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ, nâng cao tuân thủ và hiệu quả hoạt động.

HDQT tham gia các buổi làm việc trực tiếp, trực tuyến theo chuyên đề, dự án, công việc trọng yếu với các Đơn vị để kịp thời quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền.

CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUAN HỆ CỔ ĐÔNG

HDQT bảo đảm tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định đối với tổ chức niêm yết; chỉ đạo Ban Thư ký tăng cường hoạt động quan hệ nhà đầu tư, tiếp xúc và trao đổi với nhà đầu tư, tổ chức quan tâm đến cổ phiếu PTSC, tiếp nhận và phản hồi kiến nghị của cổ đông theo quy định nhằm nâng cao chất lượng quản trị, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông và các bên liên quan.

ĐÁNH GIÁ ĐỘC LẬP CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HDQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HDQT

Căn cứ chức năng giám sát độc lập theo quy định pháp luật và các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp hiện đại, các Thành viên HDQT độc lập thực hiện đánh giá đối với hoạt động của HDQT trong năm 2025 và ghi nhận như sau:

Về tuân thủ và cơ chế hoạt động

HDQT đã triển khai các công việc theo đúng Kế hoạch hoạt động năm, phù hợp với các Nghị quyết của ĐHĐCĐ; tuân thủ Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HDQT và các quy định pháp luật hiện hành.

Các cuộc họp HDQT được triệu tập và tổ chức đúng trình tự, thủ tục. Thông báo mời họp, hồ sơ và tài liệu liên quan được gửi đầy đủ, đúng quy định đến các Thành viên HDQT và BKS, bảo đảm điều

kiện nghiên cứu trước khi thảo luận và biểu quyết. Biên bản nghị quyết và quyết định được lập và lưu trữ đúng quy định, bảo đảm tính pháp lý và trách nhiệm giải trình.

Cơ chế hoạt động của HDQT được duy trì minh bạch, bảo đảm tính tuân thủ và hiệu quả trong quá trình ra quyết định.

Các Thành viên HDQT tham gia tích cực, thể hiện tinh thần trách nhiệm và tính

chuyên nghiệp cao; thực hiện rõ ràng vai trò được phân công trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Tổng công ty.

Các nội dung được thảo luận đa chiều, thận trọng và trên cơ sở đầy đủ thông tin; các nghị quyết, quyết định được ban hành phù hợp với định hướng chiến lược và cân nhắc yếu tố rủi ro, lợi ích dài hạn.

Về vai trò định hướng, phối hợp và giám sát Ban Điều hành

HDQT đã chỉ đạo và định hướng kịp thời các giải pháp hỗ trợ Ban TGD trong xử lý các vấn đề quan trọng; thực hiện tốt chức năng giám sát nhằm bảo đảm hoạt động điều hành tuân thủ pháp luật và phù hợp với chiến lược phát triển đã được phê duyệt.

HDQT thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng Thành viên theo dõi lĩnh vực, Đơn vị; định kỳ làm việc với các Đơn vị và người đứng đầu để hỗ trợ, định hướng và tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai nhiệm vụ SXKD và dự án.

Các Nghị quyết của HDQT giao cho TGD thực hiện đều được HDQT đôn đốc, kiểm tra, giám sát. Mọi quan hệ quản trị - điều hành doanh nghiệp giữa HDQT và TGD Tổng công ty luôn được phối hợp chặt chẽ và thực hiện đúng quy định pháp luật, quy chế quản lý nội bộ.

Về kết quả hoạt động và bảo vệ quyền lợi cổ đông

HDQT đã lãnh đạo và quản lý Tổng công ty hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu SXKD năm 2025; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước; bảo đảm lợi ích của cổ đông và duy trì thu nhập ổn định cho NLD.

Các giao dịch với bên liên quan được xem xét và thực hiện trên cơ sở khách quan, minh bạch, không phát sinh xung đột lợi ích.

HDQT và Tổng công ty tuân thủ nghiêm túc quy định về công bố thông tin; bảo đảm cổ đông được đối xử bình đẳng, được tiếp cận thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời; thực hiện đúng cam kết và nghĩa vụ chi trả cổ tức theo nghị quyết đã được thông qua.

ÔNG HOÀNG XUÂN QUỐC
Thành viên độc lập
Hội đồng quản trị



ÔNG ĐOÀN MINH MÃN
Thành viên độc lập
Hội đồng quản trị





ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

HĐQT ghi nhận và đánh giá cao năng lực điều hành chủ động, linh hoạt và quyết liệt của TGD, Ban TGD trong điều kiện kinh doanh gặp thách thức, đã giúp Tổng công ty xuất sắc hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra. Một số kết quả nổi bật trong công tác điều hành như sau:

Điều hành chiến lược và phát triển thị trường

- Duy trì tăng trưởng ổn định, vị thế cạnh tranh của Tổng công ty; từng bước hình thành các động lực tăng trưởng mới phù hợp với tầm nhìn dài hạn của Tổng công ty.
- Nhạy bén mở rộng thị trường ngoài ngành và quốc tế với tỷ trọng số lượng dự án xuất khẩu chiếm ưu thế; tích cực tham gia đấu thầu và trúng thầu các dự án mới, tạo nguồn công việc cho các năm tiếp theo.
- Tập trung nguồn lực triển khai các dự án dầu khí, NLTT và công trình công nghiệp, đặc biệt các gói thầu thuộc dự án trọng điểm quốc gia Lô B – Ô Môn, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả tổng thể.

Vận hành hiệu quả và thực thi cam kết

- Điều hành hoạt động SXKD bài bản; quản lý, điều phối và khai thác tối ưu các nguồn lực tại thị trường trong và ngoài nước.
- Các dịch vụ, dự án do PTSC thực hiện bảo đảm yêu cầu về an toàn, chất lượng và tiến độ đúng cam kết với khách hàng; các Đơn vị duy trì hiệu quả SXKD ổn định.
- Sát sao trong công tác giám sát, hỗ trợ Người đại diện phần vốn và các Đơn vị trong việc tháo gỡ vướng mắc, nâng cao hiệu quả SXKD, phù hợp với định hướng chiến lược trong toàn hệ thống.

Quản trị tài chính linh hoạt và ổn định

- Kiểm soát chặt chẽ công tác quản trị tài chính, dòng tiền và cân đối nguồn vốn; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và bảo đảm lợi ích hợp pháp, tối đa của Tổng công ty và cổ đông.
- Bảo đảm năng lực tài chính phục vụ triển khai các dự án trọng điểm, duy trì an toàn tài chính.

Quản trị doanh nghiệp và tuân thủ

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, quyết định của ĐHQĐ và HĐQT.
- Điều hành hoạt động theo đúng phân cấp thẩm quyền giữa HĐQT và TGD; tuân thủ Điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ và quy định của pháp luật.
- Tái thiết cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, rõ chức năng – nhiệm vụ; tăng cường giao nhiệm vụ gắn với trách nhiệm cá nhân; chuẩn hóa năng lực, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.
- Triển khai công tác quy hoạch, luân chuyển và bố trí nhân sự quản lý phù hợp, nâng cao năng lực điều hành hệ thống.

QTRR, an toàn và PTBV

- Kiên định với mục tiêu chuyển dịch xanh, đảm bảo tuân thủ tuyệt đối các quy định về an toàn và bảo vệ môi trường trong toàn hệ thống.
- Tăng cường QTRR trong triển khai dự án và hoạt động SXKD.
- Thực hiện các hoạt động R&D và đầu tư chiến lược theo kế hoạch, bảo đảm hiệu quả dài hạn và định hướng phát triển bền vững.
- Tích cực tham gia hoạt động an sinh xã hội, bồi đắp văn hóa doanh nghiệp, kỷ luật lao động, chăm lo đời sống NLĐ.
- Phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực thi các chuẩn mực đạo đức kinh doanh.



KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2026

NĂM 2026 ĐƯỢC XÁC ĐỊNH LÀ NĂM BẢN LỀ, MỞ ĐẦU CHO CHU KỶ PHÁT TRIỂN MỚI VỚI MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG DOANH THU HỢP NHẤT Ở MỨC HAI CON SỐ. VỚI TINH THẦN PTSC “CHUYỂN MÌNH BỨT PHÁ”, TỔNG CÔNG TY CHỦ ĐỘNG THÍCH ỨNG TRƯỚC CÁC BIẾN ĐỘNG BẤT ĐỊNH CỦA THỊ TRƯỜNG VÀ TIẾP TỤC Củng cố NỀN TẢNG PHÁT TRIỂN DÀI HẠN. TRÊN CƠ SỞ ĐÓ, HĐQT TẬP TRUNG TRIỂN KHAI CÁC ĐỊNH HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM SAU:

LỰA CHỌN MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG VÀ MỞ RỘNG THỊ TRƯỜNG

Chỉ đạo xây dựng và lựa chọn mô hình tăng trưởng phù hợp cho toàn hệ sinh thái dịch vụ của PTSC, gắn với định hướng phát triển lĩnh vực E&P trong giai đoạn mới và chiến lược các trung tâm năng lượng của Công ty mẹ – Petrovietnam.

Đẩy mạnh phát triển thị trường trong và ngoài nước, mở rộng thị trường ngoài dầu khí; tăng cường công tác marketing, tham gia đấu thầu quốc tế, liên kết thương mại; thâm nhập các dự án năng lượng quy mô lớn tại thị trường khu vực và quốc tế, từng bước định vị PTSC là nhà cung cấp dịch vụ kỹ thuật dầu khí – năng lượng chất lượng cao hàng đầu trong khu vực.

Tối ưu hóa và huy động hiệu quả các nguồn lực hiện có để phát triển sản phẩm, dịch vụ mới, phát huy lợi thế chuỗi giá trị đa dịch vụ của PTSC trong hệ sinh thái Petrovietnam.

NÂNG CAO NĂNG LỰC TỔNG THẦU VÀ QUẢN TRỊ DỰ ÁN

Chỉ đạo hoàn thiện và phê duyệt Đề án phát triển PTSC trở thành Tổng thầu dịch vụ trong toàn ngành; nâng cao năng lực thiết kế kỹ thuật, thiết kế cơ sở; chuẩn hóa phương pháp quản trị dự án theo thông lệ quốc tế, bảo đảm đủ điều kiện triển khai các dự án quy mô lớn trong hệ sinh thái Petrovietnam và với đối tác quốc tế.

Tăng cường liên kết nội bộ và tối ưu hóa hợp tác với các đơn vị trong Petrovietnam nhằm hình thành chuỗi giá trị dịch vụ đồng bộ và nâng cao năng lực triển khai các dự án quy mô lớn.

PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC VÀ NĂNG LỰC CỐT LÕI

Xem xét và thông qua các chương trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn lực hạt nhân của PTSC; chuẩn hóa năng lực theo tiêu chuẩn quốc tế; tăng cường đào tạo, luân chuyển và phát triển đội ngũ kế cận đáp ứng yêu cầu triển khai các dịch vụ kỹ thuật mới.

ĐỊNH HƯỚNG ĐẦU TƯ CHIẾN LƯỢC VÀ CHUYỂN DỊCH NĂNG LƯỢNG

Hoạch định và phê duyệt danh mục đầu tư chiến lược dài hạn, bao gồm các dự án đầu tư mới, đầu tư phát triển và các dự án M&A; tăng cường quản lý tốt công tác đầu tư, chỉ đầu tư khi chứng minh đảm bảo hiệu quả.

Nghiên cứu đầu tư hạ tầng và năng lực sản xuất phục vụ ĐGNK, điện thủy triều, LNG, hydrogen và các lĩnh vực năng lượng mới; đồng thời xem xét khả năng tham gia chuỗi cung ứng điện hạt nhân trong tương lai phù hợp với chủ trương của Nhà nước.

TÁI CƠ CẤU VÀ TỐI ƯU MÔ HÌNH TỔ CHỨC

Chỉ đạo rà soát, đánh giá toàn diện mô hình tổ chức của Tổng công ty; tiếp tục tái cơ cấu theo hướng tinh gọn, giảm cấp trung gian và nâng cao hiệu quả, đúng người – đúng việc – đúng thu nhập; đồng thời cấu trúc lại các Đơn vị hoạt động kém hiệu quả nhằm tái tạo nguồn lực cho các lĩnh vực tăng trưởng mới.

HOÀN THIỆN HỆ THỐNG PHÁP CHẾ TUÂN THỦ, QTRR VÀ KIỂM SOÁT NỘI BỘ

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác pháp chế, pháp lý bao gồm nhưng không giới hạn việc cập nhật, lưu trữ, thông tin, sử dụng, đào tạo, áp dụng. Trên cơ sở đó, đảm bảo toàn bộ các công việc, hoạt động của Tổng công ty tuân thủ, phù hợp Quy định hiện hành; phối hợp xử lý, thực hiện tốt công tác thanh - kiểm tra, kiểm toán, giám sát, kiểm soát; xử lý tốt, hài hòa tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, bất đồng kinh tế, dân sự (nếu có).

Chỉ đạo xây dựng và cải tiến, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống QTRR trong công việc, các hoạt động, QTRR doanh nghiệp; tăng cường quản trị biến động thị trường, quản trị chuỗi cung ứng, kiểm soát rủi ro tài chính, đầu tư, vận hành.

Xây dựng hệ thống đánh giá hiệu quả và năng suất tổng hợp toàn Tổng công ty nhằm hỗ trợ công tác điều hành và ra quyết định kịp thời.





**CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD,
GIÁM SÁT TÀI CHÍNH
VÀ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN**

Chỉ đạo, giám sát thực hiện các Dự án, công việc, hoạt động đã, đang, sẽ thực hiện đảm bảo an toàn tuyệt đối, bảo vệ môi trường, sức khỏe nghề nghiệp, chất lượng, tiến độ, hiệu quả, các Dự án, công việc thành công, đạt mức cao nhất, thực hiện tuân thủ các quy định pháp luật và chuẩn mực ESG; trên cơ sở đó, thực hiện thành công, cao nhất Kế hoạch SXKD năm 2026, các chỉ tiêu, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch, các hoạt động đề ra, được duyệt.

Thực hiện tốt công tác tài chính, kế toán, thanh toán, thu hồi nợ, đảm bảo tình hình tài chính, nguồn vốn, dòng tiền tốt, ổn định, lành mạnh; sử dụng hiệu quả nguồn vốn, bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty; nâng cao tính chủ động trong đầu tư, M&A, thoái vốn và huy động nguồn lực.

**CHUYỂN ĐỔI SỐ, ỨNG DỤNG KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

Chỉ đạo đẩy mạnh triển khai, áp dụng hệ thống, tổng hợp các giải pháp, liên tục cải tiến, nâng cấp, nâng cao năng lực, năng lực cạnh tranh; tăng cường nghiên cứu phát triển (R&D), làm chủ công nghệ thị công ngoài khơi và công nghệ năng lượng mới, hướng tới tiêu chuẩn quốc tế.

Tiếp tục lãnh đạo, triển khai thực hiện đột phá phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong toàn Tổng công ty, Đơn vị. Thực hiện chuyển đổi số và đầu tư hệ thống ERP; nâng cấp, mở rộng khai thác hiệu quả các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại vào quản lý điều hành.

**NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN**

Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các Đơn vị; nâng cao trách nhiệm của Người đại diện phần vốn; bảo đảm hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư tại các doanh nghiệp khác.

**CHĂM LO NLD,
VĂN HÓA DOANH NGHIỆP
VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI**

Thực hiện tốt, phù hợp Quy định hiện hành về chế độ, chính sách, chăm sóc, đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với NLD, quyền và lợi ích của các Cổ đông, Chủ sở hữu Tổng công ty. Đồng thời, phối hợp thực hiện tốt công tác của các Tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh, công tác thi đua và phát huy hiệu quả vào các hoạt động của tổ chức.

Kế thừa, duy trì, phát huy, phát triển văn hóa doanh nghiệp PTSC, Petrovietnam; thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHÁC

Thực hiện thành công, cao nhất các nhiệm vụ, công việc, hoạt động khác phát sinh, hoặc khi được ĐHQĐ, cấp trên giao.



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Với chức năng giám sát theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, BKS thực hiện nhiệm vụ nhằm bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông, nhà đầu tư và Tổng công ty. Trong năm 2025, BKS đã triển khai các hoạt động kiểm tra, giám sát theo kế hoạch hoạt động được ĐHĐCĐ thông qua, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật và các chuẩn mực nghề nghiệp trong hoạt động giám sát.

BKS đã nghiêm túc thực hiện đúng các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và các quy định liên quan; đồng thời triển khai các nội dung giám sát theo kế hoạch hoạt động năm 2025.

Công tác kiểm tra, giám sát của BKS được thực hiện thường xuyên và có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Tổng công ty, các Đơn vị thành viên/ trực thuộc, qua đó kịp thời giúp Tổng công ty nhận diện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ.

BKS tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư của Tổng công ty và tham gia đóng góp ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, TGD trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

Các Kiểm soát viên làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cẩn trọng, luôn vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Tổng công ty PTSC.

Trong năm 2025, BKS đã tổ chức 03 cuộc họp trực tiếp. Tất cả các cuộc họp được tổ chức theo đúng quy định, các nội dung thảo luận và quyết nghị của BKS đều được 100% thành viên tham dự cuộc họp thống nhất thông qua.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐẦU TƯ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ XÂY DỰNG CƠ BẢN

Công tác đầu tư của Tổng công ty PTSC đã được triển khai theo đúng các Quy định hiện hành của Nhà nước và quy định nội bộ Tổng công ty. Các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định sau khi hoàn thành bàn giao đã được đưa vào sử dụng, quản lý, phân loại, trích khấu hao tài sản cố định theo quy định của Bộ Tài chính. Việc sử dụng khai thác đã mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực thông qua kết quả kinh doanh trong năm của Tổng công ty.

Công ty mẹ - PTSC đã thực hiện các công tác chuẩn bị và triển khai thủ tục đầu tư các Dự án theo đúng kế hoạch đầu tư được phê duyệt. Kết quả ước thực hiện giải ngân đầu tư trong năm 2025 là 2.550 tỷ đồng (trong đó đầu tư xây dựng cơ bản và phương tiện thiết bị là 1.374 tỷ đồng, đầu tư tài chính là 1.176 tỷ đồng), bằng 102% Kế hoạch năm, tăng 308% so với thực hiện năm 2024.

CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐẦU TƯ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ XÂY DỰNG CƠ BẢN TRONG NĂM CỦA TỔNG CÔNG TY ĐÃ ĐEM LẠI HIỆU QUẢ KINH TẾ THIẾT THỰC, THÔNG QUA KẾT QUẢ KINH DOANH

ĐẦU TƯ TRONG NĂM 2025

2.550 TỶ ĐỒNG ▲ TƯƠNG ĐƯƠNG 102% KẾ HOẠCH NĂM ▲ TĂNG 308% SO VỚI THỰC HIỆN NĂM 2024

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN VÀ PHƯƠNG TIỆN THIẾT BỊ

1.374 TỶ ĐỒNG

ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

1.176 TỶ ĐỒNG

KẾT QUẢ GIÁM SÁT QUẢN LÝ TÀI CHÍNH VÀ ĐẦU TƯ VỐN VÀO DOANH NGHIỆP KHÁC VÀ CÔNG TÁC TÁI CẤU TRÚC

A. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ TÀI CHÍNH VÀ ĐẦU TƯ VỐN VÀO DOANH NGHIỆP KHÁC

Tính đến 31/12/2025, tổng số vốn Tổng công ty PTSC thực hiện đầu tư vào các doanh nghiệp là 3.882 tỷ đồng, giảm 898 tỷ VND so với thời điểm 31/12/2024 do Công ty mẹ đã hoàn thành chuyển đổi mô hình hoạt động của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khảo sát và Công trình ngầm PTSC sang mô hình hoạt động Chi nhánh của PTSC và giải thể Công ty TNHH Khảo sát Địa Vật lý PTSC CGGV. Trong đó đầu tư vào 10 công ty con là 2.276 tỷ đồng, 6 công ty liên doanh liên kết là 1.603 tỷ đồng, đầu tư dài hạn khác là 3 tỷ đồng. Trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính là 282,38 tỷ đồng.

Hầu hết các Công ty con đều duy trì hoạt động SXKD ổn định, không có đơn vị lỗ. Các Công ty liên doanh, liên quan FSO, FPSO vẫn đóng vai trò chủ đạo trong việc đóng góp vào kết quả kinh doanh chung của Tổng công ty PTSC. Giá trị cổ tức, lợi nhuận được chia về Công ty mẹ - PTSC ghi nhận trong năm 2025 là 1.207,34 tỷ đồng, bằng 31,09% giá trị các khoản đầu tư, trong đó:

- Lợi nhuận, cổ tức được chia từ các Công ty con là 425,36 tỷ đồng, bằng 18,69% giá trị các khoản đầu tư vào Công ty con;
- Lợi nhuận, cổ tức được chia từ các Công ty liên doanh, liên kết là 781,98 tỷ đồng, bằng 48,78% giá trị các khoản đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết.

BÀ BÙI THU HÀ
Trưởng Ban Kiểm soát

ĐẦU TƯ CÁC DOANH NGHIỆP

3.882

 TỶ ĐỒNG

GIẢM 898 TỶ ĐỒNG SO VỚI THỜI ĐIỂM 31/12/2024^(*)

ĐẦU TƯ 10 CÔNG TY CON

2.276

 TỶ ĐỒNG

ĐẦU TƯ DÀI HẠN KHÁC

3

 TỶ ĐỒNG

ĐẦU TƯ 6 CÔNG TY LIÊN DOANH

1.603

 TỶ ĐỒNG

TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG

282

 TỶ ĐỒNG

GIÁ TRỊ CỔ TỨC LỢI NHUẬN ĐƯỢC CHIA VỀ CÔNG TY MẸ

1.207

 TỶ ĐỒNG

bằng 31,09% giá trị các khoản đầu tư

LỢI NHUẬN, CỔ TỨC ĐƯỢC CHIA VỀ CÁC CÔNG TY CON

425

 TỶ ĐỒNG

bằng 18,69% giá trị các khoản đầu tư vào công ty con

LỢI NHUẬN, CỔ TỨC ĐƯỢC CHIA VỀ CÁC CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

782

 TỶ ĐỒNG

bằng 48,78% giá trị các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết

(*): Do Công ty mẹ hoàn thành chuyển đổi mô hình hoạt động của PTSC G&S từ Công ty TNHH MTV sang mô hình hoạt động Chi nhánh của PTSC và giải thể PTSC CGGV

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CÔNG TÁC TÁI CẤU TRÚC TRONG NĂM 2025

Hoàn thành chấm dứt Hợp đồng Liên doanh và giải thể Công ty TNHH Khảo sát địa vật lý PTSC CGGV; Giải thể Công ty TNHH Dịch vụ Dầu khí Labuan. Đang triển khai giải thể Công ty PTSC Ca Rong Do Ltd theo Nghị quyết số 7283/NQ-DKVN ngày 15/12/2022 và Nghị quyết số 43/NQ-PTSC-HĐQT ngày 19/01/2023.

Chuyển đổi mô hình hoạt động Công ty TNHH MTV Dịch vụ khảo sát và Công trình ngầm PTSC thành Chi nhánh Tổng công ty bắt đầu từ tháng 01/2025.

Triển khai công tác đóng hoạt động Chi nhánh Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam tại Trung Đông theo Quyết định số 826/QĐ-PTSC-HĐQT về việc Không gia hạn Giấy phép đăng ký kinh doanh tại UAE kể từ ngày 21/03/2026.

Triển khai tái cấu trúc và thành lập Chi nhánh PTSC Miền Trung – Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam trên cơ sở sáp nhập 2 chi nhánh PTSC Đà Nẵng và PTSC Quảng Bình theo Nghị quyết số 1006/NQ-PTSC-HĐQT ngày 23/12/2025.

Đổi tên Chi nhánh Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam – Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí thành Chi nhánh Cảng Dầu khí và Dịch vụ NLTT - Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam theo Quyết định số 912/QĐ-PTSC-HĐQT ngày 20/11/2025.

Tiếp tục theo dõi thị trường để có các giải pháp thoái vốn của Tổng công ty PTSC tại Công ty CP Đóng mới và Sửa chữa tàu dầu khí Nhơn Trạch và nghiên cứu công tác tái cấu trúc khoản vay và vốn đầu tư tại Công ty CP Chế tạo Giàn khoan Dầu khí. Tuy nhiên, việc thoái vốn tại một số Đơn vị đang gặp khó khăn do hiệu quả hoạt động thấp, một số doanh nghiệp bị mất vốn chủ sở hữu, giá cổ phiếu thị trường thấp hơn mệnh giá phát hành hoặc chưa thu hút được nhà đầu tư tham gia.

Tiếp tục thực hiện công tác sắp xếp lại tổ chức, bộ máy quản lý, điều hành theo hướng tinh gọn, hiệu quả; trong đó bao gồm việc thành lập Ban nghiên cứu phát triển và Chuyển đổi số, rà soát chức năng nhiệm vụ của các Ban chuyên môn, đồng thời thực hiện luân chuyển cán bộ và kiện toàn người đại diện phần vốn tại các Đơn vị.

Hoàn thiện, phát triển hệ thống quản lý tài liệu, đồng thời tiếp tục phát triển Hệ thống kiểm soát nội bộ, Kiểm toán nội bộ. Hệ thống QTRR và cảnh báo sớm, nhằm đảm bảo các mục tiêu về hiệu quả hoạt động, độ tin cậy của thông tin và tuân thủ các quy định nội bộ, quy định của Nhà nước cũng như thông lệ quản trị quốc tế. Đồng thời tăng cường kiểm soát nhằm ngăn chặn và giảm thiểu các loại rủi ro mang tính hệ thống trong hoạt động của Tổng công ty.

CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ KHẢO SÁT VÀ CÔNG TRÌNH NGẦM PTSC THÀNH CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY BẮT ĐẦU TỪ THÁNG 01/2025.

Triển khai tái cấu trúc và thành lập Chi nhánh PTSC Miền Trung – Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam trên cơ sở sáp nhập 2 chi nhánh PTSC Đà Nẵng và PTSC Quảng Bình theo Nghị quyết số 1006/NQ-PTSC-HĐQT ngày 23/12/2025.

Đổi tên Chi nhánh Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam – Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí thành Chi nhánh Cảng Dầu khí và Dịch vụ NLTT - Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam theo Quyết định số 912/QĐ-PTSC-HĐQT ngày 20/11/2025.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2024

Ngày 29/10/2025 Tổng công ty PTSC đã tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 về việc xem xét, thông qua Phương án tăng Vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024, ban hành Nghị quyết số 869/NQ-PTSC-ĐHĐCĐ và Nghị quyết số 872/NQ-PTSC-HĐQT ngày 30/10/2025 về việc "Triển khai Phương án tăng Vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2024". Số lượng cổ phiếu thay đổi đăng ký niêm yết là 33.453.809 cổ phiếu, tỷ lệ thực hiện quyền là 100:7, giá trị cổ phiếu thay đổi đăng ký niêm yết 334.538.090.000 đồng. Cổ phiếu phát hành thêm đã chính thức được lưu hành từ ngày 15/01/2026.

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2025, BKS đã làm việc với các bộ phận liên quan để thẩm định Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025. Qua thẩm định Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam, BKS nhận thấy:

- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được thực hiện kiểm toán theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025.
- Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán viên chấp nhận toàn phần và không có ý kiến loại trừ, phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty mẹ, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty PTSC tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.
- Các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận hợp nhất sau thuế, tỷ suất lợi nhuận hợp nhất sau thuế/vốn điều lệ đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua.

- Tổng công ty PTSC đã bảo toàn và phát triển được vốn chủ sở hữu, thực hiện đầy đủ các biện pháp nhằm bảo toàn vốn gắn liền với hoạt động SXKD; thực hiện đúng chế độ quản lý vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính và chế độ kế toán theo quy định; mua đầy đủ bảo hiểm tài sản theo đúng quy định; trích lập đầy đủ các khoản dự phòng theo quy định: giảm giá hàng tồn kho, dự phòng nợ phải thu khó đòi; dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính; dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hoá công trình xây lắp.
- Toàn bộ các tài sản của Công ty mẹ đều được quản lý theo đúng quy định của Nhà nước và quy định nội bộ của Tổng công ty, công tác kiểm kê tài sản được thực hiện đầy đủ, trích khấu hao theo đúng quy định. Công tác quản lý công nợ phải thu, phải trả luôn được kiểm soát chặt chẽ và thực hiện đối chiếu theo quy định.
- BKS nhất trí với Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2025 của Tổng công ty.

GIÁ TRỊ CỔ PHIẾU THAY ĐỔI ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

334.538.090.000 ĐỒNG

SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU THAY ĐỔI ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

33.453.809 CỔ PHIẾU

TỶ LỆ THỰC HIỆN QUYỀN

100:7

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH

KẾT QUẢ GIÁM SÁT VÀ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HĐQT

HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm trong công tác quản lý Tổng công ty, tích cực chỉ đạo, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để TGD, BKS và các tổ chức chính trị - xã hội của Tổng công ty thực hiện các chức năng nhiệm vụ theo quy định.

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp trực tiếp, phát hành 80 Phiếu lấy ý kiến, ban hành 332 văn bản (trong đó 142 Nghị quyết, quyết định) để quản lý các hoạt động của Tổng công ty. HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động và tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định đã ban hành, giám sát tình hình hoạt động của các Đơn vị thông qua các báo cáo định kỳ của Người đại diện và các buổi làm việc trực tiếp của HĐQT với Đơn vị.

Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT đã phản ánh đầy đủ, chính xác các hoạt động của HĐQT trong việc chỉ đạo, giám sát, quản lý, quản trị trên các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty PTSC, tuân thủ các nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ Tổng công ty PTSC, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan. Cụ thể:

- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ TGD và Ban điều hành trong việc thực hiện các phương án, kế hoạch kinh doanh nhằm đạt được mục tiêu kinh doanh, chỉ tiêu tài chính, phân phối lợi nhuận theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025.

- HĐQT tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Các số liệu và chỉ tiêu tài chính trong Báo cáo của HĐQT là chính xác, phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành đúng thẩm quyền và tuân thủ các quy định pháp luật.
- Các Thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện, tuân thủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty PTSC và các Quy chế quản trị nội bộ, giám sát tốt lĩnh vực và hoạt động các đơn vị được phân công phụ trách.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CỦA TGD, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA TỔNG CÔNG TY VÀ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

TGD và người điều hành khác của Tổng công ty luôn làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm cao: đánh giá kịp thời các khó khăn, thách thức, linh hoạt và sâu sát mọi hoạt động của Tổng công ty; nỗ lực trong công tác tìm kiếm, mở rộng thị trường, phát triển các lĩnh vực kinh doanh mới; nâng cao hiệu quả sử dụng mọi nguồn lực, tối ưu hóa quy trình hoạt động SXKD; lãnh đạo Tổng công ty duy trì và đạt kết quả hoạt động SXKD năm 2025 hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm.

Báo cáo Kết quả SXKD năm 2025 đã phản ánh đầy đủ, hợp lý về tình hình SXKD và các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty PTSC, bao gồm: Dịch vụ cung ứng Tàu chuyên dụng; Dịch vụ Cung cấp, Quản lý, Vận hành, Khai thác Tàu chứa FSO/FP50; Dịch vụ Cơ khí Dầu khí và Công trình Công nghiệp; Dịch vụ Cấn cứ Cảng Dầu khí; Dịch vụ Vận chuyển, Lắp đặt, Đấu nối, Vận hành, Sửa chữa và Bảo dưỡng các Công trình Dầu khí; Dịch vụ Khảo sát Địa chấn Địa chất Công trình và Khảo sát Sửa chữa Công trình Ngầm bằng ROV, Đầu tư và kinh doanh lĩnh vực NLTTNK và các dịch vụ khác. Báo cáo cũng trình bày đầy đủ về chiến lược, công tác đầu tư, công tác tái cấu trúc, công tác đào tạo... đồng thời đề ra các mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch cụ thể của Tổng công ty PTSC trong năm 2026.

Các số liệu và chỉ tiêu SXKD trong báo cáo Kết quả SXKD năm 2025 là chính xác, phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 429/NQ-PTSC-ĐHĐCĐ ngày 29/05/2025 và BCTC năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

HĐQT ĐÃ TỔ CHỨC

05
CUỘC HỌP TRỰC TIẾP

BAN HÀNH

332 VĂN BẢN

TRONG ĐÓ 142 NGHỊ QUYẾT VÀ QUYẾT ĐỊNH

PHÁT HÀNH

80 PHIẾU LẤY Ý KIẾN



KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2026

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 CỦA BAN KIỂM SOÁT TẬP TRUNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÁC CÔNG VIỆC CHỦ YẾU SAU

01



Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ Tổng công ty PTSC, Luật doanh nghiệp, pháp luật Nhà nước; tình hình thực hiện và tuân thủ các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của HĐQT Petrovietnam có liên quan đến hoạt động đơn vị của Người đại diện phần vốn Petrovietnam, HĐQT, TGD Tổng công ty PTSC.

02



Kiểm tra/giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026; việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch SXKD hằng quý/năm; tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn; kiểm tra/giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư.

03



Kiểm tra/giám sát tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

04



Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của Tổng công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty PTSC khi xét thấy cần thiết.

05



Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo theo quy định, trong đó: Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025; Thẩm định báo cáo về hoạt động SXKD của TGD PTSC và báo cáo đánh giá công tác quản lý năm 2025 của HĐQT Tổng công ty PTSC; Thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của NLĐ và Người quản lý PTSC; Thẩm định Báo cáo tài chính bán niên sau soát xét 2026.

06



Giám sát hoạt động kiểm kê tài sản cuối năm tại Đơn vị.

07



Kiểm tra/giám sát việc thực hiện tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp.

08



Xây dựng Kế hoạch hoạt động năm 2027 của BKS trình ĐHĐCĐ thông qua và tổ chức thực hiện.

09



Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của cổ đông lớn, của Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động SXKD tại Tổng công ty PTSC; Giám sát việc thực hiện và xử lý các khuyến nghị tại Biên bản các đoàn kiểm tra, kiểm toán.

10



Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực, mức độ tuân thủ quy chế kiểm toán nội bộ và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của đơn vị; có các kiến nghị, đề xuất nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.

11



Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ; giám sát doanh nghiệp về công tác công bố thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan.

12



Thực hiện các công việc khác của BKS theo yêu cầu của ĐHĐCĐ và các quy định hiện hành.

PTSC



IV

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

- 120 TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG QUẢN TRỊ CỦA PTSC
- 122 CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
- 124 THÙ LAO, CÁC LỢI ÍCH KHÁC VÀ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU PVS CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
- 128 QUẢN TRỊ RỦI RO
- 136 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG QUẢN TRỊ CỦA PTSC

Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, PTSC không ngừng hoàn thiện và chủ động điều chỉnh hệ thống quản trị doanh nghiệp nhằm thích ứng với sự thay đổi của môi trường kinh doanh, qua đó duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động, hướng tới sự phát triển ổn định và bền vững của Tổng công ty. Thông qua việc nâng cao chất lượng quản trị, PTSC hướng tới tối đa hóa lợi ích của cổ đông, nhà đầu tư, đồng thời thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội.

Tổng công ty thực hiện công tác quản trị trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam, các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam. Bên cạnh đó, PTSC tham chiếu và từng bước áp dụng các thông lệ quản trị tiên tiến như Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty theo Thông lệ Tốt nhất Việt Nam (VN CG Code) và Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty của Organisation for Economic Co-operation and Development / G20 năm 2023.

Trên cơ sở các quy định và thông lệ này, PTSC đã xây dựng và ban hành hệ thống quy chế quản trị và các quy định nội bộ, tạo khung quản trị thống nhất để giám sát và điều hành hoạt động của toàn Tổng công ty theo các nguyên tắc minh bạch, trách nhiệm giải trình và kiểm soát hiệu quả.

Những lĩnh vực PTSC tuân thủ theo yêu cầu pháp luật liên quan pháp luật chứng khoán:

STT	TIÊU CHÍ	TÌNH HÌNH TUÂN THỦ TẠI PTSC	GHI CHÚ
1	Tổ chức ĐHĐCĐ trong vòng 6 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, đáp ứng quy định tại Khoản 2 Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2020	Tuân thủ	ĐHĐCĐ thường niên 2025 được tổ chức ngày 29/5/2025 theo hình thức trực tuyến.
2	Công bố thông tin tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên tối thiểu 21 ngày trước ngày khai mạc đại hội theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 10 Thông tư 96/2020/TT-BTC	Tuân thủ	Tài liệu ĐHĐCĐ được công bố thông tin ngày 05/5/2025.
3	Sửa đổi Điều lệ Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 theo quy định tại Khoản 20 Điều 310 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Tuân thủ	
4	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty, theo quy định tại Khoản 2 Điều 270 và Khoản 20 Điều 310 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Tuân thủ	
5	Bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty theo quy định tại Khoản 1 Điều 281 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Tuân thủ	
6	Thực hiện kiểm toán nội bộ theo quy định tại Khoản 1 Điều 10, Điều 30 Nghị định 05/2019/NĐ-CP	Tuân thủ	
7	Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị theo quy định tại Khoản 4 Điều 278 và Khoản 20 Điều 310 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Tuân thủ	
8	Đảm bảo số lượng thành viên độc lập HĐQT theo quy định tại Khoản 4 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Tuân thủ	
9	Đảm bảo số lượng thành viên HĐQT không điều hành theo quy định tại Khoản 2 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Tuân thủ	
10	Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc	Tuân thủ	
11	Thành viên HĐQT đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa 05 công ty khác theo quy định tại Khoản 3 Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Tuân thủ	

12	Hợp HĐQT ít nhất mỗi quý/lần theo quy định tại Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020, Điểm c Khoản 3 Điều 41 Luật Chứng khoán và Khoản 1 Điều 279 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Tuân thủ	
13	TGD là người không có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn Nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty và công ty mẹ theo quy định tại Điểm b Khoản 5 Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2020	Tuân thủ	
14	Thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị, tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác đáp ứng quy định tại Khoản 3 Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2020	Tuân thủ	
15	Ban hành Quy chế hoạt động BKS theo quy định tại Khoản 6 Điều 288 và Khoản 20 Điều 310 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Tuân thủ	
16	Đảm bảo tuân thủ số lượng Kiểm soát viên tối thiểu 03 người theo quy định tại Khoản 1 Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Tuân thủ	
17	Đảm bảo số lượng cuộc họp BKS ít nhất 02 lần/năm, theo quy định tại Khoản 1 Điều 289 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Tuân thủ	
18	Kiểm soát viên không giữ các chức vụ quản lý công ty, quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 2 Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Tuân thủ	
19	Kiểm soát viên là người không có quan hệ gia đình của HĐQT, Ban TGD và cán bộ quản lý khác, theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 2 Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Tuân thủ	
20	Kiểm soát viên không làm việc tại bộ phận tài chính kế toán của Công ty hoặc Công ty Kiểm toán độc lập trong vòng 03 năm liền trước đó, theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Tuân thủ	
21	Tiền lương và chi phí hoạt động của BKS đáp ứng quy định tại Khoản 3 Điều 172 Luật Doanh nghiệp 2020	Tuân thủ	
22	Thực hiện giao dịch với các bên liên quan đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 292, 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Tuân thủ	
23	Công bố thông tin Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT khi giao dịch với các bên liên quan, phản ánh các giao dịch này trên Báo cáo tài chính và Báo cáo tình hình quản trị công ty	Tuân thủ	

Quan hệ giữa Công ty Mẹ – Công ty Con – Công ty Liên doanh, liên kết của Tổng công ty:

Được xác lập trên cơ sở quyền sở hữu vốn và quyền chi phối theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty. Công ty Mẹ thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu, Cổ đông lớn và định hướng chiến lược, quản trị, kiểm soát đối với các Công ty Con; đồng thời tham gia quản lý, giám sát phần vốn góp tại các Công ty Liên doanh, liên kết nhằm bảo toàn và phát triển vốn..

Cơ chế hoạt động giữa Công ty Mẹ và các Công ty Con của PTSC:

Thực hiện trên cơ sở Điều lệ Tổng công ty và các quy chế quản trị nội bộ. Các Công ty Con chủ động tổ chức SXKD, chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động theo mục tiêu, kế hoạch đã được HĐQT Tổng công ty phê duyệt, bảo đảm sự thống nhất, hiệu quả và PTBV trong toàn hệ thống PTSC.

CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HDQT gồm bảy (07) Thành viên, trong đó có Chủ tịch, Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc, 03 Thành viên không điều hành, 02 Thành viên độc lập HDQT. Có 3 Thành viên là Người đại diện phần vốn của Petrovietnam tại PTSC, chi tiết như bảng sau

DANH SÁCH HDQT	CHỨC DANH	SỐ LƯỢNG CHỨC DANH THÀNH VIÊN HDQT NẮM GIỮ TẠI CÔNG TY KHÁC	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN SỞ HỮU (TỶ LỆ)	TỶ LỆ CỔ PHẦN ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA PETROVIETNAM	GHI CHÚ
Phan Thanh Tùng	Chủ tịch HDQT	0	51.949 (0,010%)	26,38%	Ngày 08/6/2023 – bầu lại Chủ tịch HDQT Ngày 29/5/2023 – bầu lại Thành viên HDQT Ngày 28/5/2018 – bầu Chủ tịch HDQT Ngày 25/5/2018 – bầu lại Thành viên HDQT Ngày 13/6/2013 – bầu Thành viên HDQT lần đầu
Trần Hồ Bắc	Thành viên HDQT kiêm TGD	0	216.299 (0,042%)	15%	Ngày 03/3/2025 – bầu TV.HDQT lần đầu Ngày 06/12/2024 – bổ nhiệm Tổng Giám đốc lần đầu
Nguyễn Xuân Ngọc	Thành viên HDQT không điều hành	0	0	10%	Ngày 29/5/2023 – bầu lại Thành viên HDQT Ngày 25/5/2018 – bầu Thành viên HDQT lần đầu
Đỗ Quốc Hoan	Thành viên HDQT không điều hành	0	12.986 (0,002%)		Ngày 28/4/2021 – bầu lại Thành viên HDQT Ngày 08/11/2016 – bầu Thành viên HDQT lần đầu
Trần Ngọc Chương	Thành viên HDQT không điều hành	0	0		Ngày 04/01/2022 – bầu Thành viên HDQT lần đầu
Hoàng Xuân Quốc	Thành viên độc lập HDQT	0	0		Ngày 22/10/2025, thôi là Thành viên độc lập HDQT PV Drilling Ngày 09/5/2025: thôi là Giám đốc Dự án – VinaCapital Ngày 28/4/2022 – bầu Thành viên độc lập HDQT
Đoàn Minh Mẫn	Thành viên độc lập HDQT	01 (Thành viên độc lập HDQT PVcomBank)	0		Ngày 29/5/2023 – bầu Thành viên độc lập HDQT



THÙ LAO, CÁC LỢI ÍCH KHÁC VÀ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU PVS CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, PHỤ CẤP VÀ LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2025

STT	Họ và tên	Chức danh	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Số tháng	Tiền lương, thù lao (VNĐ)	Phụ cấp (VNĐ)	Thưởng Ban điều hành và lợi ích khác (VNĐ)	TỔNG THU NHẬP (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)=(7+8+9)
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	Phan Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT	01/01/2025	31/12/2025	12	2.491.824.000	-	2.402.371.000	4.894.195.000
2	Trần Hồ Bắc (*)	Thành viên HĐQT kiêm TGD	TV. HĐQT: 03/03/2025 TGD: 01/01/2025	31/12/2025	TV. HĐQT: 10 TGD: 12	2.519.531.000	-	2.035.969.000	4.555.500.000
3	Đỗ Quốc Hoan	Thành viên HĐQT	01/01/2025	31/12/2025	12	2.035.759.000	-	1.679.235.000	3.714.994.000
4	Nguyễn Xuân Ngọc	Thành viên HĐQT	01/01/2025	31/12/2025	12	2.087.187.000	-	1.694.467.000	3.781.654.000
5	Trần Ngọc Chương	Thành viên HĐQT	01/01/2025	31/12/2025	12	2.035.759.000	-	1.856.218.000	3.891.977.000
6	Hoàng Xuân Quốc	Thành viên độc lập HĐQT	01/01/2025	31/12/2025	12	-	240.000.000	500.000.000	740.000.000
7	Đoàn Minh Mẫn	Thành viên độc lập HĐQT	01/01/2025	31/12/2025	12	-	240.000.000	500.000.000	740.000.000
II. BAN KIỂM SOÁT									
1	Bùi Thu Hà	Trưởng BKS	01/01/2025	31/12/2025	12	1.675.145.000	-	1.420.736.000	3.095.881.000
2	Bùi Hữu Việt Cường	Kiểm soát viên	01/01/2025	31/12/2025	12	1.311.943.000	-	1.119.947.000	2.431.890.000
3	Phạm Văn Tiến	Kiểm soát viên	01/01/2025	31/12/2025	12	1.311.943.000	-	1.123.347.000	2.435.290.000
III. BAN ĐIỀU HÀNH									
1	Nguyễn Xuân Cường	Phó TGD	01/01/2025	31/12/2025	12	2.206.481.000	-	1.691.967.000	3.898.448.000
2	Trần Hoài Nam	Phó TGD	01/01/2025	31/12/2025	12	2.110.627.000	-	1.574.495.000	3.685.122.000
3	Phạm Văn Hùng	Phó TGD	01/01/2025	31/12/2025	12	2.166.041.000	-	1.566.423.000	3.732.464.000
4	Lê Cự Tân	Phó TGD	01/01/2025	31/12/2025	12	1.827.936.000	-	539.000.000	2.366.936.000
5	Lê Chiến Thắng	Phó TGD	01/01/2025	31/12/2025	12	3.353.650.000	-	49.116.000	3.402.766.000
6	Nguyễn Tuấn Hùng	Phó TGD	16/10/2025	31/12/2025	3	660.566.000	-	158.063.000	818.629.000

(*) Ông Trần Hồ Bắc được bầu làm Thành viên HĐQT PTSC lần đầu từ ngày 03/3/2025 và bổ nhiệm làm TGD PTSC lần đầu từ ngày 06/12/2024.

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU PVS CỦA NGƯỜI NỘI BỘ TRONG NĂM 2025

STT	Họ và tên	Chức vụ tại Tổng công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (năm 2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (năm 2025)	Các giao dịch mua, bán thực hiện trong năm 2025	
					Mua	Bán
1	Phan Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT	51.949	0,010%		
2	Trần Hồ Bắc	TV. HĐQT, TGD, Người đại diện theo pháp luật	216.299	0,042%	200.000	
3	Nguyễn Xuân Ngọc	TV. HĐQT	0	0%		
4	Đỗ Quốc Hoan	TV. HĐQT	12.986	0,002%		
5	Trần Ngọc Chương	TV. HĐQT	0	0%		
6	Hoàng Xuân Quốc	Thành viên độc lập HĐQT	0	0%		
7	Đoàn Minh Mão	Thành viên độc lập HĐQT	0	0%		
8	Bùi Thu Hà	Trưởng Ban KS	0	0%		
9	Bùi Hữu Việt Cường	KSV	1.783	0%		
10	Phạm Văn Tiến	KSV	0	0%		
11	Nguyễn Xuân Cường	Phó TGD	5.350	0,001%		
12	Trần Hoài Nam	Phó TGD	01	0%		
13	Phạm Văn Hùng	Phó TGD	6.209	0,001%		
14	Lê Cự Tân	Phó TGD	0	0%		
15	Lê Chiến Thắng	Phó TGD	10.904	0,002%		123.600
16	Nguyễn Tuấn Hùng	Phó TGD	0	0%		
17	Nguyễn Văn Bảo	Kế toán trưởng	84	0%		
18	Nguyễn Đức Thủy	NCBTT/ Người PTQT TCT	0	0%		



QUẢN TRỊ RỦI RO TỔNG QUAN HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO NĂM 2025

Năm 2025, PTSC tiếp tục hoàn thiện khung QTRR doanh nghiệp (Enterprise Risk Management) nhằm nâng cao năng lực kiểm soát các yếu tố bất định trong hoạt động SXKD, đặc biệt trong bối cảnh Tổng công ty triển khai nhiều dự án quy mô lớn trong lĩnh vực cơ khí dầu khí, EPCIC ngoài khơi và năng lượng.

Trên cơ sở các văn bản nền tảng do HĐQT chỉ đạo xây dựng và ban hành, bao gồm Quy chế QTRR, Tuyên ngôn Khẩu vị rủi ro, Mức độ chấp nhận rủi ro và các thước đo rủi ro, hệ thống QTRR của PTSC được triển khai đồng bộ tại các Ban chức năng, Ban dự án và các Đơn vị thành viên.

Công tác nhận diện, đánh giá và kiểm soát rủi ro được tích hợp vào các quy trình quản lý dự án, quản trị hợp đồng, chuỗi cung ứng và thi công ngoài khơi. Qua đó, PTSC nâng cao năng lực kiểm soát các yếu tố bất định, bảo vệ tài sản, tối ưu hiệu quả sử dụng vốn và tăng cường tính minh bạch trong quản trị doanh nghiệp.



RỦI RO THỊ TRƯỜNG

NHẬN DIỆN RỦI RO



Trong năm 2025, bối cảnh kinh tế và năng lượng toàn cầu tiếp tục diễn biến phức tạp, với sự phục hồi không đồng đều giữa các khu vực địa lý, tạo ra nhiều yếu tố bất định đối với các nhà thầu dịch vụ kỹ thuật dầu khí và năng lượng. Trong bối cảnh đó, PTSC đối mặt với bốn nhóm biến số thị trường có ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động SXKD:

Biến số kinh tế vĩ mô và áp lực chi phí vốn:

Mặc dù lạm phát toàn cầu có dấu hiệu hạ nhiệt, mặt bằng lãi suất quốc tế vẫn duy trì ở mức cao nhằm ổn định kinh tế vĩ mô. Điều này có thể làm gia tăng chi phí huy động vốn cho các dự án hạ tầng năng lượng quy mô lớn, đồng thời ảnh hưởng đến biên lợi nhuận của các hợp đồng đã ký kết. Bên cạnh đó, xu hướng đồng USD duy trì sức mạnh tương đối tiếp tục tạo áp lực lên chi phí nhập khẩu thiết bị chuyên dụng và các nghĩa vụ tài chính bằng ngoại tệ của Tổng công ty.

Biến động thị trường năng lượng và địa chính trị:

Giá dầu, khí và LNG tiếp tục chịu tác động từ các chính sách sản lượng của các quốc gia sản xuất lớn cũng như các diễn biến địa chính trị tại một số khu vực trọng điểm. Những yếu tố này có thể làm gia tăng tính biến động của thị trường năng lượng, qua đó ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư của các chủ mỏ và nhu cầu đối với các dịch vụ kỹ thuật dầu khí.

Thách thức thị trường trong nước:

Hoạt động dầu khí trong nước tiếp tục chịu tác động từ xu hướng suy giảm tự nhiên của các mỏ truyền thống. Trong khi đó, các dự án phát triển mỏ mới thường có yêu cầu kỹ thuật cao, tổng mức đầu tư lớn và thời gian chuẩn bị kéo dài. Đồng thời, nhu cầu nhập khẩu LNG phục vụ phát triển điện và công nghiệp ngày càng gia tăng, kéo theo rủi ro biến động giá nhiên liệu và yêu cầu đầu tư đáng kể vào hạ tầng tiếp nhận, lưu trữ và phân phối khí.

Cơ hội và thách thức trong chuyển dịch năng lượng:

Quá trình chuyển dịch năng lượng tiếp tục mở ra dự án phát triển cho các lĩnh vực mới như ĐGNK và dịch vụ NLTT. Tuy nhiên, các dự án trong lĩnh vực này vẫn đối mặt với chi phí đầu tư cao, yêu cầu công nghệ phức tạp, hạ tầng lưới điện chưa đồng bộ và cơ chế chính sách đang trong quá trình hoàn thiện. Cạnh tranh quốc tế trong lĩnh vực dịch vụ năng lượng ngày càng gia tăng với biên lợi nhuận có xu hướng thu hẹp. Bên cạnh đó, xu hướng điều chỉnh chính sách hỗ trợ NLTT tại một số nền kinh tế lớn, bao gồm rà soát hoặc cắt giảm trợ giá, siết chặt tiêu chuẩn nội địa hóa hoặc thay đổi cơ chế đấu thầu, có thể ảnh hưởng đến tiến độ triển khai dự án và quy mô thị trường trong ngắn hạn. Những thay đổi này có thể tác động đến chuỗi cung ứng toàn cầu, làm gia tăng mức độ cạnh tranh trong lĩnh vực dịch vụ năng lượng.

RỦI RO THỊ TRƯỜNG (TIẾP THEO)

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ



Để ứng phó với các biến động của thị trường, PTSC tăng cường công tác phân tích và dự báo nhằm xây dựng các phương án điều hành linh hoạt, phù hợp với diễn biến của giá năng lượng, lãi suất và tỷ giá.

Cơ cấu nguồn vốn được quản trị theo hướng thận trọng; danh mục đầu tư được rà soát định kỳ, ưu tiên các dự án có dòng tiền ổn định và khả năng kiểm soát rủi ro tốt. Đồng thời, Tổng công ty tiếp tục đẩy mạnh phát triển dịch vụ theo chuỗi giá trị, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh trong cả lĩnh vực năng lượng truyền thống và NLTT.

PTSC cũng tăng cường hợp tác với các đối tác chiến lược, đa dạng hóa nguồn cung và nâng cao tính chủ động về nguồn lực nhằm giảm mức độ phụ thuộc vào một thị trường hoặc nhà cung cấp đơn lẻ. Bên cạnh đó, các tiêu chuẩn ESG được từng bước tích hợp vào quá trình thẩm định và triển khai dự án, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận các nguồn vốn "xanh" quốc tế.

KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ NĂM 2026



PTSC sẽ tiếp tục cập nhật định kỳ các kịch bản thị trường năng lượng, đồng thời mở rộng hợp tác và liên minh chiến lược với các đối tác quốc tế nhằm chia sẻ rủi ro và tiếp nhận chuyển giao công nghệ.

Song song với đó, Tổng công ty sẽ tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chuyên sâu trong lĩnh vực tài chính dự án và quản lý kỹ thuật ngoài khơi, nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai các dự án năng lượng quy mô lớn trong thời gian tới.

Với nền tảng quản trị tiếp tục được củng cố, PTSC hướng tới nâng cao năng lực thích ứng trước các biến động của thị trường, qua đó duy trì ổn định hoạt động SXKD và hỗ trợ mục tiêu PTBV trong trung và dài hạn.

RỦI RO CHÍNH SÁCH

NHẬN DIỆN RỦI RO



Năm 2025 ghi nhận nhiều thay đổi quan trọng trong hệ thống pháp luật tại Việt Nam, tạo ra những điều chỉnh đáng kể đối với môi trường hoạt động của doanh nghiệp. Trong bối cảnh đó, PTSC nhận diện một số rủi ro chính sách và pháp lý có thể ảnh hưởng đến hoạt động SXKD như sau:

Tính đồng bộ, phù hợp Luật Điện lực sửa đổi:

Trong lộ trình phát triển NLTT, Luật Điện lực sửa đổi đã bước đầu tạo hành lang pháp lý cho lĩnh vực ĐGNK. Tuy nhiên, một số quy định vẫn chưa đồng bộ hoặc chưa đầy đủ; các cơ chế ưu đãi và khuyến khích hiện hành chưa áp dụng cho hoạt động xuất khẩu điện. Bên cạnh đó, quy định về phân cấp thẩm quyền và quy trình lựa chọn nhà đầu tư trong một số trường hợp vẫn đang được tiếp tục hoàn thiện, có thể ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án quy mô lớn.

Cơ hội và thách thức từ Luật Năng lượng nguyên tử 2025:

Việc nghiên cứu và tái khởi động chương trình điện hạt nhân tại Việt Nam mở ra các cơ hội tham gia chuỗi dịch vụ kỹ thuật trong lĩnh vực năng lượng mới. Song, lĩnh vực này đòi hỏi các tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn rất cao. Trong bối cảnh hệ thống quy định và hướng dẫn chi tiết đang trong quá trình hoàn thiện, việc chuẩn bị nguồn lực cho lĩnh vực này có thể phát sinh các yêu cầu đáng kể về chi phí tuân thủ và đầu tư công nghệ.

Nguyên tắc quản lý vốn nhà nước theo Luật số 68/2025/QH15:

Mặc dù PTSC không thuộc đối tượng điều chỉnh trực tiếp của Luật này, nhưng với nguyên tắc quản lý theo dòng vốn đầu tư, các tác động cụ thể đối với doanh nghiệp trong hệ sinh thái của Petrovietnam vẫn cần được làm rõ thông qua các văn bản hướng dẫn chi tiết. Điều này có thể ảnh hưởng đến cách thức triển khai các hoạt động đầu tư và quản lý vốn trong thời gian tới.

Nghĩa vụ tuân thủ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân (Luật số 91/2025):

Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân có hiệu lực từ ngày 01/01/2026 đặt ra các yêu cầu mới đối với công tác quản trị dữ liệu và bảo mật thông tin trong doanh nghiệp. Việc tuân thủ các quy định của Luật đòi hỏi PTSC rà soát và hoàn thiện hệ thống quản trị thông tin nhằm bảo đảm đáp ứng các yêu cầu pháp lý và giảm thiểu rủi ro liên quan đến quản lý dữ liệu.



RỦI RO CHÍNH SÁCH (TIẾP THEO)

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ



PTSC xác định QTRR chính sách và pháp lý là một nội dung quan trọng trong hoạt động quản trị doanh nghiệp. Tổng công ty thường xuyên theo dõi, cập nhật và phân tích các thay đổi của hệ thống pháp luật nhằm kịp thời nhận diện và cảnh báo rủi ro có thể phát sinh.

Công tác pháp chế và kiểm soát tuân thủ tiếp tục được tăng cường; hệ thống quy định và quy trình nội bộ được rà soát, điều chỉnh phù hợp với các quy định pháp luật mới và yêu cầu quản trị thực tế.

Bên cạnh đó, việc Công ty mẹ chuyển đổi mô hình và đổi tên thành **Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam** cũng tạo ra định hướng phát triển mới cho hệ sinh thái doanh nghiệp. Trên cơ sở này, PTSC tiếp tục phát huy thế mạnh trong các dịch vụ kỹ thuật đầu khí truyền thống, đồng thời từng bước mở rộng sang các lĩnh vực năng lượng mới như ĐGNK, dịch vụ thu hồi và lưu trữ carbon (CCS) và các dịch vụ hỗ trợ chuỗi giá trị năng lượng gắn liền với định hướng chiến lược quốc gia.

KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ NĂM 2026



Trong năm 2026, PTSC dự kiến tiếp tục tham gia đóng góp ý kiến đối với quá trình hoàn thiện các chính sách và khung pháp lý liên quan đến lĩnh vực dầu khí và năng lượng, bao gồm các nội dung liên quan đến Luật Dầu khí và Luật Điện lực.

Thông qua việc tổng hợp các vướng mắc từ thực tiễn triển khai dự án, PTSC sẽ đề xuất các cơ chế phù hợp nhằm hỗ trợ phát triển các dự án năng lượng, đặc biệt trong lĩnh vực NLTT và xuất khẩu năng lượng, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam trong chuỗi giá trị năng lượng khu vực.

RỦI RO TÀI CHÍNH

NHẬN DIỆN RỦI RO



Trong bối cảnh PTSC mở rộng quy mô hoạt động, tham gia nhiều dự án có giá trị lớn, chu kỳ dài và yếu tố quốc tế cao, các rủi ro tài chính chủ yếu được nhận diện bao gồm:

Rủi ro tín dụng:

Các hợp đồng dự án quốc tế thường có chu kỳ thanh toán dài, dẫn đến gia tăng công nợ phải thu và có thể phát sinh dự phòng, qua đó ảnh hưởng đến dòng tiền và kết quả kinh doanh của PTSC.

Rủi ro lãi suất:

PTSC huy động vốn từ các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước để phục vụ hoạt động đầu tư và SXKD. Do đó, biến động lãi suất, đặc biệt đối với các khoản vay trung và dài hạn, có thể làm gia tăng chi phí tài chính, ảnh hưởng đến hiệu quả dự án và khả năng cân đối nguồn vốn của Tổng công ty.

Rủi ro tỷ giá:

Hoạt động SXKD của PTSC phát sinh các dòng tiền thu – chi ngoại tệ đáng kể do khách hàng và nhà cung cấp đến từ nhiều quốc gia. Biến động tỷ giá có thể ảnh hưởng đến kế hoạch ngân sách, làm phát sinh chênh lệch tỷ giá và tác động đến kết quả kinh doanh.

Rủi ro thanh khoản:

PTSC đầu tư nhiều tài sản có giá trị lớn như phương tiện nổi, tàu dịch vụ, cảng biển và thiết bị nâng hạ, đồng thời vận hành các hoạt động cơ khí chế tạo đòi hỏi nhu cầu vốn lưu động cao. Điều này có thể tạo áp lực cân đối dòng tiền, làm gia tăng nhu cầu vay ngắn hạn và ảnh hưởng đến tiến độ thanh toán của khách hàng.

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ



PTSC tiếp tục triển khai các biện pháp QTRR tài chính theo hướng thận trọng và chủ động. Tổng công ty xây dựng chính sách tín dụng phù hợp đối với từng nhóm khách hàng, đồng thời áp dụng các công cụ tài chính như giao dịch hoán đổi ngoại tệ và hợp đồng mua ngoại tệ kỳ hạn nhằm quản lý dòng tiền ngoại tệ và hạn chế tác động của biến động tỷ giá.

Công tác đánh giá tín nhiệm đối tác được thực hiện trước khi ký kết hợp đồng; trong một số trường hợp, PTSC yêu cầu các bảo lãnh từ các định chế tài chính uy tín đối với các khách hàng có mức độ rủi ro cao.

Bên cạnh đó, PTSC tăng cường kỷ luật quản trị dòng tiền theo từng dự án, bảo đảm nguyên tắc **nguồn vốn dài hạn được ưu tiên cho các tài sản dài hạn**, qua đó nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và giảm thiểu rủi ro tài chính.



RỦI RO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ NĂM 2026



Trong năm 2026, PTSC tập trung hoàn thiện khung quản trị tài chính thống nhất trong toàn Tổng công ty, chuẩn hóa công tác nhận diện, theo dõi và kiểm soát các rủi ro tài chính trọng yếu.

Công tác QTRR tín dụng sẽ tiếp tục được tăng cường thông qua việc kiểm soát chặt chẽ công nợ phải thu, nâng cao kỷ luật thanh toán và đánh giá rủi ro đối với khách hàng và đối tác.

Đồng thời, Tổng công ty chủ động QTRR lãi suất và tỷ giá thông qua việc cân đối cơ cấu nguồn vốn hợp lý, hài hòa giữa các khoản vay lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, cũng như tăng cường cân đối dòng tiền ngoại tệ và sử dụng có chọn lọc các công cụ tài chính phù hợp. Công tác quản trị thanh khoản tiếp tục

được chú trọng thông qua việc lập, theo dõi và kiểm soát dòng tiền theo từng dự án và từng hợp đồng, bảo đảm nguyên tắc sử dụng nguồn vốn dài hạn cho đầu tư tài sản dài hạn.

Bên cạnh đó, PTSC tiếp tục nâng cao năng lực QTRR tài chính thông qua đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ tài chính – kế toán, tăng cường ứng dụng các công cụ quản lý công nợ và kiểm soát dòng tiền, nhằm bảo đảm an toàn tài chính và hỗ trợ mục tiêu **"Chuyển mình bứt phá"**.

QTRR AN TOÀN, SỨC KHỎE, MÔI TRƯỜNG VÀ CHẤT LƯỢNG (HSEQ)

NHẬN DIỆN RỦI RO



Với đặc thù hoạt động trong môi trường khắc nghiệt ngoài khơi và triển khai các dự án công nghiệp nặng, cơ khí dầu khí và NLTT, PTSC thường xuyên đối mặt với các rủi ro liên quan đến an toàn, sức khỏe, môi trường và chất lượng (HSEQ). Tổng công ty tập trung nhận diện các nhóm rủi ro trọng yếu như sau:

Rủi ro về an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp

Trong năm 2025, quy mô và khối lượng các dự án lớn tiếp tục gia tăng, đạt mức cao nhất từ trước đến nay của PTSC. Điều này đặt ra yêu cầu cao đối với công tác quản lý an toàn lao động. Các rủi ro liên quan đến tai nạn lao động, sự cố môi trường hoặc hư hỏng tài sản có thể ảnh hưởng đến tính liên tục của hoạt động SXKD cũng như hiệu quả triển khai các dự án.

Rủi ro về môi trường

Các hiện tượng thời tiết cực đoan như bão, mưa lớn, lũ lụt và giông lốc có xu hướng gia tăng, có thể ảnh hưởng đến an toàn con người, tài sản và tiến độ thi công các dự án trên bờ cũng như các hoạt động vận chuyển, lắp đặt và bảo dưỡng công trình ngoài khơi. Bên cạnh đó, các tác động của biến đổi khí hậu như mực nước biển dâng và gia tăng nhiệt độ nước biển có thể làm gia tăng nguy cơ ăn mòn và xâm thực mặn đối với công trình biển và thiết bị, từ đó làm tăng yêu cầu bảo dưỡng và chi phí vận hành để bảo đảm tính toàn vẹn của tài sản.

QTRR AN TOÀN, SỨC KHỎE, MÔI TRƯỜNG VÀ CHẤT LƯỢNG (HSEQ) (TIẾP THEO)

Rủi ro và thách thức lộ trình Net Zero đặt PTSC trước thách thức kép

Để đáp ứng quy mô các dự án trọng điểm, PTSC triển khai mô hình quản lý nhà thầu phụ dựa trên đánh giá rủi ro, nhằm bảo đảm sự đồng bộ về năng lực và quy trình trong chuỗi cung ứng. Việc duy trì các tiêu chuẩn kỹ thuật, kiểm soát chất lượng và tiến độ thực hiện là yếu tố quan trọng để đáp ứng yêu cầu của khách hàng và bảo đảm hiệu quả triển khai các dự án.

Rủi ro về quản lý chất lượng và nhà thầu phụ

Để đáp ứng quy mô các dự án trọng điểm, PTSC triển khai mô hình quản lý nhà thầu phụ dựa trên rủi ro, tập trung đồng bộ hóa năng lực và quy trình sản xuất trong toàn chuỗi cung ứng. Việc duy trì nghiêm ngặt các tiêu chuẩn kỹ thuật và kiểm soát tiến độ giúp tối ưu hóa nguồn lực và là yếu tố then chốt để bảo vệ uy tín thương hiệu, đáp ứng các yêu cầu khắt khe của khách hàng quốc tế cũng như đảm bảo hiệu quả cho các dự án.

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ



PTSC duy trì và cải tiến liên tục hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn quốc tế **ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và ISO 45001:2018**, tạo nền tảng vận hành thống nhất trong toàn Tổng công ty.

Công tác quản lý nhà thầu phụ được thực hiện theo phương pháp quản lý rủi ro, với cơ chế giám sát xuyên suốt từ khâu đánh giá năng lực ban đầu đến kiểm soát hồ sơ chất lượng và an toàn tại hiện trường.

Trong năm 2025, PTSC đã hoàn thành xây dựng và ban hành **Chiến lược PTBV (ESG)**, qua đó nâng cao vai trò của công tác HSEQ từ việc tuân thủ quy định sang tiếp cận quản trị chủ động, gắn QTRR với trách nhiệm môi trường và xã hội.

KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ NĂM 2026



Trong năm 2026, PTSC tiếp tục nâng cao hiệu quả hệ thống quản trị HSEQ thông qua việc triển khai dự án chuẩn hóa hệ thống văn bản và quy trình quản lý nội bộ, hướng tới xây dựng hệ thống quản lý thống nhất trong toàn Tổng công ty.

Công tác QTRR HSEQ sẽ được tăng cường thông qua việc số hóa các quy trình quản lý và áp dụng các công cụ phần mềm nhằm hỗ trợ nhận diện và kiểm soát các mối nguy một cách kịp thời và hiệu quả.

Song song với đó, PTSC tiếp tục triển khai Chiến lược PTBV (ESG) và nghiên cứu xây dựng các hệ thống quản lý chất lượng đáp ứng yêu cầu của các lĩnh vực năng lượng mới, bao gồm NLTT và các dự án năng lượng quy mô lớn trong tương lai.

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

TỔNG QUAN - DẤU ẤN HOÀN THÀNH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (ESG) NĂM 2025

Trong năm 2025, trước yêu cầu cấp thiết của quá trình chuyển dịch năng lượng và cam kết Net Zero của Chính phủ và Petrovietnam, PTSC đã chính thức ban hành Chiến lược PTBV (ESG) của PTSC. (Nghị quyết số 1001/NQ-PTSC-HĐQT ngày 19/12/2025).

Để thực hiện và triển khai Chiến lược PTBV, PTSC từng bước chuẩn hóa mô hình quản trị ESG, thành lập Hội đồng PTBV, Tổ công tác ESG chuyên trách hoạt động xuyên suốt từ Tổng công ty đến các Đơn vị thành viên, đồng thời áp dụng Mô hình 3 Tuyến phòng thủ, từng bước tích hợp QTRR ESG vào hệ thống QTRR doanh nghiệp hiện hành.

GIỚI THIỆU KHUNG CHIẾN LƯỢC PTBV (ESG)

Chiến lược ESG của PTSC được xây dựng theo cấu trúc định lượng và hệ thống trên cơ sở 3 Trụ cột (E-S-G), hướng tới 3 Mục tiêu trọng yếu, được cụ thể hóa thành 13 Chủ đề, 22 Mục tiêu phụ trợ và 54 Sáng kiến ESG để triển khai trong toàn hệ thống.

TRỤ CỘT MÔI TRƯỜNG (E)

Mục tiêu trọng yếu: Đạt mức phát thải ròng khí nhà kính bằng 0 cho Phạm vi 1, 2, 3 vào năm 2050.
Hệ thống 07 mục tiêu phụ trợ (E1-E7) theo 04 chủ đề, bao gồm:

(i) Biến đổi khí hậu:

- E1. Đạt trạng thái trung hòa các-bon Phạm vi 1 và 2 vào năm 2035;
- E2. Giảm 42% lượng phát thải khí nhà kính (KNK) trong Phạm vi 1 và 2 vào năm 2030 so với mức phát thải cơ sở năm 2024;
- E3. Hoàn thành xây dựng lộ trình giảm phát thải KNK nhằm đạt mức phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050 trước ngày 31/12/2027.

(ii) Chuyển dịch năng lượng:

- E4. Đảm bảo tỷ lệ mái nhà văn phòng, nhà xưởng, nhà kho được trang bị hệ thống điện mặt trời đạt ít nhất 50% vào năm 2035 và đạt ít nhất 80% vào năm 2040;
- E5. Tham gia đầu tư và hoàn thành dự án NLTT với công suất tối thiểu 500 MW trước ngày 31/12/2035.

(iii) Đa dạng sinh học:

- E6. Hoàn thành xây dựng kế hoạch quản lý các hoạt động có tác động đến đa dạng sinh học trước ngày 31/12/2030.

(iv) Quản lý chất thải:

- E7. Hoàn thành phân tích dòng chảy nguyên vật liệu trong hoạt động của PTSC trước ngày 31/12/2030.

Dấu ấn năm 2025

PTSC đã chọn năm 2024 là Năm cơ sở (Base Year) để làm thước đo tính toán cho các mục tiêu giảm phát thải trong tương lai.

TRONG NĂM 2025, PTSC ĐÃ HOÀN THÀNH CÔNG TÁC KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH PHẠM VI 1 VÀ 2 NĂM CƠ SỞ 2024 VỚI KẾT QUẢ TỔNG LƯỢNG KHÍ NHÀ KÍNH PHÁT THẢI PTSC HỢP NHẤT LÀ:

33.642,90 TẤN CO₂

TƯƠNG ĐƯƠNG (TCO₂E).



TRỤ CỘT XÃ HỘI (S)

Mục tiêu trọng yếu: Thúc đẩy sự phồn thịnh xã hội thông qua tối ưu hóa các nguồn lực vào năm 2030.

Hệ thống 07 mục tiêu phụ trợ (S1-S7) theo 03 chủ đề, bao gồm:

(i) Sức khỏe và An toàn lao động:

- S1. Duy trì tần suất thương tật mất thời gian làm việc trên 1 triệu giờ lao động (LTIF) ở mức dưới 0,2;
- S2. Đạt mức độ 4 theo thang đo Safety Culture Ladder (SCL) về Văn hóa An toàn lao động vào năm 2035.

(ii) Quản trị nguồn nhân lực:

- S3. Hoàn thành xây dựng khung năng lực cho nhân viên trước ngày 31/12/2027;
- S4. Đảm bảo 100% NLD được đào tạo các kỹ năng cần thiết có liên quan đến PTBV trước 31/12/2030;
- S5. Đảm bảo tỷ lệ lao động nữ trong khối văn phòng đạt ít nhất 20% vào năm 2030;
- S6. Đảm bảo tỷ lệ nữ trong ban lãnh đạo cấp cao đạt $\geq 15\%$ vào năm 2030; đạt $\geq 20\%$ vào năm 2040 và đạt $\geq 25\%$ vào năm 2045.

(iii) Cộng đồng địa phương:

- S7. Đảm bảo tổng giá trị thực hiện các chương trình An sinh Xã hội (ASXH) đạt trên 100 tỷ đồng trong giai đoạn 2025 – 2030.

Dấu ấn năm 2025:**TẦN SUẤT THƯƠNG TẬT MẤT THỜI GIAN LÀM VIỆC TRÊN 1 TRIỆU GIỜ LAO ĐỘNG (LTIF) NĂM 2025 = 0.**

Tổng số giờ làm việc an toàn (Zero LTI) năm 2025 đạt kỷ lục cao nhất từ trước đến nay

48,5 TRIỆU GIỜ LÀM VIỆC AN TOÀN

Tổng công ty đã triển khai thành công 18 chương trình ASXH trên toàn quốc, tiêu biểu: xây dựng và trang bị 05 phòng học STEM tiêu chuẩn quốc tế tại Thanh Hóa và Quảng Trị; xây dựng Trạm y tế xã Tiến Nông (Thanh Hóa); xây dựng Nhà Đại đoàn kết tại Bà Rịa - Vũng Tàu và Nhà Nghỉ tình Đồng đội tại Vĩnh Long; tài trợ 8,5 tỷ đồng cho các quỹ học bổng Quỹ Thắp Sáng Niềm Tin và các trường Đại học trọng điểm.

TRỤ CỘT QUẢN TRỊ (G)

Mục tiêu trọng yếu: Trở thành doanh nghiệp có trách nhiệm về PTBV trên toàn chuỗi giá trị;

Hệ thống 08 mục tiêu phụ trợ (G1-G8) theo 06 chủ đề, bao gồm:

(i) Giá trị kinh tế:

- G1. Đảm bảo doanh thu từ các hoạt động liên quan đến NLTT và năng lượng các-bon thấp chiếm ít nhất 30% tổng doanh thu vào năm 2030.

(ii) Chuỗi cung ứng bền vững:

- G2. Hoàn thành xây dựng lộ trình tích hợp ESG vào việc quản lý chuỗi cung ứng trước 31/12/2030.

(iii) Đổi mới và công nghệ:

- G3. Đạt trưởng thành số ở thang điểm cao nhất theo thang đo của Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cho doanh nghiệp lớn, cụ thể đạt mức độ 4 trước ngày 31/12/2030 và mức độ 5 trước ngày 31/12/2035.

(iv) An toàn thông tin:

- G4. Không có trường hợp vi phạm luật an ninh mạng, công nghệ thông tin, an toàn dữ liệu.
- G5. Đảm bảo không có sự cố an toàn thông tin nào vượt quá khẩu vị rủi ro về an toàn thông tin của PTSC được ghi nhận.

(v) Đạo đức kinh doanh:

- G6. Đảm bảo tất cả các hoạt động tuân thủ đầy đủ các quy định pháp lý, không để xảy ra bất kỳ vi phạm nào được ghi nhận;
- G7. Hoàn thiện và triển khai chương trình tuân thủ đạo đức kinh doanh, xung đột lợi ích trước 31/12/2027.

(vi) QTRR

- G8. Tích hợp các yếu tố PTBV vào hệ thống QTRR hiện hành trước 31/12/2027.

Dấu ấn năm 2025:

Không có sự cố an toàn thông tin hoặc vi phạm về an ninh mạng, công nghệ thông tin, an toàn dữ liệu

Vận hành chính thức Hệ thống báo cáo quản trị thông minh (PTSC-BI), đánh dấu bước chuyển dịch sang mô hình Quản trị dựa trên dữ liệu.

Triển khai dự án chuẩn hóa văn bản quy phạm nội bộ để nâng cấp hệ thống quản trị thống nhất toàn Tổng công ty.



TÀI CHÍNH BỀN VỮNG VÀ VỐN XANH

Trong bối cảnh chuyển dịch năng lượng, PTSC xác định Vốn xanh và Tài chính bền vững là trụ cột quan trọng để hiện thực hóa Chiến lược PTBV và chiến lược tăng trưởng dài hạn của PTSC. Do đó, PTSC đang từng bước chuẩn hóa hệ thống dữ liệu ESG theo tiêu chuẩn quốc tế và thực hiện xếp hạng tín nhiệm để sẵn sàng tiếp cận các nguồn vốn xanh quốc tế với chi phí tối ưu.

PTSC định hướng triển khai tài chính bền vững theo hai nhóm công cụ chính:

- Công cụ liên kết bền vững: Khoản vay liên kết bền vững và Trái phiếu liên kết bền vững.
- Công cụ sử dụng vốn xanh: trái phiếu xanh, khoản vay xanh, tài trợ trực tiếp cho các dự án môi trường như NLTT, tiết kiệm năng lượng, quản lý tài nguyên và công trình xanh.

Các công cụ này cho phép nguồn vốn được sử dụng linh hoạt cho hoạt động doanh nghiệp, đồng thời gắn chi phí vốn với kết quả thực hiện các chỉ tiêu ESG trọng yếu, được đo lường bằng các KPI và mục tiêu hiệu quả bền vững theo thông lệ quốc tế.

ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2026 - BỨT PHÁ TRONG HÀNH ĐỘNG

Với thông điệp “Chuyển mình bứt phá”, năm 2026 được xác định là năm PTSC đẩy mạnh triển khai các định hướng PTBV đã được HĐQT phê duyệt. Từ nền tảng Chiến lược ESG đã được HĐQT phê duyệt năm 2025 và Báo cáo PTBV năm 2024 được lập, Tổng công ty sẽ cụ thể hóa các mục tiêu ESG thông qua các kế hoạch hành động hàng năm, với cơ chế phân công trách nhiệm rõ ràng trong hệ thống quản trị PTBV và hệ thống giám sát, đo lường hiệu quả thực hiện.

Việc triển khai đồng bộ các chương trình này sẽ hỗ trợ PTSC đạt được các mục tiêu PTBV giai đoạn 2030 - 2035, đồng thời tạo nền tảng cho tăng trưởng dài hạn và nâng cao vị thế Tổng công ty trên thị trường quốc tế.





CHỨNG KHOÁN PVS

- 144 THÔNG TIN CƠ BẢN
- 145 CỔ ĐÔNG
- 146 QUAN HỆ CỔ ĐÔNG
- 150 ĐÁNH GIÁ CỔ PHIẾU PVS
- 153 LỊCH SỬ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ
- 153 LỊCH SỬ CHI TRẢ CỔ TỨC



CHỨNG KHOÁN PVS THÔNG TIN CƠ BẢN

Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành (cổ phiếu)

511.420.099

Khối lượng cổ phiếu đang niêm yết (cổ phiếu)

511.420.099

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do

511.420.099

Vốn hóa thị trường (tỷ đồng)

17.542

Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng

○

Cổ phiếu quỹ (cổ phiếu)

○

(Dữ liệu tại ngày 31/12/2025)

Lãi cơ bản trên Cổ phiếu (EPS) (đồng)

3.560

P/E

9,6

Giá trị sổ sách/CP (đồng)

28.064

Giá CP cao nhất trong năm 2025 (đồng)

48.100

Giá CP thấp nhất trong năm 2025 (đồng)

20.000

CỔ ĐÔNG

Cơ cấu Cổ đông theo Danh sách Cổ đông tại Ngày đăng ký cuối cùng 28/11/2025:

STT	Đối tượng	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng Cổ đông	Cơ cấu Cổ đông	
					Cá nhân	Tổ chức
1	Cổ đông lớn, Cổ đông nhà nước	262.754.550	51,38%	1	-	1
2	Cổ đông khác	248.665.549	48,62%	24.350	24.164	186
-	Trong nước	183.216.715	35,82%	24.060	23.958	102
-	Nước ngoài	65.448.834	12,80%	290	206	84
TỔNG CỘNG (1+2)		511.420.099	100%	24.351	-	-

Danh sách Cổ đông lớn (sở hữu trên 5%)

Số lượng cổ phiếu được thống kê trên cơ sở Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán tại Ngày đăng ký cuối cùng 28/11/2025 và các Báo cáo giao dịch nhận được từ Người nội bộ tính đến hết ngày 31/12/2025.

STT	Đối tượng	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu (%)	Địa lý	Ghi chú
1	Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam	262.754.550	51,38%	Trong nước	Cổ đông tổ chức

Cổ phần

Tổng số cổ phần

511.420.099

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do

511.420.099

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng (theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu)

○

QUAN HỆ CỔ ĐÔNG

PTSC xác định công tác quan hệ Cổ đông là một nội dung quan trọng trong quản trị doanh nghiệp, góp phần duy trì niềm tin của nhà đầu tư, uy tín và giá trị thương hiệu của Tổng công ty trên thị trường vốn. Hoạt động quan hệ cổ đông đồng thời hỗ trợ tăng cường tính minh bạch thông tin, cải thiện thanh khoản cổ phiếu và tạo nền tảng cho sự PTBV của doanh nghiệp. Trong công tác quan hệ cổ đông, PTSC thực hiện theo các nguyên tắc:

- Bảo đảm minh bạch và nhất quán trong công bố và truyền thông thông tin;
- Duy trì cơ chế tương tác và đối thoại thường xuyên với cổ đông và nhà đầu tư;
- Tổ chức Họp ĐHĐCĐ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Tăng cường xây dựng niềm tin và tạo giá trị dài hạn cho cổ đông.

MINH BẠCH VÀ NHẤT QUÁN TRONG TRUYỀN THÔNG

- Cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời về hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và định hướng chiến lược của Tổng công ty.
- Báo cáo tài chính định kỳ được công bố đúng thời hạn, rõ ràng và dễ tiếp cận, tuân thủ các quy định pháp luật và chuẩn mực kế toán hiện hành.
- Báo cáo thường niên được công bố theo đúng quy định, chú trọng nâng cao chất lượng nội dung và mức độ minh bạch thông tin.
- Cổ đông có thể tiếp cận thông tin về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh và chiến lược phát triển của Tổng công ty thông qua Người được ủy quyền công bố thông tin, website, email, điện thoại và các kênh liên lạc chính thức khác.

TƯƠNG TÁC CỔ ĐÔNG

- Chủ động tiếp nhận và phản hồi các câu hỏi, yêu cầu của cổ đông một cách cầu thị và chuyên nghiệp.
- Duy trì quan hệ với các nhóm cổ đông lớn, nhà đầu tư tổ chức, các quỹ đầu tư trong và ngoài nước cũng như nhà đầu tư cá nhân.
- Thiết lập cơ chế tiếp nhận ý kiến và phản hồi của cổ đông nhằm cải thiện hiệu quả công tác quan hệ cổ đông.

TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐHĐCĐ

- Tổ chức Họp ĐHĐCĐ theo nguyên tắc minh bạch, tuân thủ quy định pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông tham dự, đặt câu hỏi và thực hiện quyền biểu quyết.
- Cung cấp đầy đủ tài liệu họp trước thời điểm tổ chức họp ĐHĐCĐ theo quy định về công bố thông tin.

XÂY DỰNG NIỀM TIN VÀ TẠO GIÁ TRỊ DÀI HẠN CHO CỔ ĐÔNG

- Công bố định hướng chiến lược phát triển rõ ràng, giúp cổ đông nắm bắt các mục tiêu và kế hoạch phát triển dài hạn của Tổng công ty.
- Tạo giá trị cho cổ đông thông qua tăng trưởng bền vững, nâng cao hiệu quả hoạt động và thực hiện chính sách cổ tức phù hợp.
- Tăng cường QTRR, duy trì ổn định hoạt động và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông.
- Ứng dụng công nghệ trong công tác quan hệ cổ đông, bao gồm việc hỗ trợ tổ chức ĐHĐCĐ và cung cấp thông tin trực tuyến.

DANH MỤC CÔNG BỐ THÔNG TIN NĂM 2025

STT	NGÀY CÔNG BỐ THÔNG TIN	TRÍCH YẾU NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ
1	08/01/2025	Công bố thông tin Quyết định Thành lập Chi nhánh của Tổng công ty
2	23/01/2025	Báo cáo Tình hình quản trị Công ty (Kỳ báo cáo: Năm 2024)
3	24/01/2025	Giải trình chênh lệch lợi nhuận Báo cáo tài chính Công ty mẹ Quý 4/2024 so với Quý 4/2023
4	24/01/2025	Giải trình chênh lệch lợi nhuận Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 4/2024 so với Quý 4/2023
5	24/01/2025	Công bố Báo cáo tài chính Công ty mẹ Quý 4/2024
6	24/01/2025	Công bố thông tin định kỳ Báo cáo tài chính
7	24/01/2025	Công bố thông tin Nghị quyết về Lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản
8	12/02/2025	Thông báo về việc Thay đổi Người có liên quan của Người nội bộ
9	17/02/2025	Công bố thông tin Nghị quyết Chấp thuận giao dịch với Người liên quan của Tổng công ty
10	04/03/2025	Công bố thông tin Biên bản kiểm phiếu, Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua một số nội dung lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản
11	04/03/2025	Thông báo về việc Công tác cán bộ của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
12	18/03/2025	Công bố thông tin Nghị quyết về việc Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025
13	21/03/2025	Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế của BCTC Công ty mẹ năm 2024 sau kiểm toán
14	21/03/2025	Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế của BCTC hợp nhất năm 2024 sau kiểm toán
15	21/03/2025	Công bố thông tin Báo cáo tài chính Công ty Mẹ năm 2024 đã kiểm toán
16	21/03/2025	Công bố thông tin định kỳ Báo cáo tài chính
17	10/04/2025	Công bố thông tin Báo cáo thường niên 2024
18	29/04/2025	Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế của BCTC Công ty mẹ Quý 1/2025 so với Quý 1/2024
19	29/04/2025	Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế của BCTC hợp nhất Quý 1/2025 so với Quý 1/2024
20	29/04/2025	Công bố Báo cáo tài chính Công ty mẹ Quý 1/2025
21	29/04/2025	Công bố thông tin định kỳ Báo cáo tài chính Quý 1/2025
22	05/05/2025	Công bố thông tin Nghị quyết Triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
23	05/05/2025	Thông báo về việc Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025
24	09/05/2025	Thông báo về việc Thay đổi Người có liên quan của Người nội bộ
25	26/05/2025	Công bố thông tin Nghị quyết Phê duyệt cập nhật Chương trình, nội dung Tài liệu Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025



STT	NGÀY CÔNG BỐ THÔNG TIN	TRÍCH YẾU NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ
26	30/05/2025	Công bố thông tin Biên bản, Nghị quyết Hội đồng Cổ đông thường niên 2025
27	15/07/2025	Công bố thông tin ký Hợp đồng soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025
28	29/07/2025	Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế của BCTC Công ty mẹ Quý 2/2025 so với Quý 2/2024
29	29/07/2025	Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế của BCTC hợp nhất Quý 2/2025 so với Quý 2/2024
30	29/07/2025	Công bố Báo cáo tài chính Công ty mẹ Quý 2/2025
31	29/07/2025	Công bố thông tin định kỳ báo cáo tài chính Quý 2/2025
32	30/07/2025	Báo cáo tình hình quản trị Công ty (Kỳ báo cáo: 06 tháng Năm 2025)
33	21/08/2025	Giải trình chênh lệch lợi nhuận Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2025 sau soát xét
34	21/08/2025	Công bố Báo cáo tài chính Công ty Mẹ bán niên 2025 đã được soát xét
35	21/08/2025	Giải trình chênh lệch lợi nhuận Báo cáo tài chính Công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2025 sau soát xét
36	21/08/2025	Công bố thông tin định kỳ Báo cáo tài chính Hợp nhất bán niên 2025 đã được soát xét
37	08/09/2025	Công bố thông tin Nghị quyết Triệu tập Hội đồng Cổ đông bất thường năm 2025
38	09/09/2025	Thông báo về Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Hội đồng Cổ đông bất thường năm 2025
39	11/09/2025	Thông báo về việc Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
40	17/09/2025	Công bố thông tin các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế
41	13/10/2025	Công bố thông tin Quyết định về việc Không gia hạn Giấy phép đăng ký kinh doanh tại UAE của Chi nhánh Tổng công ty tại Trung Đông
42	17/10/2025	Thông báo về việc Công tác cán bộ của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

STT	NGÀY CÔNG BỐ THÔNG TIN	TRÍCH YẾU NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ
43	22/10/2025	Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế của BCTC Công ty mẹ Quý 3/2025 so với Quý 3/2024
44	22/10/2025	Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế của BCTC hợp nhất Quý 3/2025 so với Quý 3/2024
45	22/10/2025	Công bố Báo cáo tài chính Công ty mẹ Quý 3/2025
46	22/10/2025	Công bố thông tin định kỳ Báo cáo tài chính Quý 3/2025
47	30/10/2025	Công bố thông tin Biên bản, Nghị quyết Hội đồng Cổ đông bất thường năm 2025
48	30/10/2025	Công bố thông tin Nghị quyết về Triển khai Phương án tăng Vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2024 theo Nghị quyết Hội đồng Cổ đông bất thường năm 2025
49	06/11/2025	Công bố thông tin Công văn số 7131/UBCK-QLCB ngày 05/11/2025
50	13/11/2025	Thông báo về việc Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024
51	20/11/2025	Công bố thông tin Quyết định về việc Đổi tên Chi nhánh Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam – Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
52	08/12/2025	Thông báo thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết
53	08/12/2025	Công bố thông tin Báo cáo Kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và Thông báo thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết
54	11/12/2025	Công bố thông tin Báo cáo Kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
55	16/12/2025	Công bố thông tin Văn bản số 8754/UBCK-QLCB ngày 15/12/2025 của UBCKNN về việc tài liệu báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của PVS
56	17/12/2025	Công bố thông tin Nghị quyết về Tăng Vốn điều lệ, sửa đổi Điều lệ Tổng công ty; thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung
57	22/12/2025	Công bố thông tin Văn bản số 10323/CNVSDC ngày 19/12/2025 của VSDC về việc điều chỉnh thông tin số lượng cổ phiếu đăng ký – mã chứng khoán: PVS
58	23/12/2025	Giấy đăng ký thay đổi niêm yết chứng khoán Cổ phiếu Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, Mã chứng khoán: PVS
59	24/12/2025	Công bố thông tin Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Tổng công ty liên quan tái cấu trúc các Chi nhánh của Tổng công ty tại Miền Trung
60	31/12/2025	Công bố thông tin Quyết định về việc Chấp thuận thay đổi đăng ký niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty PTSC

ĐÁNH GIÁ CỔ PHIẾU PVS (Nguồn: Tổng hợp)

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM NĂM 2025 BỨT PHÁ MẠNH SAU GIAI ĐOẠN TÍCH LŨY CỦA 2024.

VN-Index kết thúc năm ở 1.784 điểm, tăng 41% so với cuối 2024 và ghi nhận mức đóng cửa cao nhất năm. Trong năm, thị trường trải qua một nhịp điều chỉnh mạnh vào đầu tháng 4/2025 trong bối cảnh biến động chính sách thương mại toàn cầu; tuy nhiên, thị trường nhanh chóng đảo chiều và ghi nhận phiên hồi phục rất mạnh ngày 10/4, phản ánh tâm lý quay lại khi rủi ro thuế quan tạm thời hạ nhiệt. Ở góc độ chính sách trong nước, các thông điệp thúc đẩy khu vực tư nhân (Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân) cùng kỳ vọng cải cách thị trường vốn đã củng cố niềm tin nhà đầu tư và hỗ trợ xu hướng tăng của thị trường trong nửa cuối năm.

BƯỚC SANG 2026, THỊ TRƯỜNG ĐƯỢC KỶ VỌNG DUY TRÌ NỀN TẢNG TÍCH CỰC

Về vĩ mô, Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP 10% cho năm 2026, tạo kỳ vọng tăng trưởng đồng thuận cho nhiều doanh nghiệp. Về thị trường vốn, FTSE Russell đã công bố nâng hạng Việt Nam lên "Secondary Emerging" với hiệu lực từ 21/09/2026, đồng thời phụ thuộc đánh giá trung gian tháng 3/2026, điểm này hàm ý dòng vốn theo chỉ số nhiều khả năng tập trung về thời điểm hiệu lực (tháng 9/2026). Bên cạnh đó, Nghị quyết 79-NQ/TW (01/2026) về phát triển kinh tế nhà nước có thể tạo thêm động lực cải cách/đầu tư của khu vực Doanh nghiệp Nhà nước và hạ tầng, qua đó hỗ trợ chu kỳ tăng trưởng mới.

NGÀNH DẦU KHÍ NĂM 2026: ĐẦU TƯ KHAI THÁC VÀ THĂM DÒ TOÀN CẦU CÓ THỂ CHẬM LẠI VÌ ÁP LỰC GIÁ DẦU, NHƯNG VIỆT NAM BƯỚC VÀO PHA TĂNG TỐC NHỜ CÓ NHIỀU CHÍNH SÁCH KHAI THÔNG NGUỒN LỰC.

Chi tiêu khai thác và thăm dò toàn cầu có thể bước vào giai đoạn "chậm lại" trong năm 2026, khi trong bối cảnh thị trường dầu đối mặt nguy cơ dư cung và giá dầu biến động. Tuy nhiên, về trung-dài hạn, nhu cầu dầu khí vẫn có tiềm năng tăng trưởng nhất định. Trong báo cáo cập nhật thị trường gần nhất của IEA, tổ chức này cho rằng nhu cầu dầu toàn cầu có thể tiếp tục tăng đến 2050 (thay vì đạt đỉnh vào năm 2030 như nhận định trước đây), qua đó hỗ trợ luận điểm rằng tiềm năng đầu tư khai thác và thăm dò dầu khí vẫn cần thiết duy trì để cân bằng thị trường.

Với Việt Nam, luận điểm chủ đạo của năm 2026 không nằm ở việc giá dầu tăng, mà nằm ở tăng tính khả thi và tốc độ triển khai dự án thông qua một loạt cải cách chính sách mang tính hệ thống, tạo điều kiện để chu kỳ đầu tư khai thác và thăm dò trong nước bước sang pha tăng tốc. Cụ thể, chuỗi chính sách 2025-2026 đang tạo động lực rõ nét cho hoạt động thượng nguồn: (1) Nghị quyết 70-NQ/TW (20/08/2025) nhấn mạnh yêu cầu bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến 2030, tầm nhìn 2045, qua đó củng cố vai trò chiến lược của dầu khí trong cấu trúc năng lượng. (2) Nghị quyết 66.6/2025/NQ-CP (28/10/2025) nhằm xử lý vướng mắc trong phân cấp/phê duyệt một số nội dung hoạt động dầu khí, điểm mấu chốt là rút ngắn và "gỡ nút thắt" thủ tục ở các khâu điều chỉnh/triển khai trong vòng đời mỏ, giúp tăng tốc nhịp ra quyết định và triển khai dự án. (3) Nghị quyết 79-NQ/TW (06/01/2026) về phát triển kinh tế Nhà nước, trong đó định hướng nâng cao vai trò dẫn dắt của DNNN tại các ngành nền tảng (bao gồm năng lượng) và tạo dư địa cho các cơ chế tăng năng lực thực thi/đầu tư của các tập đoàn chủ lực. Bên cạnh đó, các đề xuất cơ chế hoạt động/cơ chế tài chính đặc thù cho Petrovietnam đang được thảo luận nhằm gia tăng tính chủ động và tháo gỡ vướng mắc tài chính-đầu tư trong hoạt động dầu khí.

Về dự án, năm 2026 được kỳ vọng là giai đoạn then chốt khi các dự án khí-điện và phát triển mỏ bước vào pha triển khai/đẩy nhanh tiến độ, tăng tính khả thi cho

NGÀNH NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO NGOÀI KHƠI NĂM 2026: ĐIỀU CHỈNH NGẮN HẠN NHƯNG XU THẾ DÀI HẠN KHÔNG THAY ĐỔI

chuỗi dịch vụ kỹ thuật dầu khí nội địa. Trong đó, Lô B - Ô Môn tiếp tục là tâm điểm khi bước vào giai đoạn cao điểm triển khai; song song, các cụm dự án khác như Kinh Ngư Vàng, Nam Du - U Minh, Khánh Mỹ - Đầm Đơi, Thiên Nga - Hải Âu, Hải Sư Vàng, Cá Voi Xanh... tiếp tục được thúc đẩy, triển khai quyết liệt, qua đó duy trì độ ổn định cho hoạt động thượng nguồn và dòng công việc cho các doanh nghiệp dịch vụ dầu khí trong nước.

Ngành NLTTNK toàn cầu, đặc biệt là ĐGNK, bước vào giai đoạn điều chỉnh trong ngắn hạn giai đoạn 2025-2026, song xu hướng phát triển dài hạn vẫn được đánh giá là không thể đảo ngược.

Triển vọng trung hạn của thị trường ĐGNK vẫn duy trì tích cực

GWEC dự báo trong giai đoạn 2025-2034, công suất ĐGNK toàn cầu sẽ tăng trưởng với CAGR khoảng

21%

tương đương bổ sung khoảng

350 GW

công suất mới (khoảng 35 GW mỗi năm, gấp gần bốn lần mức triển khai năm 2024)

nâng tổng công suất toàn cầu lên

441 GW

vào năm 2034

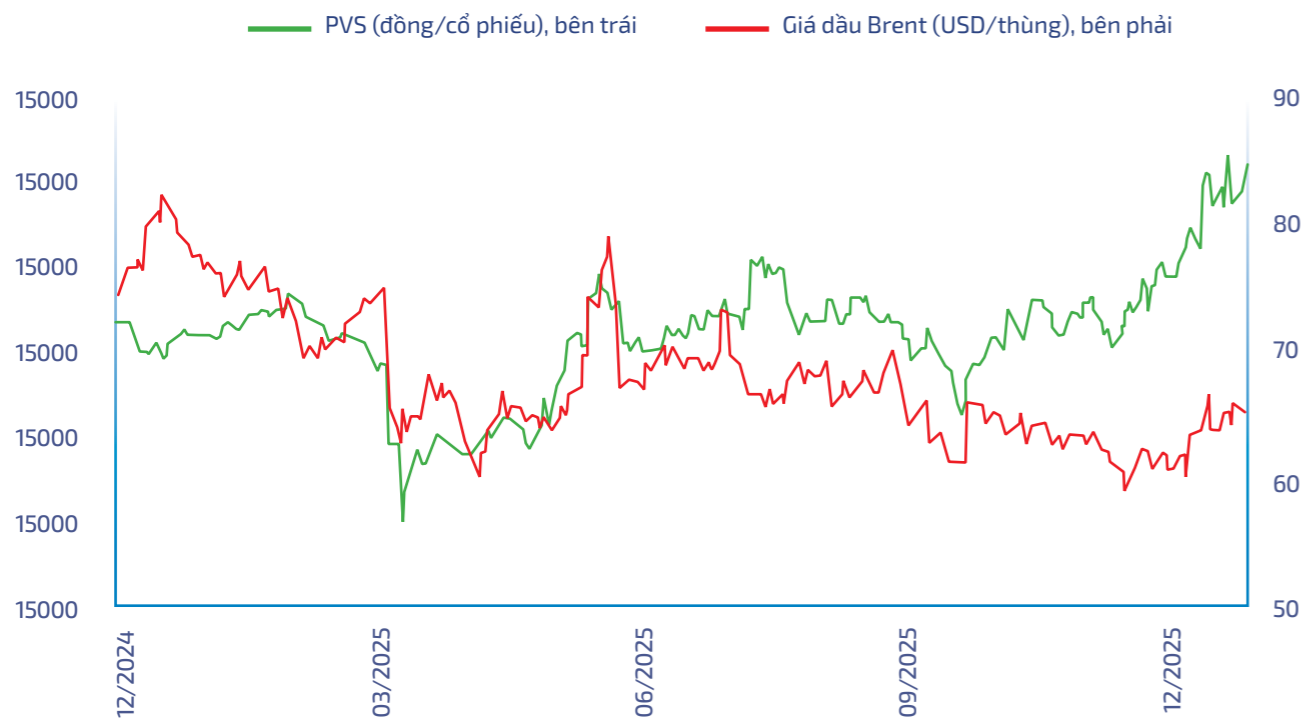
Tại Việt Nam, triển vọng phát triển ĐGNK được củng cố đáng kể nhờ khung chính sách ngày càng rõ nét. Việc ban hành Nghị quyết 70-NQ/TW về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia tái khẳng định cam kết dài hạn của Chính phủ đối với NLTT, trong đó ĐGNK được xác định là một trụ cột quan trọng trong lộ trình chuyển dịch năng lượng và giảm phát thải. Song song đó, việc Petrovietnam được giao gần 40.000 ha vùng biển để khảo sát ĐGNK, cùng với 24.000 ha dành cho EVN, tạo nền tảng dữ liệu và quy hoạch quan trọng cho việc phát triển các dự án quy mô lớn trong giai đoạn tới.

Đối với PVS, mảng ĐGNK tiếp tục ghi nhận những bước tiến chiến lược trong năm 2025. Cụ thể, dự án xuất khẩu ĐGNK được mở rộng sang thị trường Malaysia từ tháng 5/2025, giúp gia tăng quy mô thị trường tiềm năng so với kế hoạch ban đầu chỉ tập trung vào Singapore. Tháng 8/2025, PVS ký kết thỏa thuận phát triển chung (JDA) với LS Eco Energy Ltd. nhằm xây dựng nhà máy sản xuất cáp ngầm cao áp đầu tiên tại Việt Nam, phục vụ các dự án NLTTNK. Đến tháng 12/2025, dự án được nâng cấp thành dự án trọng điểm quốc gia với quy mô công suất mở rộng lên 3.000 MW, từ mức 2.300 MW ban đầu.

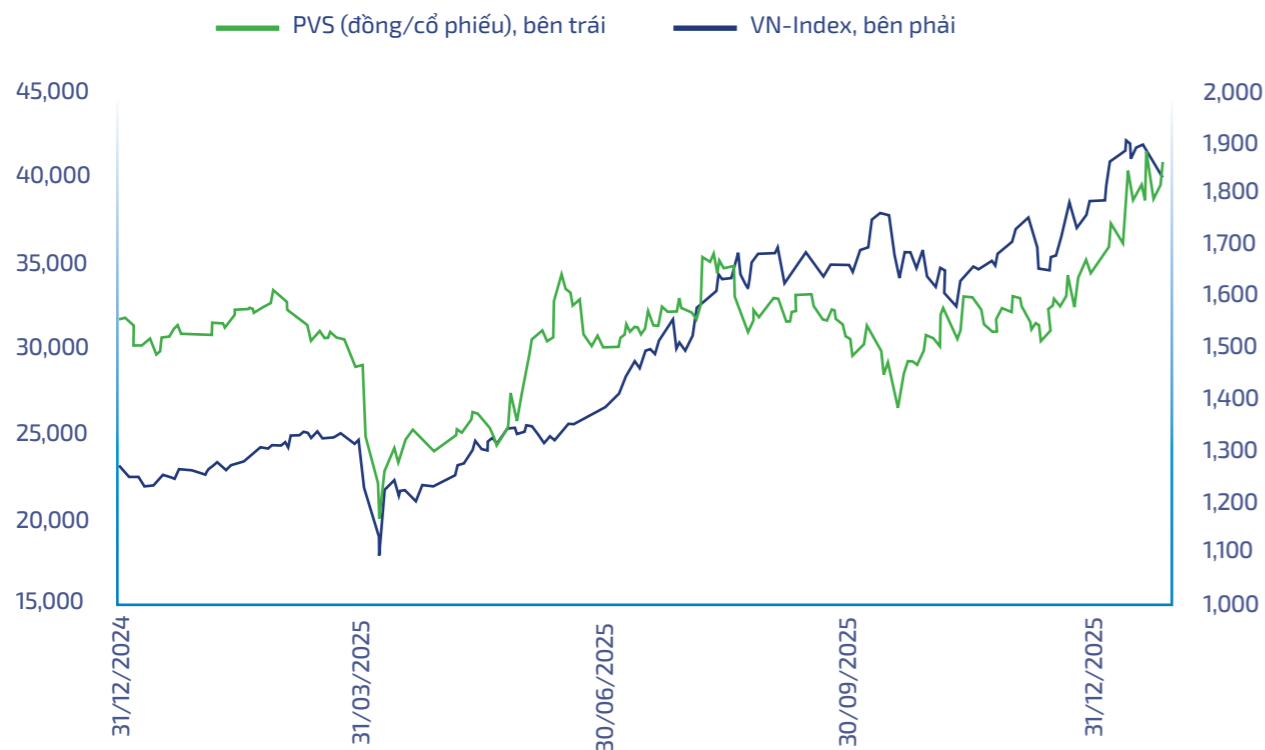
Nhìn chung, dù ngành ĐGNK toàn cầu có thể tiếp tục đối mặt với giai đoạn chững lại trong ngắn hạn do bất định chính sách và thách thức triển khai, xu hướng phát triển dài hạn vẫn rất rõ ràng, được thúc đẩy bởi yêu cầu đảm bảo an ninh năng lượng, mục tiêu trung hòa carbon và nhu cầu điện tăng trưởng bền vững. Trong bối cảnh đó, Việt Nam đang dần nổi lên như một thị trường tiềm năng tại Đông Nam Á, trong khi các doanh nghiệp sở hữu năng lực kỹ thuật ngoài khơi và kinh nghiệm EPC như PVS được kỳ vọng sẽ hưởng lợi trong giai đoạn sau năm 2028, khi chu kỳ đầu tư ĐGNK bước vào pha tăng tốc.



TƯƠNG QUAN HIỆU SUẤT GIÁ CỔ PHIẾU PVS VÀ GIÁ DẦU BRENT



TƯƠNG QUAN HIỆU SUẤT GIÁ CỔ PHIẾU PVS VÀ VN-INDEX



LỊCH SỬ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

NĂM	PHƯƠNG THỨC	SỐ LƯỢNG PHÁT HÀNH (CỔ PHẦN)	VỐN ĐIỀU LỆ (TỶ ĐỒNG)
2006	Chào bán lần đầu ra công chúng (IPO)	100.000.000	1.000,00
2008	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	73.803.431	1.738,03
2009	Chào bán riêng lẻ cho cổ đông chiến lược	25.000.000	1.988,03
2010	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	98.998.663	2.978,02
2012	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	148.898.327	4.467,00
2018	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018	31.269.002	4.779,66
2025	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024	33.453.809	5.114,20

LỊCH SỬ CHI TRẢ CỔ TỨC

STT	NĂM	NGÀY ĐKCC	VỐN ĐIỀU LỆ (TỶ ĐỒNG)	TỈ LỆ CHI TRẢ CỔ TỨC	SỐ TIỀN CHI TRẢ CỔ TỨC (TỶ ĐỒNG)
1	2007	14/3/2008	1.000	14%	140
2	2008 (đợt 1)	20/11/2008	1.000	10%	100
3	2008 (đợt 2)	25/6/2009	1.738,03	5%	86,90
4	2009	12/5/2010	1.988,03	20%	397,61
5	2010	13/12/2010	1.988,03	15%	298,21
6	2011	25/5/2012	2.978,02	20%	595,60
7	2012 (đợt 1)	17/01/2013	2.978,02	10%	297,80
8	2012 (đợt 2)	05/9/2013	4.467,00	5%	223,35
9	2013	28/7/2014	4.467,00	12%	536,04
10	2014	31/7/2015	4.467,00	12%	536,04
11	2015	22/7/2016	4.467,00	12%	536,04
12	2016 (đợt 1)	07/12/2016	4.467,00	5%	223,35
13	2016 (đợt 2)	29/9/2017	4.467,00	5%	223,35
14	2017 (đợt 1)	26/02/2018	4.467,00	5%	223,35
15	2017 (đợt 2)	31/10/2018	4.467,00	5%	223,35
16	2018	30/9/2019	4.779,66	7%	334,58
17	2019	23/11/2020	4.779,66	10%	477,97
18	2020	28/9/2021	4.779,66	10%	477,97
19	2021	28/9/2022	4.779,66	8%	382,37
20	2022	27/10/2023	4.779,66	7%	334,58
21	2023	14/11/2024	4.779,66	7%	334,58
TỔNG CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN					6.983,04

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Chi tiết Báo cáo tài chính Hợp nhất sau kiểm toán năm 2025 đã công bố tại website Tổng công ty PTSC, như mã QR code sau



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (gọi tắt là "Công ty mẹ") và các công ty con (Công ty mẹ và các công ty con sau đây gọi chung là "Tổng công ty") đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Tổng công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Phan Thanh Tùng	: Chủ tịch
Ông Đỗ Quốc Hoan	: Thành viên
Ông Nguyễn Xuân Ngọc	: Thành viên
Ông Trần Ngọc Chương	: Thành viên
Ông Trần Hồ Bắc	: Thành viên
(bổ nhiệm ngày 03 tháng 3 năm 2025)	
Ông Lê Mạnh Cường	: Thành viên
(miễn nhiệm ngày 03 tháng 3 năm 2025)	
Ông Hoàng Xuân Quốc	: Thành viên độc lập
Ông Đoàn Minh Mẫn	: Thành viên độc lập

Ban Kiểm soát

Bà Bùi Thu Hà	: Trưởng ban
Ông Bùi Hữu Việt Cường	: Thành viên
Ông Phạm Văn Tiến	: Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Trần Hồ Bắc	: Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Xuân Cường	: Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Hoài Nam	: Phó Tổng Giám đốc
Ông Phạm Văn Hùng	: Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Cự Tân	: Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Chiến Thắng	: Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Tuấn Hùng	: Phó Tổng Giám đốc

Người đại diện theo pháp luật

Ông Trần Hồ Bắc	: Tổng Giám đốc
-----------------	-----------------

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tổng công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh;
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Tổng công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Tổng công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



Ông Trần Hồ Bắc
Tổng Giám đốc

Ngày 16 tháng 3 năm 2026
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc
Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam**

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (gọi tắt là "Tổng công ty"), được lập ngày 16 tháng 3 năm 2026, từ trang 05 đến trang 69, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập khác, với báo cáo kiểm toán đề ngày 17 tháng 3 năm 2025, đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.

Đào Thái Thịnh
Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký
hành nghề kiểm toán
số 1867-2023-001-1

**CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH
KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM**

Ngày 16 tháng 3 năm 2026
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Phạm Hoàng Khánh Phương
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký
hành nghề kiểm toán
số 2756-2025-001-1



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	MÃ SỐ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM (Phân loại lại)
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	27.202.012.297.573	23.882.307.235.252
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	11.584.690.621.889	11.421.530.345.030
Tiền	111	4.426.971.886.737	7.137.281.291.449
Các khoản tương đương tiền	112	7.157.718.735.152	4.284.249.053.581
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	4.274.965.498.342	3.886.136.152.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	4.274.965.498.342	3.886.136.152.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130	7.487.560.200.902	6.243.893.215.927
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.411.522.825.071	4.706.373.473.651
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	1.169.643.273.301	503.153.960.633
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134	712.599.688.436	244.985.671.570
Phải thu ngắn hạn khác	136	1.419.047.027.165	1.013.886.391.278
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(225.252.613.071)	(224.506.281.205)
Hàng tồn kho	140	3.233.161.759.598	1.830.251.469.172
Hàng tồn kho	141	3.248.725.648.334	1.842.464.776.007
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	(15.563.888.736)	(12.213.306.835)
Tài sản ngắn hạn khác	150	621.634.216.842	500.496.053.123
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	67.538.041.325	49.689.840.111
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152	552.865.557.166	449.424.331.983
Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	153	1.230.618.351	1.381.881.029
TÀI SẢN DÀI HẠN	200	11.588.748.891.931	11.588.748.891.931
Các khoản phải thu dài hạn	210	30.535.248.133	11.421.530.345.030
Phải thu dài hạn khác	216	30.535.248.133	7.137.281.291.449

TÀI SẢN	MÃ SỐ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM (Phân loại lại)
Tài sản cố định	220	4.778.012.111.540	3.587.779.562.584
Tài sản cố định hữu hình	221	4.705.990.276.380	3.525.960.023.388
• Nguyên giá	222	15.852.455.013.947	13.956.342.462.787
• Giá trị hao mòn lũy kế	223	(11.146.464.737.567)	(10.430.382.439.399)
Tài sản cố định vô hình	227	72.021.835.160	61.819.539.196
• Nguyên giá	228	201.762.329.210	198.039.222.348
• Giá trị hao mòn lũy kế	229	(129.740.494.050)	(136.219.683.152)
Bất động sản đầu tư	230	154.924.417.203	159.659.689.059
Nguyên giá	231	229.280.786.454	229.280.786.454
Giá trị hao mòn lũy kế	232	(74.356.369.251)	(69.621.097.395)
Tài sản dở dang dài hạn	240	462.448.680.339	429.933.764.113
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241	21.333.470.442	69.815.950.708
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	441.115.209.897	360.117.813.405
Đầu tư tài chính dài hạn	250	4.870.891.321.337	4.730.390.622.099
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	4.864.646.614.816	4.728.578.179.791
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	3.000.000.000	3.000.000.000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	(1.255.293.479)	(1.187.557.692)
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	4.500.000.000	
Tài sản dài hạn khác	260	1.291.937.113.379	1.189.621.997.801
Chi phí trả trước dài hạn	261	686.062.952.073	784.763.707.090
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	573.789.070.500	375.171.360.076
Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263	32.085.090.806	29.686.930.635
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270	38.790.761.189.504	34.076.808.359.015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	MÃ SỐ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM (Phân loại lại)
NỢ PHẢI TRẢ	300	22.555.238.914.698	19.337.280.616.621
Nợ ngắn hạn	310	17.125.099.120.430	14.021.816.027.739
Phải trả người bán ngắn hạn	311	6.978.252.186.896	4.654.388.657.496
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	1.239.768.545.854	345.599.155.293
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	380.042.823.749	406.066.567.462
Phải trả người lao động	314	1.298.347.304.539	926.584.792.827
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.262.977.610.309	4.674.139.938.415
Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317	365.920.329.751	338.148.027.204
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	10.832.965.849	12.019.215.895
Phải trả ngắn hạn khác	319	364.272.928.759	652.288.123.957
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	189.477.717.842	869.214.138.968
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	205.613.992.930	436.629.907.352
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	829.592.713.952	706.737.502.870
Nợ dài hạn	330	5.430.139.794.268	5.315.464.588.882
Người mua trả tiền trước dài hạn	332	825.073.669.260	1.788.188.840.740
Chi phí phải trả dài hạn	333	-	7.795.780
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	171.420.764.576	177.776.564.360
Phải trả dài hạn khác	337	663.208.343	180.851.485
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	777.497.590.588	790.109.474.218
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	642.264.677.439	741.277.938.098
Dự phòng phải trả dài hạn	342	3.008.512.193.586	1.816.076.828.002
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343	4.707.690.476	1.846.296.199

NGUỒN VỐN	MÃ SỐ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM (Phân loại lại)
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	16.235.522.274.806	14.739.527.742.394
Vốn chủ sở hữu	410	16.235.522.274.806	16.235.522.274.806
Vốn góp của chủ sở hữu	411	5.114.200.990.000	4.654.388.657.496
• Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	5.114.200.990.000	345.599.155.293
Thặng dư vốn cổ phần	412	39.617.060.000	406.066.567.462
Vốn khác của chủ sở hữu	414	50.970.752.668	926.584.792.827
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	595.419.492.034	4.674.139.938.415
Quỹ đầu tư phát triển	418	4.300.217.466.168	338.148.027.204
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	4.956.328.907.342	12.019.215.895
• Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a	3.128.326.088.623	652.288.123.957
• Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b	1.828.002.818.719	436.629.907.352
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	429	1.178.767.606.594	706.737.502.870
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (400=300+400)	400	38.790.761.189.504	34.076.808.359.015

(Chữ ký)

Nguyễn Thị Tố Thanh
Người lập biểu

Nguyễn Văn Bảo
Kế toán trưởng



Trần Hồ Bắc
Tổng Giám đốc
Ngày 16 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: VND

CHI TIÊU	MÃ SỐ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	32.719.933.972.287	23.772.356.343.032
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	1.673.437.968	2.470.199.989
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	32.718.260.534.319	23.769.886.143.043
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	30.847.707.980.625	22.704.782.953.899
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	1.870.552.553.694	1.065.103.189.144
Doanh thu hoạt động tài chính	21	927.443.659.228	568.818.044.660
Chi phí tài chính	22	128.655.663.712	217.475.364.821
• Trong đó: Chi phí lãi vay	23	68.456.557.232	64.045.546.620
Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết	24	825.831.899.710	864.280.331.695
Chi phí bán hàng	25	110.376.688.932	95.203.694.991
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	1.278.776.599.946	1.235.176.555.472
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)+24-(25+26))	30	2.106.019.160.042	950.345.950.215
Thu nhập khác	31	144.169.319.082	646.848.047.652
Chi phí khác	32	45.604.622.123	43.887.708.488
Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	98.564.696.959	602.960.339.164
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	2.204.583.857.001	1.553.306.289.379
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	599.772.725.813	480.772.489.152
Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	(316.074.303.173)	(182.120.470.655)

CHI TIÊU	MÃ SỐ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	1.920.885.434.361	1.254.654.270.882
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61	1.849.525.878.272	1.069.773.701.196
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62	71.359.556.089	184.880.569.686
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	2.569	1.218
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	2.569	1.218



Nguyễn Thị Tố Thanh
Người lập biểu



Nguyễn Văn Bảo
Kế toán trưởng



Trần Hồ Bắc
Tổng Giám đốc
Ngày 16 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: VND

CHI TIÊU	MÃ SỐ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Lợi nhuận trước thuế	01	2.204.583.857.001	1.553.306.289.379
Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	779.738.120.599	601.477.056.243
Các khoản dự phòng	03	965.584.100.716	861.589.208.427
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(66.654.550.595)	(20.767.981.286)
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(1.208.055.286.903)	(1.110.874.167.833)
Chi phí lãi vay	06	68.456.557.232	64.045.546.620
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	2.743.652.798.050	1.948.775.951.550
Thay đổi các khoản phải thu	09	(1.478.484.443.010)	(2.148.832.687.459)
Thay đổi hàng tồn kho	10	(1.360.176.552.232)	(363.067.584.424)
Thay đổi các khoản phải trả	11	2.946.206.590.519	5.513.970.522.847
Thay đổi chi phí trả trước	12	80.852.553.803	35.878.589.017
Tiền lãi vay đã trả	14	(73.570.323.872)	(62.894.467.831)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(620.368.128.335)	(281.200.492.320)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	3.152.000.000	-
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(306.199.511.360)	(299.907.161.683)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	1.935.064.983.563	4.342.722.669.697
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(1.862.006.824.903)	(885.212.971.456)
Tiền thu thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	925.248.296.317	4.279.384.821
Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	779.738.120.599	(5.575.561.668.826)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	965.584.100.716	6.018.814.100.331

CHI TIÊU	MÃ SỐ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	(66.654.550.595)	1.499.974.816.978
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	30	2.743.652.798.050	1.062.293.661.848
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu	32	(18.347.002.271)	-
Tiền thu từ đi vay	33	925.248.296.317	2.130.461.215.578
Tiền trả nợ gốc vay	34	(1.617.596.601.073)	(1.553.602.035.192)
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(38.632.570.905)	(379.243.926.100)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(749.327.877.932)	197.615.254.286
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	60	85.724.275.262	5.602.631.585.831
Tiền và tương đương tiền đầu năm	61	11.421.530.345.030	5.757.120.569.689
Tiền và tương đương tiền đầu năm		77.436.001.597	61.778.189.510
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)	70	11.584.690.621.889	11.421.530.345.030



Nguyễn Thị Tố Thanh
Người lập biểu



Nguyễn Văn Bảo
Kế toán trưởng



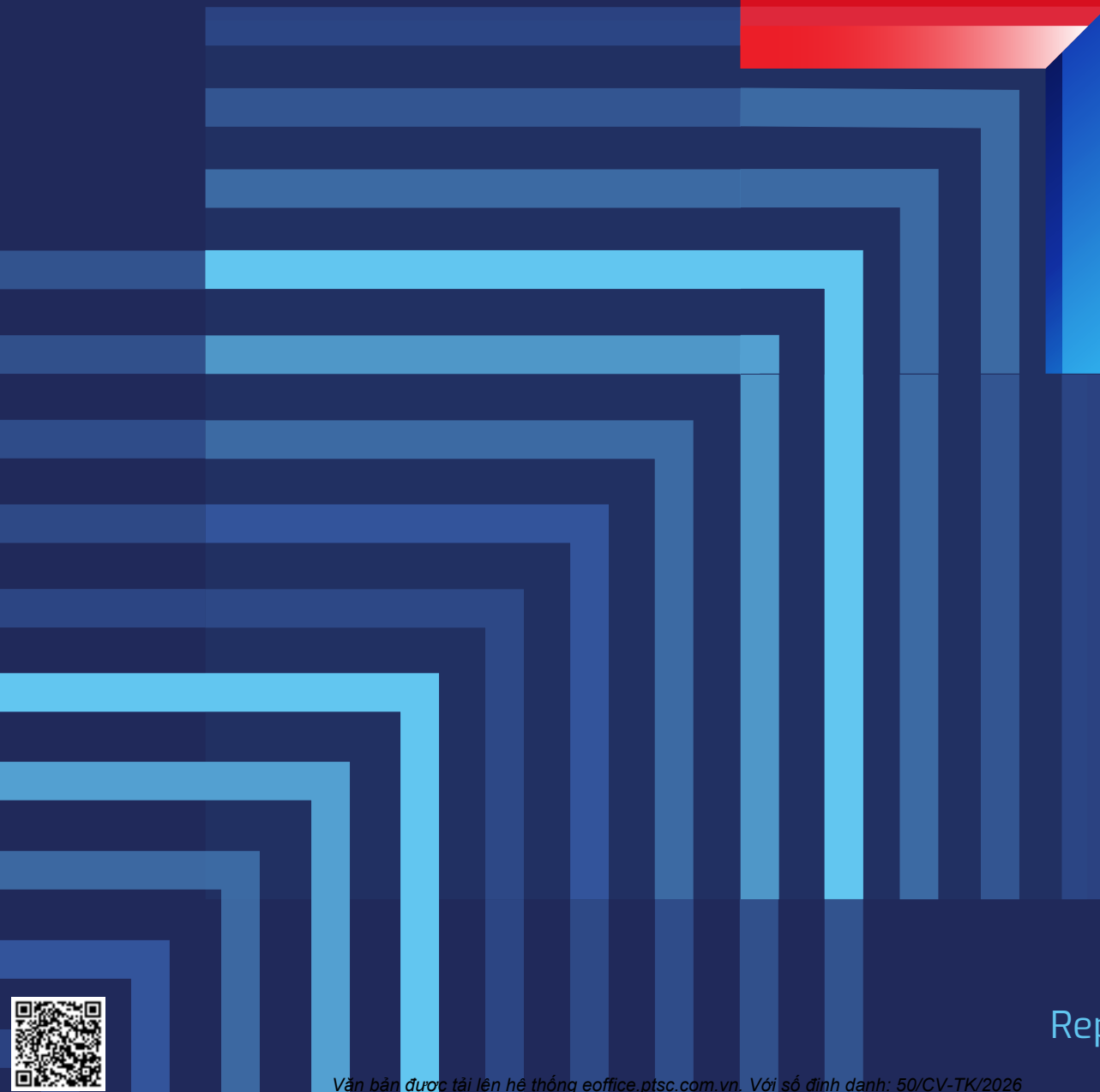
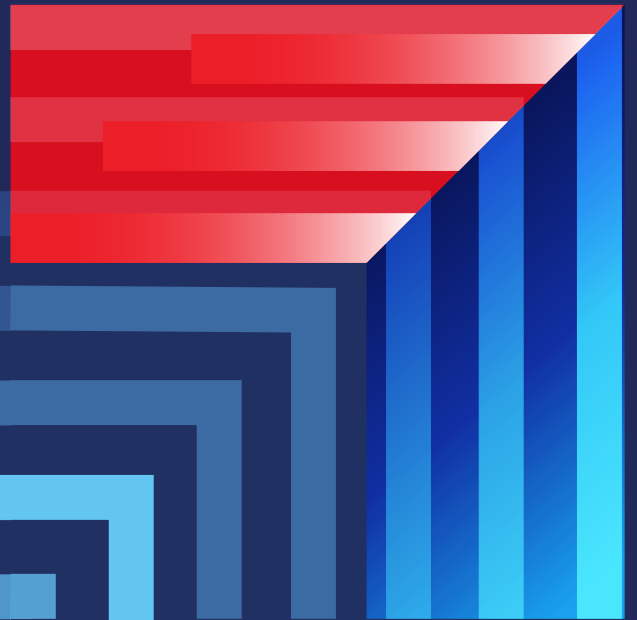
Trần Hồ Bắc
Tổng Giám đốc
Ngày 16 tháng 3 năm 2026

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM (PTSC)**

Tòa nhà Petrovietnam, Số 1 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
T (+84) 28 3910 2828
F (+84) 28 3910 2929



BREAKTHROUGH TRANSFORMATION



Annual
Report 2025



LIST OF ABBREVIATIONS

BOD	Board of Directors
BOS	Board of Supervisors
BPO	Business and Production Operations
ERM	Enterprise Risk Management
GMS	General Meeting of Shareholders
ORE	Offshore Renewable Energy
PETROVIETNAM	Vietnam National Industry – Energy Group
SD	Sustainable Development
S&T	Science and Technology



TABLE OF CONTENTS

I INTRODUCTION

MESSAGE FROM LEADERS

- 06 MESSAGE FROM THE CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS
08 MESSAGE FROM GENERAL DIRECTOR

- 10 PTSC – KEY HIGHLIGHTS AND MILESTONES IN 2025

II OVERVIEW

CORPORATE INFORMATION

- 18 General information
20 Principal business activities
22 Establishment and development

CORPORATE AND GOVERNANCE

- 28 Organizational structure
30 Board of director, board of management, board of supervisors and chief accountant
40 Operational network
46 Asset and facilities
54 Human resources
56 Vision – mission – core values
58 Development strategy and implementation orientation

62 AWARDS AND RECOGNITIONS

Notable awards in 2025

III REPORT ON OPERATIONS IN 2025

REPORT OF THE BOARD OF MANAGEMENT

- 66 Business performance results in 2025
68 Assessment of revenue and profit (three-year comparison)
69 Evaluation of investment activities
70 Performance of core services
78 Corporate governance and human resources policies
80 Financial position
88 Plan of action in 2026

REPORT OF THE BOARD OF DIRECTORS

- 94 Evaluation of the board of director's activities
102 Assessment of the board of management
104 Plan of action in 2026

REPORT OF THE BOARD OF SUPERVISORS

- 108 Evaluation of the board of supervisors' activities
114 Ssessment of the board of directors, the general director, and the board of management's activities
116 Plan of action in 2026

IV CORPORATE GOVERNANCE

120 OVERVIEW OF PTSC'S CORPORATE GOVERNANCE SYSTEM

122 BOARD OF DIRECTORS STRUCTURE

124 REMUNERATION AND OTHER BENEFITS

128 RISK MANAGMENT

136 SUSTAINABLE DEVELOPMENT

V PVS SECURITIES

144 GENERAL INFORMATION

145 SHAREHOLDERS

146 SHAREHOLDER RELATIONS

150 PVS STOCK ASSESSMENT

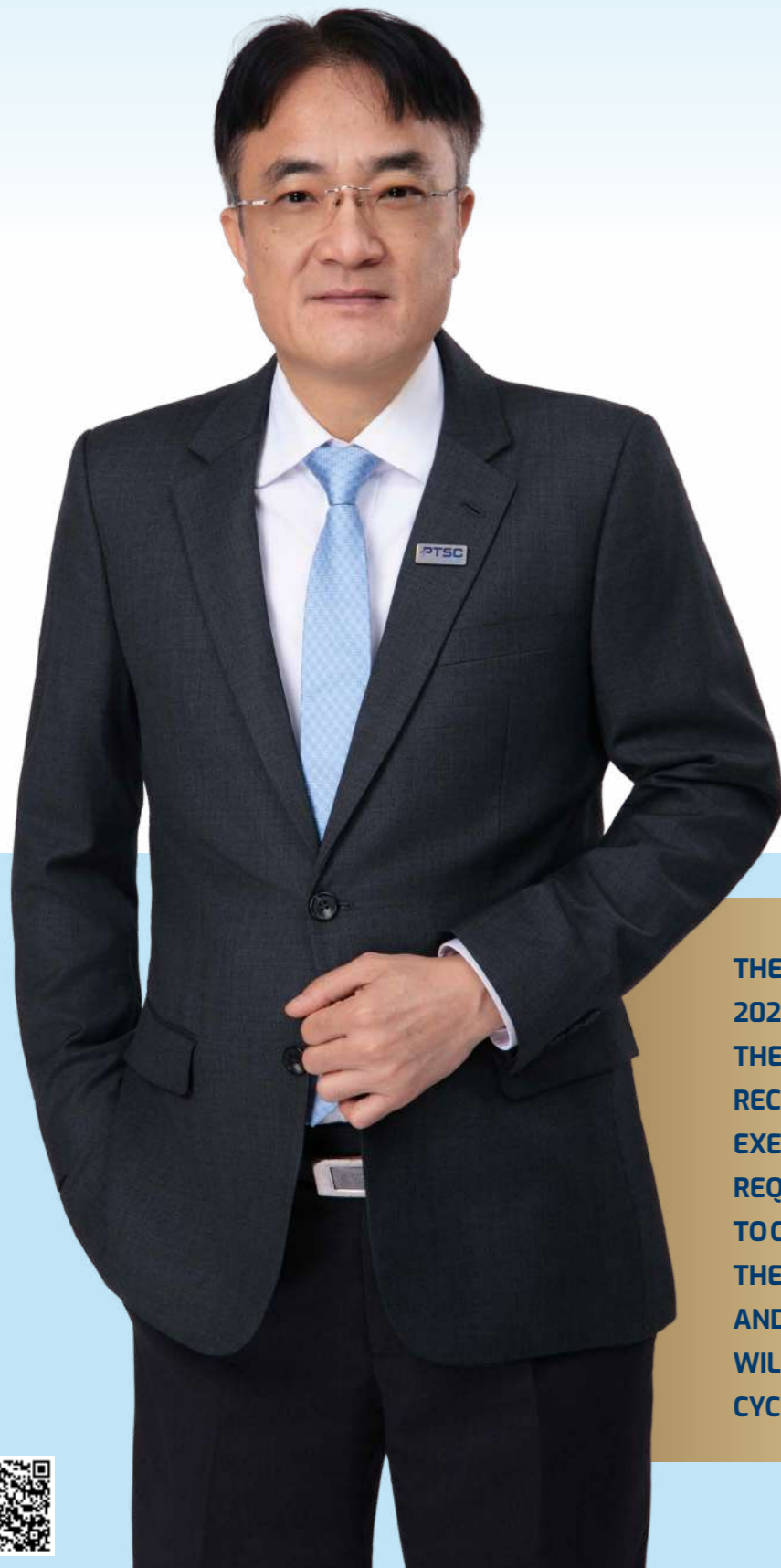
153 HISTORY OF INCREASING CHARTER CAPITAL

153 HISTORY OF DIVIDEND PAYMENTS

VI FINANCIAL STATEMENTS



MESSAGE FROM THE CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



Dear Valued Shareholders,

Yet it was precisely in this true test of resilience that PTSC's capabilities and determination were most clearly demonstrated. Rather than retreating in the face of adversity, PTSC has consistently pursued the strategic approach of **"maintaining discipline – enhancing capability – expanding markets"**, proactively transforming itself, confidently venturing into broader international markets, and pioneering entry into the ORE sector. Through the tireless dedication of nearly nine thousand employees, PTSC has successfully concluded the 2021–2025 Five-Year Period with its capacity to weather challenges clearly proven. Consolidated performance indicators for the 2021–2025 period have exceeded several key targets: total consolidated revenue is estimated at VND 112.3 trillion (achieving 132% of the Five-Year Plan), consolidated profit before tax reached VND 7.2 trillion (equivalent to 160.7% of the Five-Year Plan). From its origins

THE BOARD OF DIRECTORS IDENTIFIES 2026 AS A PIVOTAL YEAR, MARKING THE TRANSITION FROM "OPPORTUNITY RECOGNITION" TO "LARGE-SCALE EXECUTION CAPABILITY". THE YEAR REQUIRES BOTH DECISIVE ACCELERATION TO CAPTURE MARKET OPPORTUNITIES AND THE ESTABLISHMENT OF GOVERNANCE AND OPERATIONAL CAPABILITIES THAT WILL SUSTAIN THE LONG-TERM GROWTH CYCLE FOR 2026–2030

as a domestic oil and gas contractor, PTSC has affirmed its stature as an international brand, successfully securing contracts for large-scale offshore wind projects in Europe and Taiwan, while significantly expanding its presence in the Middle East and India. Beyond the impressive figures, the more profound achievement lies in the clear establishment of PTSC's capabilities in international-standard project execution governance, risk management, and the transition toward the ORE value chain.

Entering 2026 – the beginning of the Development Strategy for 2026–2030, with a vision toward 2050 – the global economy is expected to continue facing uneven recovery, influenced by trade protectionism, tariff policies, and intensifying competition in S&T. Prospects for the oil and gas market suggest moderate demand growth, while supply is projected to increase at a faster pace. This implies a market that may continue to fluctuate between opportunities and challenges in terms of profit margins, project schedules, and investment discipline. In the context of the global energy transition, offshore wind remains one of the long-term pillars of clean electricity; however, the sector is confronting challenges related to capital costs, auction design mechanisms, supply chain risks, and policy stability. In Viet Nam, the implementation of National Power Development Plan VIII together with major industrial projects and large-scale oil and gas developments, such as Block B – O Mon Gas Project, Lac Da Vang Oil and Gas Project, and Su Tu Trang FF Project, is being actively accelerated, creating significant growth opportunities for high-quality technical services.

PTSC has been entrusted by the Group with the Five-Year Plan for 2026–2030, featuring record-level objectives with an average annual consolidated revenue growth target of 10%. The Board of Directors identifies 2026 as

a pivotal year, marking the transition from "opportunity recognition" to "large-scale execution capability". The year requires both decisive acceleration to capture market opportunities and the establishment of governance and operational capabilities that will sustain the long-term growth cycle for 2026–2030. Accordingly, a comprehensive management agenda has been defined:

1. Strengthening transparent governance, tightening risk and cash-flow discipline, and selecting projects based on the principles of efficiency, safety, and compliance.
2. Expanding international markets and enhancing EPC and integrated service capabilities, while developing new service areas (offshore wind, LNG, and hydrogen), with the objective of maintaining overseas service revenue at over 40% during the 2026–2030 period.
3. Prioritizing strategic investments in infrastructure, human resources, offshore capabilities, digital transformation (ERP and data systems), and productivity improvements; upholding safety as the foremost principle while ensuring income, welfare, and career development opportunities so that employees may remain committed with confidence.
4. Restructuring and optimizing capital, accelerating digital governance and corporate culture initiatives, and strengthening supervisory discipline to enhance capital efficiency across departments and subsidiaries.

PTSC understands that the trust of shareholders is measured by consistency in governance. With a solid financial foundation, a 33-year cultural legacy shaped by generations of energy pioneers, and, above all, the collective intelligence and aspiration of more than 8,000 PTSC professionals committed to transformation from internal strength and breakthrough

expansion, the Board of Directors holds firm confidence that PTSC will continue to create new milestones. We are committed to working closely with the Board of Management to ensure transparent governance, effective oversight mechanisms, and focused resource allocation; thereby enabling PTSC to achieve sustainable growth, enhance corporate value, and harmonize the interests of shareholders and employees alike, while continuously improving the working environment, income, and welfare so that our workforce can remain dedicated to their mission.

On behalf of the Board of Directors, I would like to express our deepest gratitude to all PTSC employees and member companies for their relentless dedication and hard work across construction sites, projects, ports, and operations both onshore and offshore throughout the past year. I would also like to extend sincere appreciation to government authorities, supervisory agencies, our valued shareholders, Petrovietnam, investors, customers, and partners for their continued trust, cooperation, and invaluable support to the Corporation. On the occasion of the New Year 2026, I wish all esteemed organizations, partners, and colleagues continued good health, happiness, prosperity, and success.

Chairman of the Board of Directors

Phan Thanh Tung

MESSAGE FROM GENERAL DIRECTOR

Dear Valued Shareholders,

Closely following the dynamic business activities and remarkable milestones throughout 2025, this Annual Report represents one of the most important publications of PTSC. It provides a comprehensive and holistic overview of the Corporation's operations over the past year. To us, however, it represents far more than a collection of figures, images, and information. Each page symbolizes the dedication, intellect, creativity, and commitment of the PTSC workforce.

Behind the headline achievements and nearly 50 million safe working hours lie countless quiet accomplishments contributed by every unit, department, and individual across the organization. These proud milestones serve as a powerful source of momentum for PTSC as we continue to navigate new horizons and pursue greater ambitions in the years ahead.

These proud milestones serve as a powerful source of momentum for PTSC as we continue to navigate new horizons and pursue greater ambitions in the years ahead.

As this Annual Report is presented to our shareholders, PTSC's operations have already progressed into the first half of 2026 – the opening year of the pivotal development phase for 2026–2030. Guided by a medium-term plan centered on three strategic pillars: (i) oil and gas and LNG, (ii) offshore renewable energy, and (iii) nuclear power. PTSC aims to achieve



consolidated revenue of between VND 200 trillion and VND 220 trillion over the next five years. This represents nearly double the revenue of the 2021–2025 period and four times the level achieved over a decade of development. While this ambition presents a formidable challenge, it also reflects the Corporation's determination, resilience, and aspiration to reach new heights. Accordingly, PTSC views 2026 as a pivotal year – a strategic moment to open a new chapter of growth.

The Corporation has set a clear operational objective for 2026: **consolidated revenue must at least match the record level of over VND 33 trillion.** In line with the evolving development requirements, PTSC's activities throughout 2026 will be guided by the action theme "Breakthrough Transformation", reflecting a deep internal shift across our governance and operational systems. This message also represents the Corporation's guiding principle and commitment for the year ahead.

First, PTSC must pursue transformation from within – from mindset and governance systems to the quality of human resources, execution discipline, and operational productivity. Every unit, department, and individual within the organization is called upon to transform—to become a stronger version of

themselves and to perform with greater determination, efficiency, and accountability.

Second, PTSC must strive for breakthroughs that propel us further – advancing the quality of our services, strengthening our reputation and competitiveness, accelerating strategic investments, securing major projects and contracts, and achieving new milestones in revenue, profitability, and organizational stature. These breakthroughs will also open new opportunities for service expansion and lay a solid foundation for the next stages of development.

Amid both challenges and opportunities as the global oil and gas industry undergoes a profound energy transition, PTSC will continue to pursue its strategic objectives by developing a balanced portfolio of traditional oil and gas services and renewable energy solutions. The Corporation will further strengthen its value chain and proactively expand its presence within the global supply network. PTSC will also actively expand its international markets while striving to achieve the key operational targets for the year. Key priorities include organizational restructuring, renewed strategic thinking, enhanced competitiveness, and expanded investment in service infrastructure, equipment, and operational capabilities. At the same

time, the Corporation will promote innovation, scientific and technological applications, artificial intelligence, digital transformation, and automation across its business operations. Strategic investment projects will continue to be accelerated. In parallel, PTSC remains committed to strengthening human resource quality, nurturing a strong corporate culture, and optimizing governance and management effectiveness.

With the continued trust, partnership, and support of our valued shareholders, PTSC is committed to conducting its operations with transparency, professionalism, and efficiency, safeguarding the confidence of shareholders, investors, and partners alike. Our mission remains to deliver sustainable value to shareholders, customers, and the broader community, while contributing meaningfully to the development of the energy industry.

On behalf of PTSC, I would like to express our sincere gratitude to all shareholders for your continued support and trust. We wish you continued health, happiness, and success.

Respectfully,

PTSC'S ACTIVITIES THROUGHOUT 2026 WILL BE GUIDED BY THE ACTION THEME "BREAKTHROUGH TRANSFORMATION", REFLECTING A DEEP INTERNAL SHIFT ACROSS OUR GOVERNANCE AND OPERATIONAL SYSTEMS

General Director

Tran Ho Bac



PTSC – KEY HIGHLIGHTS AND MILESTONES IN 2025

Record Revenue and Profit Performance

PTSC ACHIEVED CONSOLIDATED REVENUE OF

33,790 VND BILLION

- ▲ REPRESENTING A **35%** YoY
- ▲ EQUIVALENT TO **150%** OF THE ANNUAL PLAN

CONSOLIDATED PROFIT BEFORE TAX REACHED VND

2,205 BILLION

- ▲ REFLECTING A **42%** YoY
- ▲ EQUIVALENT TO **220%** OF THE ANNUAL PLAN

Record Safety Performance

A TOTAL OF

48.5 MILLION SAFE WORKING HOURS

- ▲ THE HIGHEST LEVEL SINCE PTSC'S ESTABLISHMENT
- ▲ EQUIVALENT TO APPROXIMATELY 24,000 PERSONNEL WORKING SAFELY EVERY DAY

Of which:

- 22.3 million safe working hours were contributed by PTSC employees.
- 26.2 million safe working hours were recorded by subcontractor personnel.

Record Investment Performance

TOTAL INVESTMENT DISBURSEMENT REACHED

2,550 VND BILLION

- ▲ **4 TIMES** HIGHER THAN THE PREVIOUS YEAR
- ▲ EQUIVALENT TO **102%** OF THE ANNUAL PLAN

Marking the highest level in the Corporation's history.

Key investment included O1 FSO and O2 service vessels:

- Capital contribution to the Lac Da Vang Project FSO and the Block B Project, with a total investment value of VND 1,176 billion.
- Acquisition of O2 next-generation offshore service vessels: PTSC PRIME (the Corporation's first PSV) and PTSC TITAN.

Completion of the Phase 2A upgrade of Berth No.3 at Dung Quat Port, a Grade I maritime infrastructure project, significantly enhancing the Corporation's logistics and fabrication capacity.

Record Milestone in Fabrication, Launching and Delivery of Oil & Gas and Renewable Energy Facilities

PTSC COMPLETED, LAUNCHED AND DELIVERED **42** PROJECTS

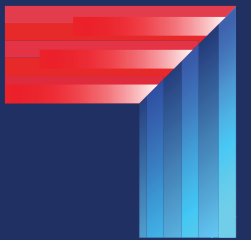
TOTAL FABRICATION VOLUME EXCEEDED

107,000 TONNES

EXPORT-ORIENTED PROJECTS ACCOUNTED FOR

32/42 COMPLETED STRUCTURES

Further reinforcing PTSC's reputation in the international market



PTSC – KEY HIGHLIGHTS AND MILESTONES IN 2025

Record New Contract Awards

PTSC SUCCESSFULLY SECURED AND SIMULTANEOUSLY COMMENCED

08 NEW EPC PROJECTS

WITH A TOTAL CONTRACT VALUE EXCEEDING

12,000 VND BILLION

Governance System Enhancement

Issuing the Corporate Development Strategy to 2030 with a Vision toward 2050, together with the ESG Strategy and the BPO plan for the 2026–2030 period.

DIGITIZING AND THE STANDARDIZING GOVERNANCE FRAMEWORK THROUGH

17 GOVERNANCE DOCUMENTS

Including:

- **02** newly issued policies concerning investment authorization and information security management.
- **15** revised documents across key governance areas including HSE, risk management, investment management, legal affairs, finance and accounting, commercial management, human resources, and administration.

Organizational Restructuring and Human Resource Reform

Establishment of the Research, Development and Digital Transformation Division, with the standardization of roles and responsibilities across 04 key functional divisions.

Organizational streamlining initiatives included:

- Dissolution of PTSC Labuan and PTSC CGGV.
- Transformation of PTSC G&S from a company limited into a branch model.
- Consolidation of PTSC branches in the Central Region.

REORGANIZATION OF


15 REPRESENTATIVE AND BOD POSITIONS ACROSS **12** KEY SUBSIDIARIES

17 MANAGEMENT ROTATIONS IMPLEMENTED THROUGHOUT THE CORPORATION


Social Responsibility, Innovation and Digital Transformation

PTSC IMPLEMENTED CORPORATE SOCIAL RESPONSIBILITY PROGRAMS WITH A TOTAL VALUE OF NEARLY

100 VND BILLION

 CONSTRUCTION OF **05** STEM CLASSROOMS IN THANH HOA AND QUANG TRI PROVINCES

 SCHOLARSHIP PROGRAMS AT **09** UNIVERSITIES NATIONWIDE

 SUPPORT FOR THE CONSTRUCTION OF **12** GREAT SOLIDARITY HOUSES FOR DISADVANTAGED FAMILIES

Issuing Digital Transformation Strategy toward 2035, while standardizing its information security system in accordance with the international standard ISO/IEC 27001:2022.

Completing the development of 04 digital platforms: Dashboard, Intranet, Data Management, and Cloud Infrastructure, enhancing governance effectiveness and operational efficiency.

PTSC – KEY HIGHLIGHTS AND MILESTONES IN 2025

PTSC Brand Recognition

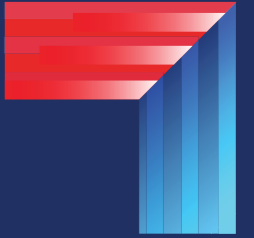
IN 2025, PTSC CONTINUED TO BE RECOGNIZED ACROSS NUMEROUS PRESTIGIOUS RANKINGS AND AWARDS IN VIET NAM AND INTERNATIONALLY.

Top 100

SUSTAINABLE BUSINESSES (CSI)

Vietnam Top 10

BEST WORKPLACES – ENERGY AND OIL & GAS SECTOR



Top 50

VIETNAM THE BEST
(VIETNAM EXCELLENCE 2025)

Top 10

MOST INNOVATIVE ENTERPRISES
VIETNAM 2024 (VIE10)

LISTED BUSINESS

WITH THE BEST CORPORATE GOVERNANCE PRACTICES IN 2024 - 2025

INNOVATION AWARD 2025

BY GE VERNOVA



OVERVIEW

CORPORATE INFORMATION

- 18 GENERAL INFORMATION
- 20 PRINCIPAL BUSINESS ACTIVITIES
- 22 ESTABLISHMENT AND DEVELOPMENT

CORPORATE AND GOVERNANCE

- 28 ORGANIZATIONAL STRUCTURE
- 30 BOARD OF DIRECTOR, BOARD OF MANAGEMENT,
BOARD OF SUPERVISORS AND CHIEF ACCOUNTANT
- 40 OPERATIONAL NETWORK
- 46 ASSET AND FACILITIES
- 54 HUMAN RESOURCES
- 56 VISION – MISSION – CORE VALUES
- 58 DEVELOPMENT STRATEGY AND IMPLEMENTATION
ORIENTATION

2025 AWARDS

- 62 Notable awards in 2025



CORPORATE INFORMATION

Petrovietnam Technical Services Corporation (PTSC), established in 1993, is a core member of Vietnam National Industry – Energy Group (Petrovietnam). Over more than three decades of establishment and development, PTSC has firmly established its position as a leading enterprise in technical services for the oil and gas, industrial, and energy sectors. PTSC has professionalized its strategic core services to international standards, including EPCI services for offshore facilities, Floating Storage and Offloading systems (FSO/FPSO), specialized offshore service vessels, and strategic port and logistics infrastructure. Within the national energy value chain, PTSC plays a strategic role in ensuring investment efficiency and optimizing operational performance for key projects, thereby creating a solid foundation for expansion into international markets.

Amid the turning point of the global energy transition era, PTSC is undertaking a historic transformation by focusing on emerging energy

sectors, particularly offshore wind, green hydrogen, and other clean energy projects. Leveraging its established technical ecosystem,

PTSC aims to play a key role in the domestic supply chain for large-scale energy developments. The proactive expansion into these sectors demonstrates PTSC's adaptability and long-term strategic vision in enhancing localization capability while contributing to the advancement of Vietnam's energy industry.

With the governance foundation of a transparent listed company and extensive experience in executing complex offshore projects, PTSC is committed to delivering enhanced

efficiency and sustainable value for investors. The Corporation ensures strict compliance with standards of quality, schedule, and operational safety, while continuously optimizing financial performance through advanced technical solutions. PTSC's growth strategy is closely aligned with SD objectives, harmonizing shareholder interests with the long-term development of the clean energy sector.

In this new era of opportunity, PTSC is committed to transforming energy potential into tangible growth value while strengthening its position on the regional and global energy landscape.



Legal Name	Petrovietnam Technical Services Corporation
International Trading Name	Petrovietnam Technical Services Corporation
Abbreviation	PTSC
Registered Enterprise Number	0100150577
Head Office	5th Floor, Petrovietnam Tower No. 1 Le Duan Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam Tel: (+84) 28.39102828 Fax: (+84) 28.39102929 Website: ptsc.com.vn

CHARTER CAPITAL

5,114 VND BILLION

TOTAL CONSOLIDATED EQUITY

16,236 VND BILLION

STOCK TICKER

PVS



PTSC
A member of PETROVIETNAM

PRINCIPAL BUSINESS ACTIVITIES

1. EPCIC FOR OFFSHORE FACILITIES
2. GEOLOGICAL SURVEY, ROV SURVEY & REPAIR OF SUBSEA FACILITIES
3. OFFSHORE SUPPORT VESSELS
4. TRANSPORTATION, INSTALLATION, OPERATION AND MAINTENANCE
OFFSHORE FACILITIES
5. RENEWABLE ENERGY
6. FLOATING STORAGE AND OFFLOADING SYSTEMS (FSO/FPSO)
7. PORT & SUPPLY BASE
8. EPC FOR INDUSTRIAL PLANTS

ESTABLISHMENT AND DEVELOPMENT

FOUNDATION AND CAPABILITY BUILDING

1993 | 2005

Petrovietnam Technical Services Corporation (PTSC) was established in 1993 through the merger of Petroleum Services Company (PSC) and Geophysical and Petroleum Technical Services Company (GPTS), with the objective of forming a specialized technical services enterprise to support offshore oil and gas exploration and production activities in Vietnam.

During the initial stage, PTSC focused on building core capabilities for the oil and gas technical service value chain, including the operation of specialized offshore service vessels, the development of port and supply base infrastructure, and the provision of offshore logistics and technical support services.

The expansion of PTSC Vung Tau Supply Base formed the largest offshore oil and gas logistics hub in Vietnam, serving as a key operational center supporting major development projects in the Cuu Long Basin and Nam Con Son Basin.

In parallel, PTSC participated in the operation and maintenance of the Dinh Co Gas Processing Plant and the associated gas pipeline system of approximately 370 kilometers, marking an important transition from providing support services to directly participating in the operation of national strategic energy infrastructure.

This period laid the foundation for PTSC's future strategic business segments, including oil and gas mechanical engineering, O&M services, and offshore engineering services.



Dinh Co Gas Processing Plant Project (08/2001 - 02/2002)

CORPORATE TRANSFORMATION AND DEVELOPMENT OF EPC/EPCIC CONTRACTOR CAPABILITY

2006 | 2010

In 2006, PTSC implemented equitization and officially began operating under a joint stock company model from 1 January 2007. The Company's shares, under the ticker PVS, were listed on the Hanoi Stock Exchange (HNX) on 20 September 2007, marking a new phase of enhanced financial transparency, corporate governance, and capital mobilization in accordance with market standards.

During this period, PTSC gradually developed its capability as an EPC/EPCIC main contractor through participation in the Bien Dong 01 Project, with a total offshore fabrication volume exceeding 30,000 tonnes and a contract value of over USD 1 billion. At the time of implementation, this was the largest deepwater gas development project in Vietnam.

At the same time, PTSC brought into operation the FSO Orkid and FPSO Ruby II, marking a significant step forward from a technical service provider to an investor and operator of offshore energy assets.

This period enabled PTSC to establish core capabilities in the engineering, procurement, fabrication, installation and commissioning of large-scale offshore facilities.



FSO Orkid achieved first oil intake in 2009



ESTABLISHMENT AND DEVELOPMENT

EXPANSION INTO INTERNATIONAL MARKETS

2011
|
2015

After establishing EPC/EPCIC contractor capability in the domestic market, PTSC began expanding internationally and gradually integrated into the regional oil and gas supply chain in Asia.

Key projects during this period included the HRD Offshore Platform topside project for ONGC (India) and the Maharaja Lela South Project in Brunei for Total E&P. These projects marked the first time PTSC exported oil and gas mechanical engineering services to international markets as a main contractor.

During the same period, PTSC increased its ownership stake in FSO PTSC Bien Dong 01 and brought FPSO Lam Son into commercial operation, thereby completing the FSO/FPSO service value chain, from engineering and investment to operation and maintenance.

PTSC has gradually strengthened its capabilities, laying a foundation to support its long-term growth strategy and international market expansion.



The HRD Offshore Platform Topside

DIVERSIFICATION INTO ENERGY AND INDUSTRIAL INFRASTRUCTURE PROJECTS

2016
|
2020

In response to prolonged volatility in the global oil and gas market, PTSC implemented a diversification strategy by expanding into energy and onshore industrial infrastructure projects, reducing dependence on the cyclical nature of oil prices.

Key projects during this period included:

- Sao Vang – Dai Nguyet Project, Thi Vai LNG Terminal Project;
- Long Son Petrochemicals (Package A1);

- And various gas processing and energy infrastructure projects in the Southwest region of Vietnam.
- Notably, at the end of 2020, PTSC successfully completed the Sao Vang Central Processing Platform (CPP) and FSO Golden Star, demonstrating comprehensive EPCIC capability for large-scale offshore gas development projects.

Amid declining oil prices and the impact of the COVID-19 pandemic, PTSC not only maintained effective production and business performance but also continued to strengthen its EPCIC contractor capabilities to expand into onshore energy industrial projects, laying a solid foundation for its next phase of growth.



FSO GOLDEN STAR is ready for first condensate in 2020

ESTABLISHMENT AND DEVELOPMENT

ENERGY TRANSITION AND STRATEGIC GROWTH REPOSITIONING

2021 | 2025

In 2021, PTSC officially expanded its business scope to include power generation; electricity transmission and distribution; and the construction of industrial and renewable energy projects, establishing the legal foundation for direct participation in the ORE sector. PTSC also became the first entity within Petrovietnam authorized to invest in ORE projects. In the same year, PTSC further demonstrated its international EPCIC contractor capability when North Oil Company (Qatar) awarded the Gallaf Project – Phase 3, with a

fabrication volume exceeding 19,000 tonnes, outperforming several major international contractors.

In September 2021, PTSC was selected by Northland Power and Yushan Energy to perform the engineering, procurement and fabrication of two offshore substations for the Hai Long 2 and Hai Long 3 offshore wind projects in Taiwan. This marked the first time a Vietnamese enterprise participated in the fabrication of offshore wind substations for an international market and represented

a significant milestone in PTSC's entry into the global offshore wind supply chain.

In 2022, PTSC accelerated its international expansion into markets in the Middle East, India, and Southeast Asia, with international revenue exceeding 40% of total revenue, reflecting a strategic shift toward a more diversified and sustainable market structure.

The year 2023 marked the 30th

THE PERIOD 2021–2025 IS THEREFORE CONSIDERED A STRATEGIC TRANSFORMATION PHASE FOR PTSC, MARKING ITS EVOLUTION FROM A TRADITIONAL OIL AND GAS TECHNICAL SERVICES PROVIDER TO A COMPREHENSIVE TECHNICAL SOLUTIONS PROVIDER ACROSS THE OFFSHORE ENERGY VALUE CHAIN, ENCOMPASSING OIL AND GAS, GAS INFRASTRUCTURE, AND ORE, WHILE INCREASINGLY INTEGRATING INTO THE GLOBAL ENERGY VALUE CHAIN.

anniversary of PTSC, returning to a consolidated revenue level exceeding VND 20,000 billion and reaffirms its growth momentum. During the year, the Ministry of Natural Resources and Environment of Vietnam approved PTSC to conduct marine resource surveys and assessments for offshore wind projects intended for electricity export to Singapore, opening opportunities for participation in cross-border renewable energy value chains.

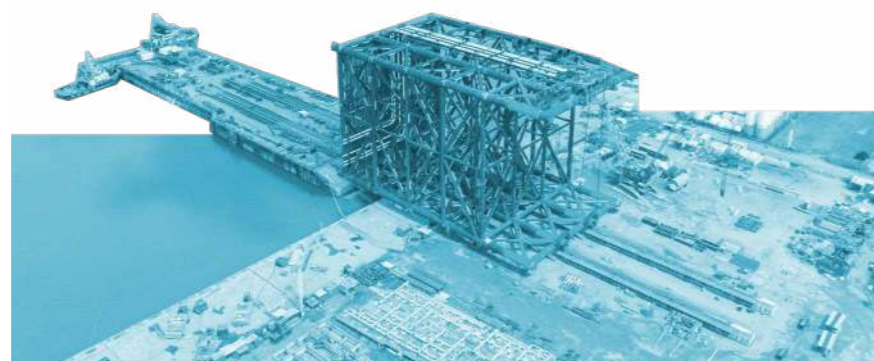
Notable projects during this period included: Fabrication of 33 offshore wind turbine jacket foundations for the Greater Changhua 2204 Offshore Wind Project (Taiwan) for Ørsted; EPC contractor for the Fengmiao 1 offshore substation for Copenhagen Infrastructure Partners; Implementation of EPCI#1, EPCI#2 and SWEPC packages under the Block B – O Mon Project Chain, including the Central Processing Platform (CPP), Living Quarters platform, flare tower, and satellite wellhead platforms. These structures represent the largest offshore fabrication projects

ever executed in Vietnam, further confirming PTSC's regional EPCIC contractor capability.

In parallel with market expansion, PTSC invested, upgraded and replanned the PTSC Energy Industrial and Technical Logistics Center in Vung Tau, enhancing fabrication yard infrastructure, port facilities and heavy-lift equipment, enabling the simultaneous execution of large-scale oil and gas and offshore wind projects.

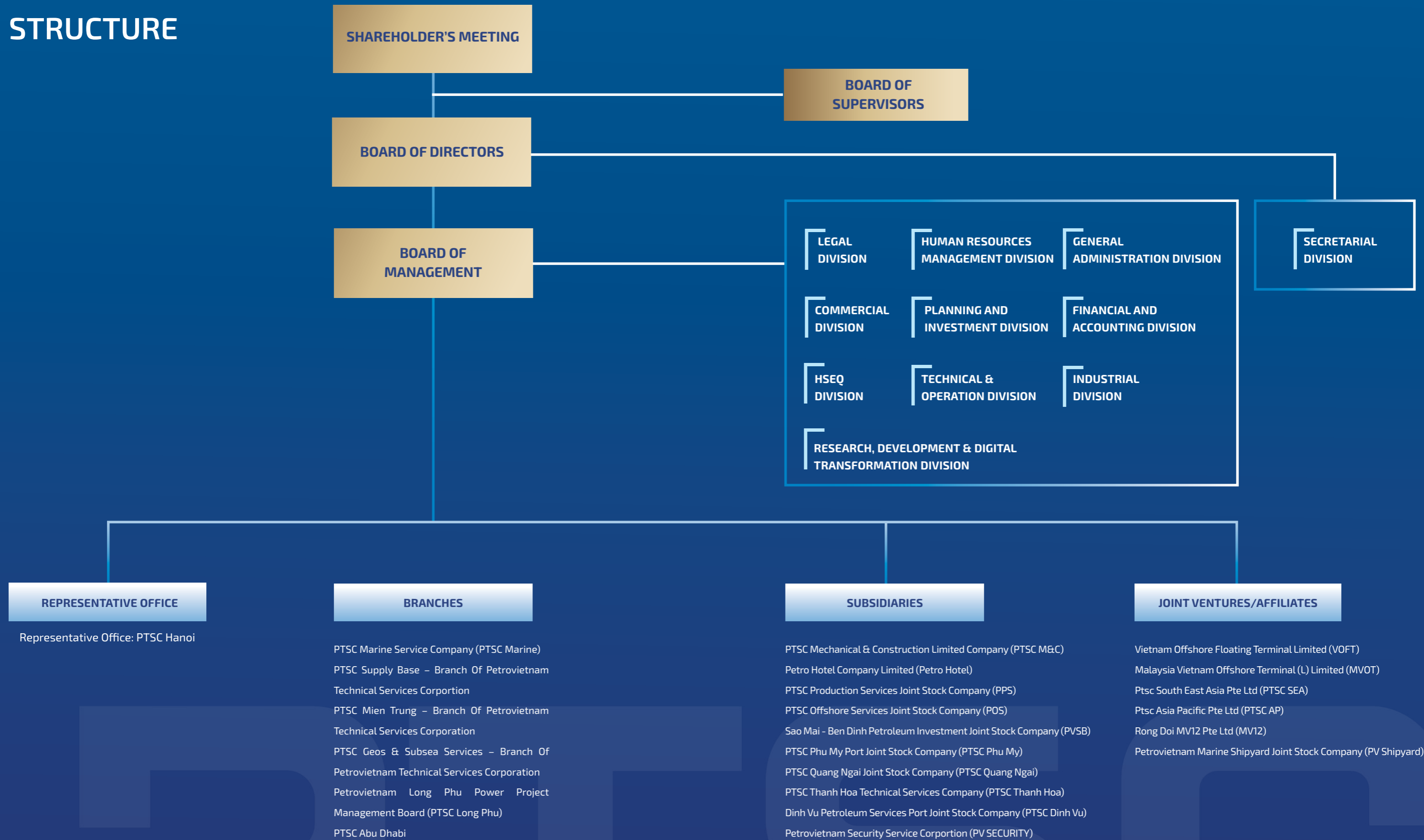
In 2025, PTSC recorded the highest growth since its establishment, with a consolidated revenue of VND 33,790 billion and profit before tax of VND 2,205 billion. During the year, the Corporation completed and delivered 42 energy facilities, with a total fabrication volume exceeding 107,000 tonnes, most of which served export markets, including major components of the Block B Gas Project, the Lac Da Vang field development project, and several offshore wind projects across Asia.

PTSC also secured and implemented 08 EPC contracts for industrial infrastructure projects, with a total value exceeding VND 12,000 billion, expanding strongly into onshore energy and industrial infrastructure, including aviation fuel supply system for Long Thanh International Airport, Long Son Ethane Storage Facility, and infrastructure packages at Nghi Son Refinery and Dung Quat Refinery Plant.



Công trình chân đế giàn CPP Lô B

ORGANIZATIONAL STRUCTURE



BOARD OF DIRECTORS



THE BOARD OF DIRECTORS IDENTIFIES 2026 AS A PIVOTAL YEAR, MARKING THE TRANSITION FROM “OPPORTUNITY RECOGNITION” TO “LARGE-SCALE EXECUTION CAPABILITY”. THE YEAR REQUIRES BOTH DECISIVE ACCELERATION TO CAPTURE MARKET OPPORTUNITIES AND THE ESTABLISHMENT OF GOVERNANCE AND OPERATIONAL CAPABILITIES THAT WILL SUSTAIN THE LONG-TERM GROWTH CYCLE FOR 2026–2030



BOARD OF DIRECTORS



MR. PHAN THANH TUNG

Chairman of the Board of Directors

- Born in 1970 – Hai Phong, Vietnam
- Professional Qualifications: Master of Industrial and Manufacturing Engineering; Marine Engine Operation Engineer; Bachelor of Business Administration; Bachelor of English Studies



MR. TRAN HO BAC

Member of the Board of Directors (since 3 March 2025)

- Born in 1978 – Ninh Binh, Vietnam
- Professional Qualifications: Master of Business Administration; Engineer in Business Administration; Mechanical Engineer



MR. DO QUOC HOAN

Member of the Board of Directors

- Born in 1969 – Hai Phong, Vietnam
- Professional Qualifications: Master of Economics; Marine Transport Economics Engineer; Marine Navigation Engineer



MR. NGUYEN XUAN NGOC

Member of the Board of Directors

- Born in 1976 – Ninh Binh, Vietnam
- Professional Qualifications: Mechanical Engineer



MR. TRAN NGOC CHUONG

Member of the Board of Directors

- Born in 1978 – Ninh Binh, Vietnam
- Professional Qualifications: Bachelor of Human Resource Management



MR. HOANG XUAN QUOC

Independent Member of the Board of Directors

- Born in 1957 – Hanoi, Vietnam
- Professional Qualifications: Doctor of Energy Mechanical Engineering; Bachelor of Economics



MR. DOAN MINH MAN

Independent Member of the Board of Directors

- Born in 1958 – Vinh Long, Vietnam
- Professional Qualifications: Bachelor of Accounting; Bachelor of Business Administration



BOARD OF MANAGEMENT



PTSC'S ACTIVITIES THROUGHOUT 2026 WILL BE GUIDED BY THE ACTION THEME "BREAKTHROUGH TRANSFORMATION", REFLECTING A DEEP INTERNAL SHIFT ACROSS OUR GOVERNANCE AND OPERATIONAL SYSTEMS



BOARD OF MANAGEMENT



MR. TRAN HO BAC
General Director

- Born in 1978 – Ninh Binh, Vietnam
- Professional Qualifications: Master of Business Administration; Engineer in Business Administration; Mechanical Engineer



MR. PHAM VAN HUNG
Deputy General Director

- Born in 1977 – Quang Ngai, Vietnam
- Professional Qualifications: Master of Economic Management



MR. LE CU TAN
Deputy General Director

- Born in 1967 – Hai Phong, Vietnam
- Professional Qualifications: Master of Automation Engineering



MR. NGUYEN XUAN CUONG
Deputy General Director

- Born in 1977 – Hanoi, Vietnam
- Professional Qualifications: Bachelor of Corporate Finance



MR. TRAN HOAI NAM
Deputy General Director

- Born in 1978 – Hanoi, Vietnam
- Professional Qualifications: Master of Business Administration; Electrical and Electronics Engineer; Bachelor of Economics



MR. LE CHIEN THANG
Deputy General Director

- Born in 1977 – Hai Phong, Vietnam
- Professional Qualifications: Marine Transportation Engineer



MR. NGUYEN TUAN HUNG
Deputy General Director (since 16 October 2025)

- Born in 1979 – Phu Tho, Vietnam
- Professional Qualifications: Bachelor of Business Administration



BOARD OF SUPERVISORS



MR. PHAM VAN TIEN Supervisor

- Born in 1983 – Hung Yen, Vietnam
- Professional Qualifications: Master of Economics; Bachelor of Economics

MS. BUI THU HA Head of the Board of Supervisors

- Born in 1980 – Thai Nguyen, Vietnam
- Professional Qualifications: Bachelor of Accounting; Bachelor of Business Administration

MR. BUI HUU VIET CUONG Supervisor

- Born in 1981 – Hai Phong, Vietnam
- Professional Qualifications: Master of International Business Administration; Marine Transport Economics Engineer; Bachelor of Accounting

CHIEF ACCOUNTANT



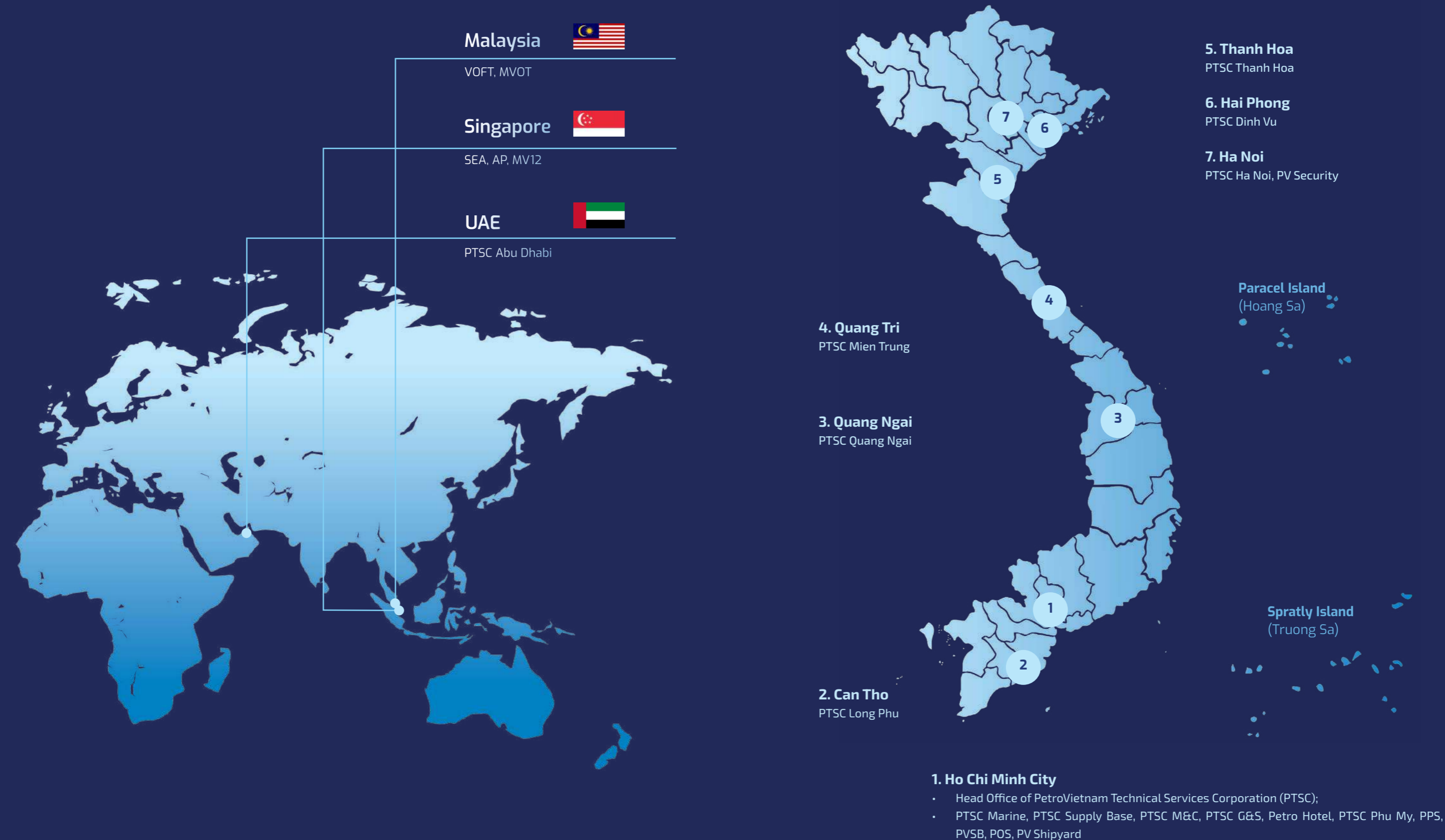
MR. NGUYEN VAN BAO

Chief Accountant

- Born in 1977 – Hai Duong, Vietnam
- Professional Qualifications: Bachelor of Finance and Credit



OPERATIONAL NETWORK



Detailed Information

BRANCHES / REPRESENTATIVE OFFICES

NO.	COMPANY NAME	INVESTMENT CAPITAL	PRINCIPAL BUSINESS ACTIVITIES	ADDRESS
1	PTSC Marine	Dependent unit of the Parent Company	Management, operation, and provision of offshore service vessels.	73 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
2	PTSC Supply Base	Dependent unit of the Parent Company	Management, operation, and commercial operation of port facilities.	65A 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
3	PTSC Mien Trung	Dependent unit of the Parent Company	Management, operation, and commercial operation of port facilities.	Hon La Port, Phu Trach Commune, Quang Tri Province, Vietnam
4	PTSC Geos & Subsea Services (PTSC G&S)	Dependent unit of the Parent Company	Operation of 2D and 3D seismic vessels; seismic and geotechnical surveys; subsea inspection and repair using ROV systems	14th Floor, PTSC Petro Hotel, 9 Hoang Dieu Street, Vung Tau Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
5	Long Phu Thermal Power Project Management Board (PTSC Long Phu)	Dependent unit of the Parent Company	Management and organization of engineering, procurement, construction, commissioning, and completion activities for power plant and industrial projects.	Thanh Duc Hamlet, Dai Ngai Commune, Can Tho City, Vietnam
6	PTSC Ha Noi Representative Office	Dependent unit of the Parent Company	Business development, project development support, and other assignments as authorized by the Corporation.	142 Nguyen Khuyen Street, Van Mieu – Quoc Tu Giam Ward, Hanoi, Vietnam
7	PTSC Abu Dhabi	Dependent unit of the Parent Company	Installation and maintenance of equipment at oil and natural gas fields; operation and maintenance of oil and gas production facilities; marine services supporting the oil and gas industry; services for onshore and offshore oil and gas fields and production facilities.	Office 1721, 17th Floor, The Offices – World Trade Center, Central Market, Al Markazyia, Abu Dhabi, United Arab Emirates

JOINT VENTURE COMPANIES

NO.	COMPANY NAME	INVESTMENT CAPITAL	OWNERSHIP INTEREST	PRINCIPAL BUSINESS ACTIVITIES	ADDRESS
1	Vietnam Offshore Floating Terminal Joint Venture Company (VOFT)	USD 14,640,000	60%	Investment and provision of Floating Production, Storage and Offloading (FPSO) services for crude oil	B01-D-10-1 Level 10, Menara 2, Boutique Office 1 (Pillar 11), KL Eco City, No. 3 Jalan Bangsar, 59200 Kuala Lumpur, Malaysia
2	Malaysia Vietnam Offshore Terminal Joint Venture Company (MVOT)	USD 35,222,268	49%	Investment and provision of Floating Storage and Offloading (FSO) services for crude oil	B01-D-10-1 Level 10, Menara 2, Boutique Office 1 (Pillar 11), KL Eco City, No. 3 Jalan Bangsar, 59200 Kuala Lumpur, Malaysia
3	PTSC South East Asia Pte. Ltd. (SEA)	USD 32,000,000	51%	Investment and provision of Floating Storage and Offloading (FSO) services for crude oil	600 North Bridge Road, #23-01 Parkview Square, Singapore
4	PTSC Asia Pacific Pte. Ltd. (AP)	USD 60,000,000	51%	Investment and provision of Floating Production, Storage and Offloading (FPSO) services for crude oil	600 North Bridge Road, #23-01 Parkview Square, Singapore
5	Rong Doi MV12 Joint Venture Company (MV12)	USD 20,000	33%	Investment and provision of Floating Storage and Offloading (FSO) services for crude oil	9 North Buona Vista Drive #04-05, The Metropolis Tower 1, Singapore 138588
6	Petrovietnam Marine Shipyard Joint Stock Company (PV Shipyard)	VND 595 billion	28.75%	Construction, repair, and conversion of offshore oil and gas rigs, ships, and other floating structures	65A2, 30/4 Street, Rach Dua Ward



Detailed Information

SUBSIDIARIES

NO.	COMPANY NAME	INVESTMENT CAPITAL	OWNERSHIP INTEREST	PRINCIPAL BUSINESS ACTIVITIES	ADDRESS
1	PTSC Mechanical & Construction Co., Ltd. (PTSC M&C)	VND 628 billion	100%	Fabrication and installation of oil and gas and industrial facilities.	31 30/4 Street, Tam Thang Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
2	PTSC Petro Hotel Co., Ltd. (Petro Hotel)	VND 20 billion	100%	Hospitality, tourism, and accommodation services for domestic and international oil and gas companies.	9–11 Hoang Dieu Street, Vung Tau Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
3	PTSC Petroleum Services Corporation (PPS)	VND 200 billion	51%	Management, operation, and maintenance of Floating Storage Offloading units (FSO) and Floating Production Storage and Offloading units (FPSO); Provision of specialized oil and gas manpower services.	16th Floor, Petro Hotel, 9–11 Hoang Dieu Street, Vung Tau Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
4	PTSC Operations & Maintenance Corporation (POS)	VND 400 billion	84.95%	Transportation, installation, connection, commissioning, operation, repair, maintenance, relocation, and decommissioning of oil and gas and industrial facilities.	PTSC Downstream Port, 65A 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
5	Sao Mai – Ben Dinh Petroleum Investment Joint Stock Company (PVSB)	VND 500 billion	51%	Management, operation, and commercial exploitation of multipurpose port facilities.	65A3 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
6	Phu My Petroleum Services Port Joint Stock Company (PTSC Phu My)	VND 350 billion	59.61%	Management, operation, and commercial operation of multipurpose port facilities.	Street No. 3, Phu My 1 Industrial Park, Phu My Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
7	Phu My Petroleum Services Port Joint Stock Company (PTSC Phu My)	VND 300 billion	95.19%	Management and provision of offshore service vessels; Management and operation of multipurpose ports; Fabrication, installation, repair, and maintenance of oil and gas and industrial facilities.	Lot 4H, Ton Duc Thang Street, Nghia Lo Ward, Quang Ngai Province, Vietnam
8	PTSC Thanh Hoa Technical Services Joint Stock Company (PTSC Thanh Hoa)	VND 400 billion	54.69%	Management and operation of multipurpose ports; Fabrication, installation, repair, and maintenance of oil and gas and industrial facilities; Technical safety inspection services; Diving, subsea survey and subsea construction services; Scrap recycling and ship dismantling; Hydraulic construction works including waterways, ports, and river infrastructure.	268 Tran Nhat Duat Street, Truc Lam Ward, Thanh Hoa Province, Vietnam
9	PTSC Dinh Vu Petroleum Services Port Joint Stock Company (PTSC Dinh Vu)	VND 400 billion	51%	PTSC Dinh Vu Petroleum Services Port Joint Stock Company (PTSC Dinh Vu)	Dinh Vu Industrial Zone, Dong Hai Ward, Hai Phong City, Vietnam
10	PETROVIETNAM SECURITY SERVICE CORPORATION (PV SECURITY)	VND 30 billion	51%	Security services	G3 Floor, 21-Storey Tower, B4 Kim Lien, Kim Lien Ward, Hanoi, Vietnam



ASSETS AND FACILITIES

1. PTSC'S FLEET OF SERVICE VESSELS

PTSC currently owns and manages a fleet of 24 offshore service vessels, diversified in type and capacity, including anchor handling tug supply vessels, dynamically positioned vessels (DP), diving and survey support vessels, firefighting vessels, standby vessels, and security vessels. The entire fleet is operated by a team of highly qualified and experienced Vietnamese seafarers, capable of meeting the stringent technical and safety requirements of both domestic and international offshore projects.

- AHTS (Anchor Handling Tug Supply): Multi-purpose offshore service vessels (anchor handling, towing, cargo transportation, and offshore installation support).
- PSV (Platform Supply Vessel): Logistics support vessels used for transporting fuel, water, chemicals, supplies, equipment, and personnel between onshore bases and offshore oil and gas facilities.
- Utility Towing/Tug: Towing and tug vessels used for maneuvering and towing operations.
- DP1: Vessels equipped with Dynamic Positioning Class 1 systems.
- DP2: Vessels equipped with Dynamic Positioning Class 2 systems (higher safety and redundancy levels).

NO.	VESSELS
1	PTSC Sao Vang Vessel (AHTS DP2)
2	Phong Nha Vessel (AHTS DP1)
3	Binh An Vessel (AHTS DP2)
4	PTSC Vung Tau Vessel (AHTS DP1)
5	PTSC Hai Phong Vessel (AHTS DP1)
6	PTSC Thai Binh Vessel (AHTS DP2)
7	PTSC Thang Long Vessel (AHTS DP2)
8	PTSC Tien Phong Vessel (AHTS DP2)
9	PTSC Sai Gon Vessel (AHTS DP2)
10	PTSC Hai An Vessel (AHTS DP1)
11	PTSC Crescent Vessel (AHTS DP2)
12	PTSC Prime Vessel (PSV, DP2)
13	PTSC Titan Vessel (AHTS, DP2)
14	PTSC Ngan nam TLHN – 02 Vessel (Utility towing)
15	PTSC Ngan nam TLHN – 03 Vessel (Utility towing)
16	PTSC 04 Vessel (Utility towing)
17	PTSC 05 Vessel (Tug)
18	PTSC 06 Vessel (Tug)
19	PTSC 07 Vessel (Tug)
20	PTSC 08 Vessel (Tug)
21	PTSC 09 Vessel (Tug)
22	PTSC 10 Vessel (Tug)
23	PTSC 11 Vessel (Tug)
24	PTSC 12 Vessel (Service boat)

2. FLOATING STORAGE AND OFFLOADING (FSO/FPSO/MOPU/MOPSU/FSRU/FPU)

The provision of floating storage and offloading facilities for petroleum products represents one of PTSC's strategic and long-term service segments, directly associated with oil and gas field development and production activities. Currently, PTSC owns and/or co-owns six FSO/FPSO units, providing services for oil and gas fields both domestically and internationally.

NO.	FACILITY	STORAGE CAPACITY	OPERATING AREA
1	FSO PPS 01	300,000 barrels	Rong Doi – Rong Doi Tay Field
2	FSO PTSC Bien Dong 01	350,000 barrels	Hai Thach and Moc Tinh Fields
3	FSO Orkid	745,000 barrels	PM3 CAA Field
4	FSO Golden Star	800,000 barrels	Sao Vang – Dai Nguyet Field Cluster
5	FPSO PTSC Lam Son	373,000 barrels	Thang Long – Dong Do Field
6	FPSO Ruby II	645,000 barrels	Ruby Field

In addition, PTSC is currently investing in two FSO units to support the development of the Lac Da Vang Field Cluster (Block 15-01/05) and to serve production activities at Blocks B&48/95 and 52/97. These facilities are expected to commence operations in 2026 and 2027, respectively.



3. PTSC PORT BASE

PTSC manages, operates and continues to expand a network of eight oil and gas service port bases across Northern, Central and Southern Vietnam, with a total area of approximately 300 hectares and more than 3,250 meters of quay length. These facilities effectively support oil and gas exploration and production activities, while also providing logistics and port services to local economic sectors.

NO.	PORT	ADDRESS	CAPACITY
1	Vung Tau Downstream Port	65A 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	Area: 82.2 ha Number of Berths: 9 Total Berth Length: 753.7 m Receiving Capacity: » Vessels up to 10,000 DWT » Barges up to 10,000 DWT Water Depth: -6.2 m to -9.3 m The Phase III berth expansion, approximately 283 m in length and 28 m in width, is designed to accommodate vessels of up to 20,000 DWT.
2	Hon La Port	Phu Trach Commune, Quang Tri Province, Vietnam	Area: 10.3 ha Number of Berths: 1 Berth Length: 215 m Receiving Capacity: Vessels up to 29,500 DWT (lightened) Water Depth: -9.2 m
3	Son Tra Port	Yet Kieu Street, Son Tra Ward, Da Nang City, Vietnam	Area: 7.5 ha Number of Berths: 1 Berth Length: 200 m Receiving Capacity: Vessels up to 20,000 DWT (lightened) Water Depth: -9.5 m
4	Dung Quat Port	Van Tuong Commune, Quang Ngai Province, Vietnam	Area: 14.5 ha Number of Berths: 2 » Berth No.1: length: 281 m (210 m jetty + 71 m mooring dolphins), receiving capacity: 70,000 DWT woodchip vessels (lightened), 50,000 DWT general cargo vessels, water depth: -11 m » Berth No.3: length: 245 m (145 m jetty + 100 m mooring dolphins), receiving capacity: 70,000 DWT woodchip vessels (lightened), 50,000 DWT general cargo vessels, water depth: -13 m » Towage and offshore service, vessel berth: length: 70, receiving capacity: vessels up to 3,000 DWT, water depth: -7.0 m
5	PTSC Phu My Port	Street No.3, Phu My Industrial Park, Phu My Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	Area: 26.5 ha Number of Berths: 4 » Berth No.1: length: 384.3 m, receiving capacity: vessels up to 80,000 DWT, water depth: -14.5 m » Berth No.2: length: 192.3 m, receiving capacity: vessels up to 2,500 DWT, water depth: -4.8 m » Berth No.3: length: 130 m, receiving capacity: vessels up to 1,500 DWT, water depth: -2.7 m » Berth No.4: length: 60 m, receiving capacity: vessels up to 2,500 DWT, water depth: -4.8 m
6	Nghi Son Port	Nghi Son Ward, Thanh Hoa Province, Vietnam	Area: 44.9 ha Number of Berths: 2 » Berth No.1: length: 165 m, receiving capacity: vessels up to 30,000 DWT (lightened), water depth: -9.5 m » Berth No.2: length: 225 m, receiving capacity: vessels up to 70,000 DWT (lightened), water depth: -12 m
7	PTSC Dinh Vu Port	Dinh Vu Industrial Zone, Dong Hai Ward, Hai Phong City, Vietnam	Area: 15.28 ha Number of Berths: 1 Berth Length: 330 m Receiving Capacity: vessels up to 20,000 DWT Water Depth: -8.0 m
8	Sao Mai – Ben Dinh Port	65A3 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	Area: 98.67 ha



4. FACILITIES FOR MANUFACTURING AND CONSTRUCTING OIL & GAS AND RENEWABLE ENERGY PROJECTS

Engineering fabrication and construction services for oil and gas and renewable energy projects represent one of PTSC's core service segments, contributing a significant proportion of the Corporation's revenue. To support the execution of large-scale offshore oil and gas and renewable energy projects, PTSC currently owns and operates a network of modern fabrication yards located in Vung Tau, Quang Ngai, and Thanh Hoa, equipped with integrated infrastructure meeting stringent technical and quality standards required by international clients.

Fabrication Yard System:

The main fabrication yard in Vung Tau covers nearly 160 hectares, while fabrication yards in Quang Ngai and Thanh Hoa together provide over 40 hectares of construction area.

Specialized Quay Facilities:

The quay systems in Vung Tau, Quang Ngai, and Thanh Hoa effectively support fabrication and load-out activities for large offshore structures. In particular, the Vung Tau yard features a quay system of nearly 1,000 meters, designed with three dedicated skidways capable of launching large structures of 6,000 tonnes, 15,000 tonnes, and 25,000 tonnes, with an open yard load-bearing capacity exceeding 50 tonnes/m².

Workshops and Storage Areas:

The yard system includes assembly workshops (150,000 m²), covered fabrication workshops (22,000 m²), surface blasting workshops (8,000 m²), covered painting workshops (3,500 m²). In particular, six advanced painting workshops with a total area of nearly 6,800 m², completed in 2023, feature a maximum height of approximately 45 meters and are equipped with advanced technologies to meet corrosion protection coating requirements for offshore wind turbine foundation structures.

Integrated Construction Equipment:

PTSC operates a comprehensive system of fabrication and construction equipment, including automated prefabrication systems, cranes ranging from 50 to 550 tonnes and up to 1,200 tonnes, forklifts, welding machines, generators, air compressors, and a wide range of specialized construction equipment.



5. FACILITIES SERVING THE TRANSPORTATION, CONNECTION, CONSTRUCTION, MAINTENANCE, REPAIR, AND DISMANTLING OF OFFSHORE OIL AND GAS STRUCTURES

PTSC has made synchronous investments in physical assets and equipment to support offshore transportation, installation, maintenance, repair, and decommissioning of offshore oil and gas facilities. These resources meet the operational requirements for delivering diversified offshore services.

NO.	EQUIPMENT/FACILITY	TECHNICAL SPECIFICATIONS
1	PTSC Guardian – 300-Man Accommodation Barge	Non-propelled accommodation barge with a length of 111.6 m, breadth 31.7 m, depth 7.3 m, draft 4.5 m, and deadweight of 9,582 tonnes. The barge is equipped with a 300-ton lifting crane.
2	PTSC Transporter – 5,000-Ton Barge	Transportation barge capable of carrying wellhead platforms (WHP), jackets, and structural components up to 5,000 tonnes, supporting offshore installation, repair, maintenance, and modification works.
3	Maintenance and Mechanical Workshops	PTSC operates mechanical maintenance workshops in Vung Tau, Quang Ngai, and Thanh Hoa, equipped with modern machinery and equipment to support maintenance and repair of high-technology equipment, including gas compressors, generators, industrial valves, 32-ton double-girder overhead cranes, CNC machining equipment, heat exchangers, process vessels and tanks used in oil and gas and onshore industrial facilities

6. FACILITIES SERVING SURVEY ACTIVITIES

Seismic surveys, geotechnical investigations, and subsea inspection and repair using ROV (Remotely Operated Vehicle) systems represent highly specialized and technically complex services. These services include the management and operation of 2D and 3D seismic vessels, geotechnical and geophysical survey vessels, as well as the provision and operation of specialized subsea survey equipment.

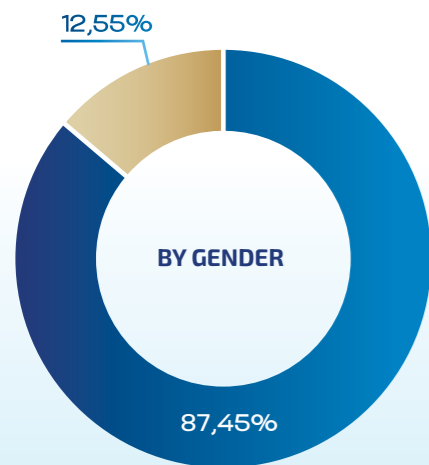
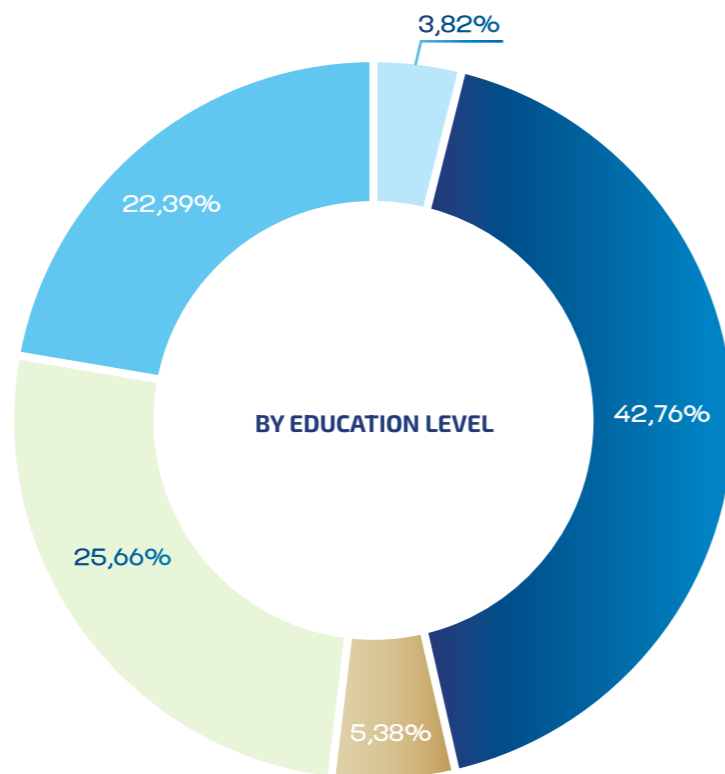
NO.	EQUIPMENT/ VESSEL	TECHNICAL SPECIFICATIONS
1	Binh Minh Geotechnical Survey Vessel	Vessel equipped with DP1 dynamic positioning system, length 61.0 m, breadth 14.95 m, draft 4.8 m, and 1,624 GT gross tonnage. Main engine power 2 × 2,753 HP (total 5,506 HP). Certified by VR-LR classification societies. The vessel is equipped with an offshore geotechnical drilling system and a four-point anchoring winch system.
2	PTSC Researcher Geophysical Survey Vessel	Length 50.3 m, breadth 11.58 m, draft 4.27 m, and 798 GT gross tonnage. Main engine power 2 × 1,200 HP (total 2,400 HP). Certified by VR-LR classification societies. Equipped with geophysical survey systems including analogue survey equipment and high-resolution seismic survey systems.
3	ROV Observation Systems (02 units)	ROV Panther Plus 911 and ROV Panther Plus 954, remotely operated underwater vehicles used for subsea inspection and repair, capable of operating at depths of up to 1,000 m.
4	ROV Work-Class Systems (02 units)	ROV Quasar Compact 007 and ROV II-30, remotely operated underwater vehicles designed for complex subsea inspection, maintenance, and repair operations, capable of operating at depths of 2,000–3,000 m. The ROV II-30, commissioned in 2021, features a 150 HP power system, representing a highly powerful and modern work-class ROV.



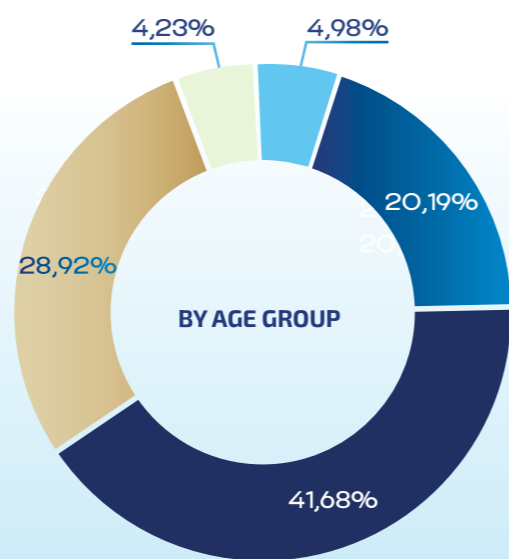
HUMAN RESOURCES

In 2025, PTSC continued to implement a flexible human resource development strategy, balancing the recruitment of young talent, retention of experienced personnel, and continuous enhancement of high-quality workforce capabilities.

- Postgraduates (313)
- Undergraduates (3.507)
- Colleges (441)
- Technical worker and equivalent (2.104)
- General labor (1.836)



- Male (7.172)
- Female (1.029)



- Under 25 years old (347)
- 25 to 35 years old (1.656)
- 35 to 45 years old (3.418)
- 45 to 55 years old (2.372)
- Above 55 years old (408)

As of 31 December 2025

PTSC'S TOTAL WORKFORCE REACHED

8.201

 EMPLOYEES

▲ INCREASE 9.6% COMPARED TO THE PREVIOUS YEAR

Regarding professional qualifications, the workforce structure in 2025 continued to improve, with a higher proportion of highly qualified personnel. Employees holding university and postgraduate degrees accounted for approximately 46.6% of the total workforce, with the number of employees holding university degrees increasing by 7.51% and those with postgraduate qualifications increasing by 3.99% compared to 2024. This represents an important foundation for PTSC to accelerate digital transformation, strengthen project management in accordance with international standards, and deepen participation in emerging energy value chains.

the replenishment of human resources with strong adaptability to technology, digital transformation, and evolving business requirements

The proportion of older employees (above 55): remained below 5%, helping maintain workforce flexibility and reduce medium-term pressure related to succession planning and retirement.

The workforce structure has shifted in a positive direction, ensuring continuity and supporting sustainable long-term growth.

The experienced workforce segment (aged 35–55): continues to account for a dominant proportion at 70.6%, serving as the core force that ensures professional expertise, operational safety, and technical standards across production and business activities. Within this group, the 45–55 age segment recorded a 15% increase (compared to the overall growth of 9.64%), indicating a workforce at a stage of maximizing experience while taking on leadership and knowledge transfer roles.

The young workforce segment (under 25): increased by 33.46%, contributing to



VISION

BECOMING A GLOBAL BRAND IN THE ENERGY SECTOR, THE FOCUS IS ON OIL & GAS TECHNICAL SERVICES AND OFFSHORE RENEWABLE ENERGY.

MISSION



Provide comprehensive and optimal solutions, bringing outstanding added value.

Promote the unique corporate culture of PTSC, inspire creativity and awaken the potential of employees.

Promote the trend of energy shift, contribute to the sustainable development of the community and society.

Make an important contribution to promoting Petrovietnam's value chain, optimizing business efficiency and improving national competitiveness.

CORE VALUES



P roactivity

"We do not wait but actively create the future."
The proactive spirit helps us take opportunities, overcome challenges and always move forward with a clear plan.

T rust

"Trust is the foundation of every relationship."
We build credibility and trust based on integrity, discipline and commitment execution

S ustainability

"Develop today, protect tomorrow."
We are committed to building a sustainable future by balancing economic, social and environmental benefits.

C ollaboration

"Together, we will create greater values."
We believe that close cooperation, shared responsibility and cohesion will achieve outstanding success.



DEVELOPMENT STRATEGY AND IMPLEMENTATION ORIENTATION

OVERALL OBJECTIVE



BECOMING A GLOBAL BRAND IN THE ENERGY SECTOR, THE FOCUS IS ON OIL & GAS TECHNICAL SERVICES AND OFFSHORE RENEWABLE ENERGY, FOCUSING ON HIGHER VALUE CREATION, INCREASED LOCALIZATION AND SELF-RELIANCE, MAINTAINING A STRONG COMMITMENT TO INNOVATION AND SUSTAINABLE DEVELOPMENT.

STRATEGIC ORIENTATION FOR 2026 – 2030



Position PTSC as a leading regional industrial and energy technical service provider, with a strategic focus on oil and gas services and ORE, progressively strengthening its global brand presence. PTSC will operate on the principles of safety, efficiency, and sustainability, closely aligned with the development strategy of Petrovietnam as well as Vietnam’s socio-economic development orientation and national energy strategy, while remaining adaptable to the global energy transition, emerging technologies, and international integration.



Maintain a pioneering role in providing technical services for energy transition in Vietnam, proactively investing in research, development, and technology mastery in ORE, thereby contributing to greenhouse gas emission reduction, marine economic development, and national energy security.



Transform PTSC into an innovation-driven, high-technology enterprise with modern governance practices, advancing digital transformation, enhancing labor productivity, and maximizing internal capabilities and collaborative culture. At the same time, PTSC will expand international cooperation, joint ventures, and strategic partnerships with leading global corporations to participate more deeply in global energy value chains, thereby strengthening competitiveness and contributing to the development of Petrovietnam and the national economy.



Strengthen governance effectiveness and enhancing organizational structure as key priorities to establish a solid foundation for sustainable growth amid a dynamic and evolving energy market.

2026 – 2030



DEVELOPMENT STRATEGY AND IMPLEMENTATION ORIENTATION

VISION TOWARD 2050

Looking toward 2050, PTSC aims to become a leading energy technical services provider, expanding capabilities and achieving sustainable growth based on three core pillars:

OIL & GAS AND LNG ENERGY

PTSC will continue strengthening its capabilities in the oil, gas, and LNG sectors, applying advanced technologies such as Carbon Capture, Utilization and Storage (CCUS) to optimize resource exploitation while minimizing environmental impact.

OFFSHORE RENEWABLE ENERGY

PTSC will prioritize the development of offshore wind, progressively building a sustainable value chain for renewable energy in Vietnam and international markets.

NUCLEAR POWER ENERGY

PTSC aims to become a key participant in the nuclear power supply chain, striving to maximize localization opportunities in Vietnam's first nuclear power plant projects, with a particular focus on cooling water systems and steel structural components.

2050



STRATEGIC GOVERNANCE

STRATEGIC GOVERNANCE



- Continue improving an integrated strategic governance framework, spanning from the Parent Company to member units, ensuring flexibility and responsiveness to fluctuations in the oil and gas market as well as the emergence of new energy sectors.
- ESG factors will be embedded throughout strategy formulation and implementation, enhancing the Corporation's reputation, competitiveness, and access to medium- and long-term capital sources.
- Accelerate digital transformation in governance and management, improving operational efficiency and supporting more informed and timely decision-making.

RISK MANAGEMENT



- Progressively strengthen its enterprise-wide risk management framework, enhancing the ability to identify, monitor, and control risks across all operational activities.
- Risk management practices will be closely aligned with a prudent financial strategy, reinforcing resilience against market volatility while ensuring operational stability and system-wide safety.

CORPORATE RESTRUCTURING



- Refining its organizational structure toward a leaner and more efficient model, enhancing decentralization and delegation while strengthening accountability among member units. Corporate governance regulations and internal policies will be reviewed and standardized to enhance transparency, efficiency, and alignment with international governance best practices.
- Review and restructure its investment and business portfolio, focusing on core sectors with strong growth potential and alignment with long-term strategic direction. Selective consolidation, restructuring, or divestment of non-core units and projects will be undertaken to optimize resource allocation and improve asset efficiency.

CAPITAL AND INVESTMENT



- Prioritize investment in core service areas, including oil and gas, offshore renewable energy, and supporting industrial services, to expand operational scale and establish a solid foundation for sustainable growth.
- Investment activities will be implemented flexibly through direct investment, mergers and acquisitions (M&A), joint ventures, and strategic partnerships, strengthening competitiveness and expanding market presence.
- Maintain a balanced capital structure, enhance financial autonomy, and diversify medium- and long-term funding sources. Capital management and utilization will be strengthened to ensure efficiency, transparency, financial safety, and system-wide liquidity.



AWARDS AND RECOGNITIONS



THE YEAR 2025 MARKED ANOTHER SIGNIFICANT MILESTONE FOR PTSC, AS ITS CONTINUOUS EFFORTS IN BPO, CORPORATE GOVERNANCE, AND SD WERE RECOGNIZED THROUGH NUMEROUS PRESTIGIOUS NATIONAL AWARDS AND HONORS.





REPORT ON OPERATIONS IN 2025

REPORT OF THE BOARD OF MANAGEMENT

- 66 Business performance results in 2025
- 68 Assessment of revenue and profit (three-year comparison)
- 69 Evaluation of investment activities
- 70 Performance of core services
- 78 Corporate governance and human resources policies
- 80 Financial position
- 88 Plan of action in 2026

REPORT OF THE BOARD OF DIRECTORS

- 94 Evaluation of the board of director's activities
- 102 Assessment of the board of management
- 104 Plan of action in 2026

REPORT OF THE BOARD OF SUPERVISORS

- 108 Evaluation of the board of supervisors' activities
- 114 Ssessment of the board of directors, the general director, and the board of management's activities
- 116 Plan of action in 2026



REPORT OF THE BOARD OF MANAGEMENT

BUSINESS PERFORMANCE RESULTS IN 2025

OPERATING CONTEXT

Global Energy Market Context

In 2025, the global energy market continued to be influenced by a complex interplay of geopolitical factors, macroeconomic volatility, and energy policy adjustments across many countries.

The global energy transition remained ongoing; however, the pace of development in certain segments showed signs of slowing compared to previous periods. The offshore wind sector, in particular, was notably impacted, as many large-scale projects underwent investment efficiency reviews, scope adjustments, or schedule delays, resulting in increased caution across the supply chain.

Domestic Oil & Gas and Energy Market Context

Domestically, the energy market maintained its growth trajectory, driven by increasing demand for infrastructure development and energy consumption alongside the recovery and expansion of the national economy.

The implementation of key oil and gas and gas-to-power projects, notably Block B – O Mon Gas Pipeline Project Chain, Lac Da Vang Field Development Project, and Su Tu Trang FF Phase 2 Project, has generated a substantial and long-term workload for the domestic oil and gas technical services market. This has created additional business opportunities for industry participants, including PTSC.

In response to the above market conditions, PTSC focused on implementing management and operational solutions aligned with the following key priorities:

- Proactively mobilizing and prioritizing resources and core competencies for national key projects, particularly contract packages under the Block B – O Mon Project Chain.
- Maintaining stability in core service segments while continuing to expand into international markets to diversify revenue streams.
- Accelerating investments in vessels, equipment, and infrastructure to comprehensively enhance project execution and service delivery capabilities.

Supported by focused and effective management measures, PTSC's business operations in 2025 achieved stable and positive growth, ensuring the fulfillment and outperformance of key targets, thereby establishing a solid foundation for the Corporation's next phase of development.

PERFORMANCE RESULTS

Consolidated revenue in 2025 reached VND 33,790 billion, equivalent to 150% of the annual plan and representing a 35% increase compared to 2024. This marks the highest revenue level since PTSC's establishment.

Profit before tax reached VND 2,205 billion, equivalent to 220% of the annual plan and an increase of 42% year-on-year.

Revenue from international operations amounted to VND 7,848 billion, accounting for approximately 24% of total consolidated revenue from BPO (VND 32,718 billion).

PTSC's services were delivered in full compliance with safety, quality, and schedule requirements, meeting the technical standards of both domestic and international clients. Financial management and cash flow continued to be strictly controlled, while member

units maintained stable and efficient BPO.

The above results provide a strong financial foundation for PTSC to continue implementing its strategic orientations, including expanding international operations and increasing participation in large-scale oil and gas and energy projects in the coming period.

CONSOLIDATED REVENUE IN 2025

33,790

VND BILLION

▲ EQUIVALENT TO 150% OF THE ANNUAL PLAN

▲ INCREASE 35%, COMPARED TO 2024

THIS MARKS THE HIGHEST REVENUE LEVEL SINCE PTSC'S ESTABLISHMENT.

PROFIT BEFORE TAX

2,205

VND BILLION

▲ EQUIVALENT TO 220% OF THE ANNUAL PLAN

▲ INCREASE 42%, COMPARED TO 2024

REVENUE FROM INTERNATIONAL OPERATIONS

7,848

VND BILLION

APPROXIMATELY 24% OF TOTAL CONSOLIDATED REVENUE FROM BPO (VND 32,718 BILLION)

ASSESSMENT OF REVENUE AND PROFIT (THREE-YEAR COMPARISON)

CONSOLIDATED BUSINESS PERFORMANCE INDICATORS OF PTSC

Unit: VND billion

No.	Indicators	2023 Results	2024 Results	2025 Target	2025 Results	% of Target	YoY Growth (%)
1	Consolidated Revenue	21,742	24,986	22,500	33,790	150.2%	135.2%
2	Profit Before Tax	1,277	1,553	1,000	2,205	220.5%	141.9%
3	Profit After Tax	1,060	1,255	780	1,921	246.3%	153.1%
4	Taxes and Other Payables to the State Budget	843	1,318	720	1,901	264.0%	144.2%

BUSINESS PERFORMANCE INDICATORS OF THE PARENT COMPANY – PTSC

Unit: VND billion

No.	Indicators	2023 Results	2024 Results	2025 Target	2025 Results	% of Target	YoY Growth (%)
1	Charter Capital	4,780	4,780	5,114	5,114	100.0%	107.0%
2	Revenue	11,334	13,236	11,000	17,167	156.1%	129.7%
3	Profit Before Tax	1,287	1,672	850	1,678	197.4%	100.4%
4	Profit After Tax	1,123	1,455	680	1,481	217.9%	101.8%
5	Taxes and Other Payables to the State Budget	513	626	400	593	148.2%	94.7%
6	Investment Disbursement	416	627	2,509	2,550	101.6%	406.7%

EVALUATION OF INVESTMENT ACTIVITIES

INVESTMENT ACTIVITIES OF THE PARENT COMPANY – PTSC

In 2025, the Parent Company – PTSC focused on implementing investment items in accordance with the approved annual investment plan. Several key investment projects were successfully executed, including:

- Completion of equity investments in the Lac Da Vang FSO Project, which was granted an Overseas Investment Registration Certificate on 12 June 2025, and the FSO Project serving the Block B Development, which received its Overseas Investment Registration Certificate on 28 November 2025.
- Completion of the acquisition and commissioning of 02 service vessels within PTSC's fleet, including PTSC PRIME – the first PSV owned by PTSC and PTSC TITAN – the largest AHTS vessel in the current fleet, which significantly enhanced PTSC's offshore marine service capabilities.
- Completion of key infrastructure projects, including Berth No. 3 – Dung Quat Port (Zone I) and the project office building for PTSC M&C,

which have been handed over to relevant units for management and operation.

- Continued implementation of other major investment projects in line with schedule, including: Upgrading and expansion of Berth No. 1; Construction of Berth No. 2 – Hon La Port; and Investment in automation equipment supporting oil and gas mechanical projects and ORE projects.

INVESTMENT ACTIVITIES OF SUBSIDIARIES – PTSC

Investment activities across PTSC's subsidiaries continued to be implemented in 2025, with a total investment disbursement exceeding VND 450 billion, representing an increase of 53% compared to 2024.

A number of investments in infrastructure, equipment, and software systems were completed and put into operation, contributing to enhanced operational capacity and supporting BPO across business units during the year.

THE TOTAL INVESTMENT DISBURSEMENT OF THE PARENT COMPANY IN 2025 IS ESTIMATED AT

2,550

 VND BILLION

▲ INCREASE OF 307%, COMPARED TO 2024

▲ EQUIVALENT TO 102% OF THE ANNUAL TARGET

This is the highest investment level in recent years. These investments have strengthened PTSC's infrastructure, fleet, and equipment capacity, providing a solid foundation for its BPO in the next phase of development.



PERFORMANCE OF CORE SERVICES

DEDICATED VESSEL SUPPLY SERVICES

Revenue in 2025 reached VND 1,824 billion, equivalent to 122% of the annual target and representing a 16% decrease compared to 2024.

PTSC continued to expand its presence in international markets, deploying service vessels to provide operations in the Middle East, Myanmar, Brunei, and Thailand, while proactively

engaging in ORE projects to build capabilities for vessel services in this emerging sector.

Domestically, PTSC maintained vessel services supporting field standby operations, security services, drilling activities, and oil and gas production for oil and gas contractors as well as renewable energy clients.

The Corporation also provided security standby, firefighting, safety, and tugboat services for the Dung Quat Refinery Plant, and supported VLCC reception and product tanker towing for the Nghi Son Refinery and Petrochemical Complex, ensuring safe and uninterrupted operations.

SERVICE FOR PROVISION, MANAGEMENT, OPERATION, AND EXPLOITATION OF FSO/FPSO VESSELS

PTSC and its co-venturers continued to provide stable FSO/FPSO leasing services for key oil and gas projects, including FPSO PTSC Lam Son, FPSO Ruby II, FSO PTSC Bien Dong 01, FSO Orkid, FSO PPS01, and FSO Golden Star. PTSC directly undertook operation and maintenance (O&M) services for several projects, maintaining utilization rates close to 100%, exceeding contractual requirements. In addition, PTSC manages and

operates the Viet Dragon 68 refrigerated LPG FSO, ensuring full compliance with technical and operational requirements.

On 28 July 2025, PTSC South East Asia (PTSC SEA) – a joint venture between PTSC and Yinson Production Capital Pte. Ltd. – signed the assignment agreement for the FSO leasing and operation contract serving the Block B Gas Project.

On February 6, 2026, the launching ceremony of the FSO PTSC LDV (Floating Storage and Offloading – Lac Da Vang) was successfully held.

PTSC also continued to provide technical manpower services for the operation and maintenance of FPSO/FSO units for both domestic and international clients.

REVENUE IN 2025 REACHED

1,824 VND BILLION

▲ INCREASE **122%** COMPARED TO 2024

▼ DECREASE **16%** COMPARED TO 2024.

REVENUE IN 2025 REACHED

2,792 VND BILLION

▲ EQUIVALENT TO **127%** OF THE ANNUAL TARGET

▲ INCREASE **18%** COMPARED TO 2024



PERFORMANCE OF CORE SERVICES

OIL & GAS MECHANICAL AND ORE SERVICES, AND INDUSTRIAL WORKS

OIL & GAS MECHANICAL PROJECTS

11,330 VND BILLION

INDUSTRIAL PROJECTS

5,056 VND BILLION

ORE MECHANICAL PROJECTS

5,418 VND BILLION

This marks PTSC's first offshore wind foundation fabrication project for the international market, representing a significant milestone in its expansion into the ORE sector. The project also lays the foundation for the development of the PTSC Energy Industrial and Technical Logistics Center in Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, aimed at expanding operations and enhancing PTSC's position in both regional and international markets.

Oil & Gas Mechanical Services

PTSC continued to implement key projects, including the Block B Project Chain (EPCI#1, EPCI#2, and SWEPC packages) and Lac Da Vang Project. In 2025, several major milestones were achieved:

- Commencement of onshore fabrication for the Utility and Living Quarters Platform (EPCI#1 – Block B Project) on 08 August 2025;
- Load-out of jacket and piles for Lac Da Vang Project, with a total weight of approximately 5,000 tonnes, on 15 September 2025;
- Completion of onshore fabrication, load-out, offshore transportation, and installation of 04 Wellhead Platforms (WHPs) under EPCI#2 – Block B Project on 05 November 2025;
- Completion of fabrication, load-out, and installation of the Central Processing Platform (CPP) jacket under EPCI#1 – Block B Project.
- In September 2025, PTSC was awarded the Su Tu Trang FF Phase 2B Project by CLJOC, covering the engineering, procurement, construction, installation, and commissioning (EPCIC) scope for the Central Processing Platform (topside weighing over 6,500 tonnes and a jacket of approximately 5,000 tonnes).

Industrial Projects Services: PTSC implemented several key industrial projects, including Aircraft Refueling System – Long Thanh International Airport, STG#3 Project, Construction of primary feedstock storage tanks for the Long Son Petrochemical Complex (LSP Enhancement Project).

Offshore Renewable Energy Services

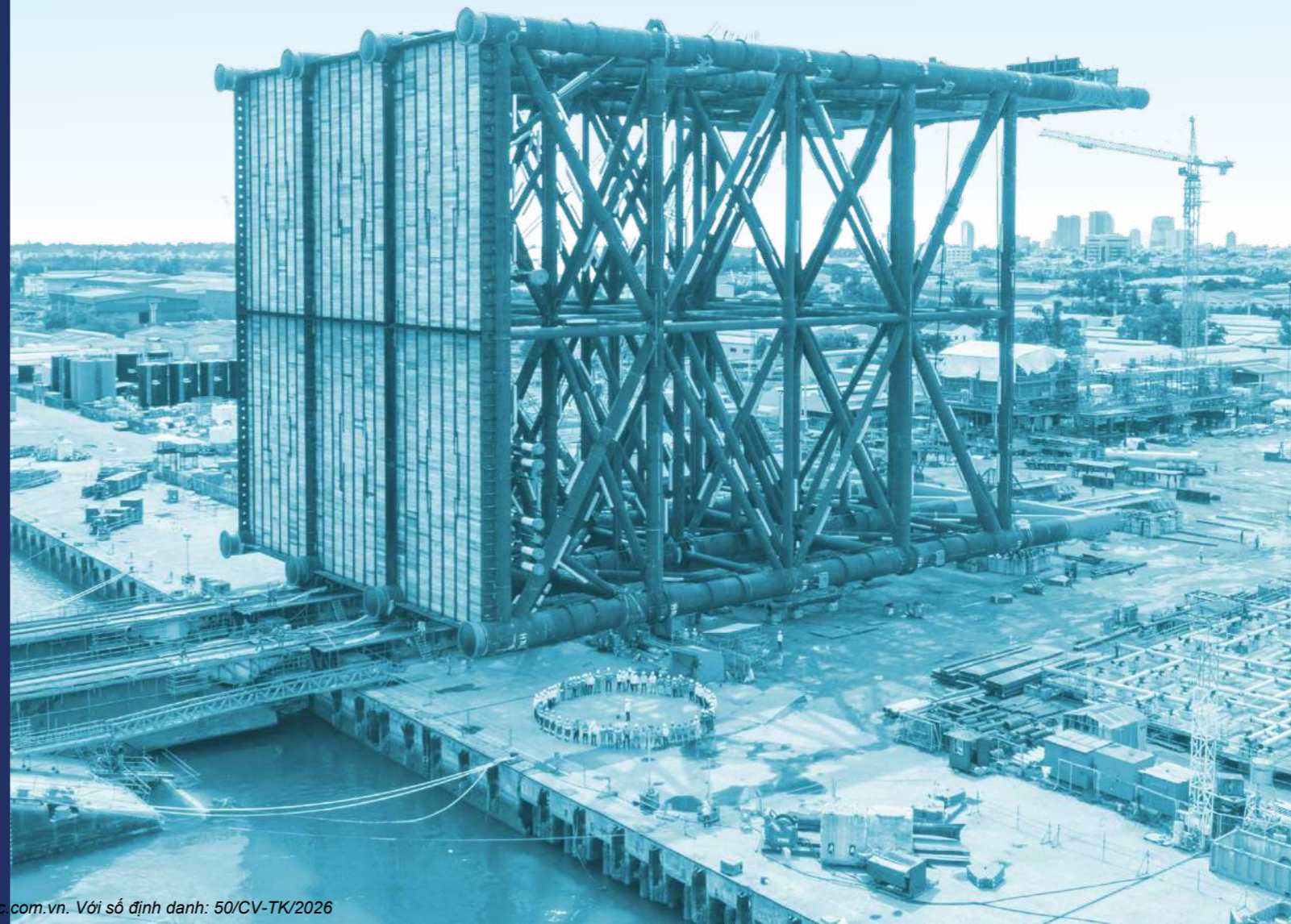
PTSC continued to execute several projects including Hai Long OSS, Feng Miao Offshore Wind Farm, Baltica 2, and Formosa 4 OSS. In October 2025, PTSC successfully completed the fabrication of offshore substation topside structures (OSS 01 and OSS 02) and installed the first transformer unit for the Baltica 2 Project.

REVENUE IN 2025 REACHED

21,804 VND BILLION

▲ EQUIVALENT TO **152%** OF THE ANNUAL TARGET

▲ INCREASE **58%** COMPARED TO 2024



OIL AND GAS PORT BASE SERVICES

During the year, BPO at downstream ports remained stable, ensuring the provision of equipment and facilities for lifting, transportation, and logistics services. At the same time, PTSC proactively expanded service offerings to external markets to enhance port utilization efficiency.

Operations across PTSC's port system, including Phu My General Petroleum Services Port, Hon La Port, Berth No. 1 at Dung Quat Port, Nghi Son Port, and Dinh Vu Port, were maintained

steadily. In addition to traditional services, several ports expanded into project services, operation and maintenance (O&M), commercial services, and general cargo handling, contributing to improved efficiency and revenue diversification.

SERVICES OF TRANSPORTATION, INSTALLATION, CONNECTION, OPERATION, REPAIR AND MAINTENANCE OF OIL AND GAS PROJECTS

PTSC completed and handed over several projects, including GLF3 Phase B1 (Engineering) and Phase B2 (Execution); OFP2 Ntokon Constructability & Brownfield Study; DUA 3P SCM Replacement; Fabrication of FSO Lac Da Vang Turret.

PTSC continued executing ongoing projects such as Lac Da Vang Pipeline; Well abandonment and decommissioning of Song Doc platform, CRPO-125 and CRPO-126;

HUC and Brownfield services for Ruya 12; Onshore Fabrication for RUYA; Thien Nga – Hai Au HUC & Brownfield; HUC Block B – Package 2.

The barges PTSC Transporter and PTSC Guardian were mobilized for international clients; however, utilization remained below expectations. PTSC is expanding marketing efforts to both domestic

and international markets, including India, Malaysia, Thailand, UAE, and Qatar, to improve utilization rates and asset efficiency.

PTSC also continued providing maintenance, repair, and technical manpower services (both long-term and short-term) for clients' oil & gas facilities.



GEOLOGICAL AND GEOPHYSICAL SURVEY SERVICES FOR CONSTRUCTION AND REPAIR SURVEY OF UNDERGROUND STRUCTURES BY ROV

During the year, PTSC executed multiple survey projects, including: Geophysical and geotechnical surveys at Blocks 05-1b, 05-1c, and PM3-CAA (Vietnam–Malaysia overlapping area); Geotechnical surveys at Blocks 16-2 and 01/10–02/10; In-water surveys and ROV services supporting subsea valve operations.

ROV services using Panther 911 and Panther 954 continued to be provided to clients in the Middle East.

Survey vessels and equipment, including PTSC Researcher, Binh Minh vessel, and ROV systems, were

deployed for offshore survey and subsea inspection/repair services.



OFFSHORE RENEWABLE ENERGY INVESTMENT AND DEVELOPMENT

In 2025, PTSC continued to accelerate project development and expand partnerships in the ORE sector, including identifying strategic partners, preparing investment plans, and developing financing solutions for potential projects.

Key activities included:

- Signing a Joint Development Agreement (JDA) with LSEE (a member of LS Cable & System) to study the investment, construction, and operation of a high-voltage submarine cable (HVAC/HVDC) manufacturing plant in Vietnam for offshore wind;
- Participating in the APAC Wind Energy Summit 2025 in Melbourne, Australia,

enhancing engagement with developers, EPC contractors, financial institutions, and technology partners; Continuing collaboration with stakeholders on preparatory steps for offshore wind export projects to Singapore/Malaysia. Installing an offshore FLiDAR system in June 2025 in the Vung Tau area to collect wind and oceanographic data for offshore wind farm development.

In the coming period, PTSC will further expand cooperation across the ORE value chain and actively participate in industry forums to explore opportunities in fabrication, installation, and development of offshore wind projects.

OTHER SERVICES

Security services, accommodation services, and logistics support services for clients both within and beyond the oil & gas sector continued to be expanded.



CORPORATE GOVERNANCE AND HUMAN RESOURCES POLICIES

ORGANIZATIONAL RESTRUCTURING

Implementation of organizational restructuring: Implemented a comprehensive restructuring program aimed at streamlining the organizational structure, reducing intermediate layers, and realigning functions and responsibilities to enhance management and operational efficiency. Policies were introduced to safeguard employees' legitimate rights and interests and to ensure workforce stability during the restructuring process:

- Reviewing and refining the functions and responsibilities of the Corporation's functional divisions, and establishing a new Research & Development and Digital Transformation Division;
- Successfully converting PTSC G&S into the PTSC Survey and Subsea Services Branch;
- Merging PTSC Da Nang and PTSC Quang Binh into the PTSC Central Region Branch;
- Renaming PTSC Supply Base Branch to the Petroleum Port and Renewable Energy Services Branch;
- Terminating and dissolving the PTSC–CGGV Joint Venture.

MR. TRAN HO BAC
General Director

HUMAN RESOURCE MANAGEMENT, TRAINING AND TALENT DEVELOPMENT

Talent attraction, utilization, and workforce stabilization: PTSC continued to recruit high-quality personnel for key business areas such as EPCI and offshore wind, while maintaining and developing a workforce aligned with BPO plan. As of year-end 2025, PTSC's total workforce reached 8,201 employees.

Enhancing training and professional development: PTSC implemented training programs in corporate governance, ESG, and new energy sectors to strengthen managerial and professional capabilities. In 2025, a total of 22,280 training participations were recorded, with total training expenditure exceeding VND 42 billion.

Talent development: PTSC had 10 out of 60 outstanding personnel selected across the Petrovietnam system to participate in the PV-Next (Future Leaders) Program 2025. This program is a key initiative in Petrovietnam's talent management strategy, aimed at identifying and developing high-potential young leaders for the future of the national energy industry.



ENHANCEMENT OF LEGAL FRAMEWORK AND INTERNAL GOVERNANCE DOCUMENTS

Improvement of internal HR governance framework: PTSC issued the Regulation on Personnel Management and refined compensation mechanisms applicable to key project divisions, establishing a unified foundation for human resource management across the Corporation.

Revision of the Compensation Policy: The compensation framework was reviewed and revised to enhance simplicity, clarity, and decentralization. Key elements, including job-based salary structures, salary conversion, allowances, and payment methods, were updated. The salary scale and grading system continued to be refined to improve the Corporation's ability to attract and retain qualified personnel.

Revision of Reward and Bonus Allocation Policy: A new policy was issued to replace the mechanism applied since 2019. The revised framework links rewards more closely to business performance and key efficiency indicators such as revenue, profit, capital efficiency, and investment performance.

Adjustment of holiday and Tet allowances: PTSC approved an increase in holiday and Lunar New Year allowances, effective from 2026, aligned with employees' tenure, contributions, and job responsibilities.

EMPLOYEE INCOME, WELFARE AND POLICIES

Full compliance with statutory regimes: PTSC ensured full compliance with all statutory policies relating to employment, income, and employee welfare in accordance with applicable regulations.

Policies for retirees: The Corporation continued to implement policies for the Retiree Liaison Board, covering a total of 1,162 retirees.

Employment and income assurance: PTSC maintained a stable workforce to support BPO, with total employees estimated at 8,201 at year-end. Employee income improved, particularly following the issuance of the revised Compensation Policy and adjustments to allowances. The average monthly income in 2025 reached VND 32.506 million/employee, representing an 11% increase year-on-year (2024: VND 29.230 million/employee/month).

Overall, improvements in corporate governance and human resource policies in 2025 were implemented in a consistent manner, ensuring compliance with legal regulations and alignment with the Corporation's restructuring and sustainable development strategy. Through organizational consolidation, enhancement of the HRM system, and adjustments to compensation, bonus, and welfare policies, PTSC has progressively improved governance efficiency, stabilized its workforce, and enhanced employee well-being; thereby supporting the achievement of business objectives and strategic development goals in the coming period.

THE AVERAGE MONTHLY INCOME IN 2025

32,5 MILLION/
EMPLOYEE/
MONTH

▲ INCREASE 11% COMPARED TO 2024
(VND 29.230 MILLION/EMPLOYEE/MONTH)

CONTINUED TO IMPLEMENT POLICIES FOR THE RETIREE LIAISON BOARD, COVERING A TOTAL

1,162 RETIREES



FINANCIAL POSITION

KEY FINANCIAL INDICATORS – PARENT COMPANY (2025)

A. Financial Performance

NO.	INDICATOR	UNIT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Total Assets	VND billion	14,836	15,127	16,162	19,206	19,699
2	Net Revenue	VND billion	5,556	5,705	8,107	11,303	15,386
3	Operating Profit	VND billion	896	917	1,246	1,681	1,624
4	Other Income	VND billion	12	(10)	41	(9)	54
5	Profit Before Tax	VND billion	908	906	1,287	1,672	1,678
6	Profit After Tax	VND billion	729	725	1,123	1,455	1,481
7	Dividend Payout Ratio	%	7	7	7	7	

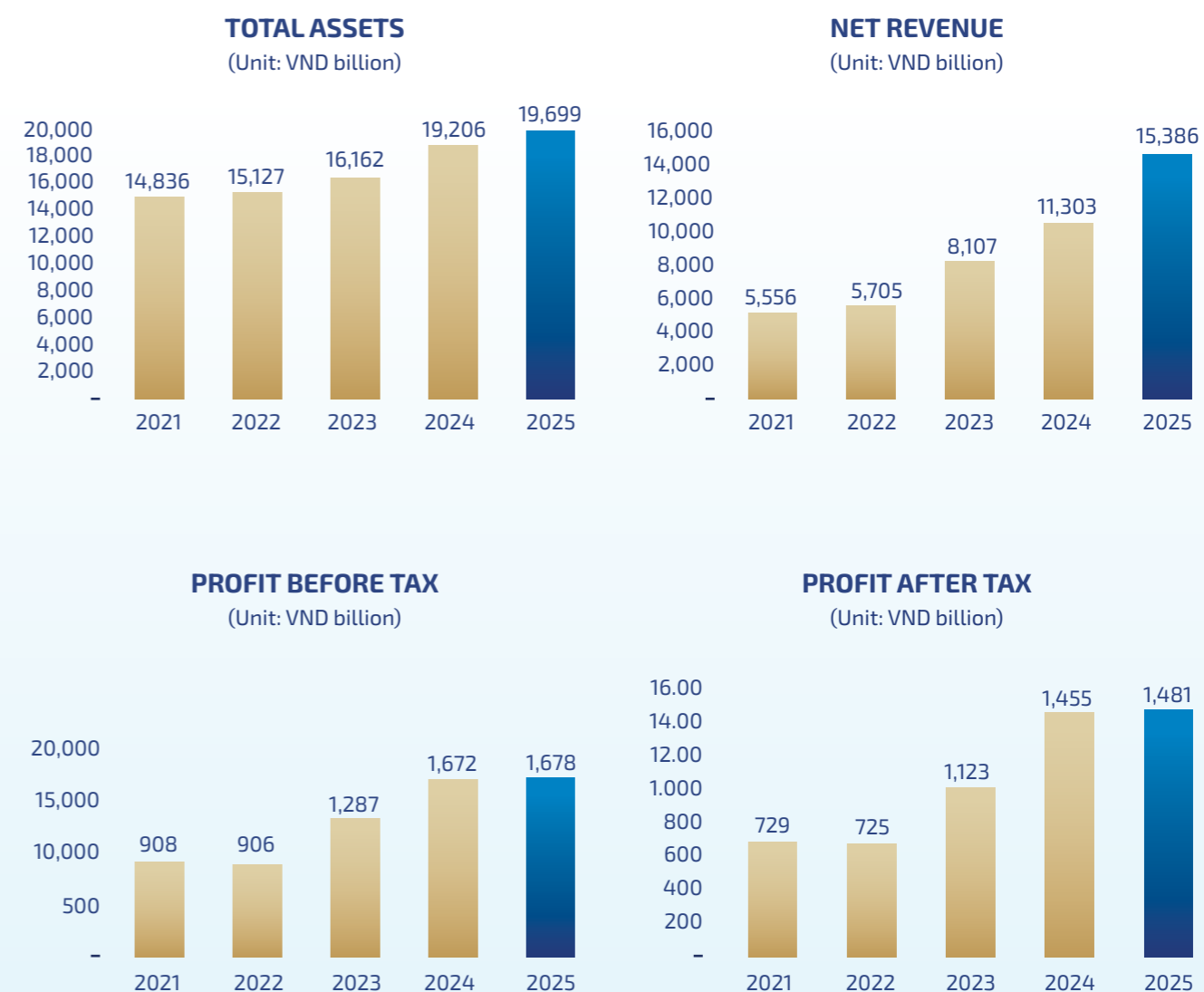
B. Key Financial Ratios

NO.	INDICATOR	UNIT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Liquidity Ratios						
	Short-term solvency Ratio	x	1.75	1.77	1.72	1.88	1.84
	Quick Ratio	x	1.72	1.76	1.64	1.74	1.80
2	Capital Structure Ratios						
	Debt-to-Total Assets	x	0.44	0.44	0.44	0.48	0.44
	Debt-to-Equity	x	0.78	0.79	0.79	0.93	0.78
3	Efficiency Ratios						
	Inventory Turnover	x	46.57	56.10	31.68	15.39	23.64
	Net Revenue/Total Assets	x	0.37	0.38	0.52	0.64	0.79
4	Profitability Ratios						
	Profit After Tax/Net Revenue	%	13.13	12.71	13.85	12.87	9.63
	Return on Equity (ROE)	%	8.77	8.56	12.42	14.65	13.38
	Return on Assets (ROA)	%	4.92	4.79	6.95	7.57	7.52
	Operating Margin (Operating Profit/Net Revenue)	%	16.13	16.07	15.37	14.87	10.55
5	Payments to State Budget	VND billion	299	361	513	626	593

Net revenue in 2025 increased by VND 4,082 billion compared to 2024. This growth was primarily driven by the acceleration of key contracts/projects into their peak execution phases, enabling revenue recognition in line with the volume of work completed in accordance with contractual milestones agreed with clients. Major projects contributing significantly to revenue included the Block B Gas Project – EPCI#1, the Block B – O Mon Gas Pipeline

Project (“SWEPC”), and the fabrication and supply of offshore substation jacket foundations for the CHW2204 project (Orsted – Taiwan).

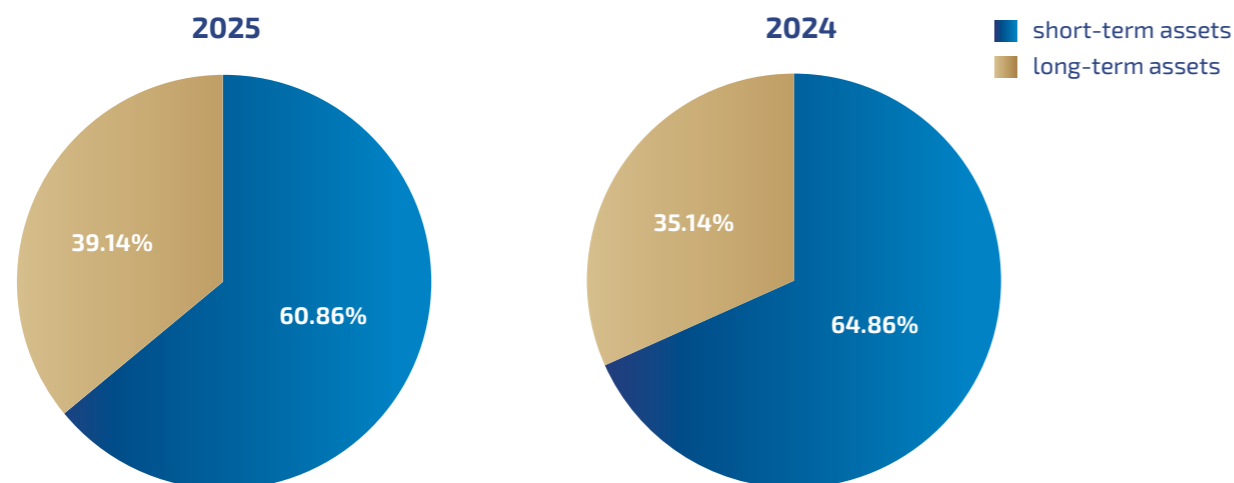
Profit from operating activities in 2025 decreased slightly by VND 57 billion compared to 2024, mainly due to a decline in financial income, particularly lower dividends and profit sharing received compared to the previous year.



FINANCIAL POSITION

C. Total Assets

NO.	INDICATOR	UNIT	2021	2022	2023	2024	2025
1	TOTAL ASSETS	VND billion	14,836	15,127	16,162	19,206	19,699
2	Current Assets	VND billion	8,857	9,093	9,652	12,457	11,989
3	Non-current Assets	VND billion	5,979	6,035	6,510	6,749	7,710
4	Current Assets/Total Assets	%	59.7	60.1	59.7	64.9	60.9
5	Non-current Assets/Total Assets	%	40.3	39.9	40.3	35.1	39.1

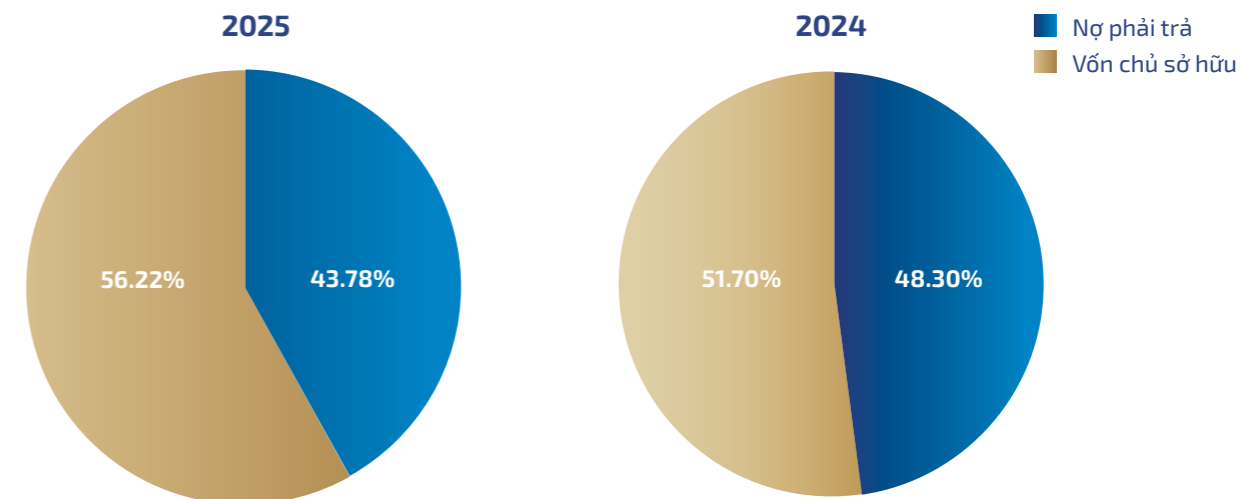


As of December 31, 2025, the Parent Company's total assets amounted to VND 19,699 billion, representing an increase of 2.57% compared to December 31, 2024. This growth was primarily driven by a shift in asset structure, with short-term assets decreasing from 64.86% to 60.86%, while long-term assets increased from 35.14% to 39.14%. The increase in total assets was mainly attributable to the Corporation's completion of investments in two newly acquired service vessels to support its production and business operations.

CAPITAL STATUS

D. Capital Structure

NO.	INDICATOR	UNIT	2021	2022	2023	2024	2025
1	TOTAL EQUITY AND LIABILITIES	VND billion	14,836	15,127	16,162	19,206	19,699
2	Total Liabilities	VND billion	6,522	6,658	7,117	9,275	8,625
3	Current Liabilities	VND billion	5,060	5,150	5,621	6,620	5,519
4	Non-current Liabilities	VND billion	1,462	1,507	1,496	2,655	2,109
5	Total Equity	VND billion	8,314	8,469	9,045	9,930	11,074
6	Liabilities/Total Equity and Liabilities	%	44.0	44.0	44.0	48.3	43.8
7	Equity/Total Equity and Liabilities	%	56.0	56.0	56.0	51.7	56.2



As of December 31, 2025, the Parent Company's total capital amounted to VND 19,699 billion, representing an increase of 2.57% compared to December 31, 2024. The proportion of liabilities to total capital decreased from 48.30% to 43.78%, while equity increased from 51.70% to 56.22%. The increase in total capital was primarily driven by the recognition of profit from production and business activities in 2025 exceeding the portion of profit appropriated to funds outside equity, in accordance with the Resolution of the 2025 Annual GMS. In addition, the Parent Company increased its charter capital through the issuance of shares for dividend payment from retained earnings. As of December 31, 2025, charter capital reached VND 5,114 billion, up VND 334 billion compared to December 31, 2024.

ASSET AND CAPITAL EFFICIENCY

E. Profitability

NO.	INDICATOR	UNIT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Net Revenue	VND billion	5,556	5,705	8,107	11,303	15,386
2	Profit Before Tax	VND billion	908	906	1,287	1,672	1,678
3	Profit After Tax	VND billion	729	725	1,123	1,455	1,481
4	PBT Margin (PBT/Revenue)	%	16.34	15.89	15.88	14.79	10.91
5	Net Profit Margin	%	13.13	12.71	13.85	12.87	9.63
6	Return on Assets (ROA)	%	4.92	4.79	6.95	7.57	7.52
7	Return on Equity (ROE)	%	8.77	8.56	12.42	14.65	13.38
8	Dividend Payout Ratio	%	7	7	7	7	

The net profit margin in 2025 was 10.91%, decreasing compared to 2024 (12.87%), mainly due to the growth rate of net profit being lower than that of total revenue during the period. Return on Assets (ROA) in 2025 was 7.52%, and Return on Equity (ROE) was 13.38%, both slightly lower than in 2024.

KEY FINANCIAL INDICATORS – CONSOLIDATED (2025)

A. Tình hình tài chính

No.	Indicator	Unit	2021	2022	2023	2024	2025
1	Total Assets	VND billion	24,871	25,924	26,416	34,077	38,791
2	Net Revenue	VND billion	14,260	16,366	19,374	23,770	32,718
3	Operating Profit	VND billion	756	1,090	1,211	950	2,106
4	Other Income	VND billion	214	185	66	603	99
5	Profit Before Tax	VND billion	969	1,276	1,277	1,553	2,205
6	Profit After Tax	VND billion	751	1,051	1,060	1,255	1,921
7	Dividend Payout Ratio	%	7	7	7	7	7

B. Key Financial Ratios

No.	Indicator	Unit	2021	2022	2023	2024	2025
1	Liquidity Ratios						
	Short-term solvency Ratio	x	1.77	1.79	1.80	1.71	1.59
	Quick Ratio	x	1.53	1.67	1.64	1.58	1.40
2	Capital Structure Ratios						
	Debt-to-Total Assets	x	0.49	0.50	0.49	0.57	0.58
	Debt-to-Equity	x	0.97	0.99	0.95	1.31	1.39
3	Efficiency Ratios						
	Inventory Turnover	x	6.36	9.62	14.32	13.76	12.18
	Net Revenue/Total Assets	x	0.56	0.64	0.74	0.79	0.90
4	Profitability Ratios						
	Profit After Tax/Net Revenue	%	5.26	6.42	5.47	5.28	5.87
	Return on Equity (ROE)	%	5.95	8.05	7.83	8.51	11.83
	Return on Assets (ROA)	%	3.02	4.05	4.01	3.68	4.95
	Operating Margin (Operating Profit/Net Revenue)	%	5.30	6.66	6.25	4.00	6.44
5	Payments to State Budget	VND billion	916	616	843	1,318	1,901

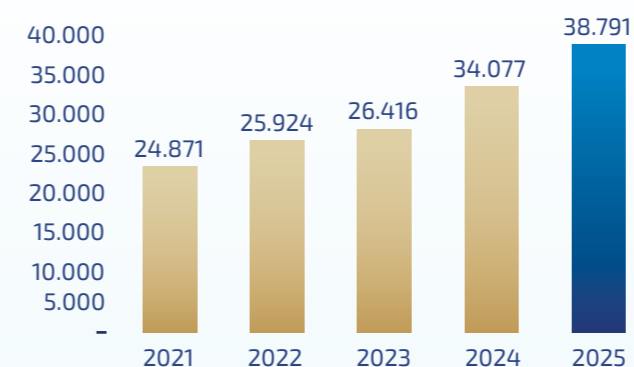
Net revenue reached a record high of VND 32,718 billion in 2025, representing an increase of VND 8,948 billion compared to 2024. This strong growth was primarily driven by the oil & gas mechanical engineering and industrial construction segments. Key contracts and projects entered their peak execution phases, enabling revenue recognition in line with the volume of work completed in accordance with contractual milestones agreed with clients. Major revenue contributors included the fabrication and supply

of offshore substation jacket foundations for the CHW2204 project (Orsted – Taiwan), the Block B project (EPCI#1, EPCI#2, and SWEPC packages), the Lac Da Vang project, the Hai Long OSS project, the Feng Miao Offshore Wind Farm project, and the Baltica 2 project.

Profit from operating activities in 2025 increased by VND 1,156 billion compared to 2024, including an increase of VND 805 billion in gross profit and VND 270 billion from financial activities.

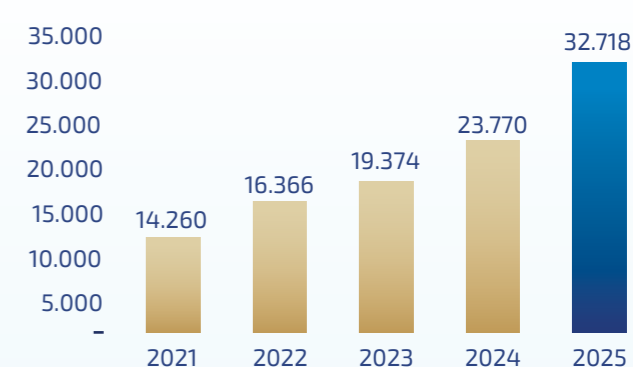
TOTAL ASSETS

(Unit: VND billion)



NET REVENUE

(Unit: VND billion)



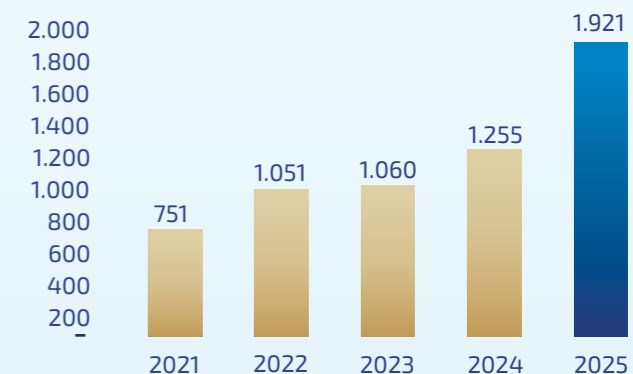
PROFIT BEFORE TAX

(Unit: VND billion)



PROFIT AFTER TAX

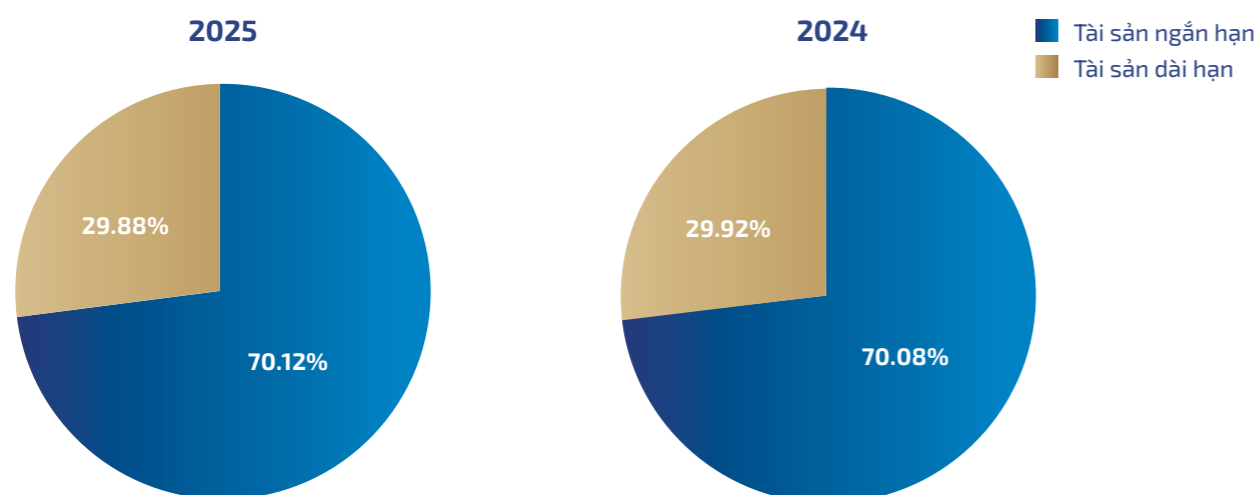
(Unit: VND billion)



FINANCIAL POSITION

C. Total Assets

NO.	INDICATOR	UNIT	2021	2022	2023	2024	2025
1	TOTAL ASSETS	VND billion	24,871	25,924	26,416	34,077	38,791
2	Current Assets	VND billion	15,395	16,470	16,290	23,882	27,202
3	Non-current Assets	VND billion	9,476	9,454	10,126	10,195	11,589
4	Current Assets/Total Assets	%	61.9	63.5	61.7	70.1	70.1
5	Non-current Assets/Total Assets	%	38.1	36.5	38.3	29.9	29.9

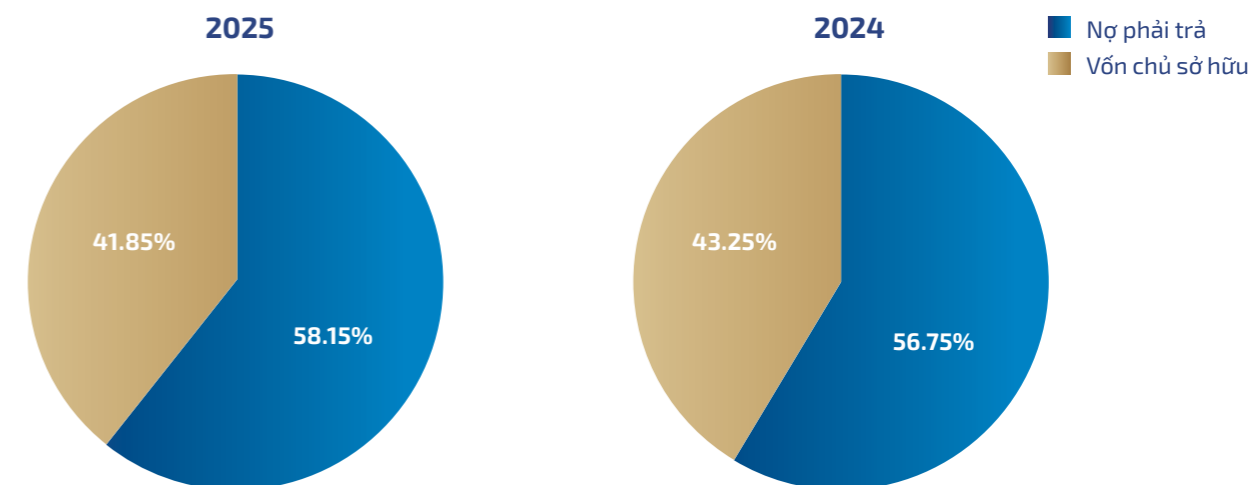


As of December 31, 2025, the Corporation's consolidated total assets amounted to VND 38,791 billion, representing an increase of 13.83% compared to December 31, 2024. This increase was driven by a rise of VND 3,320 billion in total current assets and VND 1,394 billion in total non-current assets. For current assets, the growth was primarily attributable to inventories, which increased by VND 1,403 billion, and short-term receivables, which rose by VND 1,244 billion, in line with the strong revenue growth during the year. The increase in non-current assets was mainly driven by property, plant and equipment, reflecting the Corporation's investment in two newly acquired service vessels to support its production and business activities. Overall, despite the significant increase in total assets, the proportion between current and non-current assets remained largely unchanged, indicating that the Corporation maintained a stable asset structure compared to the previous year.

CAPITAL STATUS

D. Capital Structure

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	TOTAL EQUITY AND LIABILITIES	VND billion	24,871	25,924	26,416	34,077	38,791
2	Total Liabilities	VND billion	12,263	12,869	12,872	19,337	22,555
3	Current Liabilities	VND billion	8,692	9,192	9,060	13,938	17,125
4	Non-current Liabilities	VND billion	3,571	3,678	3,812	5,399	5,430
5	Total Equity	VND billion	12,608	13,055	13,544	14,740	16,236
6	Liabilities/Total Equity and Liabilities	%	43.9	59.6	48.7	56.7	58.1
7	Equity/Total Equity and Liabilities	%	50.7	50.4	51.3	43.3	41.9



As of December 31, 2025, the Corporation's consolidated total capital amounted to VND 38,791 billion, representing an increase of 13.83% compared to December 31, 2024. Within the capital structure, the proportion of liabilities to total capital increased slightly from 56.75% to 58.15%, while equity decreased marginally from 43.25% to 41.85%. This movement was driven by an increase of VND 3,218 billion in total liabilities and VND 1,496 billion in total equity. Despite the slight increase in leverage, the overall balance between debt and equity remained relatively stable, indicating that the Corporation has maintained a consistent investment strategy over the years.

ASSET AND CAPITAL EFFICIENCY

E. Profitability

No.	Indicator	Unit	2021	2022	2023	2024	2025
1	Net Revenue	VND billion	14,260	16,366	19,374	23,770	32,718
2	Profit Before Tax	VND billion	969	1,276	1,277	1,553	2,205
3	Profit After Tax	VND billion	751	1,051	1,060	1,255	1,921
4	PBT Margin (PBT/Revenue)	%	6.80	7.80	6.59	6.53	6.74
5	Net Profit Margin	%	5.26	6.42	5.47	5.28	5.87
6	Return on Assets (ROA)	%	3.02	4.05	4.01	3.68	4.95
7	Return on Equity (ROE)	%	5.95	8.05	7.83	8.51	11.83
8	EPS		887	1,438	1,377	1,218	2,569
9	Dividend Payout Ratio	%	7	7	7	7	7

The net profit margin in 2025 reached 5.87%, higher than 5.28% in 2024. This improvement was primarily driven by a higher growth rate in net profit compared to revenue growth during 2025 versus the prior year. Return on Assets (ROA) stood at 4.95%, and Return on Equity (ROE) reached 11.83%, both increasing compared to 2024, reflecting enhanced efficiency in the utilization of assets and equity.

Overall, key profitability indicators of the Corporation in 2025 – including revenue, profit, ROA, ROE, and earnings per share (EPS) – all recorded a consistent upward trend. This demonstrates the Corporation's effective cost management, successful expansion of operations, and optimization of resource utilization across both assets and equity.

PLAN OF ACTION IN 2026

KEY TARGETS

CONSOLIDATED PTSC KEY BUSINESS TARGETS

CONSOLIDATED REVENUE

33.000 BILLION

PROFIT BEFORE TAX

1.270 BILLION

PROFIT AFTER TAX

990 BILLION

TAXES AND OTHER PAYABLES TO THE STATE BUDGET

900 BILLION

PARENT COMPANY – PTSC KEY BUSINESS TARGETS

CHARTER CAPITAL

5.472 BILLION

REVENUE

12.000 BILLION

PROFIT BEFORE TAX

900 BILLION

PROFIT AFTER TAX

750 BILLION

TAXES AND OTHER PAYABLES TO THE STATE BUDGET

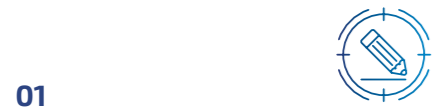
400 BILLION

CAPITAL EXPENDITURE

2.843 BILLION



KEY PRIORITIES



01

Accelerate market development and international expansion, strengthen marketing activities, actively participate in international tenders, and enhance commercial partnerships to broaden its customer base. Expand into non-oil & gas sectors and overseas markets, targeting large-scale energy projects globally and positioning itself as a leading high-quality oil & gas and energy technical service provider in the region.



02

Finalize roadmap to become a general EPC contractor for the industry. This includes enhancing engineering design and front-end engineering design capabilities, and adopting international-standard project management methodologies to qualify as an EPC contractor for projects within the Petrovietnam ecosystem and for international clients.



03

Strengthen resource base, with a strong focus on developing high-quality human capital as a core asset, ensuring readiness for advanced technical services and aligning capabilities with international standards.



04

Develop a long-term strategic investment portfolio, including new investments, expansion projects, and M&A opportunities. This portfolio will align with the global energy transition and serve as a driver for sustainable growth. Prioritize investment in infrastructure and production capabilities to capture opportunities in renewable energy and emerging services, including offshore wind, tidal power, LNG, and hydrogen, while also exploring participation in the future nuclear energy supply chain.



05

Undertake a comprehensive restructuring of its organizational model, reviewing and restructuring underperforming units to reallocate capital toward new growth drivers and SD areas.



06

Strengthen the enterprise risk management framework, enhance market risk monitoring, diversify supply chains, and improve financial, investment, and operational risk controls. Develop a corporate-wide performance measurement system to support the identification and implementation of effective operational solutions.



07

Ensure effective governance of annual BPO plan, with a strong focus on cost control, particularly for major cost centers, and minimizing adverse impacts from market fluctuations. Financial and investment governance will be further strengthened through efficient decentralization and delegation, enabling greater agility in investment decisions, M&A, divestments, and capital mobilization.



08

Drive comprehensive digital transformation and apply AI, big data, and digital platforms in operations management, cost control, project monitoring, contract management, and workforce productivity optimization. Advance S&T platform, mastering offshore construction technologies and high-tech solutions in the energy sector in line with international standards.



09

Reinforce governance, inspection, and supervision, particularly with respect to capital representatives at subsidiaries and affiliates, ensuring efficiency, capital preservation, and value enhancement of PTSC's investments. Strengthened internal control systems, alongside timely support for units facing operational challenges. Address outstanding and overdue receivables, optimize cash flow management, and ensure liquidity while improving overall business performance.



10

Maintain and enhance quality, health, safety, and environmental management systems.



11

Actively implement corporate social responsibility, communications, and corporate culture initiatives, aligned with BPO plan while promoting its service offerings and brand. SD will remain a core priority, integrating BPO with national sovereignty protection, security assurance, and environmental protection.



12

Organize business operations to ensure the successful and over-achievement of the 2026 business plan as approved by Petrovietnam's Members' Council, particularly achieving the targeted consolidated revenue growth.



IMPLEMENTATION SOLUTIONS FOR THE BUSINESS PLAN

SECTOR	SOLUTION	DETAILS
MARKET DEVELOPMENT AND BUSINESS EXPANSION	International market expansion	Strengthen marketing efforts and actively participate in tenders across key markets such as the Middle East, India, Myanmar, Malaysia, Thailand, Brunei, and Taiwan, to expand market share in vessel services, floating storage units, mechanical services, port services, survey services, and renewable energy.
	Focused marketing strategy	Develop a structured marketing strategy, participate in industry exhibitions and conferences (e.g., BIMCO, renewable energy forums), and establish relationships with major contractors and partners to secure business opportunities and ensure a stable project pipeline.
	Collaboration on key projects	Coordinate with Petrovietnam and its member units to deliver integrated services for major oil & gas and offshore renewable energy projects.
	Leveraging economic zones	Capitalize on strategic locations in major economic and industrial zones such as Nghi Son, Dung Quat, and Vung Tau to bid for mechanical, construction, and port base services, meeting the needs of large-scale industrial and energy projects.
CORPORATE GOVERNANCE	Digital transformation	Accelerate digital transformation in management and operations, including the digitalization of tendering processes, project management, scheduling, and warehouse/logistics control, enabling real-time progress tracking and resource optimization.
	Integrated ERP system	Promote the implementation of an ERP system in line with the Group's roadmap to standardize data and processes, improve operational efficiency, and meet the requirements of both domestic and international clients.
	Organizational restructuring	Undertake comprehensive restructuring to streamline the organization, reduce intermediate layers, and ensure alignment between roles, responsibilities, and compensation, thereby fostering innovation in products and services.
	Inspection and supervision	Enhance inspection and supervision mechanisms, strengthen accountability of capital representatives at subsidiaries, reinforce internal controls, and provide timely support to units facing operational challenges.
	Maintaining ISO standards	Maintain and apply international management systems and standards, including ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018, ISO 3834-2:2021, EN 1090, ISO 17025, and ISO 27001:2022, combined with field inspections and risk management practices to ensure quality and safety.
	Communications and corporate culture	Implement communication, corporate culture, and social responsibility initiatives aligned with business operations, while reinforcing commitments to national security and environmental protection.

COST OPTIMIZATION AND SERVICE PRICING EFFICIENCY	Strict financial management	Implement rigorous financial management practices, optimize operating and maintenance costs, control service pricing, and collaborate with partners and subcontractors to eliminate inefficiencies.
	Prioritization of internal services	Prioritize the use of internal services at competitive pricing, while enhancing bilateral and multilateral collaboration among PTSC units and within the Group to optimize resource utilization.
	Cost control mechanisms	Strengthen cost control through optimization of materials, contract management, and timely receivables collection to ensure sufficient capital for strategic projects.
	Technology application	Apply advanced technologies to predict equipment failures, optimize maintenance and operational processes, reduce downtime, and minimize unnecessary costs.
	Cost-saving awareness	Promote internal communication on business performance to build consensus and encourage employee engagement in cost-saving and anti-waste initiatives.
ĐẦU TƯ VÀ TÀI CHÍNH	Focused investment and capacity enhancement	Implement targeted investments across PTSC's eight core business segments, with continuous review and alignment to ensure consistency with strategic direction, avoiding overlap and duplication, and prioritizing projects that enhance production capacity and competitiveness.
	Capital structure optimization and diversification	Increase equity through charter capital expansion and retained earnings to support large-scale investments while maintaining a prudent leverage ratio. Diversify ownership and mobilize low-cost funding from domestic and international financial institutions, as well as strategic partners.
	Financial and working capital management	Ensure strict and efficient cash flow management, compliance with financial and accounting regulations, effective receivables collection, and tax/invoicing control. Optimize inventory, control costs, promote savings, and ensure capital preservation and growth.
PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC	Specialized training	Enhance advanced training programs for seafarers, floating storage personnel, design teams, mechanical engineers, and survey staff to meet international standards such as ISM, ISPS, and MLC 2006, as well as increasingly complex technical requirements.
	Training in new technologies	Develop highly skilled personnel in renewable energy, hydrogen technology, and carbon capture and storage (CCS) through specialized training and international cooperation.
	Human resource management	Standardize training processes and strengthen management of seafarers and operational personnel to ensure service quality and enhance PTSC's reputation in the maritime and technical labor markets.
	Health and safety	Strengthen HSE (Health, Safety, and Environment) practices, including fire prevention, occupational safety, and employee healthcare, ensuring legal compliance and supporting efficient business operations.





REPORT OF THE BOARD OF DIRECTORS EVALUATION OF THE BOARD OF DIRECTOR'S ACTIVITIES

OVERALL PERFORMANCE OF THE BOARD OF DIRECTORS

In 2025, the global geopolitical and economic landscape continued to experience significant volatility, impacting the global energy supply chain. Domestically, the

macroeconomic environment remained stable, while several important institutional and policy adjustments created more favorable conditions for the development of the energy sector.

Key market highlights during the year included:

Based on its assessment of market opportunities and challenges, the BOD provided strategic direction and oversight centered on three key governance pillars:



Institutional and policy drivers: N2025 witnessed notable changes in the legal and regulatory framework governing the energy sector, including amendments to the Law on Investment, the Law on Petroleum, and the National Power Development Plan VIII. These adjustments have contributed to facilitating the development of oil & gas and energy projects in Vietnam.

Conventional oil & gas market: Demand for oil, gas, and LNG continued to play a critical role in the overall energy mix. The implementation of large-scale projects such as the Block B – O Mon Project Chain, the Lac Da Vang Field Development Project, and the Su Tu Trang FF Phase 2 Project generated substantial workloads for oil & gas technical services, in which PTSC has participated across fabrication, installation, and operations.

Offshore renewable energy: Despite adjustments in project timelines in international markets, PTSC continued to participate in the offshore wind value chain through fabrication contracts and the provision of technical services for international projects.

Optimizing the efficiency of core service segments through the application of advanced technologies;

Expanding international markets and non-core sectors to diversify revenue streams;

Enhancing competitiveness, strengthening risk management practices, and ensuring compliance with ESG standards to support SD.



BOARD OF DIRECTORS' GOVERNANCE ACTIVITIES IN 2025

REGULAR ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS

The BOD operated in compliance with applicable laws, the Company's Charter, and internal governance regulations, ensuring transparency and acting in the best interests of the PTSC and its shareholders. In 2025, the BOD issued resolutions and decisions within its authority, while supervising the Management's implementation to ensure the fulfillment of the Company's BPO.

During 2025, the BOD convened 05 meetings (both regular and ad hoc) and conducted 80 rounds of written consultations to review and resolve important matters of the PTSC. In total, 332 documents were issued, including 142 resolutions and decisions.

All BOD meetings and written consultations were conducted in accordance with regulations, with the full participation of all 07 Board members, including 02 independent members as required.

A detailed list of the Board of Directors' meetings, resolutions, and decisions in 2025 has been consolidated in the 2025 Corporate Governance Report as disclosed.

PERFORMANCE OF INDIVIDUAL MEMBERS OF BOD IN 2025

In 2025, members of the BOD fulfilled their roles and responsibilities in accordance with applicable laws, the Law on Enterprises, the Corporation's Charter, and internal governance regulations. Their activities were carried out based on the principles of independent judgment, transparency, and prudence, in line with corporate governance standards, as follows:

- Attended all BOD meetings as required; reviewed materials prior to meetings; participated in discussions and voting based on the information provided.
- Performed duties as assigned by the BOD; monitored designated areas and subsidiaries; and participated in supervising the implementation of development strategies, action programs, production and business plans, and key projects of the Corporation.
- Provided opinions and exercised constructive oversight during discussions of matters under the BOD's authority.
- Complied with regulations on the prevention of conflicts of interest and information confidentiality; fulfilled duties with integrity, diligence, and in the best interests of the Corporation and its shareholders.

All Board members fully discharged their responsibilities and duties in accordance with regulations in 2025.

PERFORMANCE OF INDEPENDENT MEMBERS OF BOD

In 2025, the independent members of the BOD performed their functions and duties in accordance with applicable laws, the Corporation's Charter, and internal governance regulations, ensuring independence in judgment and contributing to the protection of shareholders' interests.

Independent Board members:

- Attended all BOD meetings; reviewed materials prior to meetings; participated in discussions and exercised voting rights based on objective and independent assessments.
- Provided input on key matters of the Corporation, including development strategy, production and business plans, financial governance, and risk management.
- Oversaw compliance with legal regulations and corporate governance standards, as well as the implementation of resolutions of the GMS and the BOD.
- Reviewed and supervised related-party transactions, affiliated transactions, and other matters within the BOD's authority in accordance with regulations.

TRANSACTIONS WITH RELATED PARTIES

In 2025, the Corporation did not engage in any transactions with companies in which members of the BOD had been founders or held managerial positions within the 03 years preceding the transaction date. The Corporation did, however, conduct transactions with its subsidiaries and entities in which it holds controlling interests of over 50% of charter capital, involving members of the BOD and their related persons. Details of such transactions are disclosed in the 2025 Corporate Governance Report and BOD Report at the 2025 GMS Meetings.

HOẠT ĐỘNG TRÊN CƠ SỞ TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ CỦA TỔNG CÔNG TY, BẢO ĐẢM NGUYÊN TẮC MINH BẠCH VÀ HƯỚNG TỚI LỢI ÍCH CỦA TỔNG CÔNG TY VÀ CỔ ĐÔNG.



ÔNG PHAN THANH TÙNG
Chủ tịch Hội đồng quản trị



MANAGEMENT, DIRECTION, AND SUPERVISORY ACTIVITIES OF THE BOD

DIRECTION OF THE COMPANY IN IMPLEMENTING RESOLUTIONS OF THE GMS IN 2025

All contents of the 2025 GMS Resolutions (adopted through 03 formats: annual meeting, extraordinary meeting, and written consultation) were implemented in a comprehensive and effective manner.

All production and business targets for 2025 were exceeded across the board.

The strategic orientation for the development of the ORE sector is based on 02 main pillars: (i) becoming an international-standard contractor providing services in ORE alongside the traditional oil and gas sector; and (ii) acting as an investor and developer of renewable energy projects, with an initial focus on offshore wind projects in Vietnam's maritime areas.

Financial management, capital governance, protection of shareholders' rights, and remuneration for the BOD and the BOS were carried out fully and in compliance with applicable regulations.

DIRECTION ON THE COMPLETION OF STRATEGIES AND PLANS

The BOD directed the completion of: (i) the Five-Year Plan for the 2026–2030 period, and (ii) the Development Strategy through 2030, with a vision to 2050, to guide the Company's production and business activities in the medium and long term. Together with the Board of Management, the BOD directed subsidiaries and affiliated units to develop appropriate development strategies, aiming to establish a synchronized strategic governance system from the parent company to member units, ensuring overall efficiency and adaptability to market fluctuations and industry trends.

The BOD approved (iii) the framework for the Company's Digital Transformation Strategy for the 2024–2030 period, with a vision to 2035; (iv) the key contents of the Company's SD (ESG) Strategy; and continue to direct the completion of (v) the Company's S&T, and Innovation Strategy.

The BOD directed, supervised, and coordinated with the Management in implementing and exceeding all 2025 production and business targets, specifically:

CONSOLIDATED PROFIT BEFORE TAX REACHED VND

2,205 BILLION

ACHIEVING **220%** OF THE PLAN AND INCREASING BY **42%** YEAR-ON-YEAR.

CONSOLIDATED REVENUE REACHED A NEW RECORD OF VND

33,790 BILLION

ACHIEVING **150%** OF THE PLAN AND INCREASING BY **35%** YEAR-ON-YEAR

REALIZED INVESTMENT VALUE REACHED VND

2,550 BILLION

FOUR TIMES HIGHER THAN IN 2024, ENHANCING LARGE-SCALE AND INTEGRATED PRODUCTION CAPACITY AND CREATING A SOLID FOUNDATION TO PROACTIVELY CAPTURE UPCOMING MEGA OIL AND GAS AND RENEWABLE ENERGY PROJECTS IN THE NEXT PHASE.

DIRECTION IN ORGANIZING THE 2025 GMS OF THE CORPORATION AND ITS SUBSIDIARIES

The BOD directed the preparation, development of materials, and successful organization of the Company's 2025 Annual and Extraordinary GMSs.

For annual, extraordinary meetings, and written shareholder consultations at subsidiaries and affiliated entities, the BOD directed its authorized capital representatives to exercise voting rights in compliance with regulations, aligned with the Corporation's strategic orientation, thereby safeguarding the legitimate interests of the Corporation in other enterprises.

HUMAN RESOURCES ORGANIZATION AND RESTRUCTURING

The BOD, together with the General Director, directed the development of succession planning, including the rotation of heads of departments and key leadership positions (Heads of Departments; Chairpersons and Directors of subsidiaries); with a focus on planning, training, and rotation to build a pipeline of successors for key positions. During the year, the BOD issued resolutions on personnel matters within its authority, including:

- Appointment of 01 Deputy General Director, 01 Chief of Office, and 02 Branch Directors; dismissal of 01 Chief of Office and 01 Branch Director; and reappointment of 01 Head of Department and 01 Branch Director.
- Mobilization and rotation of personnel for nomination and (re-)election of 11 Board members and 02 Controllers at subsidiaries; appointment of 01

CHỈ ĐẠO HOÀN THIỆN HỆ THỐNG VĂN BẢN QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

To ensure compliance with legal regulations and to enhance transparency and governance efficiency within the parent company–subsidiary model, the BOD directed a comprehensive review and update of internal management documents; standardized the system of regulations, and delegation–authorization mechanisms associated with accountability, aligned with PTSC's development orientation and good governance practices.

During the year, the Company issued and updated the following documents: Phân công nhiệm vụ trong HĐQT;

- Assignment of responsibilities within the BOD;
- Salary Regulations;
- Investment Decentralization Regulations;
- Financial Management Regulations;
- Regulations on short-term overseas business trips;
- Personnel Management Regulations;
- Framework for the bonus fund for BOD,

subsidary Director; and appointment of 04 Chairpersons and 03 Board members at joint venture companies; dismissal of 09 subsidiary Board members and 04 Chairpersons and 03 Board members at joint venture companies.

- Approval of adjustments to the succession planning for the positions of Chairperson, BOD members, Director, Head of the BOS, and Controllers at subsidiaries.

In addition, the BOD issued resolutions and decisions related to restructuring, aligned with the Company's strategic direction and operational realities, including:

- Consolidation of the Company's Emulation and Commendation Council;
- Reorganization of the structure, functions, and responsibilities of 04 functional divisions of the Corporation;
- Establishment of the Research &

General Director, BOS, and the Board of Management, as well as the framework for the Reward and Welfare Fund at subsidiaries (new policies based on legal compliance and linked to business performance and capital efficiency, thereby enhancing the accountability and motivation of the Company's capital representatives at subsidiaries);

- Investment management and implementation procedures;
- Guidelines on confidentiality commitments and agreements;
- Internal labor regulations.

In parallel, the Company revised and optimized 15 documents across HSEQ, ERM, investment, legal, accounting, commercial, finance, human resources, compensation, and administrations. This initiative aims to standardize and streamline the system, targeting a reduction of approximately 50% in the number of processes and policies, while enhancing decentralization and accelerating digital transformation in management and operations.

Development and Digital Transformation Division;

- Renaming of the Corporation's branch – Petroleum Services Port Company to Petroleum Port and Renewable Energy Services Branch;
- Decision not to extend the business registration license in the UAE of the Company's Middle East Branch after March 21, 2026;
- Establishment of PTSC Survey and Subsea Services Branch;
- Completion of the dissolution of PTSC Labuan Technical Services Company Limited (PTSC Labuan) and PTSC Geophysical Survey Company Limited (PTSC CGGV);
- Restructuring of 02 Central region branches through the consolidation of PTSC Da Nang into PTSC Quang Binh and reorganization into PTSC Central Region Branch.



INSPECTION, SUPERVISION, AND ERM

The BOD supervised the activities of the Board of Management through periodic and ad hoc BOD meetings, executive meetings, and the corporate reporting system, including financial statements, periodic production and business reports, and inspection and supervision reports of the parent company and its subsidiaries.

The BOD oversaw the implementation of resolutions and decisions of the GMS and the BOD; at the same time, it monitored the execution of strategies and risk management across key areas, including strategy, finance, operations, compliance, security, safety, environmental protection, and capital management.

In 2025, the BOD conducted supervisory programs at several subsidiaries, including PTSC Thanh Hoa, POS, and

PVSB, to review BPO, governance, investment, finance, and organizational structure. Based on these reviews, the BOD provided directions and solutions to improve operational efficiency, while enhancing the accountability of the Corporation's capital representatives at these entities.

The BOD approved and implemented the 2025 Internal Audit Plan, comprising 09 audit engagements across subsidiaries, thereby contributing to strengthening the internal control system and improving compliance throughout the Corporation.

The BOD participated in thematic working sessions with relevant units on key projects and critical matters to ensure timely review and decision-making within its authority.

DIRECTION ON SHAREHOLDER RELATIONS

The BOD ensured full compliance with information disclosure obligations applicable to listed companies; and directed the Corporate Secretariat to strengthen investor relations activities, communicate with investors and organizations interested in PTSC shares, receive and respond to shareholders' requests in accordance with regulations. These efforts aim to enhance governance quality and ensure the legitimate interests of shareholders and related stakeholders.

INDEPENDENT ASSESSMENT BY INDEPENDENT MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS ON THE BOARD'S PERFORMANCE

Based on their independent oversight function in accordance with applicable laws and modern corporate governance principles, the independent members of the BOD conducted an assessment of the Board's performance in 2025 and noted the following:

Compliance and Operating Mechanisms

The BOD implemented its activities aligned with the annual work plan, consistent with the resolutions of the GMS, and in compliance with the Corporation's Charter, Internal Governance Regulations, the Board's Operating Regulations, and applicable laws.

Board meetings were convened and conducted in accordance with prescribed procedures. Invitations, dossiers, and relevant materials were duly and timely provided to the BOD

and BOS members, ensuring adequate time for review prior to discussion and voting. Minutes and resolutions were properly documented and archived in compliance with regulations, ensuring legal validity and accountability.

The BOD's operating mechanisms were maintained with transparency, ensuring compliance and effectiveness in decision-making processes. BOD members actively participated, demonstrating a strong sense of

responsibility and high professionalism; and clearly fulfilled their assigned roles in safeguarding the legitimate rights and interests of the Corporation.

Matters were discussed from multiple perspectives with due prudence and based on comprehensive information; decisions were issued in alignment with strategic orientation, with due consideration given to risks and long-term benefits.

Direction, Coordination, and Supervision of the Board of Management

The BOD provided timely direction and guidance to support the Board of Management in addressing key issues; and effectively performed its supervisory function to ensure that executive management activities complied with legal requirements and aligned with the approved development strategy.

The BOD assigned specific responsibilities to individuals to oversee designated sectors and subsidiaries; and conducted periodic working sessions with subsidiaries and their leaders to provide guidance, support, and solutions to challenges arising during the implementation of production, business activities, and projects.

Resolutions assigned to the General Director were closely monitored, inspected, and supervised by the BOD. The governance-management relationship between the BOD and the General Director has been maintained with close coordination and in full compliance with applicable laws and internal regulations.

Performance Outcomes and Protection of Shareholders' Interests

The BOD effectively led and managed the Corporation to achieve and exceed all 2025 production and business targets; fulfilled obligations to the State budget; safeguarded shareholders' interests; and maintained stable income for employees.

Transactions with related parties were reviewed and executed on an objective and transparent basis, with no occurrence of conflicts of interest.

The BOD and the Corporation strictly complied with information disclosure requirements; ensured equal treatment of shareholders, with full, accurate, and timely access to information; and duly fulfilled commitments and obligations regarding dividend payments in accordance with approved resolutions.

The independent members of the BOD unanimously conclude that the Board operated effectively and successfully fulfilled its duties in 2025, in line with modern corporate governance principles of transparency, accountability, and protection of shareholders' interests.

ÔNG HOÀNG XUÂN QUỐC
Thành viên độc lập
Hội đồng quản trị



ÔNG ĐOÀN MINH MÃN
Thành viên độc lập
Hội đồng quản trị



ASSESSMENT OF THE BOARD OF MANAGEMENT

The BOD acknowledges and highly appreciates the proactive, flexible, and decisive management capabilities of the General Director and the Board of Management in challenging business conditions, which enabled the Company to successfully exceed all assigned targets. Key highlights of management performance are as follows:

Strategic Management and Market Development

- Maintained stable growth and the Company's competitive position; gradually established new growth drivers aligned with the Company's long-term vision.
- Proactively expanded into non-core and international markets, with export activities accounting for a significant proportion; actively participated in and successfully secured new contracts, creating a solid pipeline of work for subsequent years.
- Focused resources on implementing oil & gas, renewable energy, and industrial projects, particularly key packages under the national project Block B – O Mon, ensuring overall progress, quality, and efficiency.

Efficient Operations and Commitment Fulfillment

- Methodically managed production and business activities; effectively managed, coordinated, and optimized resources across domestic and international markets.
- Services and projects delivered by PTSC met commitments on safety, quality, and schedule with clients; subsidiaries maintained stable business performance.
- Closely supervised and supported capital representatives and subsidiaries in resolving bottlenecks and improving operational efficiency, in alignment with the Corporation's overall strategic direction.

Flexible and Stable Financial Management

- Exercised strict control over financial management, cash flow, and capital balancing; enhanced capital efficiency while ensuring the lawful and optimal interests of the Corporation and its shareholders.
- Maintained sufficient financial capacity to implement key projects and ensured overall financial safety.

Corporate Governance and Compliance

- Fully and promptly implemented resolutions and decisions of GMS and BOD.
- Operated in accordance with the delegated authority framework of the BOD and General Director; complied with internal management regulations and applicable laws.
- Reorganized the organizational structure in a streamlined model with defined functions and responsibilities; strengthened task assignment linked to individual accountability; standardized competencies and enhanced development of high-quality human resources.
- Implemented succession planning, rotation, and appropriate placement of management personnel, strengthening management capacity across the system.

Risk Management, Safety, and Sustainable Development

- Remained committed to green transition objectives, ensuring strict compliance with safety and environmental protection regulations across the entire system.
- Strengthened ERM in project implementation and business activities.
- Carried out R&D activities and strategic investments in line with plans, ensuring long-term efficiency and SD orientation.
- Actively engaged in social welfare initiatives; fostered corporate culture, labor discipline, and employee well-being.
- Prevented corruption and wastefulness, while upholding standards of business ethics.



PLAN OF ACTION IN 2026

THE YEAR 2026 IS IDENTIFIED AS A PIVOTAL YEAR, MARKING THE BEGINNING OF A NEW DEVELOPMENT CYCLE WITH A TARGET OF ACHIEVING DOUBLE-DIGIT CONSOLIDATED REVENUE GROWTH. WITH THE SPIRIT OF "BREAKTHROUGH TRANSFORMATION", PTSC WILL PROACTIVELY ADAPT TO MARKET UNCERTAINTIES WHILE CONTINUING TO STRENGTHEN ITS LONG-TERM DEVELOPMENT FOUNDATION.

ON THAT BASIS, THE BOD WILL FOCUS ON IMPLEMENTING THE FOLLOWING KEY DIRECTIONS AND PRIORITIES:

SHAPING THE GROWTH MODEL AND EXPANDING MARKETS

Direct the development and selection of an appropriate growth model for PTSC's service ecosystem, aligned with the orientation of the E&P sector in the new phase and the energy hub strategy of the parent company – Petrovietnam.

Accelerate domestic and international market development; expand beyond the oil and gas sector; strengthen marketing activities, participate in international bidding, and promote commercial partnerships; penetrate large-scale energy projects in regional and global markets, gradually positioning PTSC as a leading high-quality service provider in oil & gas and energy in the region.

Optimize and effectively mobilize existing resources to develop new products and services, leveraging PTSC's multi-service value chain advantages within the Petrovietnam ecosystem.

ENHANCING EPC AND PROJECT MANAGEMENT CAPABILITIES

Direct and approve a scheme to develop PTSC into a full-scope EPC contractor across the industry; enhance engineering design and front-end design capabilities; standardize project management practices based on international standards to ensure readiness for large-scale projects within Petrovietnam and with international partners.

Strengthen internal linkages and optimize collaboration with entities within Petrovietnam to establish an integrated service value chain and enhance the capability to execute large-scale projects.

DEVELOPING RESOURCES AND CORE CAPABILITIES

Review and approve programs for developing high-quality human resources as PTSC's core assets; standardize competencies in line with international standards; strengthen training, rotation, and development of a succession pipeline to meet the requirements of new technical service deployment.

STRATEGIC INVESTMENT ORIENTATION AND ENERGY TRANSITION

Plan and approve a long-term strategic investment portfolio, including new investments, expansion investments, and M&A projects, ensuring efficiency, compliance, and capital preservation and growth.

Study investments in infrastructure and production capabilities for offshore wind, tidal energy, LNG, hydrogen, and other new energy sectors; concurrently consider participation in the nuclear power supply chain in the future in line with government policies.

RESTRUCTURING AND OPTIMIZING THE ORGANIZATIONAL MODEL

Comprehensively review and assess the Corporation's organizational model; restructure toward a streamlined structure with reduced intermediary layers and enhanced efficiency, ensuring the right people – right positions – right remuneration; and restructure underperforming units to reallocate resources toward new growing areas.

ENHANCING ENTERPRISE RISK MANAGEMENT AND INTERNAL CONTROL SYSTEMS

Direct and ensure effective implementation of legal and compliance functions, including but not limited to updating, archiving, dissemination, utilization, training, and application. On that basis, ensure all operations and activities of PTSC fully comply with applicable regulations; effectively coordinate and execute inspection, examination, audit, supervision, and control activities; and handle disputes, complaints, denunciations, and economic or civil disagreements (if any) in a balanced and effective manner.

Direct the development, enhancement, upgrading, and completion of ERM systems across all operations and activities; strengthen management of market volatility, supply chain governance, and control of financial, investment, and operational risks.

Establish a comprehensive performance and productivity evaluation system across the Corporation to support timely management and decision-making.





DIRECTING THE IMPLEMENTATION OF BPO, FINANCIAL SUPERVISION, AND CAPITAL EFFICIENCY

Direct and supervise all projects and operations (past, ongoing, and upcoming) to ensure absolute safety, environmental protection, occupational health, quality, schedule adherence, and efficiency; ensure that all projects and activities are successfully delivered at the highest standards while complying with legal regulations and ESG standards. On that basis, successfully achieve the highest targets set out in the 2026 BPO plan, including approved objectives, tasks, programs, and activities.

Ensure effective financial management, accounting, payment, and debt recovery; maintain a sound, stable, and healthy financial position, capital structure, and cash flow; utilize capital efficiently while preserving and developing the Corporation's equity; enhance proactiveness in investment, M&A, divestment, and resource mobilization.

DIGITAL TRANSFORMATION, S&T, AND INNOVATION

Implement and apply systems and integrated solutions; continuously improve and upgrade capabilities and competitiveness; strengthen research and development (R&D); and build mastery in offshore engineering technologies and new energy technologies in line with international standards.

Continue to lead and implement breakthrough initiatives in S&T development, innovation, and digital transformation across the Corporation and its subsidiaries. Promote digital transformation through ERP system investment and deployment; upgrade and expand the effective use of modern IT applications in management and operations.

ENHANCING THE RESPONSIBILITIES OF CAPITAL REPRESENTATIVES

Strengthen inspection and supervision of subsidiaries; enhance the accountability of capital representatives; ensure efficiency, preservation, and development of invested capital in other enterprises.

EMPLOYEE WELFARE, CORPORATE CULTURE, AND SOCIAL RESPONSIBILITY

Ensure proper implementation of policies and regimes in accordance with current regulations regarding employee welfare, remuneration, rewards, and discipline, as well as the rights and interests of shareholders and the Corporation's owners. Coordinate with socio-political organizations, including Trade Unions, Youth Union, Veterans Association, and promote emulation movements to enhance organizational performance.

Inherit, maintain, promote, and develop the corporate culture of PTSC and Petrovietnam; actively implement social welfare initiatives.

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHÁC

Successfully and effectively perform additional tasks and responsibilities as may arise or as assigned by the GMS or higher authorities.



REPORT OF THE BOARD OF SUPERVISORS

EVALUATION OF THE BOARD OF SUPERVISORS' ACTIVITIES

PERFORMANCE OF THE BOARD OF SUPERVISORS

In accordance with its supervisory function as prescribed by law and the Corporation's Charter, the BOS performed its duties to safeguard the legitimate interests of shareholders, investors, and the Corporation. In 2025, the BOS carried out inspection and supervision activities in line with the operational plan approved by the GMS, ensuring compliance with legal regulations and professional standards in supervisory activities.

The BOS duly exercised its rights and fulfilled its responsibilities in accordance with the Law on Enterprises, the Corporation's Charter, and relevant regulations; while

implementing supervisory activities as planned for 2025.

Inspection and supervision activities were conducted regularly and systematically to promptly capture the operational status and performance of the Corporation and its subsidiaries/affiliated units, thereby, supporting the Corporation in identifying and addressing shortcomings in management, operations, and the internal control system.

The BOS fully attended meetings of the BOD to stay informed of the Corporation's business operations and investment activities, and provided

opinions and recommendations to the Board and the General Director within its scope of authority and responsibility.

Members of the BOS performed their duties with a high sense of responsibility, adhering to principles of independence and prudence, always acting in the best interests of shareholders and the sustainable development of PTSC.

In 2025, the BOS convened 03 in-person meetings. All meetings were conducted in compliance with regulations, and all matters discussed and resolved were unanimously approved by 100% of attending members.

RESULTS OF SUPERVISION OVER MANAGEMENT, FIXED ASSET INVESTMENT, AND CAPITAL CONSTRUCTION

PTSC's investment activities were implemented in accordance with prevailing State regulations and internal regulations of the Corporation. Investment projects in capital construction and procurement of fixed assets, upon completion and handover, were put into operation, managed, classified, and depreciated in compliance with regulations of the Ministry of Finance. The utilization of these assets has generated tangible economic efficiency, as reflected in the Corporation's business results for the year.

The Parent Company – PTSC carried out preparatory work and implemented investment procedures for projects in accordance with the approved investment plan. The estimated disbursement of investment in 2025 reached VND 2,550 billion (including VND 1,374 billion in capital construction investment and VND 1,176 billion in financial investment), equivalent to 102% of the annual plan and representing an increase of 308% compared to 2024.

RESULTS OF SUPERVISION OVER FINANCIAL MANAGEMENT, CAPITAL INVESTMENT IN OTHER ENTERPRISES, AND RESTRUCTURING ACTIVITIES

INVESTMENT IN 2025 REACHED VND



ĐẦU TƯ XDCB

1.374 BILLION

ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

1.176 BILLION



KẾT QUẢ GIÁM SÁT QUẢN LÝ TÀI CHÍNH VÀ ĐẦU TƯ VỐN VÀO DOANH NGHIỆP KHÁC VÀ CÔNG TÁC TÁI CẤU TRÚC

A. FINANCIAL MANAGEMENT AND CAPITAL INVESTMENT IN OTHER ENTERPRISES

As of December 31, 2025, the total investment capital of PTSC in other enterprises amounted to VND 3,882 billion, a decrease of VND 898 billion compared to December 31, 2024. This reduction was mainly due to the Parent Company completing the conversion of PTSC Survey and Subsea Services Company Limited into a branch of PTSC, and the dissolution of PTSC CCGV Geophysical Survey Company Limited. Of the total investment, VND 2,276 billion was invested in 10 subsidiaries, VND 1,603 billion was invested in 6 joint ventures and associates, and VND 3 billion represented other long-term investments. Provision for financial investment losses amounted to VND 274.43 billion.

Most subsidiaries maintained stable production and business operations, with no loss-making entities. Joint ventures and associates related to FSO/FPSO continued to play a key role in contributing to PTSC's overall business performance. Dividends and profit distributions received by the Parent Company – PTSC in 2025 totaled VND 1,207.34 billion, equivalent to 31.09% of the total investment value, of which:

- Dividends and profit distributions from subsidiaries amounted to VND 425.36 billion, representing 18.69% of the investment value in subsidiaries;
- Dividends and profit distributions from joint ventures and associates amounted to VND 781.98 billion, representing 48.78% of the investment value in joint ventures and associates.

BÀ BÙI THU HÀ
Trưởng Ban Kiểm soát

STATUS OF RESTRUCTURING IMPLEMENTATION IN 2025

3.882

 BILLION

DECREASE 898 BILLION COMPARED TO DECEMBER 31, 2024^(*)

INVESTED IN 10 SUBSIDIARIES

2.276

 BILLION

INVESTED IN 6 JOINT VENTURES AND ASSOCIATES

1.603

 BILLION

LONG-TERM INVESTMENTS

3

 BILLION

PROVISION FOR FINANCIAL INVESTMENT LOSSES AMOUNTED

274

 BILLION

DIVIDENDS AND PROFIT DISTRIBUTIONS RECEIVED BY THE PARENT COMPANY

1.207

 BILLION

equivalent to 31.09% of the total investment value

DIVIDENDS AND PROFIT DISTRIBUTIONS FROM SUBSIDIARIES

425

 BILLION

representing 18,69% of the investment value in subsidiaries

DIVIDENDS AND PROFIT DISTRIBUTIONS FROM JOINT VENTURES AND ASSOCIATES

782

 BILLION

representing 48,78% of the investment value in joint ventures and associates.

(*): The Parent Company completed the conversion of PTSC G&S's operating model from a single-member limited liability company to a branch of PTSC, and dissolved PTSC CCGV.



STATUS OF RESTRUCTURING IMPLEMENTATION IN 2025

Completed the termination of the Joint Venture Agreement and dissolution of PTSC CCGV Geophysical Survey Company Limited; and the dissolution of PTSC Labuan Oil & Gas Services Company Limited. Continued implementation of the dissolution of PTSC Ca Rong Do Ltd. in accordance with Resolution No. 7283/NQ-DKVN dated December 15, 2022, and Resolution No. 43/NQ-PTSC-HDQT dated January 19, 2023.

Converted the operating model of PTSC Survey and Subsea Services Company Limited (single-member LLC) into a branch of the Company, effective from January 2025.

Implemented the closure of the Company's Middle East Branch in accordance with Decision No. 826/QĐ-PTSC-HDQT regarding the non-extension of the UAE business registration license effective from March 21, 2026.

Implemented restructuring and established PTSC Central Region Branch – Petroleum Technical Services Corporation, based on the merger of PTSC Da Nang and PTSC Quang Binh, pursuant to Resolution No. 1006/NQ-PTSC-HDQT dated December 23, 2025.

Renamed the branch – Petroleum Services Port Company to Petroleum Port and Renewable Energy Services Branch – Petroleum Technical Services Corporation, pursuant to Decision No. 912/QĐ-PTSC-HDQT dated November 20, 2025.

Continued monitoring market conditions to implement divestment solutions in Nhon Trach Petroleum Shipbuilding & Repair Joint Stock Company and to study restructuring options for loans and investment capital in Petroleum Rig Manufacturing Joint Stock Company. However, divestment at certain entities remains challenging due to low operational efficiency, erosion of equity capital in some companies, market share prices below par value, or limited investor interest.

Continued organizational restructuring toward a streamlined and efficient management and operating model, including the establishment of the Research & Development and Digital Transformation Division; review of functions and responsibilities of professional departments; and rotation of personnel and consolidation of capital representatives at subsidiaries.

Continued to develop and refine its management documentation system, while further strengthening the internal control system, internal audit function, and enterprise risk management and early warning systems. These efforts aim to ensure operational efficiency, reliability of information, and compliance with internal regulations, legal requirements, and international governance practices, while enhancing controls to prevent and mitigate systemic risks across the Corporation's operations.

RESULTS OF SUPERVISION OVER THE IMPLEMENTATION OF THE 2024 DIVIDEND DISTRIBUTION PLAN

On October 29, 2025, PTSC held an Extraordinary GMS to review and approve the plan to increase charter capital through the issuance of shares for dividend payment for 2024. Resolution No. 869/NQ-PTSC-DHĐCĐ and Resolution No. 872/NQ-PTSC-HDQT dated October 30, 2025 were issued regarding the "Implementation of the plan to increase charter capital through share issuance for 2024 dividend payment".

The number of newly registered listed shares increased by 33,453,809 shares, with an exercise ratio of 100:7. The value of newly registered listed shares amounted to VND 334,538,090,000. The additional shares were officially put into circulation from January 15, 2026.

RESULTS OF THE FINANCIAL STATEMENT REVIEW

In 2025, the BOS worked with relevant departments to review the financial statements for the fiscal year ended December 31, 2025. Based on the review of the financial statements audited by Deloitte Vietnam Company Limited, the BOS noted that:

- The 2025 financial statements were audited in accordance with the Corporation's Charter and the Resolution of the 2025 Annual GMS.
- The 2025 financial statements received an unqualified audit opinion with no exceptions, fairly presenting, in all material respects, the financial position of the Parent Company and the consolidated financial position of PTSC as of December 31, 2025, as well as the results of operations and cash flows for the fiscal year then ended, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Enterprise Accounting System, and relevant legal regulations governing the preparation and presentation of financial statements.
- Key financial indicators, including revenue, consolidated profit after tax, and the ratio of consolidated profit after tax to charter capital, all exceeded the targets approved by the 2025 Annual GMS.

- PTSC has preserved and developed its equity capital and fully implemented measures to safeguard capital in connection with its production and business activities, including: compliance with regulations on capital and asset management, profit distribution, financial management, and accounting regimes; full procurement of asset insurance as required; and full provisioning in accordance with regulations, including provisions for inventory devaluation, doubtful receivables, impairment of financial investments, and product warranty obligations for construction and installation works.
- All assets of the Parent Company have been managed in accordance with State regulations and the Corporation's internal policies. Asset inventory has been fully conducted, and depreciation has been recognized in compliance with applicable regulations. The management of receivables and payables has been strictly controlled with regular reconciliations.
- The Board of Supervisors concurs with the audited separate and consolidated financial statements of the Corporation for the fiscal year ended December 31, 2025.

CONVERTED THE OPERATING MODEL OF PTSC SURVEY AND SUBSEA SERVICES COMPANY LIMITED (SINGLE-MEMBER LLC) INTO A BRANCH OF THE COMPANY, EFFECTIVE FROM JANUARY 2025.

Implemented restructuring and established PTSC Central Region Branch – Petroleum Technical Services Corporation, based on the merger of PTSC Da Nang and PTSC Quang Binh, pursuant to Resolution No. 1006/NQ-PTSC-HDQT dated December 23, 2025.

Renamed the branch – Petroleum Services Port Company to Petroleum Port and Renewable Energy Services Branch – Petroleum Technical Services Corporation, pursuant to Decision No. 912/QĐ-PTSC-HDQT dated November 20, 2025.

The value of newly registered listed shares

334,538,090,000 VND

The number of newly registered listed shares

33,453,809 VND

With an exercise ratio of

100:7

ASSESSMENT OF THE BOARD OF DIRECTORS, THE GENERAL DIRECTOR, AND THE BOARD OF MANAGEMENT'S ACTIVITIES

RESULTS OF SUPERVISION AND REVIEW OF THE BOARD OF DIRECTORS' MANAGEMENT EVALUATION REPORT

The BOD has fully exercised its rights, obligations, and responsibilities in managing the Company; and has actively directed, supported, and facilitated the General Director, the Board of Supervisor, and the Corporation's socio-political organizations in performing their functions and duties in accordance with regulations.

In 2025, the BOD convened 05 in-person meetings, issued 80 written consultation ballots, and promulgated 332 documents (including 142 Resolutions and Decisions) to manage the Corporation's activities. The BOD regularly monitored operations and the implementation of issued Resolutions and Decisions, as well as the performance of subsidiaries

through periodic reports from capital representatives and direct working sessions with such entities.

The BOD's management report has fully and accurately reflected its activities in directing, supervising, managing, and governing all aspects of PTSC's operations, in compliance with the resolutions of the GMS, the Corporation's Charter, the Law on Enterprises, the Law on Securities, and other relevant legal regulations. Specifically:

- The BOD effectively performed its role in directing, supervising, and supporting the General Director and the Board of Management in implementing business plans and strategies to achieve business

objectives, financial targets, and profit distribution in accordance with the Resolution of the 2025 Annual GMS.

- The BOD complied with applicable legal regulations on information disclosure in the securities market.
- Financial data and indicators presented in the BOD's report are accurate and consistent with the Resolution of the 2025 Annual GMS and the 2025 financial statements audited by Deloitte Vietnam Company Limited.
- Resolutions and Decisions of the BOD were issued within its authority and in compliance with applicable legal regulations.
- Members of the BOD fulfilled and complied with their rights and obligations as prescribed, and supervised the areas and subsidiaries under their assigned responsibilities.

RESULTS OF SUPERVISION OVER THE EXECUTIVE ANAGEMENT BY THE GENERAL DIRECTOR AND OTHER EXECUTIVES, AND REVIEW OF THE 2025 PRODUCTION AND BUSINESS RESULTS REPORT AND 2026 PLAN

The General Director and other executives of the Corporation have consistently worked with diligence and a high sense of responsibility; promptly assessed challenges and difficulties; demonstrated flexibility and close oversight across all operations; made strong efforts in market expansion and development of new business areas; enhanced the efficiency of resource utilization; optimized production and business processes; and led the Corporation to maintain strong performance, exceeding all planned targets for 2025.

The 2025 Production and Business Results Report has fully and reasonably reflected the production and business situation of PTSC, including: dedicated vessel supply services; FSO/FPSO vessel supply, management, operation, and exploitation services; oil and gas mechanical and industrial construction services; oil and gas port base services; transportation, installation, connection, operation, repair and maintenance of oil & gas structure services; Geological Survey of Construction and Repair Survey of Underground Structures by ROV; investment and business in ORE; and other services. The report also comprehensively presents strategies, investment activities, restructuring efforts, and training programs, while outlining specific objectives and tasks for PTSC's 2026 business plan.

The data and performance indicators presented in the 2025 Production and Business Results Report are accurate and consistent with Resolution No. 429/NQ-DVKT-DHĐCĐ dated May 29, 2025 of the Annual General Meeting of Shareholders and the 2025 financial statements audited by Deloitte Vietnam Company Limited.

THE BOD CONVENED

05

IN-PERSON MEETINGS

PROMULGATED

332

DOCUMENTS

(INCLUDING 142 RESOLUTIONS AND DECISIONS)

ISSUED

80

written consultation ballots



PLAN OF ACTION IN 2026

THE BOARD OF SUPERVISORS' 2026 PLAN FOCUSES ON THE INSPECTION AND SUPERVISION OF THE FOLLOWING KEY AREAS

01



Inspecting and supervising compliance with the Corporation's Charter, the Law on Enterprises, and applicable laws and regulations; as well as compliance with regulations, resolutions, decisions, and directives of Petrovietnam's Members' Council relevant to the activities of Petrovietnam's capital representatives, the BOD, and the General Director of PTSC.

02



Inspecting, supervising, and evaluating the implementation of the 2025 Annual GMSs' Resolution; the execution of quarterly/annual development strategies and business plans; financial status, capital balancing and cash flow management; operational efficiency and debt repayment capacity; capital management and utilization; preservation and development of capital; and the implementation, progress, and effectiveness of investment projects.

03



Inspecting and supervising the reasonableness, legality, integrity, and prudence in management and administration of business operations; the consistency, coherence, and appropriateness of accounting, statistical, and financial reporting practices.

04



Reviewing accounting books, accounting records, and other relevant documents of the Company, management and operational activities of PTSC, when deemed necessary.

05



Appraising the completeness, legality, and accuracy of reports as required, including: appraisal of the 2025 financial statements; appraisal of the General Director's 2025 production and business operations report and the BOD's 2025 management report; appraisal of the 2025 salary fund for employees and managers of PTSC; and appraisal of the reviewed semi-annual financial statements for 2026.

06



Supervising year-end asset inventory activities at the Corporation and its units.

07



Inspecting/supervising the implementation of corporate restructuring and innovation in accordance with decisions, directives, and resolutions approved by Petrovietnam.

08



Developing the Board of Supervisors' 2026 work plan for submission to the GMSs for approval and organizing its implementation.

09



Coordinating with competent state authorities, inspection teams, and internal audit bodies of major shareholders and the Corporation in conducting inspections and supervision of management and production and business activities at PTSC; monitoring the implementation and remediation of recommendations arising from inspection and audit reports.

10



Reviewing, inspecting, and evaluating the effectiveness and compliance of internal audit regulations, and the effectiveness of the internal control system, internal audit function, risk management, and early warning systems; and providing recommendations to improve and enhance the effectiveness of internal control systems.

11



Reviewing contracts and transactions with related parties within the approval authority of the BOD or the GMSs, and providing recommendations on contracts and transactions requiring such approvals; supervising the Corporation's disclosure of information regarding related parties and related-party transactions.

12



Performing other duties of the BOS as requested by the GMSs and in accordance with applicable regulations.



IV

CORPORATE GOVERNANCE

- 120 OVERVIEW OF PTSC'S CORPORATE GOVERNANCE SYSTEM
- 122 BOARD OF DIRECTORS STRUCTURE
- 124 REMUNERATION AND OTHER BENEFITS
- 128 RISK MANAGMENT
- 136 SUSTAINABLE DEVELOPMENT



CORPORATE GOVERNANCE

OVERVIEW OF PTSC'S CORPORATE GOVERNANCE SYSTEM

Throughout its formation and development, PTSC has continuously improved and proactively adjusted its corporate governance system to adapt to changes in the business environment. This approach enables the Company to maintain and enhance operational efficiency, while striving toward stable and sustainable development. By strengthening governance quality, PTSC aims to maximize benefits for shareholders and investors, while fulfilling its responsibilities to the community and society.

The Company's governance practices are implemented in compliance with Vietnamese laws, as well as regulations of the State Securities Commission of Vietnam and the Vietnam Stock Exchange. In addition, PTSC references and progressively adopts advanced governance practices, including the Vietnam Corporate Governance Code of Best Practices (VN CG Code) and the G20/OECD Principles of Corporate Governance (2023).

Based on these regulations and best practices, PTSC has developed and issued a comprehensive system of governance regulations and internal policies, establishing a unified governance framework to oversee and manage the Company's operations in accordance with the principles of transparency, accountability, and effective control.

Areas of compliance with legal requirements related to securities regulations:

No.	Criteria	Compliance status at PTSC	NOTE
1	Organize the General Meeting of Shareholders within 6 months from the end of the fiscal year, meeting the provisions of Clause 2, Article 139 of the Enterprise Law 2020.	Compliance	The 2025 Annual GMS was held on 2025-05-29 in online form.
2	Disclose information on documents for the Annual General Meeting of Shareholders at least 21 days before the opening date of the congress as prescribed in Point a, Clause 3, Article 10 of Circular 96/2020/TT-BTC	Compliance	Annual GMS documents were disclosed on 2025-05-05
3	Amend the Company's Charter in accordance with the provisions of the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 as prescribed in Clause 20, Article 310 of Decree 155/2020/ND-CP	Compliance	
4	Promulgate internal regulations on corporate governance, as prescribed in Clause 2, Article 270 and Clause 20, Article 310 of Decree 155/2020/ND-CP	Compliance	
5	Appoint a person in charge of corporate governance as prescribed in Clause 1, Article 281 of Decree 155/2020/ND-CP	Compliance	
6	Conduct internal audits in accordance with the provisions of Clause 1, Article 10, Article 30 of Decree 05/2019/ND-CP	Compliance	
7	Promulgate the Operation Regulations of the Board of Directors as prescribed in Clause 4, Article 278 and Clause 20, Article 310 of Decree 155/2020/ND-CP	Compliance	
8	Ensure the number of independent members of the Board of Directors as prescribed in Clause 4, Article 276 of Decree 155/2020/ND-CP	Compliance	
9	Ensure the number of non-executive members of the Board of Directors as prescribed in Clause 2, Article 276 of Decree 155/2020/ND-CP	Compliance	
10	The Chairman of the Board of Directors does not concurrently hold the position of General Director	Compliance	
11	Members of the Board of Directors concurrently hold positions as members of the Board of Directors at a maximum of 05 other companies as prescribed in Clause 3, Article 275 of Decree 155/2020/ND-CP	Compliance	

12	The Board of Directors meets at least once every quarter as prescribed in Article 157 of the Enterprise Law 2020, Point c, Clause 3, Article 41 of the Securities Law and Clause 1, Article 279 of Decree 155/2020/ND-CP	Compliance
13	The General Director is not a family member of the enterprise's manager or Supervisor of the Company and the parent company; the representative of state capital, the representative of the enterprise's capital in the Company and the parent company as prescribed in Point b, Clause 5, Article 162 of the Enterprise Law 2020	Compliance
14	Remuneration of members of the Board of Directors, salaries of the General Director and other managers meet the provisions of Clause 3, Article 163 of the Enterprise Law 2020	Compliance
15	Promulgate the Regulation on the Operation of the Board of Supervisors as stipulated in Clause 6, Article 288 and Clause 20, Article 310 of Decree 155/2020/ND-CP	Compliance
16	Ensure compliance with the minimum number of 03 Supervisors as prescribed in Clause 1, Article 286 of Decree 155/2020/ND-CP	Compliance
17	Ensure the number of Board of Supervisors meetings is at least 02 times/year, as prescribed in Clause 1, Article 289 of Decree 155/2020/ND-CP	Compliance
18	Supervisors do not hold managerial positions in the company, as stipulated in Point d, Clause 1, Article 169 of the Enterprise Law 2020 and Clause 2, Article 286 of Decree 155/2020/ND-CP	Compliance
19	Supervisors are persons who are not family members of the Board of Directors, General Director, and other managing officers, as stipulated in Point c, Clause 1, Article 169 of the Enterprise Law 2020 and Clause 2, Article 286 of Decree 155/2020/ND-CP	Compliance
20	Supervisors have not worked in the financial accounting department of the Company or an independent Auditing Company within the 03 consecutive years prior, as stipulated in Point a, Clause 2, Article 286 of Decree 155/2020/ND-CP	Compliance
21	Salaries and operating expenses of the Board of Supervisors meet the provisions of Clause 3, Article 172 of the Enterprise Law 2020	Compliance
22	Conducting transactions with related parties ensures compliance with the provisions of Article 167 of the Enterprise Law 2020 and Articles 292, 293 of Decree 155/2020/ND-CP	Compliance
23	Disclosure of information on Resolutions of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors when transacting with related parties, reflecting these transactions in the Financial Statements and the Corporate Governance Report	Compliance

Relationship among the Parent Company, Subsidiaries, and Joint Ventures:

This mechanism is implemented in accordance with the Corporation's Charter and internal governance regulations. Subsidiaries operate proactively in organizing their production and business activities and are responsible for their performance results based on objectives and plans approved by the BOD of the Parent Company, thereby ensuring consistency, efficiency, and SD across the PTSC system.

Operating Mechanism between the Parent Company and PTSC's Subsidiaries:

This mechanism is implemented in accordance with the Corporation's Charter and internal governance regulations. Subsidiaries operate proactively in organizing their production and business activities and are responsible for their performance results based on objectives and plans approved by the BOD of the Parent Company, thereby ensuring consistency, efficiency, and SD across the PTSC system.

LIST OF BOD MEMBERS	Position	Number of Board member positions held by each Board member in other companies	Number of voting shares and other securities issued by the Company	Percentage of shares representing Petrovietnam	Note
<p>The Board of Directors currently comprises 07 members, including 03 members who are representatives of the capital contributed by Petrovietnam, holding the positions of Chairperson of the BOD, Member of the Board cum General Director, non-executive Board member, and 02 independent members of the BOD as detailed in the table below:</p>					
		0	51.949 (0,010%)	26,38%	<p>June 8, 2023 – Re-elected as Chairman of the Board of Directors.</p> <p>May 29, 2023 – Re-elected as Member of the Board of Directors.</p> <p>May 28, 2018 – Elected as Chairman of the Board of Directors.</p> <p>May 25, 2018 – Re-elected as Member of the Board of Directors.</p> <p>June 13, 2013 – First-time election as Member of the Board of Directors.</p>
Phan Thanh Tung	Chairman of the Board	0	216.299 (0,042%)	15%	<p>March 3, 2025 – First-time election as Member of the Board of Directors.</p> <p>December 6, 2024 – Appointed as General Director.</p>
Tran Ho Bac	Member of the BOD cum General Director	0	0	10%	<p>May 29, 2023 – Re-elected as Member of the Board of Directors.</p> <p>May 25, 2018 – First-time election as Member of the Board of Directors.</p>
Nguyen Xuan Ngoc	Non-executive Board Member	0	12.986 (0,002%)	0	<p>April 28, 2021 – Re-elected as Member of the Board of Directors.</p> <p>November 8, 2016 – First-time election as Member of the Board of Directors.</p>
Do Quoc Hoan	Non-executive Board Member	0	0	0	<p>January 4, 2022 – Elected as Member of the Board of Directors.</p>
Tran Ngoc Chuong	Non-executive Board Member	0	0	0	<p>May 9, 2025 – Ceased to serve as Project Director – VinaCapital.</p> <p>October 22, 2025 – Ceased to serve as Independent Member of the Board of Directors of PV Drilling.</p> <p>April 28, 2022 – Elected as Member of the Board of Directors of PTSC.</p>
Hoang Xuan Quoc	Independent Board Member	0	0	0	<p>Ngày 29/5/2023 – bầu Thành viên độc lập HĐQT</p>
Doan Minh Man	Independent Board Member	01 (Independent Board Member of PvCombank)	0	0	<p>May 29, 2023 – Elected as Member of the Board of Directors.</p>



REMUNERATION AND OTHER BENEFITS

REMUNERATION AND OTHER BENEFITS OF THE BOARD OF DIRECTORS, BOARD OF EXECUTIVE MANAGEMENT AND BOARD OF

(*) Mr. Tran Ho Bac was first elected as a Member of the BOD of PTSC on March 3, 2025, and was first appointed as General Director of PTSC on December 6, 2024.

No.	Full name	Position	Start date	END DATE	Number of month	Salary/ Remuneration (VND)	Allowances (VND)	Bonuses & Other Benefits (VND)	TOTAL INCOME (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)=(7+8+9)
I. BOARD OF DIRECTORS									
1	Phan Thanh Tung	Chairman of BOD	01/01/2025	12/31/2025	12	2.491.824.000	-	2.402,371,000	4,894,195,000
2	Tran Ho Bac (*)	Member of BOD cum General Director	BOD Member: 03/03/2025	12/31/2025	Member of BOD: 10	2.519.531.000	-	2,035,969,000	4,555,500,000
3	Do Quoc Hoan	Member of BOD	General Director: 01/01/2025	12/31/2025	General Director: 12	2.035.759.000	-	1,679,235,000	3,714,994,000
4	Nguyen Xuan Ngoc	Member of BOD	01/01/2025	12/31/2025	12	2.087.187.000	-	1,694,467,000	3,781,654,000
5	Tran Ngoc Chuong	Member of BOD	01/01/2025	12/31/2025	12	2.035.759.000	-	1,856,218,000	3,891,977,000
6	Hoàng Xuân Quốc	Independent Member of BOD	01/01/2025	12/31/2025	12	-	240,000,000	500,000,000	740,000,000
7	Doan Minh Man	Independent Member of BOD	01/01/2025	12/31/2025	12	-	240,000,000	500,000,000	740,000,000
II. BOARD OF SUPERVISORS									
1	Bui Thu Ha	Head of BOS	01/01/2025	12/31/2025		1,675,145,000	-	1,420,736,000	3,095,881,000
2	Bui Huu Viet Cuong	Member of BOS	01/01/2025	12/31/2025	12	1,311,943,000	-	1,119,947,000	2,431,890,000
3	Pham Van Tien	Member of BOS	01/01/2025	12/31/2025	12	1,311,943,000	-	1,123,347,000	2,435,290,000
III. BOARD OF MANAGEMENT									
1	Nguyen Xuan Cuong	Deputy General Director	01/01/2025	12/31/2025	12	2,206,481,000	-	1,691,967,000	3,898,448,000
2	Tran Hoai Nam	Deputy General Director	01/01/2025	12/31/2025	12	2,110,627,000	-	1,574,495,000	3,685,122,000
3	Pham Van Hung	Deputy General Director	01/01/2025	12/31/2025	12	2,166,041,000	-	1,566,423,000	3,732,464,000
4	Le Cu Tan	Deputy General Director	01/01/2025	12/31/2025	12	1,827,936,000	-	539,000,000	2,366,936,000
5	Le Chien Thang	Deputy General Director	01/01/2025	12/31/2025	12	3,353,650,000	-	49,116,000	3,402,766,000
6	Nguyen Tuan Hung	Deputy General Director	10/16/2025	12/31/2025	3	660,566,000	-	158,063,000	818,629,000



INTERNAL PERSONS AND INTERNAL SHAREHOLDERS STOCK TRANSACTION DURING THE PERIOD

NO.	FULL NAME	POSITION IN THE COMPANY	NO. OF SHARES OWNED AT THE END OF THE PERIOD (YEAR 2025)	SHARE OWNERSHIP RATE AT THE END OF THE PERIOD (YEAR 2025)	TRADING ACTIVITIES – BUY AND SELL IN 2025	
					BUY	SELL
1	Phan Thanh Tung	Chairman of BOD	51.949	0,010%		
2	Tran Ho Bac	Member of BOD, General Director	216.299	0,042%	200.000	
3	Nguyen Xuan Ngoc	Member of BOD	0	0%		
4	Do Quoc Hoan	Member of BOD	12.986	0,002%	x	x
5	Tran Ngoc Chuong	Member of BOD	0	0%		
6	Hoang Xuan Quoc	Independent member of BOD	0	0%		
7	Doan Minh Man	Independent member of BOD	0	0%		
8	Bui Thu Ha	Head of BOS	0	0%		
9	Bui Huu Viet Cuong	Member of BOS	1.783	0%		
10	Pham Van Tien	Member of BOS	0	0%		
11	Nguyen Xuan Cuong	Deputy General Director	5.350	0,001%		
12	Tran Hoai Nam	Deputy General Director	01	0%		
13	Pham Van Hung	Deputy General Director	6.209	0,001%		
14	Le Cu Tan	Deputy General Director	0	0%		
15	Le Chien Thang	Deputy General Director	10.904	0,002%		123.600
16	Nguyen Tuan Hung	Deputy General Director	0	0%		
17	Nguyen Van Bao	Chief Accountant	84	0,000%		
18	Nguyen Duc Thuy	Head of Internal Control/Person in Charge of Public Information	0	0%		



RISK MANAGEMENT

OVERVIEW OF THE ENTERPRISE RISK MANAGEMENT SYSTEM IN 2025

In 2025, PTSC continued to enhance its Enterprise Risk Management (ERM) framework to strengthen its capability to control uncertainties in production and business activities, particularly in the context of implementing numerous large-scale projects in oil and gas mechanical engineering, offshore EPCIC, and energy sectors.

Based on foundational documents developed and issued under the direction of the BOD, including the ERM Regulations, Risk Appetite Statement, Risk Tolerance Levels, and Risk Metrics, PTSC's ERM system has been consistently implemented across functional departments, project management units, and subsidiaries.

Risk identification, assessment, and control activities have been integrated into project management processes, contract management, supply chain management, and offshore execution. Through these efforts, PTSC has strengthened its ability to manage uncertainties, safeguard assets, optimize capital efficiency, and enhance transparency in corporate governance.



MARKET RISK

RISK IDENTIFICATION



In 2025, the global economic and energy landscape continued to evolve in a complex manner, with uneven recovery across regions, creating multiple uncertainties for oil and gas and energy technical service contractors. In this context, PTSC faced 04 major groups of market variables significantly affecting its production and business activities:

Macroeconomic factors and cost of capital pressures:

Although global inflation showed signs of easing, international interest rates remained at relatively high levels to stabilize macroeconomic conditions. This may increase capital mobilization costs for large-scale energy infrastructure projects and impact profit margins of existing contracts. In addition, the continued relative strength of the USD exerted pressure on the cost of importing specialized equipment and on the Corporation's foreign currency-denominated financial obligations.

Energy market and geopolitical volatility:

Oil, gas, and LNG prices continued to be influenced by production policies of major producing countries and geopolitical developments in key regions. These factors may increase volatility in energy markets, thereby affecting investment plans of field operators and demand for oil and gas technical services.

Domestic market challenges:

Domestic oil and gas activities continued to be affected by the natural decline of mature fields. Meanwhile, new field development projects often require advanced technical capabilities, large capital investments, and extended preparation periods. At the same time, demand for LNG imports to support power generation and industrial development continued to rise, leading to risks of fuel price volatility and significant investment requirements in receiving, storage, and gas distribution infrastructure.

Opportunities and challenges in the energy transition:

The energy transition continues to create opportunities for new sectors such as offshore wind and renewable energy services. However, these projects still face high capital costs, complex technological requirements, incomplete grid infrastructure, and evolving regulatory frameworks. International competition in energy services is intensifying, with profit margins under pressure. Additionally, policy adjustments in renewable energy support in some major economies, including subsidy reviews or reductions, stricter localization requirements, or changes in bidding mechanisms, may affect project timelines and market scale in the short term. These changes may also impact global supply chains and increase competitive pressure within the energy services sector.

MARKET RISK (CONTINUED)

RISK MANAGEMENT MEASURES



To respond to market fluctuations, PTSC has strengthened its analytical and forecasting capabilities to develop flexible operational strategies aligned with movements in energy prices, interest rates, and exchange rates.

Capital structure is managed prudently; the investment portfolio is reviewed periodically, with priority given to projects with stable cash flows and strong risk control capabilities. At the same time, the Corporation continues to promote value chain-based service development, thereby enhancing competitiveness in both traditional energy and renewable energy sectors.

PTSC has also strengthened cooperation with strategic partners, diversified supply sources, and enhanced resource autonomy to reduce dependence on any single market or supplier. In addition, ESG standards are gradually integrated into project appraisal and implementation processes, contributing to improved access to international "green" financing sources.

RISK MANAGEMENT PLAN FOR 2026



PTSC will continue to regularly update energy market scenarios while expanding strategic partnerships and alliances with international partners to share risks and facilitate technology transfer.

Concurrently, the Corporation will enhance the development of specialized human resources in project finance and offshore engineering management to meet the requirements of large-scale energy projects in the coming period.

With a continuously strengthened governance foundation, PTSC aims to enhance its adaptability to market fluctuations, thereby maintaining stable production and business operations and supporting SD objectives in the medium and long term.



POLICY RISK

RISK IDENTIFICATION



In 2025, significant changes in Vietnam's legal framework were recorded, leading to notable adjustments in the business operating environment. In this context, PTSC has identified several policy and legal risks that may impact its production and business activities as follows:

Consistency and adequacy of the amended Electricity Law:

In the course of renewable energy development, the amended Electricity Law has initially established a legal framework for offshore wind. However, certain provisions remain inconsistent or incomplete; existing incentive and support mechanisms have not yet been extended to electricity export activities. In addition, regulations on decentralization of authority and investor selection processes in certain cases are still under refinement, which may affect the progress of large-scale projects.

Opportunities and challenges from the 2025 Atomic Energy Law:

The study and potential restart of Vietnam's nuclear power program create opportunities to participate in technical service value chains in new energy sectors. However, this field requires extremely high technical and safety standards. As the regulatory system and detailed guidelines are still being developed, preparation for participation in this sector may entail significant compliance costs and technology investment requirements.

State capital management principles under Law No. 68/2025/QH15:

Although PTSC is not directly subject to this law, the principle of management based on investment capital flows requires further clarification through implementing regulations, particularly regarding its impact on enterprises within the Petrovietnam ecosystem. This may influence future approaches to investment implementation and capital management.

Compliance obligations under the Law on Personal Data Protection (Law No. 91/2025):

Effective from January 1, 2026, this law introduces new requirements for data governance and information security within enterprises. Compliance requires PTSC to review and enhance its information governance systems to meet legal requirements and mitigate data-related risks.



FINANCIAL RISK (CONTINUED)

RISK MANAGEMENT MEASURES



PTSC considers policy and legal ERM a key component of its corporate governance. The Company regularly monitors, updates, and analyzes changes in the legal framework to promptly identify and provide early warnings of potential risks.

Legal and compliance control functions continue to be strengthened; internal policies and procedures are reviewed and adjusted in alignment with new legal requirements and practical governance needs.

In addition, the transformation and

renaming of the Parent Company into the **Vietnam National Industry – Energy Group** provides new development orientations for the corporate ecosystem. In this context, PTSC continues to leverage its strengths in traditional oil and gas technical services while gradually expanding into new energy sectors such as offshore wind, carbon capture and storage (CCS) services, and other energy value chain support services aligned with national strategic directions.

RISK MANAGEMENT PLAN FOR 2026



In 2026, PTSC plans to continue contributing to the development and refinement of policies and legal frameworks related to the oil and gas and energy sectors, including matters concerning the Petroleum Law and the Electricity Law.

By consolidating practical challenges encountered during project implementation, PTSC will propose appropriate mechanisms to support the development of energy projects, particularly in renewable energy and energy export sectors, thereby enhancing the competitiveness of Vietnamese enterprises within the regional energy value chain.

FINANCIAL RISK

RISK IDENTIFICATION



In the context of PTSC expanding its operational scale and participating in numerous large-value, long-cycle, and internationally oriented projects, the key financial risks identified include:

Credit risk:

International project contracts often involve long payment cycles, leading to increased accounts receivable and potential provisioning requirements, thereby affecting cash flow and business performance.

Interest rate risk:

PTSC mobilizes capital from domestic and international credit institutions to support its investment and business operations. Accordingly, fluctuations in interest rates, particularly for medium- and long-term borrowings, may increase financing costs, impacting project efficiency and the Company's capital structure balance.

Foreign exchange risk:

PTSC's operations generate significant foreign currency inflows and outflows due to its international customer and supplier base. Exchange rate fluctuations may affect budget planning, create foreign exchange differences, and impact business results.

Liquidity risk:

PTSC invests in high-value assets such as floating facilities, service vessels, ports, and heavy-lifting equipment, while also operating fabrication activities that require substantial working capital. This may create pressure on cash flow management, increase short-term borrowing needs, and affect payment schedules with customers.

RISK MANAGEMENT MEASURES



PTSC continues to implement financial risk management measures in a prudent and proactive manner. The Company establishes appropriate credit policies for different customer segments and utilizes financial instruments such as foreign exchange swaps and forward contracts to manage foreign currency cash flows and mitigate exchange rate volatility.

Counterparty credit assessments are conducted prior to contract execution; in certain cases, PTSC requires guarantees from reputable financial institutions for higher-risk customers. In addition, PTSC strengthens cash

flow discipline at the project level, ensuring that **long-term funding sources are prioritized for long-term assets**, thereby enhancing capital efficiency and mitigating financial risks.



FINANCIAL RISK

RISK MANAGEMENT PLAN FOR 2026



In 2026, PTSC will focus on completing a unified financial governance framework across the entire Company, standardizing the identification, monitoring, and control of key financial risks.

Credit risk management will continue to be strengthened through tighter control of accounts receivable, enhanced payment discipline, and comprehensive risk assessment of customers and partners.

At the same time, the Company will proactively manage interest rate and foreign exchange risks by optimizing the capital structure, balancing fixed-rate and floating-rate borrowings, and strengthening foreign currency cash flow management, along with the selective

use of appropriate financial instruments.

Liquidity risk management will remain a priority through the planning, monitoring, and control of cash flows at both project and contract levels, ensuring adherence to the principle of matching long-term funding with long-term asset investments.

Furthermore, PTSC will continue to enhance its financial risk management capabilities through specialized training for finance and accounting personnel, and by strengthening the application of receivables management and cash flow control tools, thereby ensuring financial safety and supporting the "Breakthrough Transformation" objective.

HEALTH, SAFETY, ENVIRONMENT AND QUALITY (HSEQ) RISK MANAGEMENT

RISK IDENTIFICATION



Given its operations in harsh offshore environments and the implementation of heavy industrial, oil and gas mechanical, and renewable energy projects, PTSC is consistently exposed to risks related to health, safety, environment, and quality (HSEQ). The Corporation focuses on identifying the following key risk groups:

Occupational health and safety risks

In 2025, the scale and volume of large projects continued to increase, reaching the highest level in PTSC's history. This places significant demands on occupational safety management. Risks related to workplace accidents, environmental incidents, or asset damage may affect the continuity of operations as well as project execution efficiency.

Environmental risks

Extreme weather events such as storms, heavy rainfall, floods, and strong winds are increasing in frequency and intensity, potentially impacting the safety of personnel and assets, as well as the progress of onshore projects and offshore transportation, installation, and maintenance activities. In addition, climate change impacts such as sea-level rise and increasing seawater temperatures may heighten risks of corrosion and salinity intrusion affecting offshore structures and equipment, thereby increasing maintenance requirements and operating costs to ensure asset integrity.

HEALTH, SAFETY, ENVIRONMENT AND QUALITY (HSEQ) RISK MANAGEMENT (CONTINUED)

Net Zero transition risks and challenges

The pathway toward Net Zero presents PTSC with dual challenges. To meet the scale of key projects, PTSC applies a risk-based subcontractor management model to ensure alignment in capabilities and processes across the supply chain. Maintaining technical standards, quality control, and schedule adherence is critical to meeting client requirements and ensuring project effectiveness.

Quality management and subcontractor risks

To support large-scale projects, PTSC implements a risk-based subcontractor management approach, focusing on aligning capabilities and production processes across the supply chain. Strict adherence to technical standards and schedule control optimizes resource utilization and is a key factor in safeguarding brand reputation, meeting stringent international client requirements, and ensuring overall project efficiency.

RISK MANAGEMENT MEASURES



PTSC maintains and continuously improves its management systems in accordance with international standards ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, and ISO 45001:2018, establishing a unified operational foundation across the Corporation.

Subcontractor management is implemented based on a risk management approach, with comprehensive supervision from initial capability assessment to on-

site control of quality and safety documentation.

In 2025, PTSC completed the development and issuance of its SD Strategy (ESG), thereby elevating HSEQ from a compliance-based function to a proactive governance approach, integrating risk management with environmental and social responsibility.

RISK MANAGEMENT PLAN FOR 2026



In 2026, PTSC will continue to enhance the effectiveness of its HSEQ management system through the implementation of a project to standardize internal documentation and management processes, aiming to establish a unified management system across the entire Corporation.

HSEQ risk management will be further strengthened through the digitalization of management processes and the application of software tools to support timely and effective hazard identification and control.

In parallel, PTSC will continue implementing its Sustainability Development strategy (ESG) and study the development of quality management systems that meet the requirements of emerging energy sectors, including renewable energy and large-scale energy projects in the future.



SUSTAINABLE DEVELOPMENT

OVERVIEW – MILESTONES IN COMPLETING THE SUSTAINABLE DEVELOPMENT STRATEGY (ESG) IN 2025

In 2025, in response to the urgent requirements of the energy transition and the Net Zero commitments of the Government and Petrovietnam, PTSC officially issued its SD Strategy (ESG) (Resolution No. 1001/NQ-PTSC-HĐQT dated December 19, 2025).

To implement this SD Strategy, PTSC has progressively standardized its ESG governance model, established a SD Council and dedicated ESG task forces operating across the Corporation and its subsidiaries, and adopted the Three Lines of Defense model. ESG risk management is being gradually integrated into the existing enterprise risk management system.

OVERVIEW OF THE ESG STRATEGIC FRAMEWORK

PTSC's ESG Strategy is structured in a systematic and quantitative manner based on three pillars (E-S-G), aiming at three key objectives, which are further detailed into **13 themes, 22 supporting targets, and 54 ESG initiatives** for implementation across the entire system.

ENVIRONMENTAL PILLAR (E)

Key objective: Achieve net zero greenhouse gas emissions across Scopes 1, 2, and 3 by 2050.
07 supporting targets (E1-E7) under 04 themes include:

(i) Climate Change:

- E1. Achieve carbon neutrality for Scopes 1 and 2 by 2035;
- E2. Reduce greenhouse gas (GHG) emissions in Scopes 1 and 2 by 42% by 2030 compared to the 2024 baseline;
- E3. Complete the roadmap for GHG emission reduction to achieve net zero emissions by 2050 before December 31, 2027.

(ii) Energy Transition:

- E4. Ensure that at least 50% of office buildings, workshops, and warehouses are equipped with rooftop solar systems by 2035, and at least 80% by 2040;
- E5. Participate in investment and complete renewable energy projects with a minimum capacity of 500 MW before December 31, 2035.

(iii) Energy Transition:

- Complete the development of management plans for activities impacting biodiversity before December 31, 2030.

(iv) Waste Management:

- E7. Complete material flow analysis for PTSC's operations before December 31, 2030.

2025 Highlights

PTSC selected 2024 as the base year for measuring future emission reduction targets.

IN 2025, PTSC COMPLETED THE INVENTORY OF SCOPE 1 AND SCOPE 2 GREENHOUSE GAS EMISSIONS FOR THE 2024 BASELINE YEAR, WITH TOTAL CONSOLIDATED EMISSIONS AMOUNTING TO

33.642,90 TONNES OF CO₂ EQUIVALENT (TCO₂E).



SOCIAL PILLAR (S)

Key objective: Promote social prosperity through optimal resource utilization by 2030.
07 supporting targets (S1–S7) under 03 themes include:

- (i) Occupational Health and Safety:**
 - S1. Maintain the Lost Time Injury Frequency (LTIF) rate below 0.2 per one million working hours;
 - S2. Achieve Level 4 on the Safety Culture Ladder (SCL) by 2035.
- (ii) Human Resource Management:**
 - S3. Complete the competency framework for employees before December 31, 2027;
 - S4. Ensure 100% of employees are trained in sustainability-related skills before December 31, 2030;
 - S5. Ensure that female employees account for at least 20% of office staff by 2030;
 - S6. Ensure female representation in senior leadership reaches ≥15% by 2030, ≥20% by 2040, and ≥25% by 2045.
- (iii) Local Communities:**
 - S7. Ensure total expenditure on social welfare programs exceeds VND 100 billion during the 2025–2030 period.

2025 Highlights:

LOST TIME INJURY FREQUENCY IN 2025: 0

TOTAL SAFE WORKING HOURS (ZERO LTI) REACHED A RECORD HIGH OF

48,5 MILLION HOURS

TOTAL BUDGET FOR SOCIAL WELFARE PROGRAMS REACHED VND 39.46 BILLION, AN INCREASE OF 15.8% COMPARED TO 2024. PTSC IMPLEMENTED 18 SOCIAL WELFARE PROGRAMS NATIONWIDE, INCLUDING: CONSTRUCTION AND EQUIPPING OF FIVE INTERNATIONAL-STANDARD STEM CLASSROOMS IN THANH HOA AND QUANG TRI; CONSTRUCTION OF TIEN NONG COMMUNE HEALTH STATION (THANH HOA); BUILDING SOLIDARITY HOUSE IN BA RIA – VUNG TAU AND COMRADESHIP HOUSE IN VINH LONG; AND SPONSORSHIP OF VND 8.5 BILLION FOR SCHOLARSHIP FUNDS SUCH AS THE “LIGHTING UP BELIEF FUND” AND KEY UNIVERSITIES.

GOVERNANCE PILLAR (G)

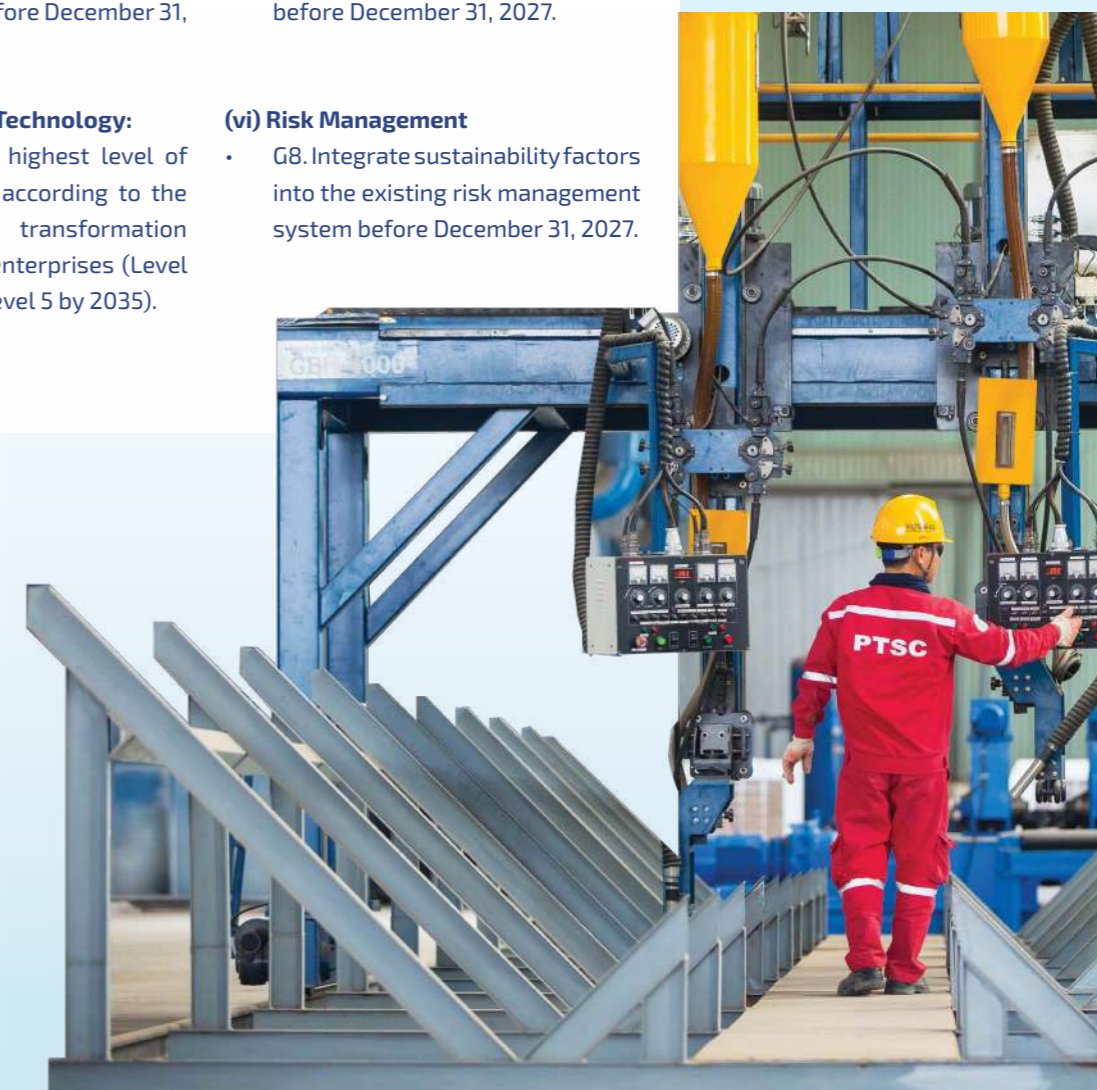
Key objective: Become a responsible enterprise for sustainable development across the entire value chain.

08 supporting targets (G1–G8) under 06 themes include:

- (i) Economic Value:**
 - G1. Ensure revenue from renewable and low-carbon energy activities accounts for at least 30% of total revenue by 2030.
- (ii) Sustainable Supply Chain:**
 - G2. Complete the roadmap for integrating ESG into supply chain management before December 31, 2030.
- (iii) Innovation and Technology:**
 - G3. Achieve the highest level of digital maturity according to the national digital transformation index for large enterprises (Level 4 by 2030 and Level 5 by 2035).
- (iv) Information Security:**
 - G4. No violations of cybersecurity, IT, or data protection laws;
 - G5. No information security incidents exceeding PTSC’s defined risk appetite.
- (v) Business Ethics:**
 - G6. Ensure full compliance with legal regulations, with no recorded violations;
 - G7. Complete and implement a business ethics and conflict of interest compliance program before December 31, 2027.
- (vi) Risk Management**
 - G8. Integrate sustainability factors into the existing risk management system before December 31, 2027.

2025 Highlights:

No information security incidents or violations related to cybersecurity, IT, or data protection;
Official operation of the intelligent management reporting system (PTSC-BI), marking a transition toward data-driven governance;
Implementation of a project to standardize internal regulatory documents, enhancing a unified governance system across the Corporation.



SUSTAINABLE FINANCE AND GREEN CAPITAL

In the context of the energy transition, PTSC identifies green capital and sustainable finance as key pillars for realizing its Sustainable Development Strategy and long-term growth strategy. Accordingly, PTSC is progressively standardizing its ESG data system in line with international standards and undertaking credit rating processes to enhance readiness for accessing international green financing sources at optimal cost.

PTSC plans to implement sustainable finance through two main groups of instruments:

- Sustainability-linked instruments: including sustainability-linked loans and sustainability-linked bonds;
- Green use-of-proceeds instruments: including green bonds, green loans, and direct financing for environmental

projects such as renewable energy, energy efficiency, resource management, and green buildings.

2026 ORIENTATION – BREAKTHROUGH IN ACTION

With the message "Breakthrough Transformation", and building upon the ESG Strategy approved by the BODs in 2025, as well as the first Sustainability Report for 2024 prepared by an independent third party (Big4), 2026 will be a year of decisive action in implementing these strategic directions through detailed annual action plans. These plans will be supported by clearly assigned responsibilities within the newly established SD governance structure, along with a robust system for monitoring and performance measurement.

The consistent implementation of these strategic orientations will support PTSC in achieving its SD objectives for the 2030–2035 period, while laying a solid foundation for long-term growth and enhancing the Company's position in the international market.





PVS SECURITIES

- 144 GENERAL INFORMATION
- 145 SHAREHOLDERS
- 146 SHAREHOLDER RELATIONS
- 150 PVS STOCK ASSESSMENT
- 153 HISTORY OF INCREASING CHARTER CAPITAL
- 153 HISTORY OF DIVIDEND PAYMENTS



PVS SECURITIES GENERAL INFORMATION

Outstanding shares (shares)

511.420.099

Outstanding shares (shares)

511.420.099

Number of freely transferable shares

511.420.099

Market capitalization (billion VND)

17.542

Number of shares with restricted transfer

○

Treasury shares (shares)

○

(Dữ liệu tại ngày 31/12/2025)

Basic Earnings per Share (EPS) (VND)

3.560

P/E

9.6

Book value/Share (VND)

28.064

Highest Share Price in 2025 (VND)

48.100

Lowest Share Price in 2025 (VND)

20.000

SHAREHOLDERS

Shareholding Structure Based on the Shareholder Register as at the Record Date of November 28, 2025:

STT	CATEGORY	NO. OF SHARE	OWNERSHIP RATE (%)	NO. OF SHAREHOLDERS	SHAREHOLDER STRUCTURE	
					INDIVIDUAL	ORGANIZATION
1	Major shareholders, State shareholders	262,754,550	51,38%	1	-	1
2	Other shareholders	248,665,549	48,62%	24.350	24.164	186
-	Domestic	183,216,715	35,82%	24.060	23.958	102
-	Foreign	65,448,834	12,80%	290	206	84
TOTAL (1+2)		511,420,099	100%	24.351	-	-

List of Major Shareholders (holding more than 5%)

The number of shares is determined based on the consolidated list of securities holders as at the record date of November 28, 2025, and transaction reports received from insiders up to December 31, 2025.

STT	SHAREHOLDER'S NAME	NO. OF SHARES OWNED (SHARES)	OWNERSHIP RATE (%)	DOMESTIC/FOREIGN	NOTE
1	Vietnam National Industry - Energy Group	262,754,550	51,38%	Domestic	Organization

Shares

Total number of shares

511.420.099

Number of freely transferable shares

511.420.099

Number of restricted shares (in accordance with legal regulations, the Company's Charter, or commitments by shareholders)

○

SHAREHOLDER RELATIONS

PTSC considers shareholder relations a key component of corporate governance, contributing to maintaining investor confidence, enhancing the Company's reputation and brand value in the capital market. These activities also support greater transparency, improve stock liquidity, and lay the foundation for corporate SD. In its shareholder relations practices, PTSC adheres to the following principles:

- Ensuring transparency and consistency in information disclosure and communication;
- Maintaining regular engagement and dialogue mechanisms with shareholders and investors;
- Organizing GMSs in compliance with legal regulations and the Company's Charter;
- Strengthening trust and creating long-term value for shareholders.

TRANSPARENCY AND CONSISTENCY IN COMMUNICATION

- Providing complete, accurate, and timely information on business performance, financial position, and strategic direction;
- Periodic financial statements are disclosed on time, clearly presented, and easily accessible, in compliance with applicable regulations and accounting standards;
- Annual reports are published in accordance with regulations, with a focus on improving content quality and transparency;
- Shareholders can access information on financial performance, business activities, and development strategy through authorized disclosure representatives, the website, email, telephone, and other official communication channels.

SHAREHOLDER ENGAGEMENT

- Proactively receiving and responding to shareholders' inquiries and requests in a constructive and professional manner;
- Maintaining relationships with major shareholders, institutional investors, domestic and international investment funds, as well as individual investors;
- Establishing mechanisms to receive feedback from shareholders to improve the effectiveness of shareholder relations activities.

ORGANIZATION OF GENERAL MEETINGS OF SHAREHOLDERS

- Conducting GMSs in a transparent manner, in compliance with legal requirements, and facilitating shareholder participation, questioning, and voting rights;
- Providing complete meeting materials prior to the meeting in accordance with disclosure regulations.

BUILDING TRUST AND CREATING LONG-TERM SHAREHOLDER VALUE

- Disclosing clear strategic directions to help shareholders understand long-term development goals and plans;
- Creating shareholder value through sustainable growth, improved operational efficiency, and appropriate dividend policies;
- Strengthening ERM, maintaining operational stability, and protecting the legitimate rights and interests of shareholders;
- Applying digital solutions in shareholder relations, including support for organizing GMSs and providing online information.

INFORMATION DISCLOSURE LIST FOR 2025

NO.	DATE OF INFORMATION DISCLOSURE	ABSTRACT OF INFORMATION DISCLOSURE CONTENT
1	2025-01-08	Explanation of profit variance in the Consolidated Q4/2024 financial statements compared to Q4/2023
2	2025-01-23	Disclosure of Parent Company's Q4/2024 financial statements
3	2025-01-24	Periodic disclosure of financial statements
4	2025-01-24	Disclosure of Resolution on collecting shareholders' opinions in writing
5	2025-01-24	Notification of changes in related persons of internal persons
6	2025-01-24	Disclosure of Resolution approving transactions with related parties of the Corporation
7	2025-01-24	Disclosure of vote counting minutes and Resolution of the General Meeting of Shareholders approving certain matters collected via written opinions
8	2025-02-12	Notification on personnel matters of PetroVietnam Technical Services Corporation
9	2025-02-17	Disclosure of Resolution on convening the 2025 Annual General Meeting of Shareholders
10	2025-03-04	Explanation of variance in after-tax profit of the audited 2024 Parent Company financial statements
11	2025-03-04	Explanation of variance in after-tax profit of the audited 2024 Consolidated financial statements
12	2025-03-18	Disclosure of audited 2024 Parent Company financial statements
13	2025-03-21	Periodic disclosure of financial statements
14	2025-03-21	Disclosure of 2024 Annual Report
15	2025-03-21	Explanation of variance in after-tax profit of the Parent Company's Q1/2025 financial statements compared to Q1/2024
16	2025-03-21	Explanation of variance in after-tax profit of the Consolidated Q1/2025 financial statements compared to Q1/2024
17	2025-04-10	Disclosure of Parent Company's Q1/2025 financial statements
18	2025-04-29	Periodic disclosure of Q1/2025 financial statements
19	2025-04-29	Disclosure of Resolution on convening the 2025 Annual General Meeting of Shareholders
20	2025-04-29	Notice of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders
21	2025-04-29	Notification of changes in related persons of internal persons
22	2025-05-05	Disclosure of Resolution approving updates to the agenda and meeting materials of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders
23	2025-05-05	Disclosure of minutes and Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders
24	2025-05-09	Disclosure of signing contract for semi-annual financial statements review and 2025 annual financial statements audit
25	2025-05-26	Explanation of variance in after-tax profit of the Parent Company's Q2/2025 financial statements compared to Q2/2024



NO.		
26	2025-05-30	Disclosure of minutes and Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders
27	2025-07-15	Disclosure of signing contract for semi-annual financial statements review and 2025 annual financial statements audit
28	2025-07-29	Explanation of variance in after-tax profit of the Parent Company's Q2/2025 financial statements compared to Q2/2024
29	2025-07-29	Explanation of variance in after-tax profit of the Consolidated Q2/2025 financial statements compared to Q2/2024
30	2025-07-29	Disclosure of Parent Company's Q2/2025 financial statements
31	2025-07-29	Periodic disclosure of Q2/2025 financial statements
32	2025-07-30	Report on Corporate Governance (Reporting period: First 6 months of 2025)
33	2025-08-21	Explanation of variance in profit of reviewed Consolidated financial statements for the first 6 months of 2025
34	2025-08-21	Disclosure of reviewed semi-annual 2025 Parent Company financial statements
35	2025-08-21	Explanation of variance in profit of reviewed Parent Company financial statements for the first 6 months of 2025
36	2025-08-21	Periodic disclosure of reviewed semi-annual 2025 Consolidated financial statements
37	2025-09-08	Disclosure of Resolution on convening the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders
38	2025-09-09	Notice of record date for exercising the right to attend the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders
39	2025-09-11	Notification of changes in the Enterprise Registration Certificate
40	2025-09-17	Disclosure of administrative penalty decisions on tax violations
41	2025-10-13	Disclosure of Decision on non-renewal of the business license of the Corporation's Middle East branch in the UAE
42	2025-10-17	Notification on personnel matters of PetroVietnam Technical Services Corporation

NO.		ABSTRACT OF INFORMATION DISCLOSURE CONTENT
43	2025-10-22	Explanation of variance in after-tax profit of the Parent Company's Q3/2025 financial statements compared to Q3/2024
44	2025-10-22	Explanation of variance in after-tax profit of the Consolidated Q3/2025 financial statements compared to Q3/2024
45	2025-10-22	Disclosure of Parent Company's Q3/2025 financial statements
46	2025-10-22	Periodic disclosure of Q3/2025 financial statements
47	2025-10-30	Disclosure of minutes and Resolution of the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders
48	2025-10-30	Disclosure of Resolution on implementation of the charter capital increase plan through share issuance for 2024 dividend payment
49	2025-11-06	Disclosure of Official Letter No. 7131/UBCK-QLCB dated November 5, 2025
50	2025-11-13	Notice of share issuance for 2024 dividend payment
51	2025-11-20	Disclosure of Decision on renaming the Corporation's branch – Petroleum Service Port Company
52	2025-12-08	Notification of changes in the number of voting shares
53	2025-12-08	Disclosure of report on results of share issuance for dividend payment and notification of changes in voting shares
54	2025-12-11	Disclosure of report on results of share issuance for dividend payment
55	2025-12-16	Disclosure of Official Letter No. 8754/UBCK-QLCB dated December 15, 2025 issued by the State Securities Commission of Vietnam regarding the report dossier on the results of PVS's share issuance for dividend payment
56	2025-12-17	Disclosure of Resolution on charter capital increase, amendment of the Company Charter; changes to enterprise registration contents; additional securities registration and listing
57	2025-12-22	Disclosure of Official Letter No. 10323/CNVSDC dated December 19, 2025 issued by VSDC regarding the adjustment of registered share quantity information – ticker: PVS
58	2025-12-23	Application for change in securities listing of shares of PetroVietnam Technical Services Corporation – ticker: PVS
59	2025-12-24	Disclosure of Resolutions and Decisions of the Board of Directors related to restructuring of branches in the Central region
60	2025-12-31	Disclosure of Decision approving changes in the listing registration of PTSC shares



PVS STOCK ASSESSMENT (Source:...)

THE VIETNAMESE STOCK MARKET IN 2025 EXPERIENCED A STRONG BREAKOUT FOLLOWING THE ACCUMULATION PHASE OF 2024.

The VN-Index closed the year at 1,784 points, up 41% compared to the end of 2024 and marking the highest closing level of the year. During the year, the market underwent a sharp correction in early April 2025 amid global trade policy volatility; however, it quickly reversed course and recorded a strong rebound on April 10, reflecting the return of investor sentiment as tariff risks temporarily eased. From a domestic policy perspective, pro-private-sector messages (Resolution No. 68-NQ/TW on private sector development), together with expectations of capital market reforms, strengthened investor confidence and supported the market's upward trend in the second half of the year.

ENTERING 2026, THE MARKET IS EXPECTED TO MAINTAIN A POSITIVE FOUNDATION.

On the macro front, the Government has set a GDP growth target of 10% for 2026, creating expectations of broad-based growth across multiple sectors. Regarding the capital market, FTSE Russell has announced the upgrade of Vietnam to "Secondary Emerging" status, effective September 21, 2026, subject to an interim review in March 2026. This implies that index-tracking capital flows are likely to concentrate around the effective date (September 2026). In addition, Resolution No. 79-NQ/TW (January 2026) on the development of the state sector may provide further momentum for reforms and investment in state-owned enterprises and infrastructure, thereby supporting a new growth cycle.

OIL AND GAS SECTOR OUTLOOK IN 2026: GLOBAL UPSTREAM EXPLORATION AND PRODUCTION (E&P) INVESTMENT MAY DECELERATE DUE TO OIL PRICE PRESSURES; HOWEVER, VIETNAM IS ENTERING AN ACCELERATION PHASE DRIVEN BY POLICY SUPPORT.

Global E&P spending may enter a slowdown phase in 2026 amid concerns of oversupply and oil price volatility. However, in the medium to long term, oil and gas demand is still expected to grow. In its latest market update, the IEA suggests that global oil demand may continue increasing until 2050 (rather than peaking in 2030 as previously forecast), supporting the view that continued upstream investment remains necessary to balance the market.

In Vietnam, the key driver for 2026 is not oil price increases, but rather improved project feasibility and accelerated implementation, enabled by a series of systemic policy reforms. These reforms are expected to facilitate a new acceleration phase in domestic upstream investment. Specifically, the 2025–2026 policy framework is creating clear momentum for upstream activities: (1) Resolution No. 70-NQ/TW (August 20, 2025) emphasizes ensuring national energy security to 2030, with a vision to 2045, reinforcing the strategic role of oil and gas in the energy mix; (2) Resolution No. 66.6/2025/NQ-CP (October 28, 2025) addresses bottlenecks in decentralization and approval processes within oil and gas activities, particularly by shortening procedures and removing bottlenecks across the project lifecycle, thereby accelerating decision-making and execution; (3) Resolution No. 79-NQ/TW (January 6, 2026) on the development of the state sector promotes a stronger leading role for state-owned enterprises in key industries (including energy), creating room for enhanced execution capacity and investment mechanisms for core corporations. In addition, proposals for special operational and financial mechanisms for Petrovietnam are under discussion, aimed at increasing autonomy and resolving financial and investment constraints in oil and gas activities.

On the project front, 2026 is expected to be a pivotal year as gas-to-power and field development projects enter the implementation and acceleration phase,

enhancing the visibility of the domestic oil and gas services pipeline. The Block B – O Mon project remains a focal point as it enters peak execution, while other clusters including Kinh Ngu Vang, Nam Du – U Minh, Khanh My – Dam Doi, Thien Nga – Hai Au, Hai Su Vang, and Ca Voi Xanh are also being actively advanced. These developments are expected to sustain upstream activity and ensure a stable workload pipeline for domestic oil and gas service providers.

OFFSHORE RENEWABLE ENERGY SECTOR OUTLOOK IN 2026: SHORT-TERM ADJUSTMENT, BUT LONG-TERM TREND REMAINS INTACT.

The global ORE sector, particularly offshore wind, is undergoing a short-term adjustment phase during 2025–2026. However, its long-term growth trajectory remains firmly intact.

Medium-term prospects for offshore wind remain positive

The Global Wind Energy Council (GWEC) forecasts that during 2025–2034, global offshore wind capacity will grow at a CAGR of approximately

21%

equivalent to an additional

350 GW

of new capacity (around 35 GW per year, nearly four times the 2024 deployment level)

bringing total global capacity to

441 GW

by 2034.

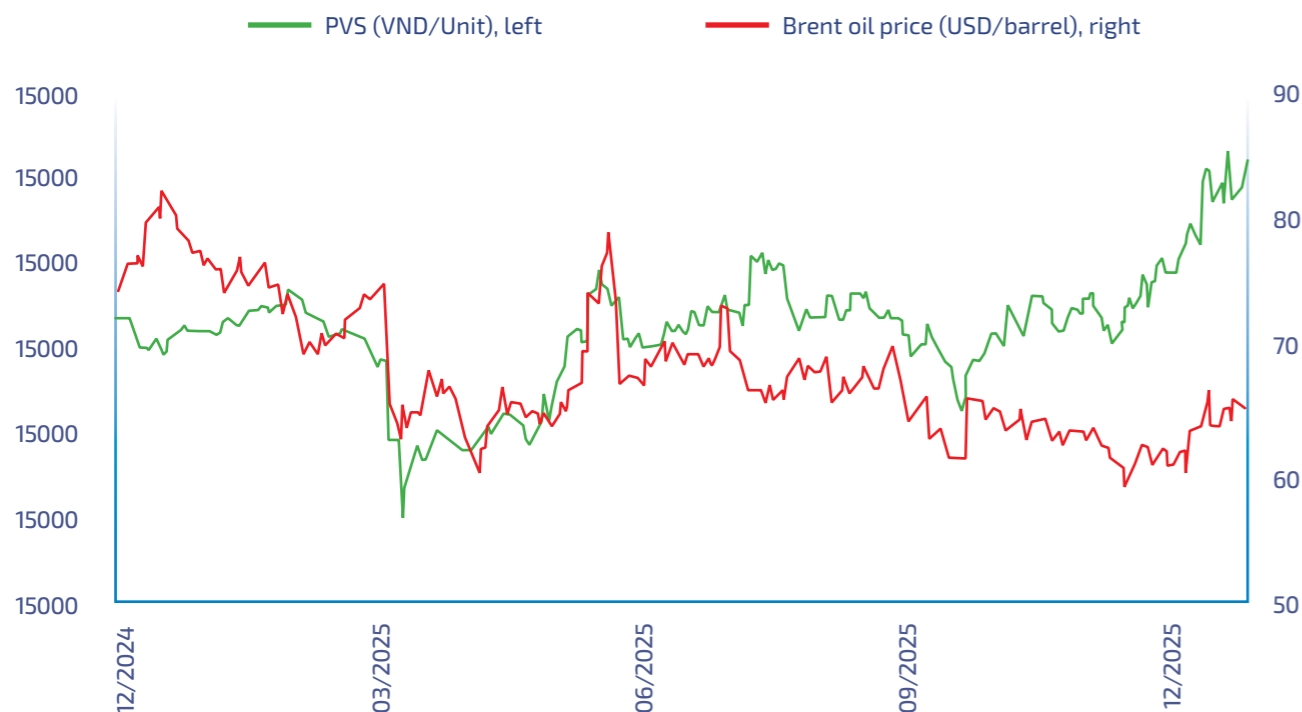
In Vietnam, offshore wind development prospects are significantly strengthened by an increasingly clear policy framework. The issuance of Resolution No. 70-NQ/TW on national energy security reaffirms the Government's long-term commitment to renewable energy, with offshore wind identified as a key pillar in the energy transition and decarbonization pathway. At the same time, the allocation of nearly 40,000 hectares of offshore survey area to Petrovietnam, along with 24,000 hectares to EVN, provides a critical data and planning foundation for large-scale project development in the coming years.

For PVS, the offshore wind segment continued to achieve strategic milestones in 2025. Notably, the offshore wind export project was expanded to the Malaysian market in May 2025, increasing its potential market scale beyond the initial focus on Singapore. In August 2025, PVS signed a Joint Development Agreement (JDA) with LS Eco Energy Ltd. to develop Vietnam's first high-voltage subsea cable manufacturing plant, serving ORE projects. By December 2025, the project was upgraded to a national key project, with its planned capacity expanded to 3,000 MW from the initial 2,300 MW.

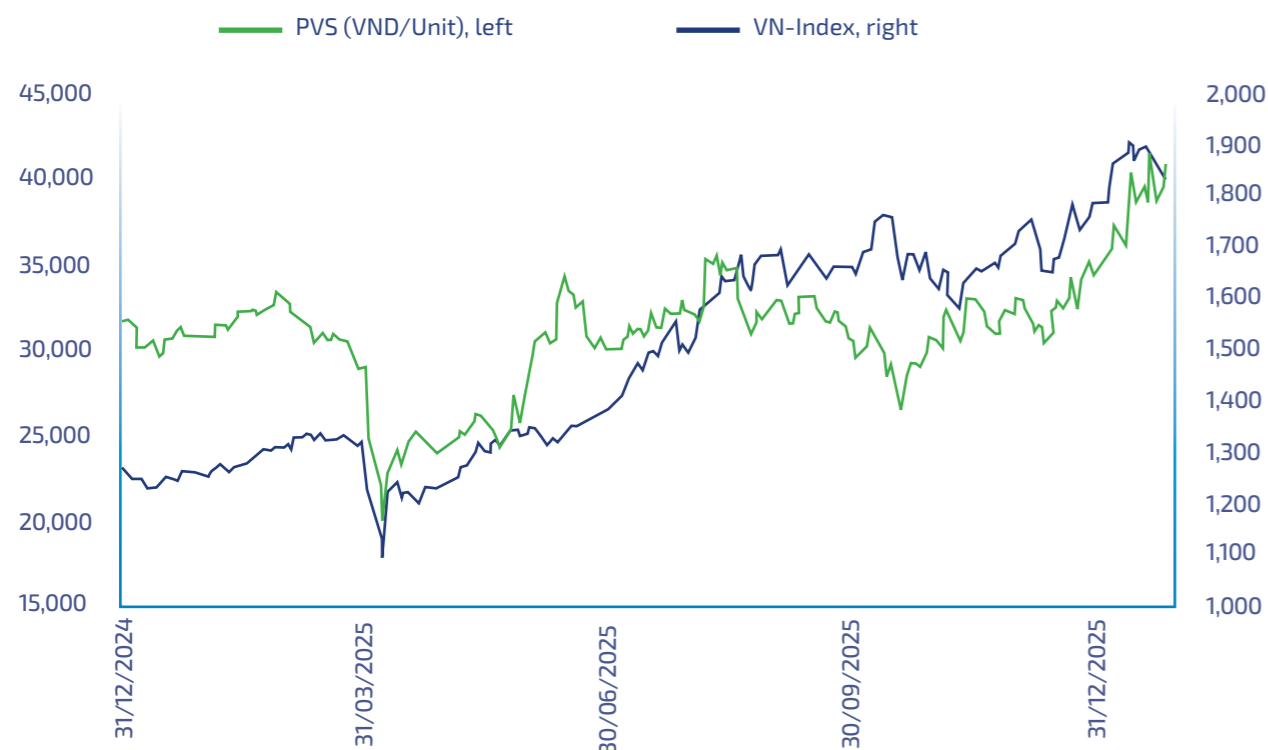
Overall, while the global offshore wind sector may continue to face short-term headwinds due to policy uncertainty and execution challenges, the long-term growth trajectory remains clear, driven by energy security requirements, carbon neutrality targets, and sustained electricity demand growth. In this context, Vietnam is gradually emerging as a high-potential market in Southeast Asia, while companies with offshore engineering capabilities and EPC experience such as PVS are expected to benefit significantly in the post-2028 period, when the offshore wind investment cycle enters a strong acceleration phase.



CORRELATION BETWEEN PVS STOCK PRICE PERFORMANCE AND BRENT OIL PRICE



CORRELATION BETWEEN PVS STOCK PRICE PERFORMANCE AND VN-INDEX



HISTORY OF INCREASING CHARTER CAPITAL

YEAR	METHOD	NUMBER OF SHARES ISSUES	CHARTER CAPITAL (BILLION VND)
2006	Initial Public Offerings (IPO)	100,000,000	1,000.00
2008	Issuance to existing shareholders	73,803,431	1,738.03
2009	Private placement to strategic shareholders	25,000,000	1,988.03
2010	Issuance to existing shareholders	98,998,663	2,978.02
2012	Issuance to existing shareholders	148,898,327	4,467.00
2018	Dividend Payment in Shares in 2018	31,269,002	4,779.66
2025	Dividend Payment in Shares in 2018	33,453,809	5,114.20

HISTORY OF DIVIDEND PAYMENTS

NO.	YEAR	LAST REGISTRATION DATE	CHARTER CAPITAL (BILLION VND)	DIVIDEND PAYOUT RATIO	DIVIDEND AMOUNT (BILLION VND)
1	2007	2008-03-14	1,988.03	14%	140
2	2008 (1st installment)	2008-11-20	2,978.02	10%	100
3	2008 (2nd installment)	2009-06-25	2,978.02	5%	86,90
4	2009	2010-05-12	4,467.00	20%	397,61
5	2010	2010-12-13	4,467.00	15%	298.21
6	2011	2012-05-25	4,467.00	20%	595.60
7	2012 (1st installment)	2013-01-17	4,467.00	10%	297.80
8	2012 (2nd installment)	2013-09-05	4,467.00	5%	223.35
9	2013	2014-07-29	4,467.00	12%	536.04
10	2014	2015-07-31	4,467.00	12%	536.04
11	2015	2016-07-22	4,467.00	12%	536.04
12	2016 (1st installment)	2016-12-07	4,779.66	5%	223.35
13	2016 (2nd installment)	2017-09-29	4,779.66	5%	223.35
14	2017 (1st installment)	2018-02-26	4,779.66	5%	223.35
15	2017 (2nd installment)	2018-10-31	4,779.66	5%	223.35
16	2018	2019-09-30	4,779.66	7%	334.58
17	2019	2020-11-23	4,779.66	10%	477.97
18	2020	2021-09-28	4,779.66	10%	477.97
19	2021	2022-09-28	4,779,66	8%	382.37
20	2022	2023-10-27	4,779,66	7%	334.58
21	2023	2024-11-14	4,779.66	7%	334.58

TOTAL DIVIDEND PAYMENT IN CASH

6,983.04

FINANCIAL STATEMENTS

STATEMENT OF THE BOARD OF MANAGEMENT

INDEPENDENT AUDITORS' REPORT

CONSOLIDATED BALANCE SHEET

CONSOLIDATED INCOME STATEMENT

CONSOLIDATED CASH FLOW STATEMENT

Detailed audited consolidated financial statements for 2025 have been published on PTSC Corporation's website, as indicated by the following QR code



STATEMENT OF THE BOARD OF MANAGEMENT

The Board of Management of Petrovietnam Technical Services Corporation (the "Parent Company") and its subsidiaries (the Parent company and its subsidiaries hereinafter referred to as the "Corporation") presents this report together with the Corporation's consolidated financial statements for the year ended 31 December 2025.

THE BOARD OF DIRECTORS, THE BOARD OF SUPERVISORS AND THE BOARD OF MANAGEMENT

The members of the Boards of Directors, Supervisors and Management of the Corporation during the year and to the date of this report are as follows:

Board of Directors

Mr. Phan Thanh Tung	: Chairman
Mr. Do Quoc Hoan	: Member
Mr. Nguyen Xuan Ngoc	: Member
Mr. Tran Ngoc Chuong	: Member
Mr. Tran Ho Bac	: Member (appointed on 3 March 2025)
Mr. Le Manh Cuong	: Member (resigned on 3 March 2025)
Mr. Hoang Xuan Quoc	: Independent member
Mr. Doan Minh Man	: Independent member

Board of Supervisors

Ms. Bui Thu Ha	: Chief of the Board
Mr. Bui Huu Viet Cuong	: Member
Mr. Pham Van Tien	: Member

Board of Management

Mr. Tran Ho Bac	: Chief Executive Officer
Mr. Nguyen Xuan Cuong	: Vice Chief Executive Officer
Mr. Tran Hoai Nam	: Vice Chief Executive Officer
Mr. Pham Van Hung	: Vice Chief Executive Officer
Mr. Le Cu Tan	: Vice Chief Executive Officer
Mr. Le Chien Thang	: Vice Chief Executive Officer
Mr. Nguyen Tuan Hung	: Vice Chief Executive Officer

Legal representative

Mr. Tran Ho Bac	: Chief Executive Officer
-----------------	---------------------------

THE BOARD OF MANAGEMENT'S STATEMENT OF RESPONSIBILITY

The Board of Management of the Corporation is responsible for preparing the consolidated financial statements, which give a true and fair view of the consolidated financial position of the Corporation as at 31 December 2025, and its consolidated financial performance and its consolidated cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, accounting regime for enterprises and legal regulations relating to consolidated financial reporting. In preparing these consolidated financial statements, the Board of Management is required to:

- select suitable accounting policies and then apply them consistently;
- make judgments and estimates that are reasonable and prudent;
- state whether applicable accounting principles have been followed, subject to any material departures disclosed and explained in the consolidated financial statements;
- prepare the consolidated financial statements on the going concern basis unless it is inappropriate to presume that the Corporation will continue in business; and
- design and implement an effective internal control system for the purpose of properly preparing and presenting the consolidated financial statements so as to minimize errors and frauds.

The Board of Management is responsible for ensuring that proper accounting records are kept, which disclose, with reasonable accuracy at any time, the consolidated financial position of the Corporation and that the consolidated financial statements comply with Vietnamese Accounting Standards, accounting regime for enterprises and legal regulations relating to consolidated financial reporting. The Board of Management is also responsible for safeguarding the assets of the Corporation and hence for taking reasonable steps for the prevention and detection of frauds and other irregularities.

The Board of Management confirms that the Corporation has complied with the above requirements in preparing these consolidated financial statements.

For and on behalf of the Board of Management,



Tran Ho Bac
Chief Executive Officer
 16 March 2026
 Ho Chi Minh City, Vietnam



INDEPENDENT AUDITORS' REPORT

**To: The Shareholders, the Board of Directors, Board of Supervisors and the Board of Management
Petrovietnam Technical Services Corporation**

We have audited the accompanying consolidated financial statements of Petrovietnam Technical Services Corporation (the "Corporation") prepared on 16 March 2026 as set out from page 5 to page 69, which comprise the consolidated balance sheet as at 31 December 2025, and the consolidated statement of income and statement of consolidated cash flow for the year then ended, and a summary of significant accounting policies and other explanatory information.

The Board of Management's Responsibility

The Board of Management is responsible for the preparation and fair presentation of these consolidated financial statements in accordance with Vietnamese Accounting Standards, accounting regime for enterprises and legal regulations relating to consolidated financial reporting, and for such internal control as the Board of Management determines is necessary to enable the preparation of consolidated financial statements that are free from material misstatement, whether due to fraud or error.

Auditors' Responsibility

Our responsibility is to express an opinion on these consolidated financial statements based on our audit. We conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. Those standards require that we comply with ethical requirements and plan and perform the audit to obtain reasonable assurance about whether the consolidated financial statements are free from material misstatement.

An audit involves performing procedures to obtain audit evidence about the amounts and disclosures in the consolidated financial statements. The procedures selected depend on the auditors' judgment, including the assessment of the risks of material misstatement of the consolidated financial statements, whether due to fraud or error. In making those risk assessments, the auditors consider internal control relevant to the Corporation's preparation and fair presentation of the consolidated financial statements in order to design audit procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of the Corporation's internal control. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used and the reasonableness of accounting estimates made by management, as well as evaluating the overall presentation of the consolidated financial statements.


We believe that the audit evidence we have obtained is sufficient and appropriate to provide a basis for our audit opinion.

Opinion

In our opinion, the consolidated financial statements present fairly, in all material respects, the consolidated financial position of the Corporation as at 31 December 2025, and of its consolidated financial performance and its consolidated cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, accounting regime for enterprises and legal regulations relating to consolidated financial reporting.

Other Matter

The consolidated financial statements of the Corporation for the year ended 31 December 2024 were audited by another auditor who expressed an unmodified opinion on those statements on 17 March 2025.



Dao Thai Thinh
Audit Partner

Audit Practising Registration Certificate
No. 1867-2023-001-1
BRANCH OF DELOITTE VIETNAM
AUDIT COMPANY LIMITED
16 March 2026
Ho Chi Minh City, Vietnam

Pham Hoang Khanh Phuong
Auditor

Audit Practising Registration Certificate
No. 2756-2025-001-1



CONSOLIDATED BALANCE SHEET

As at 31 December 2025

Unit: VND

ASSETS	CODES	CLOSING BALANCE	OPENING BALANCE (Reclassified)
CURRENT ASSETS	100	27,202,012,297,573	23,882,307,235,252
Cash and cash equivalents	110	11,584,690,621,889	11,421,530,345,030
Cash	111	4,426,971,886,737	7,137,281,291,449
Cash equivalents	112	7,157,718,735,152	4,284,249,053,581
Short-term financial investments	120	4,274,965,498,342	3,886,136,152,000
Held-to-maturity investments	123	4,274,965,498,342	3,886,136,152,000
Short-term receivables	130	7,487,560,200,902	6,243,893,215,927
Short-term trade receivables	131	4,411,522,825,071	4,706,373,473,651
Short-term advances to suppliers	132	1,169,643,273,301	503,153,960,633
Receivables from construction contracts under percentage of completion method	134	712,599,688,436	244,985,671,570
Other short-term receivables	136	1,419,047,027,165	1,013,886,391,278
Provision for short-term doubtful debts	137	(225,252,613,071)	(224,506,281,205)
Inventories	140	3,233,161,759,598	1,830,251,469,172
Inventories	141	3,248,725,648,334	1,842,464,776,007
Provision for devaluation of inventories	149	(15,563,888,736)	(12,213,306,835)
Other short-term assets	150	621,634,216,842	500,496,053,123
Short-term prepayments	151	67,538,041,325	49,689,840,111
Value added tax deductibles	152	552,865,557,166	449,424,331,983
Taxes and other receivables from the State budget	153	1,230,618,351	1,381,881,029
NON-CURRENT ASSETS	200	11,588,748,891,931	10,194,501,123,763
Long-term receivables	210	30,535,248,133	97,115,488,107
Other long-term receivables	216	30,535,248,133	97,115,488,107

ASSETS	CODES	CLOSING BALANCE	OPENING BALANCE (Reclassified)
Fixed assets	220	4,778,012,111,540	3,587,779,562,584
Tangible fixed assets	221	4,705,990,276,380	3,525,960,023,388
• Cost	222	15,852,455,013,947	13,956,342,462,787
• Accumulated depreciation	223	(11,146,464,737,567)	(10,430,382,439,399)
Intangible assets	227	72,021,835,160	61,819,539,196
• Cost	228	201,762,329,210	198,039,222,348
• Accumulated amortisation	229	(129,740,494,050)	(136,219,683,152)
Investment property	230	154,924,417,203	159,659,689,059
Cost	231	229,280,786,454	229,280,786,454
Accumulated depreciation	232	(74,356,369,251)	(69,621,097,395)
Long-term assets in progress	240	462,448,680,339	429,933,764,113
Long-term work in progress	241	21,333,470,442	69,815,950,708
Long-term construction in progress	242	441,115,209,897	360,117,813,405
Long-term financial investments	250	4,870,891,321,337	4,730,390,622,099
Investments in joint-ventures, associates	252	4,864,646,614,816	4,728,578,179,791
Equity investments in other entities	253	3,000,000,000	3,000,000,000
Provision for impairment of long-term financial investments	254	(1,255,293,479)	(1,187,557,692)
Held-to-maturity investments	255	4,500,000,000	-
Other long-term assets	260	1,291,937,113,379	1,189,621,997,801
Long-term prepayments	261	686,062,952,073	784,763,707,090
Deferred tax assets	262	573,789,070,500	375,171,360,076
Long-term reserved spare parts	263	32,085,090,806	29,686,930,635
TOTAL ASSETS (270=100+200)	270	38,790,761,189,504	34,076,808,359,015

CONSOLIDATED BALANCE SHEET (CONTINUED)

As at 31 December 2025

Unit: VND

ASSETS	CODES	CLOSING BALANCE	OPENING BALANCE (Reclassified)
LIABILITIES	300	22,555,238,914,698	19,337,280,616,621
Current liabilities	310	17,125,099,120,430	14,021,816,027,739
Short-term trade payables	311	6,978,252,186,896	4,654,388,657,496
Short-term advances from customers	312	1,239,768,545,854	345,599,155,293
Taxes and amounts payable to the	313	380,042,823,749	406,066,567,462
State budget	314	1,298,347,304,539	926,584,792,827
Payables to employees	315	5,262,977,610,309	4,674,139,938,415
Short-term accrued expenses	317	365,920,329,751	338,148,027,204
Payables relating to construction contracts under percentage of completion method	318	10,832,965,849	12,019,215,895
Short-term unearned revenue	319	364,272,928,759	652,288,123,957
Other current payables	320	189,477,717,842	869,214,138,968
Short-term loans and obligations	321	205,613,992,930	436,629,907,352
under finance leases	322	829,592,713,952	706,737,502,870
Long-term liabilities	330	5,430,139,794,268	5,315,464,588,882
Long-term advances from customers	332	825,073,669,260	1,788,188,840,740
Long-term accrued expenses	333	-	7,795,780
Long-term unearned revenue	336	171,420,764,576	177,776,564,360
Other long-term payables	337	663,208,343	180,851,485
Long-term loans and obligations under finance leases	338	777,497,590,588	790,109,474,218
Deferred tax liabilities	341	642,264,677,439	741,277,938,098
Long-term provisions	342	3,008,512,193,586	1,816,076,828,002
Scientific and technological development fund	343	4,707,690,476	1,846,296,199

ASSETS	CODES	CLOSING BALANCE	OPENING BALANCE (Reclassified)
EQUITY	400	16,235,522,274,806	14,739,527,742,394
Owner's equity	410	16,235,522,274,806	14,739,527,742,394
Owner's contributed capital	411	5,114,200,990,000	4,779,662,900,000
• Ordinary shares carryin voting rights	411a	5,114,200,990,000	4,779,662,900,000
Share premium	412	39,617,060,000	39,617,060,000
Other owner's capital	414	50,970,752,668	349,934,690,410
Foreign exchange reserve	417	595,419,492,034	521,646,163,782
Investment and development fund	418	4,300,217,466,168	3,795,997,118,958
Retained earnings	421	4,956,328,907,342	4,081,757,331,087
• Retained earnings accumulated to the prior year end	421a	3,128,326,088,623	3,045,814,800,046
• Retained earnings of the current year	421b	1,828,002,818,719	1,035,942,531,041
Non-controlling interest	429	1,178,767,606,594	1,170,912,478,157
TOTAL RESOURCES (440=300+400)	400	38,790,761,189,504	34,076,808,359,015




Nguyen Thi To Thanh
Preparer

Nguyen Van Bao
Chief Accountant



Tran Ho Bac
Chief Executive Officer
16 March 2026

CONSOLIDATED INCOME STATEMENT

For the year ended 31 December 2025

Unit: VND

ITEMS	CODES	CURRENT YEAR	PRIOR YEAR
Gross revenue from goods sold and services rendered	01	32,719,933,972,287	23,772,356,343,032
Deductions	02	1,673,437,968	2,470,199,989
Net revenue from goods sold and services rendered (10=01-02)	10	32,718,260,534,319	23,769,886,143,043
Cost of sales and services rendered	11	30,847,707,980,625	22,704,782,953,899
Gross profit from goods sold and services rendered (20=10-11)	20	1,870,552,553,694	1,065,103,189,144
Financial income	21	927,443,659,228	568,818,044,660
Financial expenses	22	128,655,663,712	217,475,364,821
• In which: Interest expense	23	68,456,557,232	64,045,546,620
Sharing profit from joint-ventures, associates	24	825,831,899,710	864,280,331,695
Selling expenses	25	110,376,688,932	95,203,694,991
General and administration expenses	26	1,278,776,599,946	1,235,176,555,472
Operating profit (30=20+(21-22)+24-(25+26))	30	2,106,019,160,042	950,345,950,215
Other income	31	144,169,319,082	646,848,047,652
Other expenses	32	45,604,622,123	43,887,708,488
Profit from other activities (40=31-32)	40	98,564,696,959	602,960,339,164
Accounting profit before tax (50=30+40)	50	2,204,583,857,001	1,553,306,289,379
Current corporate income tax expense	51	599,772,725,813	480,772,489,152
Deferred corporate tax income	52	(316,074,303,173)	(182,120,470,655)

ITEMS	CODES	CURRENT YEAR	PRIOR YEAR
Net profit after corporate income tax (60=50-51-52)	60	1.920.885.434.361	1.254.654.270.882
Profit after tax attributable to Parent Company	61	1.849.525.878.272	1.069.773.701.196
Profit after tax attributable to non-controlling shareholders	62	71.359.556.089	184.880.569.686
Basic earnings per share	70	2,569	1,218
Diluted earnings per share	71	2,569	1,218



Nguyen Thi To Thanh
Preparer



Nguyen Van Bao
Chief Accountant



Tran Ho Bac
Chief Executive Officer
16 March 2026

CONSOLIDATED CASH FLOW STATEMENT

For the year ended 31 December 2025

Unit: VND

ITEMS	CODES	CURRENT YEAR	PRIOR YEAR
CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES			
Profit before tax	01	2,204,583,857,001	1,553,306,289,379
Adjustments for:			
Depreciation and amortisation of fixed assets and investment properties	02	779,738,120,599	601,477,056,243
Provisions	03	965,584,100,716	861,589,208,427
Foreign exchange gain arising from revaluating foreign currency monetary items	04	(66,654,550,595)	(20,767,981,286)
Gain from investing activities	05	(1,208,055,286,903)	(1,110,874,167,833)
Interest expense	06	68,456,557,232	64,045,546,620
Operating profit before movements in working capital	08	2,743,652,798,050	1,948,775,951,550
Changes in receivables	09	(1,478,484,443,010)	(2,148,832,687,459)
Changes in inventories	10	(1,360,176,552,232)	(363,067,584,424)
Changes in payables	11	2,946,206,590,519	5,513,970,522,847
Changes in prepaid expenses	12	80,852,553,803	35,878,589,017
Interest paid	14	(73,570,323,872)	(62,894,467,831)
Corporate income tax paid	15	(620,368,128,335)	(281,200,492,320)
Other cash inflows	16	3,152,000,000	-
Other cash outflows	17	(306,199,511,360)	(299,907,161,683)
Net cash generated by operating activities	20	1,935,064,983,563	4,342,722,669,697
CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES			
Acquisition and construction of fixed assets and other long-term assets	21	(1,862,006,824,903)	(885,212,971,456)
Proceeds from sale, disposal of fixed assets and other long-term assets	22	3,080,109,254	4,279,384,821
Cash outflow for lending, buying debt instruments of other entities	23	(7,595,943,828,567)	(5,575,561,668,826)
Cash recovered from lending, selling debt instruments of other entities	24	7,196,689,482,225	6,018,814,100,331

ITEMS	CODES	CURRENT YEAR	PRIOR YEAR
Interest earned, dividends and profits received	27	1,158,168,231,622	1,499,974,816,978
Net cash (used in)/generated by investing activities	30	(1,100,012,830,369)	1,062,293,661,848
CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES			
Capital withdrawals, buy-back of issued shares	32	(18,347,002,271)	-
Proceeds from borrowings	33	925,248,296,317	2,130,461,215,578
Repayment of borrowings	34	(1,617,596,601,073)	(1,553,602,035,192)
Dividends and profits paid	36	(38,632,570,905)	(379,243,926,100)
Net cash (used in)/generated by financing activities	40	(749,327,877,932)	197,615,254,286
Net increases in cash (50=20+30+40)	60	85,724,275,262	5,602,631,585,831
Cash and cash equivalents at the beginning of the year	61	11,421,530,345,030	5,757,120,569,689
Effects of changes in foreign exchange rates		77,436,001,597	61,778,189,510
Cash and cash equivalents at the end of the year (70=50+60+61)	70	11,584,690,621,889	11,421,530,345,030




Nguyen Thi To Thanh
Preparer

Nguyen Van Bao
Chief Accountant



Tran Ho Bac
Chief Executive Officer
16 March 2026



**PETROVIETNAM TECHNICAL
SERVICES CORPORATION (PTSC)**

Petrovietnam tower, No. 1 Le Duan Street,
Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

T (+84) 28 3910 2828

F (+84) 28 3910 2929

